

TẠP CHÍ SỨC KHỎE ĐẸ TRẺ EM

CƠ QUAN CỦA TRUNG ƯƠNG HỘI CỨU TRỢ TRẺ EM TÀN TẬT VIỆT NAM
The Organ of the Vietnam Relief Association for Handicapped Children Central Committee

Chúc Mừng Năm Mới
Xuân Bình Ngo 2026



Xuân
uôm mằm nhân ái

TRONG SỐ NÀY

3 Xuân Ươm Mầm Nhân Ái!

VẤN ĐỀ QUAN TÂM

4 Năm 2026, năm đổi mới tư duy và phương thức vận động cộng đồng chung tay chăm sóc trẻ em khuyết tật

NĂM MỚI - VỮNG TIN VÀO KỶ NGUYÊN MỚI

6 Đất nước đã hội tụ đủ thế và lực để bước vào kỷ nguyên phát triển giàu mạnh, thịnh vượng

10 Phát triển đối ngoại trong kỷ nguyên mới, tương xứng với tầm vóc lịch sử, văn hóa, thế và lực mới của đất nước

13 Xây dựng xã hội học tập, học tập thường xuyên, học tập suốt đời thông qua các nền tảng số

16 Đội ngũ trí thức, văn nghệ sỹ với sứ mệnh xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam trong kỷ nguyên mới

20 Đất nước bước vào kỷ nguyên mới

22 Dấu ấn lịch sử “Cuộc cách mạng sắp xếp lại giang sơn”

24 Năm con ngựa ngẩng về lời chúc mã đáo thành công

26 Tươi thắm sắc xuân, lòng Dân - ý Đảng

27 Trang thơ

ĐỊNH HƯỚNG CHĂM SÓC SỨC KHỎE TRẺ EM

28 Kết luận số 444/TB/VPTW của Tổng Bí thư về tình hình thực hiện chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật

29 Tiếp tục đổi mới công tác vận động nguồn lực giúp đỡ trẻ em khuyết tật

31 Chủ tịch Hội CTTEKT Tp. Hà Nội Nguyễn Kim Hoàng: “Mục tiêu hết sức nhân văn là trẻ em khuyết tật ngày càng được chăm lo tốt hơn”

32 Phát huy vai trò tham mưu của Văn phòng Trung ương Hội Cứu trợ trẻ em tàn tật Việt Nam trong công tác chăm sóc trẻ em khuyết tật

33 Bính Ngọ 2026 - Gửi lời chúc sức khỏe đến những mầm non đang lớn

34 Hội Cứu trợ Trẻ em tàn tật TP. Hồ Chí Minh: Vượt lên khó khăn để giữ lửa Nhân ái

TIN TỨC - SỰ KIỆN

35 Sức lan tỏa mạnh mẽ của thông điệp Vì nụ cười trẻ em

36 Chương trình “Xuân về bản em” đến Thái Nguyên

37 Hành trình xây dựng mô hình y tế tư nhân uy tín, nhân văn và bền vững

SỨC KHỎE

39 Khơi mầm sáng tạo từ hạt gạo

40 Sức khỏe trong đời sống hiện đại: Từ vấn đề cá nhân đến thách thức xã hội

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

41 Cần một chiến lược giáo dục quốc gia cho trẻ mắc rối loạn phổ tự kỷ ở Việt Nam!

42 Điều trị một lần, trẻ tự kỷ cải thiện tích cực trong vòng 6 tháng

45 Ngành y cần một hệ giá trị làm nền tảng cho phát triển bền vững

TẤM LÒNG NHÂN ÁI

46 Trung tâm Sao Mai - Ánh sáng thay đổi cuộc đời trẻ tự kỷ

48 Dành tâm huyết kiến tạo tuổi thơ cho trẻ đặc biệt và nghiên cứu khoa học

50 Bà nông dân như “con tằm rút ruột nhà tơ” nuôi dạy người khuyết tật

52 Hành trình của những “sứ giả truyền cảm hứng”

53 Viện trưởng Thùy Dung: “Khi người mẹ được nâng đỡ và thấu hiểu, hành trình của đứa trẻ mới thật sự bắt đầu”

54 Gánh hàng rong của má và những mùa tuổi thơ lặng lẽ lớn lên

55 Trung tâm Sao Mai Hải Phòng: Thành công đến từ kiến thức và tình yêu với trẻ tự kỷ

57 Tết ấm tình thân nơi các thầy thuốc giành giật sự sống cho các bệnh nhân

VƯỢT LÊN TẬT NGUYÊN

58 Đôi chân “mềm” bước đi vững chãi

CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT

60 Công ước Người Khuyết tật - Thực tiễn, ý nghĩa



Hội đồng biên tập: Chủ tịch: TS. Ngô Sách Thực
GS, TS Phùng Hữu Phú, PGS, TS, Nhà văn Nguyễn Thế Kỳ,
Nhà báo Nguyễn Hải Đường, Nhà báo Đặng Quốc Trung,
TS Nguyễn Ngọc Toàn, TS Trần Bá Dung, TS Doãn Thị Thuận,
Nhà báo Nguyễn Ngọc Thanh, Nhà báo Đỗ Mạnh Hùng

Tổng biên tập:

TS. Trần Doãn Tiến

Phó Tổng biên tập:

TS. Nguyễn Văn Minh

Ủy viên Ban biên tập: Nhà báo Nguyễn Thanh Cao;
TS. Nguyễn Chí Tân, Trưởng văn phòng đại diện các tỉnh
phía Nam tại TP Hồ Chí Minh

P. Trưởng ban Thư ký Tòa soạn: Lê Minh Nam

P. Trưởng Ban Trị sự: Đoàn Thanh Hà

P. Giám đốc Trung Tâm Truyền thông:
Nguyễn Thanh Tùng

P. Trưởng ban Media: Nguyễn Văn Mạnh

P. Trưởng ban Khoa giáo: Nguyễn Văn Hưng

Tòa soạn: 42 Ngõ Thì Nhậm, phường Hai Bà Trưng,
TP. Hà Nội

Liên hệ - Quảng cáo - Tài trợ: 0988158008 - 0974251286

Giấy phép xuất bản:

Số 298/GP-BTTTT ngày 06-10-2024 của Bộ Thông tin và
Truyền thông

In tại: Công ty cổ phần In và Thương mại Đông Bắc

Địa chỉ: Số 15, ngõ 14, phố Pháo Đài Láng,
phường Láng, thành phố Hà Nội.

Giá: 99.000 đồng

Ảnh bìa 1: Nhà báo Hà Nam

Xuân Uơm mầm nhân ái

TS. Trần Doãn Tiến

Chúng ta đang trải qua những thời khắc của năm mới 2026. Năm mới cũng là lúc chúng ta bình tâm nhìn lại những chuyển mình mà đất nước đã trải qua trong năm 2025. Có thể khẳng định năm 2025 là năm rất đặc biệt. Đặc biệt bởi vì trong bối cảnh rất nhiều khó khăn, thách thức, nhất là tác động của cuộc chiến thuế quan toàn cầu, xung đột địa chính trị gia tăng, thiên tai khốc liệt... Song, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nỗ lực của cả hệ thống chính trị, của toàn quân, toàn dân, đất nước ta đã đạt được nhiều thành tựu toàn diện, có ý nghĩa lịch sử. Điểm nhấn tạo nên bức tranh sáng là nền kinh tế nước ta tiếp tục phát triển, GDP năm 2025 tăng trưởng 8,02% so với năm 2024¹, thuộc nhóm cao nhất châu Á và thuộc nhóm tăng trưởng hàng đầu thế giới, đưa Việt Nam vào nhóm nước thu nhập trung bình cao. Năm 2025, xuất nhập khẩu lập đỉnh lịch sử hơn 920 tỷ USD, trong đó xuất khẩu hơn 470 tỷ USD. Việt Nam vào Top 15 cường quốc thương mại thế giới, xếp thứ 2 Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), xuất siêu 10 năm liên tục với thặng dư kỷ lục dù bối cảnh nhiều khó khăn, bất lợi. Năm 2025, giá trị thương hiệu quốc gia Việt Nam đạt 519,6 tỷ USD (tăng 2,5%), giữ vững vị trí thứ 32 thế giới².

Và sự kiện đi vào lịch sử là “cuộc cách mạng sắp xếp lại giang sơn” thành công rực rỡ, tạo dấu ấn đặc biệt quan trọng. Từ ngày 1-7-2025, cả nước chính thức vận hành bộ máy chính quyền địa phương hai cấp. Sau khi hợp nhất, sáp nhập, cả nước từ 63 tỉnh, thành phố, 10.035 xã, phường giảm còn 34 tỉnh, thành phố với 3.321 xã, phường, đặc khu. “Kết quả cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị cho thấy đây là một chủ trương rất đúng, rất trúng, có ý nghĩa lịch sử, được cán bộ, đảng viên và nhân dân đồng tình ủng hộ, dư luận quốc tế đánh giá cao; uy tín, vị thế của Đảng, của đất nước ngày càng được nâng cao trên trường quốc tế³. Năm 2025 cũng là năm đặc biệt, Đảng, Nhà nước và các cấp ủy, chính quyền các cấp đã triển khai hiệu quả các chủ trương, chính sách an sinh xã hội, nhất là đối với nhân dân, các đối tượng chính sách ở các địa phương bị ảnh hưởng nặng nề của bão lụt. Năm 2025, tổng hỗ trợ cho người có công và thân nhân của người có công với cách mạng là gần 50,3 nghìn tỷ đồng; hỗ trợ cho đối tượng bảo trợ xã hội hơn 34,2 nghìn tỷ đồng; hỗ trợ cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn, hộ chính sách xã hội gần 4,7 nghìn tỷ đồng; hỗ trợ bất thường phát sinh tại địa phương hơn 3,2 nghìn tỷ đồng⁴.

Điểm nhấn có ý nghĩa hết sức nhân văn là trong năm qua, Đảng và Nhà nước luôn dành sự quan tâm đặc biệt tới công tác bảo trợ trẻ em khuyết tật.

Nhiều chính sách đã được ban hành nhằm hỗ trợ các em trong chăm sóc sức khỏe, học tập và hòa nhập cộng đồng. Các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng đã tích cực vào cuộc, huy động nhiều nguồn lực chăm lo cho trẻ em khuyết tật. Nhiều địa phương, nhiều tổ chức đã triển khai các mô hình bảo trợ trẻ em một cách bài bản: hỗ trợ học bổng dài hạn, chăm sóc y tế định kỳ, phục hồi chức năng cho trẻ khuyết tật, tư vấn tâm lý cho trẻ em chịu tổn thương tinh thần. Những mô hình ấy không chỉ giúp các em vượt qua khó khăn trước mắt, mà còn khơi dậy ý chí vươn lên, nuôi dưỡng ước mơ và khát vọng cống hiến. Đặc biệt, Trung ương Hội Cứu trợ Trẻ em tàn tật Việt Nam, Hội Bảo trợ Người khuyết tật và Trẻ mồ côi Việt Nam, Quỹ Bảo trợ Trẻ em khuyết tật Việt Nam, cùng Tạp chí Sức khỏe Trẻ em... đã trở thành những đơn vị nòng cốt, bền bỉ kết nối các tấm lòng nhân ái trong xã hội

Đặc biệt, trước thềm Xuân Bính ngọ, Đại hội XIV của Đảng, Đại hội khởi đầu cho kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc đã được tổ chức thành công rực rỡ. Đại hội XIV của Đảng với trọng trách lịch sử xác lập những quyết sách mang tính “bệ phóng” để thực hiện thành công hai mục tiêu chiến lược 100 năm của đất nước. Trong đó, mục tiêu tổng quát là thực hiện thắng lợi mục tiêu đến năm 2030 trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; hiện thực hoá tầm nhìn đến năm

2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao, là một nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa hoà bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc⁵. Những quyết sách đó như một tất yếu lịch sử, trở thành kim chỉ nam dẫn dắt toàn Đảng, toàn quân, toàn dân vững tin vào vào thành công của kỷ nguyên mới, trở thành nguồn động lực tinh thần to lớn, khơi dậy niềm tin vững chắc của các tầng lớp nhân dân về tiền đồ tươi sáng của dân tộc.

Năm mới Bính Ngọ 2026 đang đến với bao ước vọng. Không khí tươi vui của Xuân Bính Ngọ 2026 đang đến với mọi người, mọi nhà. Những thành tựu của đất nước năm 2025 và những quyết sách lịch sử của Đại hội XIV trước thềm năm mới Bính Ngọ như tô thêm sắc xuân. Trong những thời khắc hân hoan, tươi vui của những ngày đầu năm mới, người Việt luôn có thói quen vừa nhìn lại những gì đã làm được của cơ quan, đơn vị, của gia đình mình trong năm qua, vừa dự định những việc làm quan trọng của năm mới. Và mùa xuân cũng là mùa của yêu thương, mùa “uơm mầm nhân ái”. Tết sẻ chia, xuân yêu thương đã trở thành truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc mỗi dịp Tết đến xuân về, là việc làm tự giác, tự thân của cộng đồng trong việc lan tỏa giá trị nhân ái. Thực tiễn cho thấy khi sự sẻ chia trở thành nét đẹp trong đời sống cộng đồng, khi mỗi gia đình biết nuôi dưỡng lòng nhân ái cho thế hệ trẻ, thì những mầm nhân ái, thiện lành sẽ không ngừng sinh sôi, phát triển. Và vì thế, chúng ta kỳ vọng một mùa xuân mới sẽ uơm được thật nhiều mầm nhân ái. Từ những tấm lòng được uơm mầm hôm nay, được chăm sóc, nuôi dưỡng bằng những hành động cụ thể và thiết thực, sẽ đơm hoa, kết trái thành hàng vạn, hàng triệu việc làm nhân ái trong cộng đồng.

Xuân Bính Ngọ cũng là dịp để mỗi chúng ta thể hiện những tấm lòng nhân ái bằng những hành động thiết thực để sẻ chia với những mảnh đời yếu thế. Tết đến xuân về nhưng không ít mảnh đời yếu thế, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt chưa có được trọn vẹn một cái tết đủ đầy. Ngày Tết nhưng vẫn còn không ít trẻ em lang thang cơ nhỡ vẫn phải kiếm kế sinh nhai. Ngày Tết là dịp sum vầy nhưng không ít trẻ em mồ côi cả cha lẫn mẹ sau đại dịch Covid-19 vẫn lặng lẽ đón tết khi không còn mái ấm gia đình. Đặc biệt, không ít trẻ em khuyết tật nặng ốm đau, bệnh tật vẫn phải chữa trị phục hồi chức năng... Với phương châm “không để ai bị bỏ lại phía sau”, chúng tay hãy làm tất cả những gì có thể để sẻ chia yêu thương, tạo điều kiện cho những trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt vui đi những thiết thời, vui xuân đón Tết./.



¹ Cục Thống kê- Bộ Tài chính, Báo cáo tình hình KTXH Quý IV và năm 2025

² <https://www.qdnd.vn/kinh-te/cac-van-de/10-dau-an-noi-bat-cua-viet-nam-2025-1019541>

³ Kết luận số 210-KL/TW 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới

⁴ Cục Thống kê- Bộ Tài chính, Báo cáo tình hình KTXH Quý IV và năm 2025

⁵ Báo cáo về các văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng của Tổng Bí thư Tô Lâm

Năm 2026, năm đổi mới tư duy và phương thức vận động cộng đồng CHUNG TAY CHĂM SÓC TRẺ EM KHUYẾT TẬT

Năm 2025, Hội Cứu trợ trẻ em tàn tật Việt Nam tiếp tục khẳng định vai trò điểm tựa nhân ái cho trẻ em khuyết tật của cả nước. Những khó khăn, thách thức cũng là động lực tạo nên dấu ấn nổi bật trong năm qua. Đó cũng là tiền đề để Hội xác định mục tiêu, thông điệp của năm 2026 là năm đổi mới mạnh mẽ tư duy và phương thức vận động nhằm huy động cộng đồng chung tay chăm sóc tốt nhất cho trẻ em khuyết tật. Nhân dịp đầu xuân Bính Ngọ, Tiên sĩ Ngô Sách Thực, Ủy viên Đoàn Chủ tịch Ủy ban TW MTTQ Việt Nam, Chủ tịch Hội cứu trợ Trẻ em tàn tật Việt Nam đã trả lời phóng vấn Tạp chí Sức khỏe trẻ em xoay quanh chủ đề trên.

PV: Thưa Chủ tịch, năm 2025 có thể nói là năm Hội Cứu trợ trẻ em tàn tật Việt Nam gặt hái rất nhiều thành công. Ông có thể chia sẻ những thành tựu nổi bật của Hội trong năm qua?

TS. Ngô Sách Thực:

Trước hết, tôi muốn khẳng định rằng những kết quả Hội đạt được trong năm 2025 là thành quả của tinh thần đoàn kết, trách nhiệm và sự tận tâm cùng tấm lòng nhân ái, nhân văn của đội ngũ cán bộ, hội viên, các cơ sở thuộc Hội; đồng thời là sự đồng hành quý báu của các nhà hảo tâm, các cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước.

Năm 2025 có nhiều sự kiện lớn của đất nước như 95 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 50 năm Giải phóng miền Nam - thống nhất đất nước, chào mừng 80 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9... Những sự kiện đó tạo không khí, khơi dậy phong trào thi đua rộng khắp và cũng tác động tích cực, tạo thuận lợi cho các tổ chức xã hội như Hội chúng ta triển khai nhiệm vụ.

Điểm đáng quý là Hội hoạt động theo tinh thần tự nguyện, đội ngũ cán bộ và hội viên đều là những người có tấm lòng yêu trẻ, có kiến thức, kinh nghiệm trực tiếp làm công tác chăm sóc trẻ em khuyết tật. Chính vì vậy, chúng tôi đã triển khai hiệu quả trên nhiều lĩnh vực, trong đó có thể nhấn mạnh một số kết quả nổi bật:

Trước hết là công tác tuyên truyền và nâng cao nhận thức cộng đồng. Hội đã đổi mới mạnh mẽ hình thức truyền thông: tổ chức nhiều chương trình giao lưu văn nghệ từ thiện, hội thảo, tập huấn, diễn đàn; tổ chức các cuộc thi văn nghệ, thể thao, vẽ tranh, cuộc thi "Vì nụ cười trẻ em" để lan tỏa tình yêu thương, cổ vũ vượt khó. Đặc biệt, Tạp chí *Sức khỏe Trẻ em* có ấn phẩm tạp chí in và điện tử, với nhiều tin, bài chất lượng có hàng trăm lượt truy cập/ngày. Cuộc thi trực tuyến "Vì nụ cười trẻ em" đã thu hút gần 200 ngàn người tham gia và hơn 50 triệu lượt truy cập, trở thành kênh thông tin tuyên truyền quan trọng, góp phần lan tỏa hoạt động của Hội và nâng cao nhận thức xã hội.

Thứ hai là công tác khám chữa bệnh, chữa tật và phục hồi chức năng - đây là nhiệm vụ trọng tâm, mang ý nghĩa, nhân văn, nhân đạo sâu sắc. Trong năm qua, toàn Hội đã: Khám và cấp phát thuốc miễn phí trên 50.000 lượt trẻ; Điều trị nội khoa bằng châm cứu, xoa bóp, bấm huyệt, vật lý trị liệu cho 1.900 trẻ; Khám sàng lọc miễn

phí trước phẫu thuật cho 6.144 trẻ; Phẫu thuật miễn phí 1.624 trẻ; Phục hồi chức năng sau phẫu thuật 1.624 trẻ; Can thiệp sớm, phục hồi chức năng, đánh giá cho 8.091 trẻ. Phương pháp, cách làm đổi mới, thực hiện tại các bệnh viện tuyến tỉnh, giảm chi phí đi lại, phát huy tinh thần thiện nguyện của đội ngũ y bác sỹ. Toàn bộ kinh phí được tổ chức, cá nhân hỗ trợ, giảm gánh nặng ngân sách nhà nước, chia sẻ với những hoàn cảnh của các hộ gặp khó khăn.

Thứ ba là giáo dục chuyên biệt và hòa nhập. Hội đã mở 800 lớp dạy ngôn ngữ và dạy chữ với trên 5.500 trẻ, triển khai theo chương trình, kỹ năng giảng dạy của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Các cơ sở thuộc Hội nuôi nội trú 550 trẻ, bán trú trên 3.000 trẻ, can thiệp theo giờ 1.500 trẻ, đưa 380 trẻ vào học hòa nhập. Chúng tôi cũng hỗ trợ giảm học phí cho trên 400 trẻ, tặng học bổng gần 2.000 trẻ khuyết tật tiêu biểu có hoàn cảnh khó khăn.

Thứ tư là hướng nghiệp, dạy nghề và tạo sinh kế.

Các cơ sở thuộc Hội đã tổ chức gần 100 lớp dạy nghề với tổng số 1.585 học viên, đào tạo các nghề phù hợp như thủ công, may, làm bánh, nấu ăn, pha chế, xoa bóp bấm huyệt... Nhiều em sau khóa học có việc làm ổn định, thu nhập trung bình từ 3-5 triệu đồng/tháng.

Thứ năm là thắp sáng niềm tin cho em, tăng nguồn lực hỗ trợ, giúp đỡ các em hòa nhập.

Năm 2025, Hội cùng hệ thống các cơ sở đã vận động được tổng nguồn lực trên 37,2 tỷ đồng, tăng 40,6% so với năm 2024, vượt mục tiêu đề ra. Trên 50.351 lượt trẻ và gia đình đã được tặng quà và nhận hỗ trợ. Đặc biệt là hỗ trợ sau bão, lũ giúp các hộ khó khăn nhanh ổn định đời sống.

Tôi cho rằng, thành công lớn nhất năm 2025 không chỉ là con số, mà là ở chỗ: trẻ em khuyết tật và gia đình các cháu cảm nhận được sự sẻ chia của cộng đồng, được tiếp thêm niềm tin và cơ hội hòa nhập xã hội.

PV: Công tác cứu trợ, chăm sóc trẻ em bên cạnh những thuận lợi, còn nhiều khó khăn, thách thức. Ông có thể chia sẻ những khó khăn, thách thức và bài học kinh nghiệm của Hội trong năm qua?

TS. Ngô Sách Thực:

Năm 2025, khó khăn lớn nhất là thiên tai và bão lũ. Các cơn bão số 9, 10, 11, 12, 13, 14 đã gây thiệt hại

rất nặng nề, ảnh hưởng trực tiếp tới đời sống nhân dân, trong đó có rất nhiều gia đình có trẻ em khuyết tật. Thu nhập của một bộ phận nhân dân còn thấp, trong khi nhu cầu trợ giúp xã hội ngày càng lớn.

Một khó khăn nữa là dù chủ trương, chính sách về chăm sóc trẻ em khuyết tật đã khá rõ, nhưng nhận thức xã hội về công tác này vẫn chưa đầy đủ, việc tổ chức thực hiện còn nhiều rào cản. Trong điều kiện xã hội hóa, hầu hết các cơ sở của Hội do cá nhân tự nguyện thành lập, nên còn thiếu về đào tạo cán bộ, cơ sở vật chất và kinh phí hoạt động.

Tuy nhiên, trong khó khăn, chúng tôi rút ra nhiều bài học quý:

Thứ nhất, phải bám sát chủ trương, chính sách, các chương trình an sinh xã hội của Đảng và Nhà nước để xây dựng chương trình hoạt động phù hợp; hoạt động phải thiết thực, hiệu quả và hướng tới bền vững.

Thứ hai, phải coi trọng công tác kết nối và vận động nguồn lực theo địa chỉ, theo chương trình, tránh vận động chung chung. Những mục tiêu phần quà, học bổng, hỗ trợ phẫu thuật, tặng máy tính, hướng nghiệp, tạo sinh kế, việc làm, thu nhập được nhiều tấm lòng ủng hộ. Thực hiện công khai, minh bạch tạo niềm tin xã hội. Một số nhà tài trợ đã có cam kết hỗ trợ dài hạn. Việc giữ mối quan hệ tốt với nhà tài trợ truyền thống và mở rộng nhà tài trợ mới là yếu tố quan trọng.

Thứ ba, phải đổi mới cách làm, sáng tạo trong triển khai. Tôi lấy ví dụ như mô hình khám sàng lọc - cò lộ trình phẫu thuật ngay tại địa phương của Trung tâm II đã giúp giảm chi phí ở mức tối thiểu, giảm gánh nặng cho gia đình các cháu và đạt hiệu quả cao.

Thứ tư, phải xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, tăng gắn kết giữa Trung ương Hội và các tổ chức thành viên, đơn vị trực thuộc. Năm qua, Hội củng cố chi hội cơ sở, kết nạp trên 1.000 hội viên mới, đưa tổng số hội viên toàn hệ thống lên trên 22.000 người, đó là nền tảng để Hội tiếp tục phát triển.

PV: Năm mới, Xuân Bính Ngọ đang đến. Ông có thể gửi gắm thông điệp gì trong hành trình nhân ái và những định hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 của Hội?

TS. Ngô Sách Thực:

Tôi xin gửi tới cán bộ, hội viên, các nhà hảo tâm và bạn đọc cả nước lời chúc mừng năm mới sức khỏe, bình



Tiến sĩ Ngô Sách Thực, Ủy viên Đoàn Chủ tịch Ủy Ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Nguyên Phó Chủ tịch Ủy Ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Chủ tịch Hội Cứu trợ trẻ em tàn tật Việt Nam trao tặng Kỷ niệm chương “Vì trẻ em khuyết tật” cho bà Nguyễn Thị Bình, nguyên Phó Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, Chủ tịch danh dự của Hội Cứu trợ trẻ em tàn tật Việt Nam Nhiệm kỳ II (2000 - 2005).

an và hạnh phúc. Với Hội chúng tôi, mỗi mùa xuân đến là một lời nhắc rằng: trẻ em khuyết tật không chỉ cần được chăm sóc, mà quan trọng hơn là được tạo cơ hội để hòa nhập và phát triển.

Thông điệp mà tôi muốn gửi gắm là: “Nhân ái không chỉ là giúp đỡ hôm nay, mà là cùng tạo cơ hội cho ngày mai. Không ai bị bỏ lại phía sau.”

Về nhiệm vụ năm 2026, Hội đặt mục tiêu phát huy tinh thần tích cực, đổi mới, tập trung thực hiện nhiệm vụ kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức bộ máy theo Kết luận số 230-KL/TW, ngày 05/01/2026 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về “Đề án sắp xếp, tinh gọn các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ”. Huy động nguồn lực xã hội để thực hiện hiệu quả các chương trình trọng tâm. Hội phấn đấu: Vận động trên 20 tỷ đồng; Kết nạp 1.000 hội viên mới; 100% các cơ sở, tổ chức hội hưởng ứng tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; 70% tổ chức cơ sở hội có gương hội viên vì trẻ em khuyết tật. 20% cơ sở hội có nhiều đổi mới, sáng tạo xây dựng cơ sở thành “Ngôi nhà hạnh phúc”. củng cố cơ sở hoạt động yếu kém.

Tiếp tục quán triệt và triển khai các chủ trương, chính sách quan trọng như Chỉ thị 39-CT/TW, Quyết định 118-QĐ/TW, Quyết định 753/QĐ-TTg, Quyết định 1190/QĐ-TTg và đặc biệt là thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng về công tác vận động quần chúng, tập hợp, đoàn kết các giai tầng trong xã hội vì mục tiêu phát triển

đất nước, vì hạnh phúc của Nhân dân; các hội hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, không vì mục tiêu lợi nhuận; tuân thủ pháp luật, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước và hướng dẫn, điều phối thống nhất của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Đẩy mạnh chuyển đổi số theo Nghị quyết 57-NQ/TW, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và truyền thông; Tổ chức chương trình vận động “Thắp sáng niềm tin cho em” lần thứ XI.

Trong năm tới, Hội sẽ tăng cường kết nối khám chữa bệnh, khám sàng lọc, phẫu thuật miễn phí và phục hồi chức năng; Tiếp tục phong trào thi đua, xây dựng mô hình “Đơn vị an toàn với trẻ em khuyết tật”, “Ngôi nhà hạnh phúc” với giá trị cốt lõi “Yêu thương - Chia sẻ - An toàn”; Phát triển hội viên, xây dựng cơ sở Hội đến những vùng chưa có cơ sở, phấn đấu mỗi vùng có một trung tâm theo mô hình xã hội hóa.

Tôi tin rằng, với sự đồng hành của các cơ quan, đoàn thể và cộng đồng, hành trình nhân ái sẽ tiếp tục lan tỏa mạnh mẽ hơn trong năm mới, để trẻ em khuyết tật được sống bình đẳng, hòa nhập và hạnh phúc.

PV: Xin trân trọng cảm ơn Chủ tịch!

Lê Minh Nam thực hiện



ĐẤT NƯỚC ĐÃ HỘI TỤ ĐỦ THỂ VÀ LỰC ĐỂ BƯỚC VÀO KỶ NGUYÊN PHÁT TRIỂN GIÀU MẠNH, THỊNH VƯỢNG

*GS.TS Tô Lâm,
Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam*

Sáng 8/1/2026, tại Hội nghị tổng kết công tác năm 2025, triển khai công tác năm 2026 của Chính phủ và chính quyền địa phương, Tổng Bí thư Tô Lâm đã có bài phát biểu quan trọng. Tạp chí Sức khỏe trẻ em trân trọng giới thiệu bài phát biểu của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Hội nghị.

Trong không khí phấn khởi của những ngày đầu năm mới 2026, hướng tới Đại hội lần thứ XIV của Đảng và chuẩn bị đón Tết cổ truyền Bính Ngọ, tôi rất vui mừng dự Hội nghị trực tuyến Chính phủ với các địa phương. Đây là hội nghị vừa tổng kết đánh giá kết quả năm 2025, vừa nhìn lại chặng đường 5 năm 2021-2025 - giai đoạn khó khăn, thách thức nhưng đất nước ta đạt nhiều thành tựu và dấu ấn quan trọng. Trên cơ sở đó, chúng ta cùng khơi dậy quyết tâm, tự tin bước vào kỷ nguyên xây dựng đất nước giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc.

Thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước, tôi xin gửi tới các đồng chí lãnh đạo, các quý vị đại biểu cùng toàn thể đồng bào, đồng chí cả nước lời chào thân ái, lời thăm hỏi chân tình và những lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

Chúng ta đã xem những thước phim về tình hình kinh tế - xã hội năm 2025 và giai đoạn 2021-2025 của đất nước, nghe những phát biểu thẳng thắn, tâm huyết, trách nhiệm của đồng chí Thủ tướng, các đồng chí lãnh đạo Chính phủ, lãnh đạo ban, bộ, ngành Trung ương, địa phương. Tại hội nghị này, tôi xin nêu một số vấn đề có tính khái quát, định hướng để các đồng chí cùng nghiên cứu.



I. NHÌN LẠI NĂM 2025 VÀ 5 NĂM 2021-2025

Bối cảnh giai đoạn 2021-2025 có rất nhiều đặc biệt, nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng, trực tiếp và thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư; sự đồng hành của Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; sự tham gia tích cực của người dân, doanh nghiệp, sự ủng hộ của bạn bè quốc tế, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo, điều hành quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả trên các lĩnh vực. Nhiều quyết sách mang tính “xoay chuyển tình thế, chuyển đổi trạng thái, thích ứng với hoàn cảnh” đã góp phần “biến nguy thành cơ”, nhiều nghị quyết chiến lược về các lĩnh vực then chốt như khoa học - công nghệ, thể chế - pháp luật, hội nhập quốc tế, kinh tế tư nhân, kinh tế Nhà nước, văn hóa, thu hút FDI, tạo tiền đề cho phát triển nhanh và bền vững cả trước mắt và lâu dài. Nhờ đó, năm 2025, chúng ta đã hoàn thành thắng lợi, đạt và vượt 15/15 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu; giai đoạn 2021-2025, ước đạt và vượt 22/26 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu, xấp xỉ đạt 2/26 chỉ tiêu, còn 2 chỉ tiêu nữa cần tiếp tục phấn đấu. Tôi ghi nhận 8 kết quả nổi bật sau:

Thứ nhất, kinh tế vĩ mô được giữ ổn định trong bối cảnh thế giới nhiều biến động, thể hiện rõ sức chống chịu của nền kinh tế. Giai đoạn 2021-2025, lạm phát duy trì dưới 3,6% (riêng năm 2025 khoảng 3,3%); các cân đối lớn được bảo đảm; nợ công và bội chi ngân sách duy trì trong ngưỡng an toàn, củng cố ổn định trung hạn. Tăng trưởng GDP năm 2025 đạt 8,02%, bình quân giai đoạn đạt 6,3%, thuộc nhóm cao của khu vực và trên thế giới. Quy mô nền kinh tế tăng từ 346 tỷ USD (2020) lên 514 tỷ USD (2025), xếp thứ 32 thế giới; GDP bình quân đầu người đạt hơn 5.000 USD, đưa Việt Nam vào nhóm các nước thu nhập trung bình cao (hoàn thành một trong những cột mốc lớn mà Đại hội XIII của Đảng đã đặt ra). Duy trì 10 năm xuất siêu liên tiếp (năm 2025 xuất siêu trên 21 tỷ USD). Bội chi, nợ công trong giới hạn an toàn (nợ công năm 2025 giảm còn khoảng 36% GDP, giới hạn cho phép là 60% GDP). Du lịch phục hồi mạnh, năm 2025 đón trên 21,5 triệu lượt khách quốc tế. Khu vực doanh nghiệp Nhà nước tiếp tục giữ vai trò then chốt; kinh tế tư nhân vươn lên rõ nét, là “một động lực quan trọng nhất của

nền kinh tế quốc gia” như tinh thần Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị. FDI tiếp tục là điểm sáng, với 185 tỷ USD đăng ký giai đoạn 2021-2025, giải ngân năm 2025 đạt 27,62 tỷ USD, cao nhất trong 5 năm, phản ánh niềm tin của nhà đầu tư quốc tế, đồng thời đặt ra yêu cầu nâng cao chất lượng và hiệu quả lan tỏa của sự tăng trưởng. (Tuy nhiên, các kết quả trên chủ yếu phản ánh ổn định và mở rộng quy mô; thách thức lớn của giai đoạn tới là chuyển sang tăng trưởng dựa nhiều hơn vào năng suất, chất lượng và hiệu quả phân bổ nguồn lực).

Thứ hai, các đột phá chiến lược được triển khai đồng thời trên ba trụ cột: Thể chế và tổ chức bộ máy, kết cấu hạ tầng, nguồn nhân lực, tạo chuyển biến nền tảng đối với mô hình phát triển. Tư duy từ “quản lý” sang “kiến tạo phát triển” từng bước được cụ thể hóa, nhất là sau khi Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị được ban hành, góp phần tháo gỡ nhiều điểm nghẽn kéo dài, khơi thông nguồn lực và cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Cải cách tổ chức bộ máy và mô hình chính quyền địa phương 2 cấp gắn với phân cấp, phân quyền được đẩy mạnh, tạo chuyển dịch quan trọng trong phương thức quản trị theo hướng trao quyền đi đôi với trách nhiệm, phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, giúp bộ máy tinh gọn hơn, điều hành ở địa phương chủ động hơn, chi phí tuân thủ giảm dần.

Trong lĩnh vực hạ tầng, đã tập trung hơn vào tính đồng bộ, liên kết các công trình chiến lược mở rộng không gian phát triển và nâng cao giá trị sử dụng đất (như hạ tầng đường cao tốc, sân bay, bến cảng, đường sắt tốc độ cao, đường sắt đô thị, trung tâm tài chính quốc tế, khu thương mại tự do...) cho thấy tư duy phát triển đã hướng tới tạo nền tảng cho tăng trưởng dài hạn, với sự tham gia ngày càng lớn của khu vực kinh tế tư nhân. Cùng với đó, hạ tầng xã hội và hạ tầng số được đầu tư đồng bộ hơn, thúc đẩy chuyển đổi số và nâng cao chất lượng dịch vụ công. Về dài hạn, nguồn nhân lực được đặt vào vị trí trung tâm, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghệ then chốt và ngành nghề mới; năng suất lao động có cải thiện bước đầu, (song thách thức vẫn là gắn chặt hơn đào tạo với nhu cầu thực tế của nền kinh tế và yêu cầu đổi mới mô hình tăng trưởng).

Thứ ba, các lĩnh vực văn hóa, xã hội và môi trường có chuyển biến rõ rệt cả về nhận thức và hành động, trực tiếp nâng cao chất lượng sống của nhân dân và củng cố nền tảng cho phát triển bền vững. Công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa, di sản được tiếp cận theo hướng chủ động, sáng tạo hơn, gắn với phát triển công nghiệp văn hóa và kinh tế sáng tạo. Nhiều di sản, tư liệu được UNESCO vinh danh; các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao quy mô lớn, chuyên nghiệp góp phần hình thành các sản phẩm, dịch vụ có giá trị gia tăng cao và sức lan tỏa xã hội rộng, đồng thời tăng cường sức mạnh mềm quốc gia. Các sự kiện chính trị - lịch sử trọng đại được tổ chức trang trọng, hiệu quả, không chỉ mang ý nghĩa kỷ niệm mà còn khơi dậy tinh thần yêu nước, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc và đặc biệt là niềm tin của toàn xã hội. Theo đánh giá quốc tế, chỉ số phát triển con người tiếp tục cải thiện, chỉ số hạnh phúc tăng mạnh (37 bậc, từ xếp hạng 83 năm 2000 lên 46 năm 2025), phản ánh tiến bộ thực chất về chất lượng cuộc sống chứ không chỉ về thu nhập.

Chính sách an sinh xã hội được triển khai toàn diện, nhất quán với mức chi cao (17% tổng chi ngân sách) để “không để ai bị bỏ lại phía sau”; hoàn thành sớm mục tiêu xóa nhà tạm, phát triển mạnh nhà ở xã hội (334 nghìn căn nhà, nhà ở xã hội, hơn 100 nghìn căn hộ trong năm 2025), tỷ lệ nghèo đa chiều giảm nhanh (chỉ còn 1,3%), khẳng định ưu tiên xuyên suốt của Nhà nước đối với con người, đặc biệt là người yếu thế và công bằng xã hội. Trong giáo dục và y tế, nhiều chủ trương có ý nghĩa lâu dài được triển khai, từ miễn, hỗ trợ học phí phổ thông, xây dựng thêm nhiều trường học, tăng đầu tư cho giáo dục vùng khó khăn, biên giới, đến việc củng cố hệ thống y tế, vừa giải quyết các tồn đọng kéo dài, vừa chuẩn bị nền tảng cho nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân toàn diện. Bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên và thích ứng với biến đổi khí hậu được coi trọng hơn trong quản lý, điều hành. Trước thiên tai ngày càng cực đoan, sự chỉ đạo thống nhất từ Trung ương đến cơ sở và huy động cả ngân sách Nhà nước và nguồn lực xã hội đã giúp giảm thiểu thiệt hại, sớm ổn định đời sống và khôi phục sản xuất, thể hiện rõ vai trò kiến tạo, trách nhiệm và tính nhân văn của Nhà nước, của Chính phủ.

Thứ tư, khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được triển khai quyết liệt, từng bước trở thành trụ cột mới của mô hình phát triển của đất nước. Các chính sách hỗ trợ cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được triển khai đồng bộ, bài bản hơn. Hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia và hệ sinh thái khởi nghiệp được định hình rõ hơn, với sự gắn kết chặt chẽ giữa Nhà nước, doanh nghiệp và các cơ sở nghiên cứu. Việc Trung tâm Đổi mới sáng tạo quốc gia và Trung tâm Dữ liệu quốc gia đi vào hoạt động thể hiện cách tiếp cận mới trong tổ chức, huy động, điều phối nguồn lực đổi mới sáng tạo ở tầm quốc gia; đồng thời hình thành một số tổ chức khoa học công nghệ đạt chuẩn quốc tế và thúc đẩy các dự án, hợp tác trong lĩnh vực công nghệ mới, công nghệ lõi.

Chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu năm 2025 xếp hạng 44/139. Chuyển đổi số gắn với cải cách hành chính được đẩy mạnh theo hướng lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm; xây dựng Chính phủ số, công dân số, xã hội số từng bước đi vào thực chất. Đề án 06 tạo thay đổi mang tính căn bản trong cung cấp dịch vụ công, giúp tiết kiệm khoảng 3.000 tỷ đồng chi phí xã hội mỗi năm; chỉ số Chính phủ điện tử tăng 15 bậc so với năm 2020, xếp 71/193, cho thấy tiến bộ rõ rệt về quản trị số. (Tuy vậy, kết quả mới ở giai đoạn đầu; chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo chưa lan tỏa đồng

đều. Thách thức thời gian tới là chuyển từ triển khai rộng sang nâng cao hiệu quả và chiều sâu, để khoa học, công nghệ và chuyển đổi số thực sự trở thành động lực chủ yếu nâng cao năng suất, năng lực cạnh tranh và chất lượng tăng trưởng).

Thứ năm, tiềm lực quốc phòng, an ninh tiếp tục được củng cố toàn diện, tạo nền tảng vững chắc cho ổn định chính trị và phát triển đất nước trong bối cảnh môi trường an ninh khu vực, quốc tế có rất nhiều biến động. An ninh chính trị được giữ vững; thể trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân và “thể trận lòng dân” được tăng cường, thể hiện sự gắn kết chặt chẽ giữa nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc và củng cố niềm tin xã hội. Việc xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại được triển khai có trọng tâm; nguồn lực đầu tư cho quốc phòng, an ninh được tăng cường, ưu tiên các lĩnh vực chiến lược, lâu dài, cho thấy sự chủ động chuẩn bị từ sớm, từ xa. Trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm; năm 2025, tội phạm về trật tự xã hội giảm trên 24%. Công tác bảo đảm an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ được triển khai đồng bộ, góp phần tạo môi trường sống và kinh doanh an toàn. Đối ngoại quốc phòng, an ninh được đẩy mạnh theo hướng chủ động, thực chất, phục vụ mục tiêu bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa, giữ vững môi trường hòa bình cho phát triển. Lực lượng vũ trang tiếp tục phát huy vai trò xung kích trong phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn và thực hiện tốt nhiệm vụ gìn giữ hòa bình quốc tế, qua đó nâng cao uy tín, vị thế của Việt Nam.

Thứ sáu, công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế tiếp tục là điểm sáng, góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định và mở rộng không gian phát triển cho đất nước. Quan hệ với các đối tác chiến lược, đối tác toàn diện được mở rộng và đi vào chiều sâu, gắn kết chặt chẽ giữa chính trị, kinh tế, quốc phòng - an ninh và giao lưu văn hóa. Ngoại giao kinh tế được triển khai chủ động, thực chất, trực tiếp phục vụ phát triển; riêng năm 2025, ký kết gần 350 thỏa thuận và cam kết hợp tác, qua đó thu hút nguồn lực, mở rộng thị trường và nâng cao sức chống chịu của nền kinh tế. Vai trò, vị thế và trách nhiệm quốc tế của Việt Nam tiếp tục được khẳng định trong các cơ chế đa phương khu vực và toàn cầu, góp phần nâng cao uy tín và khả năng tham gia định hình luật chơi. Mạng lưới đối ngoại ngày càng rộng mở và cân bằng, quan hệ ngoại giao với 195 quốc gia, trong đó có 42 đối tác toàn diện và chiến lược, phản ánh rõ đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa phù hợp với yêu cầu phát triển của đất nước trong bối cảnh mới.

Thứ bảy, công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị tiếp tục được đẩy mạnh theo hướng kiên định, kế thừa và đổi mới, trực tiếp nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng và hiệu lực vận hành của Nhà nước. Việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy năm 2025 không chỉ giảm đầu mối, khắc phục chồng chéo, mà quan trọng hơn là nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả quản trị, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới. Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tiếp tục là điểm sáng, được triển khai quyết liệt, đồng bộ, với tinh thần “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”, qua đó củng cố kỷ cương, kỷ luật và niềm tin xã hội. Đáng chú ý, phòng, chống tham nhũng ngày càng gắn với xử lý các điểm nghẽn cơ cấu của nền kinh tế, khắc phục những bất cập trong công tác quản lý, nhất là trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng, tài nguyên và các dự án đầu tư lớn. Việc xử lý 5 ngân hàng yếu kém, tháo gỡ các dự án thua lỗ kéo dài và nhiều dự án năng lượng trọng điểm cho thấy cách tiếp cận chuyển từ xử lý vi phạm đơn lẻ sang khơi thông nguồn lực cho phát triển. Kết quả cụ thể là gần 1.200 dự án với tổng giá trị khoảng 675 nghìn tỷ đồng đã được tháo gỡ, đưa

trở lại hoạt động; gần 3.000 dự án tồn đọng đang được rà soát, phân loại để xử lý căn cơ, tránh thất thoát, lãng phí và kéo dài tình trạng nguồn lực bị đóng băng.

Thứ tám, chủ trì, phối hợp với các cơ quan xây dựng các chủ trương, quyết sách lớn của Trung ương, Bộ Chính trị, Quốc hội như các báo cáo, đề xuất Trung ương, Quốc hội về phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và 5 năm; các Nghị quyết chiến lược, trụ cột của Bộ Chính trị và các Nghị quyết của Quốc hội về các cơ chế, chính sách đặc thù để thực hiện các nghị quyết của Bộ Chính trị; các quyết sách lớn về xây dựng đường sắt cao tốc Bắc - Nam, đường sắt kết nối với Trung Quốc, đường sắt đô thị tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh...

Trên cơ sở những nhận định khách quan và các số liệu cụ thể, có thể kiểm chứng, có thể khẳng định rằng giữa những bất định trên toàn cầu, trong bối cảnh khó khăn, thách thức nhiều hơn thời cơ, thuận lợi, nhưng chúng ta không những giữ được ổn định, trong đó có ổn định kinh tế vĩ mô, mà đã đạt được thành tựu khá toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, góp phần củng cố, tăng cường niềm tin, đời sống tinh thần, vật chất của nhân dân và nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế, tạo đà, tạo lực, tạo thế, tạo nền tảng cho những năm tiếp theo, trong đó có mục tiêu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế 2 con số trong giai đoạn tới.

Thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, tôi nhiệt liệt hoan nghênh, ghi nhận, chúc mừng, biểu dương Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể, cộng đồng doanh nghiệp, cán bộ, đảng viên, đồng bào, chiến sĩ cả nước và kiều bào ta ở nước ngoài về những nỗ lực phấn đấu và những kết quả, thành tích đã đạt được trong năm 2025 và đặc biệt là trong giai đoạn 2021-2025.

Bên cạnh những kết quả đạt được, với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, cần nghiêm túc nhìn nhận rằng những tồn tại, hạn chế và thách thức còn nhiều, có mặt kéo dài, có mặt mới phát sinh, phản ánh các nút thắt cơ cấu trong mô hình phát triển và hệ thống quản trị quốc gia. Tôi xin nêu 8 hạn chế cơ bản như sau:

Thứ nhất, kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định nhưng rủi ro vẫn tiềm ẩn trong bối cảnh dư địa chính sách tài khóa - tiền tệ thu hẹp. Một số thị trường then chốt như bất động sản, trái phiếu doanh nghiệp, thị trường tài sản còn vận hành thiếu thông suốt, còn tâm lý phòng thủ, đầu cơ.

Thứ hai, tăng trưởng vẫn dựa nhiều vào mở rộng đầu vào, đặc biệt là đầu tư và khai thác đất đai, trong khi năng suất lao động, năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) và hàm lượng công nghệ cải thiện chậm. Liên kết giữa khu vực FDI và doanh nghiệp trong nước còn yếu; công nghiệp hỗ trợ phát triển chậm; đổi mới sáng tạo chưa lan tỏa đồng đều. Vì vậy, một số địa phương đạt tăng trưởng cao nhưng thiếu bền vững, vẫn phụ thuộc vào những dự án đơn lẻ và nguồn lực ngắn hạn, thậm chí một số địa phương vẫn còn lúng túng trong mục tiêu tăng trưởng.

Thứ ba, giải ngân vốn đầu tư công chậm, hiệu quả chưa cao (thể hiện hệ số ICOR cao lên đến gần 6, trong khi các nước công nghiệp hóa thành công chỉ khoảng 3); tình trạng lãng phí trong quản lý đất đai, tài nguyên và tài sản công còn lớn. Nhiều dự án kéo dài, đội vốn, hiệu quả thấp, phản ánh hạn chế trong chuẩn bị dự án, lựa chọn ưu tiên và cơ chế chịu trách nhiệm. Nhiều dự án có vốn nhưng không triển khai được do vướng mắc bằng, điều chỉnh quy hoạch, thay đổi thiết kế. Việc huy động nguồn lực tư nhân còn gặp rào cản do môi trường pháp lý còn rủi ro và chi phí tuân thủ cao.

Thứ tư, hệ thống pháp luật còn chồng chéo, thiếu đồng bộ, mặc dù chúng ta đã rất nỗ lực. Thủ tục hành chính, nhất là trong các lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây

dựng, môi trường, còn rườm rà, kéo dài, làm tăng chi phí và rủi ro cho doanh nghiệp. Có những dự án mất nhiều năm mới xong các khâu thủ tục, trong khi mỗi khâu do một cơ quan phụ trách và không có cơ chế chịu trách nhiệm tổng thể. Đáng chú ý, một số quy định chưa theo kịp thực tiễn, làm méo mó tín hiệu giá và gia tăng rủi ro cho doanh nghiệp (đơn cử cơ chế công bố giá vật liệu xây dựng chậm và không sát thị trường khiến nhà thầu dễ thua lỗ hoặc vướng quyết toán và thanh tra. Điều này phản ánh sự bị động trong thiết kế thể chế, quản lý nhà nước, vận hành thị trường chưa phù hợp với nguyên tắc thị trường). Năng lực tổ chức thực thi chính sách chưa đồng đều, vẫn còn tình trạng né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm ở một bộ phận cán bộ. Việc chậm tháo gỡ các điểm nghẽn thể chế và vận hành thị trường có nguy cơ làm suy giảm động lực đầu tư dài hạn và kìm hãm sự phục hồi bền vững của nền kinh tế.

Thứ năm, việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy và triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp ở một số nơi còn lúng túng, thiếu đồng bộ, phát sinh độ trễ trong điều hành, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp. Phân cấp, phân quyền chưa đi đôi với phân bổ nguồn lực và nâng cao năng lực cán bộ, tạo khoảng cách giữa thẩm quyền được giao và khả năng thực thi trên thực tế.

Thứ sáu, còn thiếu hụt nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt trong các ngành mũi nhọn như công nghệ cao, bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, hạ tầng chiến lược. Chất lượng đào tạo và sự gắn kết giữa đào tạo với nhu cầu thị trường lao động còn khoảng cách đáng kể, làm gia tăng tình trạng vừa thiếu vừa thừa lao động.

Thứ bảy, ô nhiễm môi trường, ùn tắc giao thông và quá tải hạ tầng tại các đô thị lớn chưa được xử lý căn cơ. Thích ứng với biến đổi khí hậu còn bị động ở một số địa bàn, công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường chưa theo kịp tốc độ đô thị hóa và công nghiệp hóa, làm gia tăng rủi ro phát triển thiếu bền vững.

Thứ tám, an ninh trật tự ở một số địa bàn còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp; tội phạm công nghệ cao, lừa đảo xuyên biên giới và an ninh mạng gia tăng, đặt ra thách thức mới cho công tác quản lý nhà nước và bảo vệ xã hội trong môi trường số.

Những tồn tại, hạn chế nêu trên cho thấy thách thức cốt lõi của giai đoạn tới không phải là thiếu nguồn lực hay bất ổn bên ngoài, mà chủ yếu ở chất lượng thể chế, năng lực thực thi và sức sống của mô hình phát triển. Đây vừa là sức ép, vừa là động lực cải cách, nếu được nhận diện đúng và hành động quyết liệt. Giai đoạn mới đòi hỏi chuyển mạnh từ tạo nền tảng sang tăng tốc về chất lượng và quy mô, từ xử lý tình huống sang cải cách căn cơ, từ điều hành ngắn hạn sang kiến tạo động lực dài hạn; chỉ như vậy mới có thể khơi thông niềm tin thị trường, giải phóng nguồn lực xã hội và đưa đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển nhanh, bền vững và cạnh tranh cao hơn, gay gắt hơn.

II. VỀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2026

Năm 2026 đánh dấu khởi đầu một giai đoạn phát triển mới, gắn với triển khai Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 2026-2030. Đây là năm rất quan trọng định hình mô hình phát triển và quỹ đạo tăng trưởng dài hạn của đất nước. Mục tiêu tăng trưởng GDP từ 10% trở lên là rất thách thức. Trong bối cảnh các động lực tăng trưởng truyền thống suy giảm, những hạn chế về năng suất, chất lượng tăng trưởng và năng lực cạnh tranh bộc lộ rõ, cách làm cũ không còn đáp ứng yêu cầu mới. Vì vậy, giai đoạn tới đòi hỏi đổi mới căn bản tư duy phát triển, phương thức quản trị và phân bổ nguồn lực, phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, với cải cách đủ sâu, đủ mạnh, đủ quyết liệt.

Trên tinh thần đó, chúng ta vừa phải giải quyết hiệu quả các vấn đề trước mắt để tạo đà tăng trưởng, vừa thực hiện các cải cách chiến lược, dài hạn để chuyển đổi mô hình phát triển. Tôi nhấn mạnh 7 phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thời gian tới, như sau:

Thứ nhất, tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn, bất cập của thể chế để khơi thông nguồn lực đang bị ách tắc. Cần chuyển mạnh và thực chất từ tư duy “quản lý” sang “kiến tạo phát triển”, bảo đảm mỗi việc có một đầu mối chịu trách nhiệm, chấm dứt đùn đẩy, né tránh; nếu chậm tháo gỡ sẽ kìm hãm tăng trưởng ngay từ đầu nhiệm kỳ. Song song với đó, là quyết tâm giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn; điều hành tài khóa-tiền tệ phối hợp chặt chẽ, linh hoạt, kỷ trị dựa trên nguyên tắc thị trường, tránh lạm dụng biện pháp hành chính. Điều hành lãi suất, tỷ giá phù hợp; tái cơ cấu tín dụng vào sản xuất kinh doanh và lĩnh vực ưu tiên, hạn chế đầu cơ và hoạt động phi sản xuất.

Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh; mở rộng phân cấp, phân quyền, rà soát để cắt giảm các thủ tục, tạo không gian quyết định và chịu trách nhiệm lớn hơn cho cán bộ, công chức, đồng thời giảm thời gian và chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp. Dứt khoát từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”, bảo vệ nghiêm ngặt quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, tuyệt đối không được lợi dụng thanh tra, kiểm tra, điều tra để sách nhiễu người dân, doanh nghiệp. Cần đặc biệt bảo đảm tính ổn định, nhất quán và khả năng dự báo của chính sách, hạn chế tối đa thay đổi đột ngột, hồi tố hoặc thiếu thống nhất trong thực thi. Khuyến khích thử nghiệm cơ chế, mô hình mới (như thị trường dữ liệu, tài sản mã hóa); cắt giảm thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu số, không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp lại giấy tờ đã được số hóa. Cùng với đó, chủ động, đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền và dân vận, phát huy các phong trào thi đua yêu nước, tăng cường đồng thuận xã hội.

Ổn định và làm lành mạnh các thị trường trọng yếu của nền kinh tế, tôn trọng đầy đủ các quy luật của kinh tế thị trường cạnh tranh, quy luật cung - cầu, quy luật giá cả... Đặc biệt chú trọng ổn định các thị trường có tác động hệ thống như bất động sản (trọng tâm là quy hoạch và pháp lý), trái phiếu doanh nghiệp, thị trường tín dụng, thị trường vốn, thị trường tài sản (vàng, ngoại tệ...), bảo đảm thị trường hoạt động thông suốt, minh bạch, an toàn, qua đó phòng ngừa rủi ro lan truyền và củng cố niềm tin của nhà đầu tư, doanh nghiệp và người dân. Đồng thời, phát triển thị trường vốn trung và dài hạn có chiều sâu, song song với cơ cấu lại thị trường tín dụng theo hướng bền vững, xử lý tận gốc các yếu kém của tổ chức tín dụng, tình trạng sở hữu chéo, sở hữu ngầm, cho vay quan hệ. Nghiên cứu cơ chế giải thể có kiểm soát đối với ngân hàng yếu kém, cho phép thành lập ngân hàng mới, tổ chức tài chính vi mô, nhằm nâng cao tính cạnh tranh, an toàn và đa dạng của hệ thống tài chính.

Thứ hai, chuyển đổi căn bản mô hình tăng trưởng dựa vào năng suất và đổi mới sáng tạo. Giai đoạn tới phải đặt nâng cao năng suất, chất lượng nguồn nhân lực, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo vào trung tâm chiến lược phát triển, coi đây là điều kiện then chốt để vượt bẫy thu nhập trung bình và duy trì tăng trưởng cao, bền vững. Cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng xanh, số, tuần hoàn; lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực tăng trưởng mới, và là nhân tố để làm mới các động lực tăng trưởng truyền thống. Cơ chế khuyến khích ứng dụng công nghệ phải dựa vào kết quả, không hỗ trợ dàn đều. Tập trung phát triển các ngành công nghiệp nền tảng, công nghiệp mũi nhọn, nội hàm hóa chiến lược “Make in Vietnam”, khai thác hiệu quả các không gian phát triển mới như kinh tế biển, kinh tế đại dương xanh, kinh tế không gian (trên

không và dưới lòng đất), kinh tế chia sẻ...; thu hút FDI có chọn lọc, gắn với chuyển giao, học hỏi và tiếp thu công nghệ, nâng cao năng lực nội sinh về công nghệ. Đẩy mạnh xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia “đúng, đủ, sạch, sống”, phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số. Đồng thời, tạo môi trường thuận lợi hơn nữa để kinh tế tư nhân bứt phá, hình thành các tập đoàn tư nhân lớn, đủ năng lực tham gia hạ tầng trọng điểm, công nghệ cao và các lĩnh vực chiến lược.

Thứ ba, xây dựng hệ thống hạ tầng chiến lược hiện đại, đồng bộ, tạo nền tảng cho năng lực cạnh tranh quốc gia. Giai đoạn tới, cần tập trung nguồn lực cho các dự án hạ tầng chiến lược, mang tính đột phá, đặc biệt là giao thông trục quốc gia, đường sắt, cảng hàng không, cảng biển, năng lượng và hạ tầng số. Năm 2026 phải tạo chuyển biến rõ rệt về tiến độ, trong đó khởi công các hạng mục then chốt của đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam, đẩy nhanh tuyến Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, đường sắt đô thị Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh, các cao tốc liên kết vùng, liên kết các địa phương sau hợp nhất, bảo đảm tiến độ Cảng hàng không quốc tế Long Thành và Gia Bình. Cùng với đó, bảo đảm an ninh năng lượng, nhất là năng lượng sạch, tuyệt đối không để thiếu điện; khẩn trương triển khai các dự án năng lượng quan trọng, trong đó có Nhà máy điện hạt nhân. Đồng thời, đẩy mạnh hạ tầng số thế hệ mới, phủ rộng 5G, nghiên cứu 6G, phát triển trung tâm dữ liệu và từng bước tham gia sâu vào chuỗi giá trị công nghệ cao, phấn đấu khởi công dự án sản xuất chip bán dẫn. Cần xác định lộ trình để Việt Nam gia nhập nhóm quốc gia dẫn đầu về chất lượng hạ tầng viễn thông và độ phủ sóng 5G, 6G.

Đổi mới mạnh mẽ cách thức triển khai đầu tư công theo hướng dẫn dắt phát triển, lan tỏa và kích hoạt kéo theo nguồn lực tư nhân, qua đó phấn đấu giảm ICOR xuống 4 trong giai đoạn tới.

Thứ tư, nâng cao năng lực thực thi của bộ máy trong điều kiện phân cấp, phân quyền mạnh mẽ. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và nâng mặt bằng kỹ năng của toàn xã hội.

Cần gắn chặt thẩm quyền với nguồn lực và trách nhiệm giải trình, bảo đảm sự thông suốt trong điều hành từ Trung ương đến cơ sở. Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, chấm dứt tình trạng né tránh, sợ trách nhiệm; hoàn thiện cơ chế đánh giá cán bộ, thay thế cán bộ, trọng dụng cán bộ có năng lực tốt. Thực hiện nghiêm Kết luận 226-KL/TW của Ban Bí thư về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; đồng thời tháo gỡ các vướng mắc trong vận hành chính quyền địa phương hai cấp, tập trung nâng cao năng lực cán bộ, đảng viên cấp cơ sở, đặc biệt là xã, phường, đặc khu; nên lấy năm 2026 là “năm nâng cao chất lượng cán bộ cơ sở”. Có giải pháp khai thác tài sản công đang bị lãng phí, và xử lý trụ sở công đôi dư sau sắp xếp, qua đó nâng cao tính chủ động, tự chủ và hiệu quả quản trị của bộ máy nhà nước.

Cần triển khai chiến lược giáo dục - đào tạo gắn chặt với nhu cầu thị trường lao động và các ngành công nghệ, công nghiệp mũi nhọn; đồng thời nâng cao kỹ năng nền tảng, đặc biệt là kỹ năng số, cho lực lượng lao động. Tập trung nâng cao năng suất lao động theo tinh thần Nghị quyết 71-NQ/TW của Bộ Chính trị, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động, tăng tỷ lệ lao động phi nông nghiệp; đẩy mạnh đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học, từng bước đưa trí tuệ nhân tạo và rô-bốt vào giáo dục phổ thông; đồng thời có cơ chế đột phá phát triển các đại học quốc gia, cơ sở giáo dục đại học xuất sắc và các chương trình nghiên cứu công nghệ chiến lược, tạo nền tảng nhân lực cho phát triển dài hạn.

Thứ năm, chú trọng phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống nhân dân và bảo đảm an sinh xã hội. Tiếp tục bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc; đồng thời phát triển công nghiệp văn hóa với trọng tâm là điện ảnh, du lịch văn hóa và nghệ thuật biểu diễn, coi đây là một mũi nhọn kinh tế mới. Triển khai hiệu quả các giải pháp đột phá về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân theo tinh thần Nghị quyết 72-NQ/TW của Bộ Chính trị. Phấn đấu hoàn thành trên 110 nghìn căn nhà ở xã hội trong năm 2026, về đích sớm mục tiêu 1 triệu căn vào năm 2028; hoàn thành 248 trường liên cấp tại các xã biên giới.

Thứ sáu, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Tập trung nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo và ứng phó thiên tai, nhất là lũ ống, lũ quét, sạt lở đất và các hiện tượng thời tiết cực đoan. Đẩy nhanh xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai, bất động sản, góp phần quản lý hiệu quả tài nguyên và phát triển thị trường minh bạch. Xử lý căn cơ ô nhiễm môi trường, nhất là tại các đô thị lớn; triển khai hiệu quả các chương trình thích ứng biến đổi khí hậu vùng Đồng bằng sông Cửu Long và phòng, chống lũ lụt, sạt lở, khô hạn tại miền Trung, Tây Nguyên và miền Bắc. Đồng thời, khai thác hiệu quả tài nguyên đất hiếm, phục vụ phát triển các ngành công nghiệp mới gắn với bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

Thứ bảy, củng cố vững chắc quốc phòng, an ninh, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội; kiên định đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa, tạo môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển đất nước. Tiếp tục xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, thế trận phòng thủ quân khu, khu vực vững chắc; phát triển công nghiệp quốc phòng, an ninh tự chủ, lưỡng dụng, hiện đại, nâng cao sức mạnh tổng hợp của lực lượng vũ trang. Bảo đảm an ninh, an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị trọng đại, nhất là Đại hội lần thứ XIV của Đảng và bầu cử Quốc hội khóa XVI và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; tăng cường bảo vệ bí mật nhà nước, đặc biệt trên không gian mạng và trong chuyển đổi số. Đồng thời, đẩy mạnh ngoại giao kinh tế, ngoại giao công nghệ, kết hợp chặt chẽ quốc phòng - an ninh với phát triển kinh tế; chuẩn bị tốt để tổ chức thành công Hội nghị APEC 2027. Tiếp tục làm tốt công tác bảo hộ công dân, thúc đẩy ngoại giao văn hóa, ngoại giao nhân dân, ngoại giao khoa học và công nghệ, qua đó nâng cao vị thế và uy tín quốc tế của Việt Nam.

Thưa toàn thể các đồng chí!

Những năm qua, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta đã đoàn kết, nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức và đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Thực tiễn chứng minh, càng khó khăn, ý chí, bản lĩnh và tinh thần đoàn kết của dân tộc ta càng được tôi luyện và phát huy. Có thể khẳng định, đến thời điểm này, đất nước đã hội tụ đủ thế và lực, đủ ý chí và quyết tâm để bước vào kỷ nguyên phát triển giàu mạnh, thịnh vượng của dân tộc.

Vận hội mới đang mở ra, nhưng thời cơ chỉ trở thành hiện thực bằng nỗ lực và hành động. Tôi tin tưởng rằng Chính phủ, các bộ, ngành và địa phương sẽ cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân tiếp tục đoàn kết, đồng lòng, hành động quyết liệt với trách nhiệm cao nhất, hoàn thành thắng lợi các mục tiêu và nhiệm vụ năm 2026 và những năm tiếp theo.

Nhân dịp năm mới 2026 và chuẩn bị đón Xuân Bính Ngọ, thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước, tôi chúc các đồng chí lãnh đạo, quý vị đại biểu cùng toàn thể đồng bào, đồng chí, chiến sĩ cả nước năm mới dồi dào sức khỏe, hạnh phúc, an khang, thịnh vượng và giành được nhiều thắng lợi mới./

Phát triển đối ngoại trong kỷ nguyên mới, tương xứng với tầm vóc lịch sử, văn hóa, thế và lực mới của đất nước

Lê Hoài Trung
Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Ngoại giao

LTS: Nhân dịp năm mới 2026, Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Lê Hoài Trung đã có bài viết trên Cổng thông tin của Bộ Ngoại giao¹. Tạp chí Sức khỏe trẻ em trân trọng giới thiệu toàn văn bài viết. Đầu đề là do Tạp chí đặt

Năm 2025, tình hình thế giới tiếp tục vận động nhanh, phức tạp, đan xen giữa những vận hội mang tính thời đại với nhiều biến động và bất ổn nhất kể từ sau Chiến tranh Lạnh. Ở trong nước, cả hệ thống chính trị dành quyết tâm và nỗ lực cao nhất để hoàn thành các mục tiêu đề ra của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, tạo cơ sở và tiền đề vững chắc hướng tới thực hiện các nhiệm vụ chiến lược của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV. Hòa mình vào nỗ lực chung của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, các lực lượng đối ngoại trong năm 2025 đã phát huy tinh thần trách nhiệm cao nhất để thực hiện các nhiệm vụ chiến lược như Tổng Bí thư Tô Lâm đã nhấn mạnh, “giữ vững, duy trì môi trường hòa bình, ổn định; phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững; nâng cao đời sống của Nhân dân, tất cả vì Nhân dân”, góp phần nâng cao thế và lực của đất nước để bước vào kỷ nguyên mới.

Giữ vững thế chủ động chiến lược

Công tác nghiên cứu, dự báo, tham mưu trong năm qua tiếp tục được coi trọng và đẩy mạnh, đóng góp vào việc nắm bắt tình hình, nhận diện thời cơ, thách thức, làm cơ sở để đề xuất các chủ trương, chính sách kịp thời, hiệu quả. Trước diễn biến phức tạp của tình hình thế giới, các lực lượng làm công tác đối ngoại đã chủ động xây dựng hàng nghìn báo cáo, đề án tham mưu chiến lược, kiến nghị các đối sách phù hợp để bảo vệ và phát huy lợi ích quốc gia-dân tộc, bám sát đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, phục vụ đắc lực cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương Đảng, trực tiếp và thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Thường trực Ban Bí thư, Chính phủ, Quốc hội.

Công tác nghiên cứu, tham mưu về đối ngoại đã đóng góp trực tiếp vào việc xây dựng chính sách trong các lĩnh vực mới như chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn và đổi mới mô hình phát triển, đổi mới sáng tạo. Việc chủ động nhận diện, phát hiện từ sớm, từ xa các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống đã góp phần giữ vững thế chủ động chiến lược, không để đất nước bị động, bất ngờ.



Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Lê Hoài Trung - Ảnh Nhân dân.vn

Củng cố, mở rộng và nâng tầm quan hệ đối ngoại

Bám sát đường lối đối ngoại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, trong năm 2025, công tác đối ngoại trên cả bình diện song phương và đa phương cũng như trong các lĩnh vực đã đạt nhiều kết quả quan trọng, thực chất, góp phần củng cố môi trường hòa bình, ổn định, tranh thủ nguồn lực và điều kiện thuận lợi bên ngoài cho phát triển, không ngừng nâng cao vị thế của đất nước.

Về song phương, các hoạt động đối ngoại diễn ra sôi động, đặc biệt là của Lãnh đạo chủ chốt, tạo khuôn khổ chính trị và tầm nhìn định hướng quan trọng cho các mối quan hệ; đồng thời thúc đẩy các vấn đề chúng ta quan tâm, có lợi ích, gắn với việc hiện thực hóa các mục tiêu chiến lược của đất nước. Thông qua các cuộc gặp cấp cao, đối thoại chính sách, trao đổi lý luận, đối ngoại Đảng khẳng định vai trò định hướng chiến lược trong việc xác lập và củng cố nền tảng chính trị, hỗ trợ tích cực cho quan hệ song phương. Về ngoại giao Nhà nước, trong năm qua, chúng ta đã nâng cấp quan hệ

với 17 đối tác, đưa tổng số đối tác có quan hệ từ Đối tác toàn diện trở lên thành 42 nước. Điểm nhấn của năm qua là tính thực chất và hiệu quả trong các chuyến thăm cấp cao đã được nâng cao hơn một bước, thể hiện qua việc ký kết gần 350 thỏa thuận hợp tác, tăng gấp 2,5 lần so với năm 2024. Chúng ta cũng đã lồng ghép việc tổ chức các ngày Lễ lớn của đất nước (50 năm giải phóng miền Nam thống nhất đất nước, 80 năm Cách mạng Tháng Tám thành công Quốc khánh) và việc tham dự Lễ kỷ niệm lớn của các đối tác để thúc đẩy quan hệ hợp tác song phương.

Quan hệ với các nước láng giềng là điểm sáng nổi bật trong tổng thể cục diện đối ngoại, góp phần tăng cường hiểu biết lẫn nhau, tin cậy chính trị, phát huy vai trò trụ cột của hợp tác quốc phòng-an ninh và có nhiều đột phá về hợp tác kinh tế, thương mại, đầu tư, kết nối hạ tầng, giao lưu văn hóa, nhân dân. Triển khai quan hệ với các nước Lào, Campuchia và Trung Quốc đã tiếp tục khẳng định tầm quan trọng, ý nghĩa chiến lược và ưu

¹ <https://mofa.gov.vn/tin-chi-tiet/chi-tiet/bai-viet-cua-bi-thu-trung-uong-dang-bo-truong-ngoai-giao-le-hoai-trung-34-doi-ngoai-viet-nam-tich-cuc-gop-phan-thuc-hien-thang-loi-cac-muc-tieu-chien-luoc-cua-dat-nuoc-34--58305-1073.html>



tiên hàng đầu của chúng ta với các đối tác láng giềng. Sự phối hợp chặt chẽ giữa quốc phòng, an ninh, đối ngoại, các địa phương và các lực lượng khác đã góp phần duy trì đường biên giới hòa bình, hữu nghị, giữ vững độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ cũng như phát triển kinh tế biên giới, kinh tế cửa khẩu với các nước.

Quan hệ với các nước lớn, đối tác quan trọng, các nước trong khu vực ngày càng đi vào chiều sâu, hiệu quả, lòng tin chiến lược được củng cố, với các điểm nhấn trong các lĩnh vực kinh tế, thương mại, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, năng lượng, giáo dục, y tế, ứng phó với các thách thức an ninh phi truyền thống. Quan hệ với các nước bạn bè truyền thống và các nước châu Âu, Mỹ La-tinh, Trung Đông-châu Phi, các nước phương Nam tiếp tục phát triển trên các mặt, làm sâu sắc thêm tình hữu nghị và hợp tác thực chất.

Trên bình diện đa phương, chúng ta tiếp tục đạt nhiều thành quả quan trọng theo Nghị quyết 59 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới, Chỉ thị 25 của Ban Bí thư về nâng tầm đối ngoại đa phương. Trong bối cảnh các thể chế đa phương gặp nhiều khó khăn, thách thức, đứng trước yêu cầu đổi mới, cải cách, Việt Nam tiếp tục thể hiện niềm tin, trách nhiệm và cam kết mạnh mẽ đối với chủ nghĩa đa phương, đề cao luật pháp quốc tế; tham gia tích cực vào các trụ cột của các thể chế đa phương, nhất là ASEAN, Liên hợp quốc, APEC và các cơ chế tiểu vùng; tiếp tục tham gia có trách nhiệm vào các nỗ lực chung của cộng đồng quốc tế trong ứng phó với thách thức chung như gìn giữ hòa bình, cứu hộ cứu nạn, giảm phát thải nhà kính, bảo đảm an ninh năng lượng, an ninh lương thực; chủ động đưa ra các sáng kiến phục vụ các lợi ích chung của cộng đồng quốc tế, khu vực; tham gia nhiều cơ chế lãnh đạo điều hành của quốc tế như Hội đồng Nhân quyền, 6/7 cơ chế của UNESCO. Kết quả của đối ngoại đa phương cũng được phản ánh rõ qua việc tổ chức thành công các hội nghị tại Việt Nam như Diễn đàn Tương lai ASEAN, Hội nghị Thượng đỉnh P4G, Lễ mở ký Công ước Liên hợp quốc về chống tội

phạm mạng, qua đó khẳng định vai trò, uy tín và năng lực dẫn dắt của Việt Nam.

Thúc đẩy tăng trưởng, đổi mới mô hình phát triển

Trong năm 2025, ngoại giao kinh tế đã thực hiện tốt nhiệm vụ cơ bản và trung tâm của công tác đối ngoại, bám sát các mục tiêu phát triển do Đảng và Chính phủ đề ra, trong đó có mục tiêu tăng trưởng trên 8% và đổi mới mô hình, nâng cao chất lượng tăng trưởng theo hướng nhanh, bền vững. Đóng góp của ngoại giao kinh tế trước hết thể hiện ở việc kịp thời nắm bắt, dự báo xu hướng vận động của kinh tế thế giới, các lĩnh vực phát triển mới, từ đó tham mưu, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ về phát triển kinh tế-xã hội.

Công tác ngoại giao kinh tế, ngoại giao khoa học công nghệ đã sớm quán triệt triển khai các chủ trương lớn của Bộ Chính trị như các Nghị quyết 57, 59, 66, 68, 70. Ngoại giao kinh tế được lồng ghép hiệu quả vào các hoạt động đối ngoại cấp cao, đạt số lượng kỷ lục về cam kết thỏa thuận trong các lĩnh vực chúng ta có nhu cầu, lợi ích như đa dạng hóa, mở rộng thị trường, thu hút đầu tư, kết nối chiến lược, đưa Việt Nam tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng khu vực, toàn cầu. Các hoạt động ngoại giao kinh tế đã chú trọng tăng cường hỗ trợ kết nối giữa các địa phương, doanh nghiệp, từ đó mở rộng thị trường, đối tác, đáp ứng thực hiện các mục tiêu phát triển của các ngành, lĩnh vực, địa phương.

Ngoại giao khoa học-công nghệ trở thành một mũi nhọn mới, tập trung vào nội hàm đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, góp phần hiện thực hóa xây dựng 11 công nghệ chiến lược, đóng góp thực chất vào việc triển khai Nghị quyết 57 của Bộ Chính trị.

Trong bối cảnh thương mại toàn cầu tiềm ẩn nhiều rủi ro, nhiều nước điều chỉnh chính sách bất ngờ, ngoại giao kinh tế đã góp phần giải quyết các vấn đề đặt ra, tham mưu xây dựng phản ứng chính sách linh hoạt, nâng cao khả năng thích ứng, chống chịu và tự chủ chiến lược của nền kinh tế, duy trì đà tăng trưởng. Tổng kim ngạch

xuất nhập khẩu của đất nước ta năm 2025 vượt mốc 900 tỷ USD, củng cố vị thế của Việt Nam trong nhóm 15 nền kinh tế có quy mô thương mại lớn nhất toàn cầu. Việc thúc đẩy đàm phán các FTA mới, mở rộng thị trường Halal, đa dạng hóa chuỗi cung ứng, góp phần nâng cao tiềm lực và sức chống chịu của nền kinh tế.

Thông qua việc triển khai các hoạt động kinh tế đối ngoại đa dạng và sáng tạo, dòng vốn đầu tư quốc tế vào đất nước tiếp tục đạt các mốc kỷ lục mới. Vốn FDI đăng ký năm 2025 đạt khoảng 35,2 tỷ USD (tăng 15,6%), trong khi vốn giải ngân đạt mức kỷ lục gần 23 tỷ USD. Điều đáng khích lệ các dự án đầu tư đã cao hơn về chất lượng, có trọng tâm, trọng điểm và đáp ứng các ưu tiên của chúng ta về phát triển dựa trên khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, bảo vệ môi trường, xây dựng cơ sở hạ tầng chiến lược với tầm nhìn dài hạn.

Phát huy sức mạnh mềm của đất nước

Đối ngoại năm 2025 góp phần nâng cao sức mạnh tổng hợp của đất nước, thông qua phát huy sức mạnh mềm, giá trị văn hóa, tinh thần nhân văn, gắn với phục vụ lợi ích thiết thực của người dân. Chiến lược Ngoại giao văn hóa đến năm 2030 được triển khai bài bản, chuyên nghiệp với nhiều hoạt động phong phú, đa dạng như tổ chức thành công Đại lễ Phật đản Vesak, các sự kiện gặp gỡ, tuần lễ Việt Nam ở nước ngoài. Trong năm 2025, với sự nỗ lực của các bộ, ngành, địa phương, trong đó có vai trò tích cực của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các địa phương có liên quan, chúng ta đạt thêm 7 danh hiệu mới, đưa tổng số danh hiệu UNESCO của Việt Nam lên 77 trên toàn bộ 34 tỉnh, thành phố. Sáng kiến “Thập kỷ quốc tế về văn hóa vì phát triển bền vững” được UNESCO thông qua là đóng góp quan trọng của Việt Nam, thúc đẩy gắn kết giữa văn hóa và phát triển. Công tác thông tin đối ngoại ngày càng chủ động, không chỉ góp phần quảng bá hình ảnh quốc gia mà còn bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, lợi ích đất nước trong môi trường thông tin đa chiều, phức tạp.



Công tác bảo hộ công dân được triển khai kịp thời, hiệu quả tại các điểm nóng như Israel, Iran hay tình hình phức tạp tại Myanmar, Thái Lan, Campuchia, đưa hàng nghìn công dân về nước an toàn. Công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài đạt những bước tiến quan trọng, khơi dậy mạnh mẽ lòng yêu nước và tinh thần hướng về quê hương. Kiều hối đạt mức kỷ lục hơn 16 tỷ USD, là nguồn lực vật chất to lớn, đóng góp thiết thực cho sự phát triển của đất nước.

Đóng góp vào bức tranh chung, công tác đối ngoại nhân dân đã phát huy vai trò cầu nối, vun đắp tình hữu nghị và sự hiểu biết lẫn nhau, qua đó huy động sự ủng hộ quý báu của nhân dân tiến bộ thế giới và tạo nền tảng bền vững cho các mối quan hệ đối ngoại của đất nước.

Xây dựng ngành Ngoại giao toàn diện, hiện đại chuyên nghiệp

Cùng với việc triển khai các nhiệm vụ đối ngoại, công tác xây dựng ngành được thực hiện nghiêm túc, bài bản trên cơ sở quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương.

Trong năm 2025, ngành Ngoại giao đã triển khai khẩn trương, nghiêm túc việc rà soát, sắp xếp, hoàn thiện mô hình tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Thông qua sáp nhập, số lượng đầu mối của Bộ Ngoại giao giảm 42,5%, đồng thời tiếp nhận nhiệm vụ đối ngoại Đảng và một phần chức năng, nhiệm vụ đối ngoại Quốc hội về Bộ Ngoại giao để quản lý thống nhất và triển khai đồng bộ, liên thông các hoạt động đối ngoại.

Cơ chế phối hợp giữa ba trụ cột đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân, cùng sự gắn kết chặt chẽ với đối ngoại Quốc phòng, Công an cùng các ban, bộ, ngành từ Trung ương đến địa phương ngày càng nhuần nhuyễn, đồng bộ, hiệu quả, giúp xây dựng chính sách nhanh hơn, chủ động hơn và chất lượng hơn, nhất là trong các tình huống cấp bách nảy sinh.

Nhiều văn bản pháp lý quan trọng được hoàn thiện, tạo nền tảng thể chế thuận lợi cho công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế, từ Luật Điều ước quốc tế sửa đổi, Luật Quốc tịch sửa đổi đến Quy chế mới về quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại và Nghị quyết số 250/2025/QH15 ngày 10/12/205 của Quốc hội về các cơ chế, chính sách đặc thù nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được đổi mới toàn diện cả về tư duy, cách thức thực hiện và bố trí nguồn lực, hướng tới xây dựng đội ngũ cán bộ đối ngoại “vừa hồng, vừa chuyên”, đề cao đổi mới sáng tạo, kỷ luật, kỷ cương, tính chuyên nghiệp, bản lĩnh chính trị, tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và Nhân dân. Quá trình hiện đại hóa cơ sở vật chất và chuyển đổi số trong công tác đối ngoại cũng được đẩy mạnh, từng bước tạo cơ sở xây dựng nền ngoại giao Việt Nam toàn diện, hiện đại, chuyên nghiệp trong kỷ nguyên mới.

Những thành tựu, kết quả trên có được là nhờ vai trò lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối, trực tiếp của Đảng, thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư do Tổng bí thư Tô Lâm đứng đầu, sự quán triệt kịp thời, triển khai đồng bộ, sáng tạo đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước, sự đồng tâm hiệp lực, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, của các lực lượng đối ngoại của các ban, bộ, ngành, địa phương, người dân và doanh nghiệp và sự ủng hộ của bạn bè, đối tác quốc tế.

Phát huy vai trò tiên phong, nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của đối ngoại

Bám sát chủ đề của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV về tinh thần “tự chủ chiến lược, tự cường, tự tin, tiến mạnh trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”, công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế nhận thức rõ yêu cầu đổi mới mạnh mẽ, bứt phá về tư duy và hành động, phát huy vai trò tiên phong, sáng tạo, cùng với quốc phòng, an ninh thực hiện nhiệm vụ “trọng yếu, thường xuyên”, “phát triển đối ngoại trong kỷ nguyên mới, tương xứng với tầm vóc lịch sử, văn hóa và thế và lực mới của đất nước” và “đẩy mạnh triển khai chiến lược đối ngoại toàn diện ở tầm cao mới”, đóng góp vào nền kinh tế thế giới, chính trị toàn cầu, và văn minh nhân loại.

Nhiệm vụ trước mắt của toàn ngành Ngoại giao và các lực lượng làm đối ngoại của các ban, bộ, ngành, địa phương là quán triệt sâu sắc và bước vào triển khai có hiệu quả đường lối đối ngoại của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV, tập trung trí tuệ, khẩn trương xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Đại hội. Các định hướng của Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Quốc hội là những định hướng căn bản để triển khai đồng bộ, thống nhất các hoạt động đối ngoại từ Trung ương đến địa phương, của các cấp, các ngành. *Phương châm* của đối ngoại là quyết tâm đưa nhanh và tăng tốc triển khai các quan điểm, chủ trương mới của Đảng, chính sách của Nhà nước vào cuộc sống, chuyển hóa các định hướng chiến lược thành các kết quả cụ thể, thực chất, đo lường được với tinh thần xuyên suốt là đổi mới mạnh mẽ tư duy và phương thức thực hiện. *Yêu cầu* cao nhất của đối ngoại trong thời gian tới là bảo đảm đường lối của Đảng được thực thi hiệu quả ngay từ những ngày đầu của nhiệm kỳ, tạo đà thuận lợi cho kỷ nguyên mới của đất nước. Để thực hiện các nhiệm vụ, phương châm và yêu cầu đó, các lực lượng đối ngoại sẽ tiếp tục coi trọng và không ngừng nâng cao chất lượng của công tác nghiên cứu, tham mưu, phối hợp và trong tổ chức triển khai.

Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và Nhà nước, đối ngoại Việt Nam quyết tâm phát huy trí tuệ, bản lĩnh, trách nhiệm, tinh thần phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân, để cùng với các lực lượng, binh chủng khác, đóng góp hiệu quả nhất cho việc thực hiện các mục tiêu chiến lược của đất nước trong kỷ nguyên mới./

Xây dựng xã hội học tập, học tập thường xuyên, học tập suốt đời thông qua các nền tảng số

GS.TS. Nguyễn Thị Doan
*Nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Phó Chủ tịch nước,
 Chủ tịch Hội Khuyến học Việt Nam*

Năm 2025 có nhiều dấu mốc đặc biệt quan trọng của đất nước và của Hội Khuyến học Việt Nam. Trong bối cảnh đất nước triển khai mạnh mẽ chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo Nghị quyết 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, điều kiện hoạt động của Hội ở nhiều địa phương còn khó khăn và tình hình thiên tai, bão lũ diễn biến phức tạp, nhưng công tác của Hội vẫn được triển khai kịp thời, hiệu quả. Phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập tiếp tục được duy trì và từng bước phát triển.

Năm 2025- năm sắp xếp tổ chức bộ máy và phát triển công tác Hội

Năm 2025 là năm Hội Khuyến học Việt Nam tiến hành sắp xếp, hoàn thiện tổ chức bộ máy. Hội đã có nhiều văn bản chỉ đạo các cấp hội tỉnh, phối hợp với địa phương, tham mưu công tác tổ chức, khẩn trương kiện toàn bộ máy ngay khi cấp tỉnh và xã, phường mới sau sáp nhập đi vào hoạt động.

Trung ương Hội đã triệu tập cán bộ khuyến học các tỉnh thành trên cả nước để triển khai công tác khuyến học trong tình hình mới, thích ứng với việc chuyển đổi và thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, bước vào giai đoạn phát triển mới.

Hội đã chỉ đạo cụ thể các nhóm vấn đề cần giải quyết, bao gồm việc hình thành tổ chức các Hội Khuyến học địa phương mới, từ 63 tỉnh thành xuống 34 tỉnh thành, với 3.321 xã, phường có bộ máy tổ chức mới. Các cấp Hội đã thích ứng nhanh chóng với nhiệm vụ được giao, giữ công tác khuyến học liên mạch, tiếp tục tham mưu thúc đẩy học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập và chuyển đổi số.

Hệ thống Hội Khuyến học tuy có thay đổi về tổ chức nhưng vẫn duy trì hoạt động, kịp thời triển khai các phong trào của Hội Khuyến học các tỉnh.

Hội Khuyến học Việt Nam đã chủ động thích ứng với bối cảnh mới, giữ vững vai trò nòng cốt trong thúc đẩy học tập suốt đời, góp phần phát triển nguồn nhân lực, nâng cao dân trí và xây dựng xã hội học tập, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

Bên cạnh đó, Hội đã xây dựng đề án sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội Khuyến học Việt Nam nhằm phù hợp với yêu cầu thực tiễn và các quy định hiện hành. Đồng thời chia cụm thi đua Hội Khuyến học các tỉnh, thành phố, tạo thuận lợi cho công tác giao ban, trao đổi kinh nghiệm và nâng cao hiệu quả phong trào thi đua trong toàn hệ thống Hội.

Trong năm qua, các hoạt động vận động các nguồn lực xã hội, quản lý và sử dụng Quỹ Khuyến học đạt kết quả tích cực. Trong năm 2026, Quỹ Khuyến học Việt Nam đã vận động được trên 3,2 tỉ đồng và chi trên 6

tỉ đồng để trao học bổng, hỗ trợ học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, học sinh vùng thiên tai, bão lũ và người lớn học tập suốt đời.

Điểm nhấn đặc biệt của năm 2025 là Hội Khuyến học Việt Nam, cũng như phong trào xây dựng xã hội học tập, học tập thường xuyên, học tập suốt đời được lãnh đạo Đảng, Nhà nước hết sức quan tâm chỉ đạo. Ngày 16/9, tại Trụ sở Trung ương Đảng, Tổng Bí thư Tô Lâm đã chủ trì buổi làm việc với Ban Thường vụ Hội Khuyến học Việt Nam. Đây là một cuộc gặp lịch sử, vì lần đầu tiên Tổng Bí thư gặp mặt đầy đủ các thành viên Ban Thường vụ Hội khuyến học Việt Nam và các cán bộ khuyến học địa phương. Cuộc gặp diễn ra đúng thời điểm bắt đầu triển khai Nghị quyết 71-NQ/TW của Bộ Chính trị về “Đột phá phát triển giáo dục và đào tạo”.

Trước đó, Tổng Bí thư Tô Lâm viết bài “Học tập suốt đời” chứa đựng những nội dung sâu sắc về sự nghiệp khuyến học mà Hội Khuyến học Việt Nam đã và đang thực hiện suốt 30 năm qua. Bài viết này đã mang đến sự động viên, khích lệ lớn, được hội viên Hội khuyến học và người học trên toàn quốc đón nhận như được tiếp thêm luồng sinh khí mới.

Đặc biệt, bước đột phá quan trọng thúc đẩy xây dựng xã hội học tập, học tập thường xuyên, học tập suốt đời là trong năm 2025, Hội Khuyến học Việt Nam ra mắt Cổng thông tin điện tử Hội Khuyến học Việt Nam - Kênh thông tin tổng hợp, chính thống, phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và truyền thông của Hội Khuyến học Việt Nam trong giai đoạn chuyển đổi số quốc gia. Cổng do Văn phòng Trung ương Đảng hỗ trợ Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam thiết kế, xây dựng và quản trị. Đây là sự quan tâm đặc biệt của Tổng Bí thư dành cho Hội Khuyến học Việt Nam.

Cổng thông tin điện tử Hội Khuyến học Việt Nam ra mắt là sự kiện đánh dấu sự phát triển mới trong tư duy, phương thức hoạt động công tác của Hội Khuyến học Việt Nam đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, phổ biến tri thức trong công tác khuyến học.

Đây cũng là sự kiện đánh dấu bước phát triển mới của Hội trong việc triển khai Nghị quyết 57-NQ/TW của

Bộ Chính trị; thực hiện Quyết định 1373/QĐ-TTg, đánh dấu sự phát triển mới chuyển đổi về chất lượng quản lý, kết nối thông tin trong hoạt động hướng tới xây dựng hệ sinh thái số trong Hội Khuyến học Việt Nam.

Phát động phong trào “Khuyến học số”

Hội Khuyến học Việt Nam đã triển khai thực hiện “Tháng khuyến học”, “Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời” và phát động tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Khuyến học số”, và phong trào “để mỗi người dân đều có điều kiện tiếp cận tri thức số, học tập mọi lúc, mọi nơi, góp phần xây dựng xã hội học tập hiện đại, công bằng và bền vững” trong toàn hệ thống Hội.

Trong đó phong trào “Khuyến học số” gắn liền với mục tiêu thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá khoa học, công nghệ và chuyển đổi số quốc gia, cũng như Nghị quyết 71-NQ/TW về đột phá trong giáo dục và đào tạo. Điểm nhấn của phong trào là xây dựng Hội Khuyến học theo hướng “Hội Khuyến học thông minh”, trang bị kỹ năng số cơ bản cho hội viên và người dân, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, giúp họ chủ động sử dụng công nghệ, khai thác tri thức số và thích ứng với những biến động của thời đại mới. Phong trào cũng được đặt trong mối liên hệ chặt chẽ với đời sống xã hội, khi Hội Khuyến học các cấp sẽ phối hợp ngành giáo dục và đào tạo đổi mới các trung tâm học tập cộng đồng theo hướng số hóa, bảo đảm người dân có thể học tập từ xa qua nền tảng công nghệ.

Đồng thời, nhiều mô hình học tập mới sẽ được phát triển, trong đó có “Người hướng dẫn số”, “Người học cùng việc”, nhằm khuyến khích mọi người học tập suốt đời, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh của từng gia đình, từng cộng đồng.

Phong trào “Khuyến học số” nhằm khơi dậy ý chí “Diệt giặc đói, xóa mù công nghệ” trong Cách mạng 4.0, phát huy tinh thần tự học, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trong kỷ nguyên mới.

Cơ hội tiếp cận nền giáo dục toàn dân

Năm 2025, Hội Khuyến học Việt Nam khẳng định vai trò nòng cốt trong xây dựng xã hội học tập, Hội đã phát động nhiều phong trào như: Phong trào khuyến



GS.TS. Nguyễn Thị Doan
Nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Phó Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam, Chủ tịch Hội Khuyến học Việt Nam

học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập tiếp tục được duy trì và phát triển, từng bước đi vào chiều sâu. Các mô hình học tập như gia đình học tập, dòng họ học tập, cộng đồng học tập, đơn vị học tập và công dân học tập tiếp tục được triển khai ở nhiều địa phương, tạo nền tảng thúc đẩy học tập suốt đời trong nhân dân.

Mọi người dân đều có cơ hội được học tập suốt đời. Hội đã triển khai các nội dung mới, phù hợp với yêu cầu phát triển đất nước, như “Bình dân học vụ số”, “Khuyến học số”, “Khuyến học xanh”. Đây là bước chuyển quan trọng, thể hiện sự chủ động đổi mới của Hội, gắn hoạt động khuyến học với chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số và tăng trưởng xanh, tăng cơ hội được học tập suốt đời cho người dân.

Hội Khuyến học Việt Nam tiếp tục quan tâm triển khai các hoạt động khuyến học đối với người khuyết tật. Hội Khuyến học Việt Nam luôn nhận thức người khuyết tật tuy khiếm khuyết một phần cơ thể nhưng họ là những người thông minh, giàu nghị lực, cần động viên người khuyết tật để họ phát huy được tài năng, vươn lên trong cuộc sống, để không ai bị bỏ lại phía sau.

Đặc biệt, năm 2025, Hội Khuyến học Việt Nam đã tổ chức Lễ trao giải thưởng Nhân tài Đất Việt lần thứ 18 để lại ấn tượng sâu sắc, có sức lan tỏa lớn trong cộng đồng.

Về công tác thông tin, tuyên truyền, Tạp chí Công dân và Khuyến học với nội dung đa dạng, phong phú đã

có những đóng góp tích cực vào việc tuyên truyền về tri thức và những vấn đề về giáo dục, đào tạo, khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập... Tổ chức thành công cuộc thi viết về “Gia đình học tập”.

Năm 2026- năm đột phá trong xây dựng xã hội học tập thông qua các nền tảng số

Về phương hướng hoạt động năm 2026, Hội Khuyến học Việt Nam sẽ tập trung triển khai những nội dung trọng tâm sau:

Thứ nhất, để chuẩn bị cho sự phát triển bền vững, Hội sẽ tập trung chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội VII Hội Khuyến học Việt Nam, nhiệm kỳ 2026-2031, gắn với tổng kết 30 năm xây dựng và phát triển Hội. Đồng thời, tổ chức tổng kết, biểu dương các mô hình học tập tiêu biểu theo các quyết định của Thủ tướng Chính phủ, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong toàn hệ thống Hội.

Thứ hai, Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam và các cấp hội tập trung triển khai và quyết tâm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIV để xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời, khuyến học, khuyến tài và hoạt động khuyến học của đồng bào ta ở nước ngoài. Tiếp tục quán triệt, thực hiện tốt tinh thần học tập suốt đời trong bài viết “Học tập suốt đời” của Đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm và Nghị quyết 71-NQ/TW của Bộ Chính trị.

Đặc biệt, những quyết sách mang tính “bộ phóng” của Đại hội XIV đang cổ vũ toàn Đảng, toàn dân, toàn

quân thi đua thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội năm 2026, năm đầu tiên của nhiệm kỳ 5 năm 2026-2030. Trong năm 2026, năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới với tâm thế mới, vận hội mới. Đây là cơ hội lớn để phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nhưng cũng đặt ra nhiều yêu cầu cấp thiết. Hội Khuyến học Việt Nam sẽ tiếp tục phát động các phong trào học tập, “để mỗi người dân đều có điều kiện tiếp cận tri thức số, học tập mọi lúc, mọi nơi, góp phần xây dựng xã hội học tập hiện đại, công bằng và bền vững”.

Để thực hiện được nhiệm vụ của Hội, những người làm công tác khuyến học phải thể hiện rõ bản lĩnh, trí tuệ và nhiệt huyết với công tác khuyến học. Phải là người tiên phong trong các phong trào thi đua học tập, học tập suốt đời, là những người đi đầu trong chuyển đổi số, am hiểu, có chuyên môn sâu và nêu gương.

Thứ ba, năm 2026, tiếp tục tạo bước đột phá mới trong xây dựng xã hội học tập thông qua các nền tảng số.

Tăng cường áp dụng công nghệ 4.0 trên các các nền tảng số để nâng cao hiệu quả các phương thức tuyên truyền. Theo đó, năm 2026, Hội sẽ tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động công tác Hội trên cơ sở từng bước hoàn thiện nền tảng dữ liệu số trên Cổng thông tin điện tử Hội Khuyến học Việt Nam.



Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức tuyên truyền, tọa đàm để nâng cao nhận thức, thúc đẩy công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, học tập thường xuyên, học tập suốt đời tốt thông qua các hình thức học tập trên nền tảng số.

Đẩy mạnh đổi mới toàn diện phương pháp quản lý, điều hành công tác Hội trên Cổng như: Cung cấp thông tin tổng hợp về hoạt động của Hội Khuyến học Việt Nam, của lãnh đạo Trung ương Hội và Hội Khuyến học các địa phương trong các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; Tiếp nhận chỉ đạo của cấp trên; phổ biến, triển khai các Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam tới các cấp Hội trong cả nước; Triển khai công tác chỉ đạo, điều hành tác nghiệp hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập trong hệ thống tổ chức Hội; hỗ trợ việc tác nghiệp trực tuyến của cơ quan Trung ương Hội, Hội Khuyến học các tỉnh, thành phố và Hội Khuyến học các xã, phường; Xây dựng dữ liệu Hội Khuyến học Việt Nam; học liệu mở trang bị kiến thức cho cán bộ, hội viên Hội Khuyến học Việt Nam.

Hội tiếp tục triển khai các mô hình học tập tiến tới tổ chức thành công Đại hội biểu dương các mô hình học tập. Hoàn thiện tiêu chí đánh giá 5 mô hình học tập theo hướng tăng kỹ năng sử dụng thiết bị thông minh trong tiêu chí đánh giá; Tiếp tục thành lập củng cố tổ chức Hội xã, phường mới thành lập, tăng cường chỉ đạo phát triển tổ chức Hội, hoạt động trong cơ quan đơn vị, lực lượng vũ trang, doanh nghiệp.

Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, phối hợp hiệu quả với các cơ quan báo chí, truyền thông, đồng thời phát huy thế mạnh của mạng xã hội để lan tỏa phong trào xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời.

Thứ tư, tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, cổ vũ phong trào “Khuyến học số”. Chú trọng phát hiện, tuyên truyền, nhân rộng các mô hình học tập mới trên Cổng, nhằm cổ vũ nhân rộng thêm nhiều tấm gương tập thể, cá nhân điển hình trong phong trào. Theo đó, năm 2026 cần tập trung triển khai một số nội dung: *Một là* đẩy mạnh công tác tuyên truyền để mọi người hiểu và hăng hái tham gia phong trào “Khuyến học số”, đó là con đường tất yếu để phát triển. *Hai là* tập trung trang bị năng lực số cho hội viên và người dân để mọi người được “Xóa mù công nghệ” bằng các hình thức tổ chức học tập linh hoạt, hiệu quả. Trước tiên, truyền đạt các kỹ năng số cơ bản cho đối ngũ cán bộ khuyến học các cấp để họ trở thành “Người hướng dẫn số” trong cộng đồng, gia đình, dòng họ theo phương châm: “cầm tay chỉ việc” để mọi người nắm kỹ năng số cơ bản, cần gì học nấy, học mọi lúc, mọi nơi, mọi điều kiện. *Ba là* Hội Khuyến học các cấp cần chú trọng sự bình đẳng và cơ hội học tập số cho người cao tuổi; nhóm yếu thế, đặc biệt là đồng bào ở vùng sâu, xa, vùng còn khó khăn. *Bốn là* phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo phát triển các Trung tâm học tập cộng đồng theo hướng số hóa - với trang bị các thiết bị hiện đại, có đủ đường truyền internet, đủ điều kiện cơ sở hạ tầng để người dân được học tại đây trên nền tảng số. *Năm là* hình thành Văn hóa Học tập số: Xây dựng thói quen học bằng thiết bị thông minh qua môi trường số, học ở mọi nơi, mọi lúc, mọi điều kiện, mọi hoàn cảnh. *Sáu là* trong dịp sơ kết, tổng kết hàng năm, đưa việc thực hiện tốt nội dung phong trào “Khuyến học số” là tiêu chí đánh giá thi đua của cá nhân và gia đình, dòng họ, cộng đồng.

Thứ năm, tiếp tục phối hợp với các cơ quan nhà nước, các tổ chức để triển khai hiệu quả, thực chất các phong trào, nhằm mục tiêu khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội, theo đúng tinh thần: “Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của sự nghiệp cách mạng; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; nhất quán xây dựng và hoàn thiện 3 trụ cột nền tảng: Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa - Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa - Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa” và các chương trình của Hội./.



Đổi mới
mình
Nam

ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC, VĂN NGHỆ SỸ VỚI SỨ MỆNH XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA, CON NGƯỜI VIỆT NAM TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

PGS.TS Nguyễn Thế Kỷ¹

1. Nhìn trong lịch sử, đúc kết bài học quý cho hôm nay

1.1. Đội ngũ trí thức, văn nghệ sỹ nước ta trước đây là các sỹ phu, văn thân có tư tưởng yêu nước, tiến bộ, nhạy cảm với thời cuộc, có khát vọng đổi mới và chấn hưng đất nước. Bia Tiến sỹ khoa Nhâm Tuất, niên hiệu Đại Bảo năm thứ 3 (năm 1442) tại Văn Miếu Quốc Tử Giám ở kinh thành Thăng Long (Hà Nội ngày nay) do Thân Nhân Trung soạn, ghi rằng “Hiền tài là nguyên khí của quốc gia, nguyên khí thịnh thì thế nước mạnh mà hưng thịnh, nguyên khí suy thì thế nước yếu mà thấp hèn. Vì thế các bậc đế vương thánh minh không đời nào không coi việc giáo dục nhân tài, kén chọn kẻ sỹ, vun trồng nguyên khí quốc gia làm công việc cần thiết. Vì kẻ sỹ có quan hệ trọng đại với quốc gia như thế, được quý chuộng không biết dường nào, đã được đề cao bởi khoa danh, lại được ban trọng tước trật. Ôn ban đã nhiều mà vẫn coi là chưa đủ”².

Tuy nhiên, để các hiền tài, các sỹ phu, văn thân thực sự là tầng lớp trí thức, thì phải đến giữa thế kỷ XIX trở đi, khi nước ta bị thực dân Pháp xâm lược, vua quan hèn nhát đầu hàng, “sợ dân hơn sợ giặc”, có một bộ phận sỹ phu, văn thân bước đầu tiếp cận với nền văn minh công nghiệp phương Tây và một số nước cải cách ở châu Á. Có thể kể đến lớp người đi trước là các ông Nguyễn Trường Tộ, Nguyễn Lộ Trạch, Nguyễn Tư Giản, Phạm Phú Thứ, tiếp đến là các sỹ phu phong trào Cần vương của Phan Đình Phùng, Nguyễn Xuân Ôn, phong trào Đông Du, Duy Tân của Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh, phong trào Đông kinh nghĩa thực của Lương Văn Can, tiếp nối là các ông Huỳnh Thúc Kháng, Trần Quý Cáp, Đào Nguyên Phổ và nhiều người khác. Họ là những người đã bằng trí tuệ, ý chí và tác phẩm của mình thổi bùng lên ngọn lửa yêu nước, mong muốn canh tân, cải cách để giải phóng đất nước theo con đường của Minh Trị ở Nhật Bản; của Lương Khải Siêu, Khang Hữu Vy, Tôn Văn ở Trung Quốc; kể cả con đường của Pháp và phương Tây. Khát vọng lớn lao của họ, rốt cuộc đều bế tắc vì chưa tìm ra con đường cứu nước đúng đắn, mang tính khoa học và cách mạng.

1.2. Ở thời điểm mà đất nước Việt Nam đang rất khẩn thiết tìm ra một con đường, một nguồn sáng để thoát khỏi vòng nô lệ tối tăm thì ngày 5/6/1911, người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành trong tên mới Văn Ba đã lên con tàu mang tên Đô đốc Latouche Tresville sang phương Tây, đích đến đầu tiên là nước Pháp. Ở Pháp, Văn Ba - Nguyễn Ái Quốc đã cùng các ông Phan Chu Trinh, Phan Văn Trường gửi “Yêu sách của nhân dân An Nam” đến Hội nghị Véc-xây (1919); viết “Bản án chế độ thực dân Pháp” (1920); bỏ phiếu tán thành Quốc tế thứ Ba (Quốc tế Cộng sản), trở thành một trong những người sáng lập Đảng Cộng sản Pháp và là người cộng sản đầu tiên của Việt Nam. Năm 1922, Người sáng lập báo “Người cùng khổ” (Le Paria), ngay bài viết cho số đầu tiên, Người khẳng định sứ mệnh tờ báo là “giải phóng con người”. Từ chủ nghĩa yêu nước, Nguyễn Ái Quốc tiếp thu “Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa” của V.I. Lê-nin, đến với chủ nghĩa Mác-Lênin, tìm thấy ở đó con đường tất yếu của cách mạng Việt Nam là phải tiến hành cách mạng thổ địa, cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và cách mạng xã hội chủ nghĩa để giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người. Sau gần 20 năm ra đi tìm đường cứu nước, đầu năm 1930, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc chủ trì Hội nghị hợp nhất ba tổ chức cộng sản trong nước thành một đảng duy nhất là Đảng Cộng sản Việt Nam. Trong Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt và Lời kêu gọi thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3-2-1930), Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc chỉ rõ vai trò của trí thức đối với sự nghiệp cách mạng, Người cho rằng: “Đảng phải hết sức liên lạc với tiểu tư sản, trí thức, trung nông, Thanh niên, Tân Việt...”³.

1.3. Sau khi ra đời, Đảng đã tập hợp, đoàn kết, lãnh đạo nhân dân ta đấu tranh chống thực dân Pháp và bè lũ tay sai, làm nên cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945 ló long trời lở đất, dựng nên nước Việt Nam dân chủ cộng hòa. Thắng lợi có tính bước ngoặt này của dân tộc ta đã tạo bước đổi thay sâu sắc, mạnh mẽ trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, ngoại giao; xây

đắp một chế độ xã hội mới mẻ, tốt tươi, đẹp đẽ ở Việt Nam; đưa người dân từ thân phận nô lệ lên địa vị người làm chủ thật sự của đất nước. Nhà thơ Tố Hữu đã viết những câu thơ hào sảng: “Ngực lép bốn nghìn năm, trua nay cơn gió mạnh / Thổi phồng lên. Tim bỗng hóa mặt trời” (Huế tháng Tám); nhạc sỹ Bùi Công Kỳ, với ca khúc “Ba Đình Nắng” (phổ thơ Vũ Hoàng Địch), cất lên những giai điệu tự hào, kiêu hãnh: “Gió vút lên ngọn cờ trên kỳ đài phơi phới/ Gió vút lên đây bao nguồn sống mới dạt dào/ Tôi về đây lắng nghe bao tiếng gọi/ Cửa mùa Thu Cách mạng, mùa Vàng Sao...”.

Ngay từ những ngày đầu và nhiều năm tháng sau đó, Cách mạng tháng Tám và nguồn sáng Hồ Chí Minh đã trở thành niềm tin yêu, lòng kiêu hãnh, sức kết nối và lan tỏa của triệu triệu con tim, thành niềm cảm hứng lớn lao, trong trẻo, ào ạt của cả dân tộc đang tự tin vươn về phía trước. Với tầm nhìn thời đại, tầm vóc văn hóa, bản lĩnh chính trị, cùng với việc đề cao tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh hết sức yêu quý, tôn trọng các nhân sỹ, trí thức, văn nghệ sỹ. Và như một sự đáp đền, nhiều nhân sỹ, trí thức, văn nghệ sỹ tỏ rõ sự yêu kính, ngưỡng mộ và biết ơn cách mạng, biết ơn Chủ tịch Hồ Chí Minh - hiện thân cao cả của Đảng, của Chính phủ và chế độ mới, nhất tâm đi theo con đường sáng mà Cách mạng tháng Tám đã khai mở.

1.4. Để xây dựng chế độ mới, chuẩn bị cho công cuộc kháng chiến kiến quốc nhiều hy sinh, gian khổ ở phía trước, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thực thi nhiều biện pháp nhằm phát hiện, tập hợp, sử dụng, trọng dụng nhân tài; giúp đỡ thế hệ trí thức mới tiến bộ, đào tạo họ thành những những trí thức “chính tâm và thân dân”. Trong bộ máy của Chính phủ lâm thời lúc đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh mời ông Vĩnh Thụy (vua Bảo Đại của chế độ cũ) làm cố vấn Chính phủ, khá nhiều bộ trưởng, thứ trưởng là nhân sỹ, trí thức chế độ cũ đã tham chính. Ngày 1 tháng 1 năm 1946, Chính phủ lâm thời tự cải tổ thành Chính phủ Liên hiệp lâm thời, tiếp tục mở rộng thành phần là những người có tên tuổi, có

¹ Nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Tổng Giám đốc Đài TNVN; Phó Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương.

² Bia ghi danh tiến sỹ khoa thi năm 1442, Văn miếu Quốc tử giám, Hà Nội.

³ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 3, tr. 3



Tổng Bí thư Tô Lâm nói chuyện thân mật với các đại biểu trí thức, nhà khoa học, văn nghệ sĩ. (Ảnh: ĐĂNG KHOA)

uy tín, là nhân sỹ, trí thức tiêu biểu như Chủ tịch Hồ Chí Minh, các ông Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp, Trần Huy Liệu, Nguyễn Văn Tố, Chu Văn Tấn, Lê Văn Hiến, Vũ Đình Hoè, Cù Huy Cận, Vũ Trọng Khánh...và một số thành viên khác của Việt Quốc, Việt Cách. Qua những lần bổ sung và thông qua Tổng tuyển cử bầu cử Quốc hội ngày 06/01/1946, trong thành phần Quốc hội, Chính phủ có thêm sự tham gia của nhiều nhân sỹ, trí thức nổi tiếng như cụ Huỳnh Thúc Kháng, cụ Nguyễn Văn Tố, cụ Bùi Bằng Đoàn... Chủ tịch Hồ Chí Minh trong bài viết “Nhân tài và Kiến quốc”, đăng báo Cứu quốc, số ra ngày 14/11/1945, đã khẳng định: “Kiến thiết cần có nhân tài. Nhân tài nước ta dù chưa có nhiều lắm nhưng nếu chúng ta khéo lựa chọn, khéo phân phối, khéo dùng thì nhân tài càng ngày càng phát triển, càng thêm nhiều”. Người nhấn mạnh: “Nước nhà cần phải kiến thiết. Kiến thiết cần phải có nhân tài... E vì Chính phủ nghe không đến, thấy không khắp, đến nỗi những bậc tài đức không thể xuất thân”⁴. Người nhấn mạnh “Lực lượng chủ chốt của cách mạng là công nhân và nông dân... Nhưng cách mạng cũng cần có lực lượng của trí thức”⁵.

1.5. Hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chính phủ mới, nhiều trí thức, văn nghệ sỹ là người Việt Nam đang sinh sống và làm việc ở nước ngoài hoặc ở nơi đô thị đã tự nguyện trở về Tổ quốc, lên chiến khu tham gia kháng chiến kiến quốc đầy hy sinh, gian khổ như các ông Hoàng Minh Giám, Vũ Đình Tụng, Tạ Quang Bửu, Phan Anh, Phạm Quang Lễ (tức Trần Đại Nghĩa), Trần Hữu Tước, Lương Định Của, Nguyễn Văn Huyền, Nghiêm Xuân Yêm, Nguyễn Xiển, Nguyễn Hữu Thọ, Huỳnh Tấn Phát, Phạm Ngọc Thạch, Đặng Văn Ngữ, Trịnh Đình Thảo, Trần Đức Thảo, Ngụy Như Kon Tum, Lê Văn Thiêm...

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói về họ: “Những người trí thức tham gia cách mạng, tham gia kháng chiến rất quý báu cho Đảng. Không có những người đó thì công việc cách mạng khó khăn thêm nhiều”⁶.

Cũng như giới nhân sỹ, trí thức, nhà khoa học, đội ngũ những người làm công tác văn hóa, văn nghệ thế hệ cách mạng tháng Tám cũng ngập tràn niềm vui và hạnh phúc trước sự đổi vận, đổi đời của dân tộc, của nhân dân và của chính mình. “Nước cũ bốn nghìn năm / Theo cờ mới, trẻ như hai mươi tuổi” (Ngọn quốc kì - Xuân Diệu). Từ đây, đội ngũ trí thức, văn nghệ sỹ thuộc nhiều lĩnh vực sáng tạo, nhiều loại hình văn học, nghệ thuật đã cùng dân tộc đi vào cuộc kháng chiến thần thánh chống xâm lược Pháp. Họ đồng cam cộng khổ, gắn bó bền chặt với đời sống công, nông, binh; khám phá, ngợi ca và góp phần nhân lên niềm tin, sức mạnh, ý chí quyết chiến, quyết thắng của cả dân tộc. Những tên tuổi văn nghệ sỹ tiêu biểu như Tố Hữu, Huy Cận, Xuân Diệu, Nguyễn Công Hoan, Nam Cao, Trần Đăng, Nguyễn Huy Tưởng, Trần Huy Liệu, Anh Thơ, Hoài Thanh, Hoàng Trung Thông, Võ Huy Tâm, Nguyễn Đình Thi, Nguyễn Tuân, Ngô Tất Tố, Tô Hoài, Nguyên Hồng, Nông Quốc Chấn, Chế Lan Viên, Nguyễn Bính, Nguyễn Văn Bổng, Kim Lân, Thế Lữ, Đoàn Phú Tứ, Văn Cao, Đỗ Nhuận, Lưu Hữu Phước, Xuân Oanh, Nguyễn Thành, Nguyễn Văn Thương, Lương Ngọc Trác, Hoàng Việt, Lê Yên, Phan Huỳnh Điểu...Về mỹ thuật có các họa sỹ Tô Ngọc Vân, Bùi Xuân Phái, Nguyễn Phan Chánh, Dương Bích Liên, Nguyễn Đỗ Cung, Trần Văn Cẩn, Nguyễn Tư Nghiêm, Nguyễn Văn Tý, Nguyễn Sĩ Ngọc, Trần Lưu Hậu, Diệp Minh Châu, Lê Lam, Nguyễn Thị Kim, Lương Xuân Nhị...Về điện ảnh, nhiếp ảnh, trong hoàn cảnh rất thiếu thốn về máy móc, phương tiện, vật liệu, các nghệ sỹ của ta như Nguyễn Bá Khoản, Võ An Ninh,

Mai Lộc, Phan Nghiêm, Vũ Năng An, Nguyễn Hồng Nghi, Nguyễn Thế Đoàn, Khương Mễ, Phạm Văn Khoa... Trong số các nhà văn, nghệ sỹ thời kháng chiến chống Pháp, có những người đã hi sinh anh dũng như Nam Cao, Trần Đăng, Trần Mai Ninh, Thôi Hữu, Tô Ngọc Vân.

1.6. Sau chín năm trường kỳ kháng chiến chống Pháp xâm lược, với Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ “lùng lầy năm châu, chấn động địa cầu”, dân tộc ta lại bước vào cuộc trường chinh gần hai mươi năm “Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước/Mà lòng phơi phới dậy tương lai”. Thời kỳ chống Mỹ, đội ngũ trí thức, văn nghệ sỹ trưởng thành về mọi mặt với những tên tuổi lớn như nền văn học, nghệ thuật của ta có bước phát triển mạnh mẽ về đội ngũ, không gian, cảm hứng, điều kiện sáng tạo, hiện thực đời sống và công chúng của chính nền văn nghệ đó. Về văn học, bên cạnh các nhà văn, nhà thơ tiêu biểu lớp trước, đã xuất hiện thế hệ trẻ hơn như Phan Tú, Nguyên Ngọc, Nam Hà, Nguyễn Khoa Điềm, Lê Anh Xuân, Anh Đức, Nguyễn Quang Sáng, Lê Văn Thảo, Hữu Thỉnh, Phạm Tiến Duật, Đoàn Giỏi, Lê Lựu, Ma Văn Kháng, Nguyễn Khải, Xuân Thiều, Hữu Mai, Vũ Tú Nam, Nguyễn Minh Châu, Nguyễn Trọng Oánh, Lê Minh Khuê, Nguyễn Trí Huân, Khuất Quang Thụy, Đỗ Chu, Thanh Thảo...; có những người đã hy sinh anh dũng như Lê Anh Xuân, Dương Thị Xuân Quý, Nguyễn Trọng Định, Chu Cẩm Phong...

Về âm nhạc, có thể kể các nhạc sỹ Hoàng Vân, Huy Du, Trương Quang Lục, Hoàng Hiệp, Huy Thục, Phan Huỳnh Điểu, Nguyễn Văn Tý, Doãn Nho, Chu Minh, Cẩm Phong, Lư Nhất Vũ, Cao Việt Bách, Vũ Trọng Hối, Phan Nhân, Vũ Thanh, Hồng Đăng, An Thuyên, Nguyễn Trọng Tạo, Thanh Tùng...Về Mỹ thuật, là các họa sỹ Nguyễn Đức Nùng, Nguyễn Sáng, Vũ Giáng Hương, Nguyễn Đỗ Cung, Trần Lưu Hậu, Tạ Quang Bạo, Thành Chương...

⁴ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t. 4, tr. 504

⁵ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t. 10, tr. 376

⁶ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t. 5, tr. 275

Trong điện ảnh, cùng với những bộ phim tài liệu thời chống Pháp, điện ảnh cách mạng nước ta thời chống Mỹ có bộ phim truyện nhựa đầu tiên như “Chung một dòng sông”, “Con chim vành khuyên”, “Vĩ tuyến 17 ngày và đêm”, “Em bé Hà Nội”, “Chị Tư Hậu”, “Lửa trung tuyến”, “Nổi gió”, “Nguyễn Văn Trỗi”, “Rừng O Thắm”, “Tiền tuyến gọi”, “Chị Nhung”, “Đường về quê mẹ”, “Bài ca ra trận”; các phim tài liệu giành được giải thưởng danh giá trong các kỳ liên hoan phim quốc tế như: “Chị Năm khùng”, “Trở lại Ngư Thủy”, “Tiếng vĩ cầm ở Mỹ Lai”...

Bước vào thời kỳ đổi mới đất nước, đổi mới văn hóa, văn nghệ, các văn nghệ sỹ của ta trăn trở kiếm tìm cái mới về đề tài, nội dung và bút pháp. Về văn học, các nhà văn, nhà thơ thành danh trong kháng chiến chống Mỹ đã có những sáng tạo mang tính đột phá cả về nội dung tư tưởng và bút pháp như Nguyễn Minh Châu, Ma Văn Kháng, Lê Lựu, Chu Lai, Nguyễn Duy, Lưu Quang Vũ, Xuân Quỳnh, Bằng Việt, Vũ Quần Phương...Lớp kế tiếp là Nguyễn Mạnh Tuấn, Nguyễn Khắc Trường, Dương Hướng Nguyễn Huy Thiệp, Nguyễn Quang Thiều, Trần Đăng Khoa, Hoàng Nhuận Cầm, Y Ban, Nguyễn Thị Thu Huệ, Phan Thị Vàng Anh, Nguyễn Ngọc Tư, Nguyễn Bình Phương, Đỗ Bích Thúy, Y Phương, Lò Ngân Sủn... Và không thể không nói đến một số cây bút là người gốc Việt ở nước ngoài như Thuận, Nguyễn Thị Hoàng, Nguyễn Sa, Nguyễn Văn Thọ, Nguyễn Thụy Vũ, Nguyễn Bá Chung, Hoàng Khởi Phong, Thu Tứ, Nguyễn Phan Quế Mai, Nguyễn Huy Hoàng, Châu Hồng Thủy, Nguyễn Đình Lâm, Hiệu Constant...

1.7. Để phát huy mạnh mẽ vai trò, sức mạnh của giới trí thức, văn nghệ sỹ đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Đảng ta đã ban hành các nghị quyết, chỉ thị quan trọng về lĩnh vực công tác này. Đó là Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá VIII) về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; bổ sung, hoàn thiện một bước quan trọng đường lối xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam phù hợp với thực tiễn đất nước trong giai đoạn mới, khẳng định vị trí, vai trò to lớn của văn hóa, con người Việt Nam, của đội ngũ trí thức, văn nghệ sỹ trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế. Trong nhiệm kỳ khóa X, Đảng ta đã ban hành hai nghị quyết chuyên đề nhằm tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với đội ngũ trí thức, văn nghệ sỹ. Ban chấp hành Trung ương ban hành Nghị quyết 27-NQ/TW ngày 06 tháng 8 năm 2008 về “Xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”. Nghị quyết khẳng định: “Trí thức Việt Nam là lực lượng lao động sáng tạo đặc biệt quan trọng trong tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, xây dựng kinh tế tri thức, phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Xây dựng đội ngũ trí thức vững mạnh là trực tiếp nâng tầm trí tuệ của dân tộc, sức mạnh của đất nước, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng và chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị. Đầu tư xây dựng đội ngũ trí thức là đầu tư cho phát triển bền vững. Xây dựng đội ngũ trí thức là trách nhiệm chung của toàn xã hội, của cả hệ thống chính trị, trong đó trách nhiệm của Đảng và Nhà nước giữ vai trò quyết định...”. .. “Tạo môi trường và điều kiện thuận lợi cho hoạt động nghề nghiệp của trí thức. Trọng dụng trí thức trên cơ sở đánh giá đúng phẩm chất, năng lực và kết quả cống hiến; có chính sách đặc biệt đối với nhân tài của đất nước”⁷.

Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết 23-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2008 về “Tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới”. Nghị quyết nhấn mạnh quan điểm “Văn học, nghệ thuật là lĩnh vực rất quan trọng, đặc biệt tinh tế của văn hoá; là nhu cầu thiết yếu, thể hiện khát vọng chân, thiện, mỹ của con

người; là một trong những động lực to lớn trực tiếp góp phần xây dựng nền tảng tinh thần của xã hội và sự phát triển toàn diện của con người Việt Nam. Văn học, nghệ thuật Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế phải phát triển toàn diện và mạnh mẽ, thấm nhuần sâu sắc tinh thần nhân văn, dân chủ. Phần đầu sáng tác nhiều tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị tư tưởng và nghệ thuật cao, có tác dụng to lớn xây dựng con người; vừa có tác dụng định hướng, vừa đáp ứng nhu cầu văn hoá - tinh thần ngày càng cao của nhân dân. Phát triển sâu rộng văn nghệ quần chúng, đồng thời với tập trung xây dựng, phát triển văn học, nghệ thuật chuyên nghiệp. Trên cơ sở giữ gìn, phát triển, phát huy những giá trị của văn học, nghệ thuật dân tộc, tiếp tục mở rộng hợp tác quốc tế, tiếp thu có chọn lọc các giá trị nhân văn, khoa học, tiến bộ của nước ngoài, đồng thời kiên quyết ngăn chặn, làm thất bại âm mưu, thủ đoạn áp đặt, xâm lăng văn hóa của các thế lực thù địch. Tài năng văn học, nghệ thuật và vốn quý của dân tộc. Chăm lo phát hiện, bồi dưỡng, quý trọng và phát huy các tài năng văn học, nghệ thuật là trách nhiệm của toàn xã hội, trước hết là của Đảng, Nhà nước và của các tổ chức trong hệ thống chính trị các cấp. Tôn trọng, bảo đảm quyền tự do sáng tạo, tạo điều kiện thuận lợi phát huy tính độc lập, khơi dậy mọi nguồn lực sáng tạo của văn nghệ sỹ. Văn nghệ sỹ, người chiến sỹ xây dựng và phát triển nền văn nghệ tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, cần phát huy lòng yêu nước nồng nàn, gắn bó máu thịt với nhân dân, nêu cao trách nhiệm công dân, sáng tạo nên nhiều tác phẩm có giá trị phụng sự đất nước và dân tộc”⁸.

Đảng, Nhà nước khẳng định quan điểm coi văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là nguồn sức mạnh nội sinh, là động lực to lớn để phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc; chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh giữ vai trò chủ đạo trong đời sống tinh thần xã hội; con người luôn được đặt ở vị trí trung tâm trong mọi chiến lược phát triển đất nước; khâu đột phá đầu tiên và rất quan trọng là đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực, đặc biệt là nguồn nhân lực có chất lượng cao, trong đó, tầng lớp trí thức, nhà khoa học, văn nghệ sỹ là đội ngũ tài năng của dân tộc, từ đó góp phần nâng tầm trí tuệ, tầm văn hóa của dân tộc, sức mạnh nổi trội của đất nước.

2. Khoa học - công nghệ, văn học - thuật nghệ và vai trò của đội ngũ trí thức, văn nghệ sỹ với việc xây dựng văn hóa, con người Việt Nam trong kỷ nguyên mới

2.1. Chúng ta đã và đang sống trong một thế giới phát triển mạnh mẽ, nhanh chóng, nhiều phức tạp, đa cực, với hai xu hướng chủ yếu là quốc tế hóa và khu vực hóa, thông qua các cơ chế hợp tác (và cạnh tranh) về chính trị, kinh tế, văn hóa, ngoại giao. Bên cạnh đó, sự phát triển mạnh mẽ của lực lượng sản xuất trên thế giới dựa trên các nền tảng của cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nền kinh tế tri thức, kinh tế số, kinh tế xanh, xã hội số, văn hóa số, truyền thông số, trí tuệ nhân tạo. Đổi mới, sáng tạo trở thành nguồn lực quan trọng cho sự phát triển bứt phá của nhiều quốc gia. Khai thác kinh tế sáng tạo, các ngành công nghiệp văn hóa sáng tạo để tạo ra xã hội số, kinh tế số và kinh tế xanh đang là xu hướng được các quốc gia đặc biệt coi trọng. Những thay đổi này ảnh hưởng rất lớn đối với quá trình sáng tạo, tiếp nhận và hưởng thụ văn hóa ở Việt Nam.

Thế giới ngày nay cũng đang đối mặt với những khuynh hướng cực đoan, dân tộc hẹp hòi, dân túy, ly khai, biệt lập; sự phân cực trong xã hội và khoảng cách giàu - nghèo ngày càng sâu sắc; các mặt trái của quá trình toàn cầu hóa, số hóa, trí tuệ nhân tạo đã, đang và sẽ tác động mạnh tới con người, bản sắc và văn hóa dân tộc; an ninh truyền thống và phi truyền thống, các

thảm họa, dịch bệnh, sự biến đổi khí hậu, môi trường, thiên tai, nước biển dâng cũng là những vấn đề mang tính toàn cầu, đòi hỏi các quốc gia phải hợp tác để xử lý nhằm hạn chế những tác động tiêu cực, sâu sắc. Để đối phó hiệu quả với những vấn đề vừa nêu đòi hỏi sự tích cực, chủ động thích ứng trong tư duy phát triển, không thể và không chỉ dừng ở việc ứng phó thông qua điều chỉnh chính sách đơn thuần. Xây dựng và phát triển văn hóa, con người, trong đó việc phát triển đội ngũ trí thức, văn nghệ sỹ cũng cần được đặt trong bối cảnh thay đổi chung, mang tính hệ thống, bảo đảm cho sự phát triển bền vững của mỗi quốc gia.

2.2. Quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, mạnh mẽ; việc thực hiện cơ chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ảnh hưởng và tác động nhiều mặt đến việc phát triển văn hóa, xây dựng con người. Chúng ta đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển kinh tế tri thức, xã hội số, văn hóa số, quốc gia khởi nghiệp, chính phủ điện tử và tiếp tục hội nhập sâu rộng với thế giới tạo tiền đề để các ngành văn hóa, khoa học, công nghệ, văn học, nghệ thuật phát huy tối đa sức sáng tạo, những phương thức biểu đạt mới và hiện đại chưa từng có trong lịch sử nhân loại, mặt khác cũng đối diện với nhiều thách thức to lớn, đòi hỏi phải có sự lãnh đạo, quản lý sắc sảo, bản lĩnh và chiến lược phát triển đúng đắn, có tính vượt trước.

2.3. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng xác định một trong 12 định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021-2030 là: “Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Tăng đầu tư cho phát triển sự nghiệp văn hóa. Xây dựng, phát triển, tạo môi trường và điều kiện xã hội thuận lợi nhất để khơi dậy truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; tài năng, trí tuệ, phẩm chất của con người Việt Nam là trung tâm, mục tiêu và động lực phát triển quan trọng nhất của đất nước”.. “Từng bước vươn lên khắc phục các hạn chế của con người Việt Nam; xây dựng con người Việt Nam thời đại mới, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại”⁹.

Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia xác định: “Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới”... “Chú trọng bảo đảm nguồn nhân lực trình độ cao cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; có cơ chế, chính sách đặc biệt về nhân tài”..

3. Một số kiến nghị về định hướng, nhiệm vụ, giải pháp nhằm vai trò của đội ngũ trí thức, văn nghệ sỹ với việc xây dựng văn hóa, con người Việt Nam trong kỷ nguyên mới

3.1. Tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, xây dựng văn hóa, con người Việt Nam, trong đó có đội ngũ trí thức, văn nghệ sỹ phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, dân chủ, khoa học và nhân văn. Làm cho văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững đất nước và bảo vệ vững chắc Tổ quốc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Xây dựng và phát triển văn hóa là sự nghiệp của toàn dân do Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân là chủ thể



sáng tạo, đội ngũ trí thức, văn nghệ sỹ giữ vai trò quan trọng. Hoàn thiện thể chế văn hóa, văn nghệ, khoa học, công nghệ thực hiện vai trò kiến tạo của Nhà nước bảo đảm xây dựng và phát triển văn hóa, văn nghệ, khoa học, công nghệ trong bối cảnh nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế và cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

3.2. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, năng lực của các cấp ủy đảng và chính quyền về vai trò của văn hoá, văn nghệ, khoa học, công nghệ, về đội ngũ trí thức, văn nghệ sỹ trong phát triển bền vững đất nước, xác định đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của các cấp ủy đảng, chính quyền và cả hệ thống chính trị. Tuyên truyền, vận động, giáo dục trong cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức, vận dụng một cách đúng đắn, về vị trí, vai trò của văn hóa, văn nghệ, khoa học, công nghệ, của đội ngũ trí thức, văn nghệ sỹ trong công cuộc xây dựng và phát triển văn hóa, phát triển bền vững đất nước. Hướng các hoạt động văn hóa, giáo dục, khoa học, văn học, nghệ thuật vào việc xây dựng con người có thể giới quan khoa học, nhân sinh quan tiến bộ, nhân văn hướng tới chân - thiện - mỹ. Nâng cao trí lực, bồi dưỡng trí thức cho con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, của kinh tế tri thức và xã hội học tập.

3.3. Quan tâm giáo dục nghệ thuật, nâng cao năng lực thẩm mỹ cho nhân dân, đặc biệt là thanh niên, thiếu niên. Đầu tư cho việc đào tạo, bồi dưỡng năng khiếu, tài năng về khoa học, công nghệ, văn học, nghệ thuật; bảo đảm quyền tự do sáng tạo trong khuôn khổ pháp luật. Phát triển nguồn nhân lực ngành khoa học, công nghệ, văn hóa, văn nghệ, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; ưu tiên phát triển nguồn nhân lực cho công tác lãnh đạo, quản lý và các lĩnh vực then chốt, đặc thù. Xây dựng chính sách đào tạo và sử dụng cán bộ khoa học, công nghệ, văn hoá, nghệ thuật có trình độ năng lực, phẩm chất ở tất cả các cấp quản lý.

3.4. Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện chế độ, chính sách đãi ngộ đặc thù đối với trí thức, văn nghệ sỹ, nghệ nhân như chế độ lương, nhuận bút, bồi dưỡng lao động nghệ nghiệp, các chế độ đãi ngộ khác. Đầu tư phát triển các trường đào tạo nhân lực khoa học, công nghệ, văn hoá, nghệ thuật theo định hướng mới, khoa học, hiện đại, phù hợp với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Hỗ trợ đào tạo nghệ thuật khó, hiếm, đỉnh cao, nghệ thuật truyền thống. Phát triển thị trường khoa học, công nghệ, văn hóa, nghệ thuật đáp ứng nhu cầu tiếp nhận, hưởng thụ của người tiêu dùng trong và ngoài nước. Cải thiện điều kiện kinh doanh sản phẩm, dịch vụ khoa học, công nghệ, văn hóa, văn nghệ, nâng cao hiệu quả việc thực thi quyền sở hữu trí tuệ và các quyền liên quan, thúc đẩy cạnh tranh lành mạnh trên thị trường.

3.5. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của các ngành công nghiệp văn hóa gắn với ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại; nâng cao hàm lượng khoa học kỹ thuật trong chuỗi sản xuất sản phẩm, dịch vụ của các ngành công nghiệp văn hóa; phát triển mạng lưới doanh nghiệp, trong đó hình thành một số tập đoàn lớn về công nghiệp văn hóa ở các lĩnh vực truyền thông, điện ảnh, phát thanh và truyền hình, phần mềm và các trò chơi trực tuyến. Tạo mọi điều kiện cho sự tìm tòi, sáng tạo của đội ngũ văn nghệ sỹ để có nhiều tác phẩm có giá trị tư tưởng và nghệ thuật, thấm nhuần tinh thần nhân văn, dân tộc, dân chủ, tiến bộ, phản ánh chân thật, sinh động, sâu sắc đời sống, lịch sử dân tộc và công cuộc đổi mới đất nước. Có cơ chế khuyến khích trí thức, nhà khoa học, văn nghệ sỹ phát huy tài năng, năng lực sáng tác, quảng bá sản phẩm, công trình khoa học, công nghệ, tác phẩm văn học, nghệ thuật. Trọng dụng, tôn vinh trí thức, văn nghệ sỹ, nghệ nhân trên cơ sở cống hiến cho đất nước. Tăng đầu tư của Nhà nước cho khoa học, công nghệ, văn hoá, nghệ thuật gắn với việc sử dụng hiệu quả, công khai, minh bạch nguồn đầu tư của Nhà nước; đẩy mạnh xã hội hóa đúng hướng nhằm huy động các nguồn đầu tư, tài trợ, hiến tặng cho phát triển văn hóa, văn nghệ, khoa học, công nghệ. Khuyến khích hình thành các quỹ đào tạo, khuyến học, phát triển nhân tài, quảng bá văn học, nghệ thuật, phát triển khoa học, công nghệ.

3.6. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về khoa học, công nghệ, văn hoá, văn nghệ. Phát huy tài năng, tâm huyết của trí thức, văn nghệ sỹ người Việt Nam ở nước ngoài trong việc tham gia phát triển đất nước, trở thành cầu nối quảng bá hình ảnh đất nước, văn hóa, con người Việt Nam./.





**Kỷ nguyên mới
Kỷ nguyên vươn mình
của Dân tộc Việt Nam**

ĐẤT NƯỚC BƯỚC VÀO KỶ NGUYÊN MỚI

Hải Đường

Xuân Bính Ngọ 2026 mang dấu ấn khó phai mờ khi gắn với chặng đường 40 năm đổi mới, kể từ Đại hội VI của Đảng, năm 1986 - dấu mốc mở ra hành trình cải cách toàn diện, tạo nguồn sức mạnh nội sinh cho đất nước vươn lên mạnh mẽ.

Xuân nay Đảng ta, nhân dân ta vui mừng trước thành công rực rỡ của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV - Đại hội đánh dấu mốc son đất nước Việt Nam bước vào kỷ nguyên mới hùng cường, thịnh vượng và hạnh phúc.

Xuân nay Đảng ta 96 tuổi xuân. Năm tháng nối nhau đi, lịch sử của một Đảng cách mạng chân chính lại mở ra những trang mới, đón những ngọn gió lành của thời đại, của bốn biển năm châu trong thời hội nhập, cách mạng khoa học công nghệ phát triển nhanh như vũ bão, thời đổi mới sáng tạo, hướng tới một nền kinh tế số, nền kinh tế xanh, tăng trưởng bền vững.

Xuân nay hàng chục triệu trẻ em Việt Nam, trong đó có những em còn chịu nhiều thiệt thòi do hoàn cảnh gia đình khó khăn, do khuyết tật bẩm sinh, náo nức đón chào mùa xuân mới, năm học mới, mùa xuân của gió lồng và nắng ấm, của trái ngọt và thơ ca, mọi cánh chim bay đều được nâng đỡ, trông đợi. Những ngọn gió thổi tận sức mình trong thời đất nước như một chuyến tàu lớn đang rẽ sóng ra khơi hướng đến những chân trời tương lai sáng đẹp.

Năm 2025 khép lại với kết quả tăng trưởng hơn 8%, được coi là năm “tăng tốc và bứt phá”, góp phần quan trọng vào việc hoàn thành mục tiêu của nhiệm kỳ 2020 - 2025. Vẫn là câu chuyện niềm tin, nhưng niềm tin ấy như một minh chứng có thể cầm tay được: Thành tựu không chỉ khẳng định tính đúng đắn của con đường, mục tiêu đã chọn mà điều cơ bản là tạo nền tảng vững chắc để đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới với

mục tiêu chiến lược: Đến năm 2045, Việt Nam trở thành nước phát triển, thu nhập cao. Đó không chỉ là tầm nhìn mang tính khát vọng, mà đang dần hiện thực hóa bằng các quyết sách đúng đắn, có tính khả thi. Quy trình đã chặt chẽ, tiêu chuẩn đã rõ ràng, vậy thì khâu thực hiện là quyết định, phải thực lòng, thực chất, thực danh, tránh hữu danh vô thực.

Niềm tin khoa học bao giờ cũng dựa trên bằng chứng rõ ràng, có thể kiểm chứng và gắn liền với tư duy phản biện. Điều này khác hẳn niềm tin hão huyền, ảo tưởng. Nó không phải là chân lý tuyệt đối mà là sự chấp nhận một khả năng có tính hợp lý cao nhất tại một thời điểm nhất định, được củng cố bởi thực nghiệm và dữ liệu.

Vẫn là câu chuyện niềm tin - tin ở chính mình, tin ở thời gian. Phép màu của thời gian khiến cho mọi thứ đều có thể biến đổi, khiến cho người bình thường cũng có thể trở nên phi thường. Năm Ất Tỵ trôi qua thật nhanh. Đó là



sự cảm nhận về dòng chảy, sự biến đổi thời gian qua một năm có rất nhiều sự kiện lớn, ấn tượng trong đời sống xã hội; một năm chúng kiến thành công của đại hội đảng bộ các cấp, mở đầu cho những đổi mới mạnh mẽ về phương thức lãnh đạo và tổ chức thực hiện nghị quyết. Từ Trung ương tới cơ sở, các chủ trương, chương trình, kế hoạch được thiết kế cụ thể hơn, nhấn mạnh tính hành động, khắc phục biểu hiện hình thức. Một năm “vừa chạy vừa xếp hàng”, với công cuộc tinh giản, sắp xếp lại đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp, đã tạo ra chuyển động thực chất, bộ máy gọn nhẹ hơn, hiệu lực hơn, quy trình giải quyết công việc nhanh chóng, thông suốt hơn.

Niềm tin còn ở chỗ, mọi quyết định, hành động đều có sự tính toán căn cơ, dẫn dắt một cách bài bản, đó có thể là những quyết định đến ngay trong đêm giữa bão lũ cuồng phong, chứ không chỉ được “sản xuất” trong phòng máy lạnh. Hệ thống quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước được ban hành đầy đủ, đồng bộ, bảo đảm cho bộ máy mới vận hành trơn tru. Đây là chủ trương có tầm nhìn chiến lược, tạo dấu ấn sâu sắc trong tiến trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và hệ thống chính trị hiện đại. Trong bối cảnh thế giới bất định, Đảng ta đã ban hành nhiều nghị quyết quan trọng mang ý nghĩa chiến lược, bao quát toàn diện, từ kinh tế - xã hội tới khoa học - công nghệ, giáo dục - y tế, văn hóa, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế. Những nghị quyết này trở thành kim chỉ nam cho hành động trong từng lĩnh vực, từng ngành nghề. Tinh thần nổi bật là: Phân cấp, phân quyền mạnh mẽ; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; thực thi đến đâu, hiệu quả đến đó. Các Ban chỉ đạo chiến lược được giao cụ thể cho từng đồng chí lãnh đạo, cao nhất là Tổng Bí thư trực tiếp phụ trách, nhờ đó mỗi chỉ đạo, yêu cầu có “sức nặng”, công việc được đôn đốc, kiểm tra riết róng, thường xuyên, phát huy vai trò chủ động, sáng tạo, kịp thời bổ sung các yêu cầu mới.

Chúng ta đã có một cơ sở để chuẩn bị cho giai đoạn cất cánh. Niềm tin càng được củng cố khi Đảng thật sự tiêu biểu cho trí tuệ, lương tâm và bản lĩnh. Đảng văn minh không chỉ là mẫu mực đạo đức, mà còn phải là hiện thân của trí tuệ, khoa học, dân chủ và sự thích ứng nhanh với những thay đổi mạnh mẽ trên thế giới. Khâu yếu nhiều năm nay là tổ chức thực hiện. Do đó, nhiệm vụ then chốt lúc này là, đã nói phải làm; đã đặt mục tiêu phải hành động; đã xây dựng nghị quyết phải đưa vào cuộc sống. Tinh thần ấy được thể hiện qua hàng loạt kết quả tích cực. Đó là, hệ thống chính sách đột phá mở đường cho mô hình kinh tế mới, thu hút nguồn lực đầu tư lớn. Đó là, chuyển đổi số nhanh chóng đi vào đời sống kinh tế, chính trị, xã hội, người biết nhiều dạy người biết ít, người biết ít dạy người chưa biết, với nhiều ứng dụng phổ biến, thuận tiện cho người dân.

Một nền giáo dục hiện đại, nhân văn sẽ là cái nôi nuôi dưỡng các nhân tài từ thuở bé thơ. Nền giáo dục ấy sẽ tạo môi trường, chắp cánh cho trí tuệ và sáng tạo, sẽ tạo ra lợi thế cạnh tranh cho Việt Nam. Chúng ta hết sức phấn khởi khi lần đầu tiên đã xây dựng 100 phòng STEM đạt chuẩn quốc tế tại 34 tỉnh, thành phố trên cả nước, đây là dự án giáo dục quy mô lớn nhất từ trước đến nay. Phòng học STEM dành cho các em học sinh từ bậc tiểu học đến trung học phổ thông, được xây dựng thần tốc, hoàn thành trong năm 2025. Đây là không gian giáo dục được thiết kế để dạy học liên môn các lĩnh vực Science (Khoa học), Technology (Công nghệ), Engineering (Kỹ thuật), và Mathematics (Toán học), nhằm trang bị kiến thức và kỹ năng thực tế, tư duy sáng tạo, giải quyết vấn đề cho học sinh thông qua hoạt động trải nghiệm, khám phá, và ứng dụng lý thuyết vào các dự án thực tế.

Từ niềm tin đến kỳ vọng sẽ tạo nên sức mạnh tổng hợp trên hành trình mới. Niềm tin là nền tảng. Kỳ vọng là động lực. Khi niềm tin được nuôi dưỡng bằng những cứ liệu sinh động, thuyết phục: chỉ số tăng trưởng, những công trình về đích sớm, những đổi thay rõ rệt trong bộ máy, trong cung cách phục vụ nhân dân, thì kỳ vọng cũng theo đó mà lớn dần, trở thành sức mạnh tinh thần của toàn xã hội.

Kỳ vọng hôm nay là kỳ vọng cho tương lai gần và tương lai xa; kỳ vọng vào sự phát triển mạnh mẽ của đất nước; kỳ vọng vào hòa bình, độc lập, dân chủ, phồn vinh và hạnh phúc của nhân dân. Với quyết tâm và hành động muôn người như một, đến giữa thế kỷ XXI, Việt Nam sẽ trở thành nước phát triển, thu nhập cao, sánh vai với các cường quốc. Thời khắc ấy, như ý thơ Chế Lan Viên, sẽ là khi “trời xanh thành tiếng hát”, tiếng hát của một dân tộc đang vững tin đi tới, đầy hứng khởi và khát vọng.

Trên đất nước bên bờ sóng thân yêu của chúng ta, qua các thời kỳ lịch sử đều luôn trân trọng, nâng niu thế hệ trẻ. Bác Hồ nói giản dị: “Trẻ em như búp trên cành”. Hãy chăm sóc các em bằng nguồn sữa của truyền thống văn hóa Việt Nam và lòng yêu thương. Trẻ em hôm nay, ngày mai sẽ là thế hệ công dân toàn cầu, bước chân ra cửa là gặp thế giới. Họ trở thành rường cột quyết định sự hưng thịnh của dân tộc. Ngày mai các em sẽ là nguồn lực chủ yếu để xây dựng và phát triển lực lượng sản xuất mới, đồng thời là đội ngũ tiên phong tham gia các lĩnh vực mới. Các bậc ông bà cha mẹ, các thầy các cô, các tổ chức chính trị - xã hội, hết lòng vì các em cũng là hết lòng vì tương lai dân tộc.

Xuân ấm yêu thương không chỉ là dấu mốc, hương sắc của thời gian, mà còn là biểu tượng cho sức mạnh nội sinh của dân tộc, cho khát vọng vươn mình, cho ý chí tiến lên mạnh mẽ trong nhịp điệu toàn cầu. Bình minh đã dậy. Ta như nghe tiếng hát các em cùng cất lên rạo rực, mê say: “Trái đất này là của chúng mình, quả bóng xanh bay giữa trời xanh...”



DẤU ẤN LỊCH SỬ

“CUỘC CÁCH MẠNG SẮP XẾP LẠI GIANG SƠN”

TS Nguyễn Minh

Với tư duy đổi mới, sáng tạo Đảng ta đã lãnh đạo đất nước tiến hành cuộc “đại cách mạng” tinh gọn tổ chức bộ máy, xây dựng mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Bước đầu thu được kết quả tích cực, đó không chỉ là tổ chức lại không gian phát triển, thúc đẩy quản trị quốc gia và địa phương, mà còn kiến tạo mô hình phát triển mới để đưa đất nước cất cánh vào kỷ nguyên phát triển mới. Đây là cuộc cách mạng mang tính lịch sử, có tính bước ngoặt, cũng là dấu ấn đặc biệt quan trọng trong nhiệm kỳ qua.



Cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy, đơn vị tổ chức hành chính theo chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm. (Ảnh: VTV)

Cuộc cách mạng mang tính lịch sử và bước ngoặt

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và chỉ đạo đồng bộ, quyết liệt của Tổng Bí thư Tô Lâm, việc sắp xếp bộ máy trong hệ thống chính trị, trong đó có việc sắp xếp lại các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, và ngày 01/7/2025, chính quyền địa phương hai cấp chính thức đi vào hoạt động.

Đây không chỉ đơn thuần là việc sắp xếp để tinh gọn, mà nó là một cuộc cách mạng lớn nhất trong lịch sử về tổ chức bộ máy. Do đó cần thống nhất nhận thức, xác định rõ cuộc cách mạng ấy không chỉ là tổ chức lại thể chế quản trị quốc gia, quản trị địa phương và không gian phát triển mà còn kiến tạo mô hình phát triển mới mang tính chiến lược và tầm nhìn dài hạn, đưa đất nước cất cánh vào kỷ nguyên hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh và hạnh phúc.

Có thể khẳng định chúng ta đã rất thành công trong cuộc cách mạng về tổ chức bộ máy. Hệ thống chính trị và mô hình chính quyền địa phương 2 cấp vận hành trong sáu tháng qua đã cho thấy sự thông suốt, không gián đoạn, đảm bảo liên thông, thống nhất, bước đầu đã thu được những kết quả quan trọng.

Đây là chủ trương rất đúng, rất đúng bước đầu thu được những kết quả nổi bật đó là:

Một là, hệ thống tổ chức, các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội từ Trung ương đến địa phương được tổ chức lại đồng bộ, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Việc đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị luôn được Trung ương Đảng và các cấp đặc biệt quan tâm. Đây là vấn đề đã được nhiều nhiệm kỳ đặt ra, đưa vào nhiều nghị quyết hết sức

quan trọng và đã đạt kết quả qua từng nhiệm kỳ. Đặc biệt, từ tháng 10/2024, sau 7 năm thực hiện Nghị quyết 18 của Ban chấp hành Trung ương khóa XII “*Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*”, Bộ Chính trị đã quyết định tổng kết, đánh giá và tiếp tục triển khai toàn diện công tác sắp xếp, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

Hai là, kết thúc hoạt động của các đảng đoàn, ban cán sự đảng; lập các đảng bộ mới ở Trung ương và cấp tỉnh; giảm nhiều cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương, cấp tỉnh và đầu mối bên trong. Việc này vừa tinh giản bộ máy, vừa bảo đảm vai trò lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của các cấp ủy, tổ chức đảng trong các cơ quan, đơn vị.

Ba là, các đơn vị hành chính cũng được sắp xếp, tinh gọn. Đặc biệt, sau sắp xếp, tinh gọn bộ máy cấp tỉnh đã giảm 29 đơn vị hành chính từ 63 còn 34 tỉnh, thành. Việc không tổ chức cấp huyện đã giảm 707 đơn vị hành chính; số đơn vị hành chính cấp xã giảm từ 10.035 xuống còn 3.321 giảm được 7.277 đơn vị (giảm 67%). Sau sắp xếp, cả nước còn 14 bộ và 3 cơ quan ngang bộ giảm 8 bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (giảm 32%); tổng số biên chế nhà nước giảm 145.000 công chức, viên chức; chi thường xuyên giảm 39.000 tỷ đồng/năm.

Hệ thống chính trị ở các địa phương hoạt động theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp (tỉnh và xã) bước đầu hoạt động thông suốt, hiệu quả. Đến nay, gần 4.000 cán bộ, công chức, viên chức đã được điều động, biệt phái, tiếp nhận, bố trí về cấp xã tại các địa phương. Các địa phương đang tích cực đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ bảo đảm đội ngũ cán bộ bám sát thực tiễn, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh tại cơ sở.

Từng bước bố trí ngân sách, trụ sở, tài sản công, các địa phương chủ động, tích cực bố trí nhà ở công vụ theo nhu cầu thực tế, 100% đơn vị cấp xã đã mở tài khoản kho bạc và được trang bị cơ sở vật chất phục vụ công tác.

Bốn là, tăng trưởng kinh tế GDP đạt 8,02% của Việt Nam là điểm sáng trong bối cảnh còn rất nhiều khó khăn, thách thức với nhiều vấn đề chưa có tiền lệ, kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt với nhiều biến động, đặc biệt là căng thẳng thương mại, chính sách thuế đối ứng của Mỹ. Đây là mức cao nhất trong khu vực ASEAN và thuộc nhóm tăng trưởng hàng đầu thế giới, khu vực. Quy mô GDP Việt Nam tăng từ 346 tỷ USD năm 2020 (xếp thứ 37 thế giới) lên 510 tỷ USD năm 2025, (xếp thứ 32 thế giới - tăng 5 bậc) và thứ 4 trong khu vực ASEAN. Thu nhập bình quân của người lao động tăng từ 5,5 triệu đồng/tháng năm 2020 lên 8,4 triệu đồng/tháng năm 2025.

Hết năm 2025, Việt Nam sẽ hoàn thành 3.245km đường bộ cao tốc (vượt mục tiêu 3.000km) và 1.711km đường ven biển (vượt mục tiêu 1.700km theo Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII). Cảng hàng không quốc tế Long Thành cũng sẽ cơ bản hoàn thành giai đoạn 1.

Có thể nói, kết quả cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị cho thấy đây là một chủ trương rất đúng, rất trúng. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị, nhất là bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, gần dân, phục vụ nhân dân cơ bản thông suốt, ổn định. Chủ trương này được cán bộ, đảng viên, nhân dân đồng tình, ủng hộ, dư luận quốc tế đánh giá cao.

Những kết quả thời gian qua khẳng định sự đột phá và vượt trội cả trong lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể, sâu sát, quyết liệt trong tổ chức thực hiện. Đây là bài học rất quý giá để thực hiện thành công cuộc cách mạng về tổ chức bộ máy trong thời gian vừa qua cũng như thời gian tới.

Tuy nhiên bên cạnh đó cũng còn có những khó khăn, hạn chế không thể tránh khỏi. Bởi lẽ, hệ thống hành chính của đất nước đã tồn tại 80 năm nay, giờ tái cấu trúc tổng thể nên chắc chắn có nhiều khó khăn, vướng mắc. Đó là phong tục, tập quán đã tồn tại trong ý thức của người dân đã lâu, khó mà thay đổi ngay được. Tâm lý có phần hoang mang, ngại thay đổi, sợ mất quyền lợi, lo ngại về uy tín...là những thách thức trong cán bộ. Nhiều cán bộ sau sáp nhập phải kiêm nhiệm quá mức, trong khi chưa được đào tạo thêm hoặc tăng cường hỗ trợ. “Giảm người mà không giảm việc” là một nghịch lý phổ biến trong giai đoạn đầu của quá trình tinh gọn.

Thực tế cho thấy, vẫn còn sức ỳ trong nội tại hệ thống hành chính, thiếu quyết tâm từ bên trong, tư tưởng bảo thủ, sợ mất quyền lực, “ngại đụng chạm tổ chức”, dẫn tới hiện tượng trì hoãn, né tránh hoặc “làm lấy có”. Nhiều nơi, việc sắp xếp bộ máy chỉ dừng ở... đổi tên phòng ban, chứ chưa thực sự thay đổi chức năng và hiệu quả vận hành.

Thiếu nền tảng công nghệ và kỹ năng chuyển giao. Việc chuyển giao công việc sau tinh gọn bị đánh giá là chậm, thiếu chuẩn hóa. Cán bộ mới tiếp nhận khối lượng công việc lớn nhưng không có hệ thống thông tin hỗ trợ, dẫn đến rối loạn quy trình xử lý. Nền hành chính chưa số hóa đầy đủ, thiếu công cụ đo lường, thiếu năng lực tích hợp, khiến việc tinh gọn không đem lại hiệu quả như kỳ vọng.

Một số nội dung trong các quy định pháp luật chưa theo kịp, chưa phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

Do đó, việc tập trung nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị sau sắp xếp được coi là nhiệm vụ trọng tâm, là vấn đề đặc biệt quan trọng của Đảng và Nhà nước giai đoạn tới.

Để hoàn thành tốt các nội dung trên cần quán triệt và thực hiện tốt 6 nhiệm vụ, giải pháp cơ bản sau:

Thứ nhất, đây cũng là nhiệm vụ giải pháp quan trọng nhất, đó là hoàn thiện hệ thống thể chế chính sách trên tất cả lĩnh vực để khơi thông nguồn lực. Tập trung đột phá về thể chế phát triển, gắn với phân cấp, phân quyền, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Việc đặt thể chế lên hàng đầu phản ánh một nhận thức đã chín: Nếu không tháo được các điểm nghẽn thể chế, mọi nguồn lực khác từ vốn, lao động đến công nghệ đều khó phát huy hiệu quả.

Phân cấp trong bối cảnh này không còn là câu chuyện thủ tục, mà là điều kiện để giải phóng sáng kiến, rút ngắn độ trễ chính sách và tạo không gian cho những mô hình sản xuất kinh doanh mới.

Cụ thể hóa nhiệm vụ này, Quốc hội đã kịp thời chủ động thông qua sửa đổi Hiến pháp, Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Cán bộ, Công chức và tới đây sẽ thông qua dự án Luật Viên chức sửa đổi...

Việc hoàn thiện những dự án luật liên quan sẽ tạo môi trường và hành lang pháp lý tốt nhất để vận hành chính quyền địa phương 2 cấp thuận lợi.

Thứ hai, con người và đội ngũ cán bộ, công chức trong bộ máy là “yếu tố quyết định” sự thành bại của cải cách thể chế và bộ máy nhà nước. Họ là chủ thể vận hành, kiến tạo và giữ gìn hồn cho thể chế, cần có đủ tâm - tài, tinh thần công vụ và đạo đức để xây dựng nền hành chính minh bạch, hiệu quả. Dù thể chế có hoàn hảo hay quy trình có tốt đến đâu, nếu đội ngũ thực thi thiếu năng lực hoặc liêm chính thì cải cách vẫn sẽ thất bại.

Công tác cán bộ như Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh tại Hội nghị Trung ương 13 (Khóa XIII) là “*công việc đặc biệt hệ trọng, then chốt của then chốt*”, quyết định thành công sự phát triển của đất nước. Cán bộ phải đặt lợi ích của Đảng, quốc gia, dân tộc lên trên hết, trước hết.

Đội ngũ cán bộ cần có đủ tài, đủ tâm, đạo đức, và tinh thần công vụ để xây dựng một nền hành chính phục vụ, hiệu quả. Cán bộ phải hội tụ tiêu chí “Đức - Sức - Tài”,

“Đức” là nền tảng, “Tài” là phương tiện, và “Sức” là năng lượng để gánh vác trọng trách.

Cán bộ của thời kỳ mới không chỉ “trung thành và gương mẫu”, mà phải thực chất, có sức bền hành động, có khả năng chịu sức ép, dám chịu trách nhiệm và biết biến khát vọng phát triển thành kết quả cụ thể.

Trong giai đoạn cải cách, con người là yếu tố đột phá là trung tâm, chủ thể, mục tiêu và động lực của quá trình phát triển.

Do đó, cần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có tài, có tâm, có tầm, bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách. Thước đo không còn là chức vụ hay nhiệm kỳ, mà là hiệu quả công việc, sản phẩm cụ thể và sự cống hiến thực tế “không để cơ quan nhà nước trở thành nơi trú ẩn an toàn cho người yếu kém, ngại va chạm.”

Thứ ba là, tập trung phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền. Phân cấp phân quyền là quá trình Nhà nước hoặc tổ chức cấp trên chuyển giao thẩm quyền, trách nhiệm và nguồn lực cho cấp dưới (chính quyền địa phương, đơn vị cấp dưới) để họ tự chủ hơn, hành động nhanh chóng và hiệu quả hơn trong phạm vi được trao, nhằm mục đích nâng cao hiệu lực quản lý, gắn kết hơn với dân, tạo động lực đổi mới và kiểm soát quyền lực tập trung. Trong đó, phân cấp tập trung vào việc phân định thẩm quyền giữa các cấp hành chính (Trung ương - địa phương), còn phân quyền là trao quyền cụ thể cho chủ thể để thực hiện nhiệm vụ.

Hiện nay Chính phủ đã ban hành 30 nghị định, các bộ ngành có 66 thông tư để phục vụ việc phân cấp, phân quyền. Số nhiệm vụ cần phân cấp, phân quyền và phân định thẩm quyền cho cấp xã qua rà soát còn khoảng 900 nhiệm vụ. Theo tinh thần “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”.

Một hệ thống hành chính hiệu quả phải đi đôi với phân quyền sâu và giám sát chặt. Khi địa phương được trao thực quyền, họ có thể chủ động “thiết kế lại bộ máy cho phù hợp địa phương mình”. Nhưng song song, cần một hệ thống giám sát độc lập, đánh giá định kỳ, công khai minh bạch. Cải cách sẽ thất bại nếu không có giám sát xã hội và trách nhiệm giải trình cụ thể.

Thứ tư là cải cách thủ tục hành chính (TTHC) mạnh mẽ, cắt giảm và đơn giản hóa quy trình là nhiệm vụ trọng tâm nhằm phục vụ người dân, doanh nghiệp tốt hơn, hướng tới xây dựng chính quyền kiến tạo, tinh gọn, hiệu quả và minh bạch. Mục tiêu chính là giảm chi phí tuân thủ, chuyển đổi số toàn diện và lấy người dân làm trung tâm.

Các nội dung cốt lõi của cải cách thủ tục hành chính bao gồm: Gắn chặt cải cách với chuyển đổi số, sử dụng hệ thống dữ liệu quốc gia, và tận dụng nền tảng VNeID để phục vụ người dân, doanh nghiệp. Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, công khai thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, và thực hiện thủ tục không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Thực hiện cơ chế một cửa liên thông. Mục tiêu “kiến tạo”, là chuyển từ tư duy hành chính sang tư duy phục vụ, dỡ bỏ các điểm nghẽn về thể chế để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Tinh gọn bộ máy, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, giảm đầu mối và nhân sự để giảm chi phí thường xuyên, nâng cao hiệu lực quản lý.

Các chỉ tiêu cụ thể như 100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh được yêu cầu hoàn thành trước ngày 31/12/2025.

Thứ năm là phải tập trung ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Đây là vấn đề căn cốt, bởi một nền hành chính hiện đại, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả phải quan tâm đến vấn đề này, đẩy mạnh ứng dụng Chính phủ số, công dân số, xã hội số, để nâng cao hiệu quả và tinh giảm biên chế.

Không thể tinh gọn nếu các thủ tục hành chính vẫn “làm tay, ký tay, đóng dấu tay”. Việc chuyển đổi sang hành chính điện tử, chính phủ số sẽ giúp giảm thời gian xử lý, cắt giảm khâu trung gian, tự động hóa quy trình. Xác định ứng dụng công nghệ là đòn bẩy của cải cách - nơi mà “một cửa” thực sự là một cửa, không phải “nhiều cửa trong một căn phòng”.

Thứ sáu là tập trung đầu tư hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội, trong đó có hạ tầng giao thông, hạ tầng số và công nghệ thông tin, hạ tầng văn hóa - xã hội và cơ sở vật chất... Đây là ưu tiên cốt lõi nhằm nâng cao hiệu lực quản lý, cải thiện dịch vụ công và thúc đẩy kinh tế.

Tập trung vào các tuyến kết nối liên vùng, giúp đi lại thuận lợi và tạo động lực phát triển kinh tế. Đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin là ưu tiên hàng đầu để đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng chính phủ điện tử và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp. Hoàn thiện trụ sở làm việc, trang thiết bị công vụ, và các cơ sở y tế, giáo dục thiết yếu tại cấp xã sau khi sắp xếp. Xây dựng hạ tầng bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu và giảm nhẹ thiên tai.

Lịch sử cho thấy, không có quốc gia nào cất cánh nếu vẫn bị kéo lùi bởi một hệ thống công vụ cồng kềnh, bảo thủ và trì trệ. Do đó sắp xếp bộ máy phải được triển khai quyết liệt, đồng bộ, có tầm nhìn sẽ là đòn bẩy để Việt Nam bứt phá phát triển. Nếu chậm trễ, ngập ngừng, nửa vời không quyết tâm đổi mới, thiếu quyết liệt hành động chúng ta sẽ có lỗi với dân tộc với lịch sử.

Xuân Bính Ngọ 2026 đang về trên mọi miềm đất nước, chúng ta hy vọng với sức sống mới, sức sống của mùa xuân sẽ tiếp thêm sức mạnh và động lực mới cùng với tinh thần đoàn kết dân tộc mỗi khi đất nước đứng trước những bước ngoặt của lịch sử. Tin tưởng rằng “cuộc cách mạng”, tinh gọn tổ chức bộ máy, sẽ thành công góp phần xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam nhằm hiện thực hóa mục tiêu chiến lược 100 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng, 100 năm thành lập nước.

Năm con ngựa ngẫm về lời chúc MÃ ĐÁO THÀNH CÔNG

Trần Doãn Đức Anh

Xuân về, đất trời như chậm lại một nhịp để con người kịp lắng nghe những chuyển động tinh tế của thời gian. Trong khoảnh khắc giao mùa thiêng liêng ấy, khi sắc xuân lan tỏa trên từng nẻo đường, từng mái nhà, xuân Bính Ngọ 2026 gõ cửa với khí thế riêng biệt: mạnh mẽ mà khoáng đạt, sôi nổi mà bền bỉ, như vó ngựa phi giữa không gian rộng mở của năm mới.

Theo lịch Can - Chi của phương Đông, Bính Ngọ là sự kết hợp giữa Thiên can Bính - biểu trưng cho ánh sáng, nhiệt huyết, khởi đầu - và Địa chi Ngọ, hình tượng con Ngựa, loài vật gắn liền với chuyển động, hành trình và khát vọng tiến xa. Bởi vậy, từ xa xưa, năm Ngọ thường được cảm nhận là năm của hành động, của bút phá, của những quyết định mang tính mở đường.

Trong tâm thức văn hóa dân tộc, ngựa không chỉ là con vật quen thuộc của đời sống nông nghiệp hay phương tiện di chuyển thời cổ, mà còn là biểu tượng tinh thần. Ngựa hiện diện trong những trang sử mở cõi, trong vó ngựa của những đoàn quân giữ nước, trong những chuyến đi xa của người buôn bán, người sĩ tử, người mưu cầu công danh sự nghiệp. Ngựa là hình ảnh của sự trung thành, dẻo dai, sẵn sàng vượt đường dài, không ngại gian nan để đi đến đích.

Vì thế, thông thường, trong nhiều sự kiện khởi công công trình hay khánh thành nhà mới..., đặc biệt là mỗi độ xuân về, cùng với hình ảnh mai, đào khoe sắc, người Việt lại vang lên một câu chúc quen thuộc mà sâu xa: chúc “Mã đáo thành công”. Đó không chỉ là một lời chúc xã giao, mà thể hiện sự tinh tế, là sự cầu mong, chúc cho sự thành đạt trong sự nghiệp, công danh...

Về ngữ nghĩa “mã đáo thành công”, nguyên văn đầy đủ âm Hán Việt là “Kì khai đắc thắng, mã đáo thành công”, có nghĩa là: “cờ phát (làm hiệu) chiến thắng, ngựa quay về (báo tin) thành công”. Nguyên nghĩa của “mã đáo thành công” giản dị mà giàu hình ảnh: con ngựa ra đi rồi quay về, mang theo tin thắng lợi.

Và kèm theo lời chúc mã đáo thành công, người Việt cũng thường tặng trao nhau bức tranh “mã đáo thành công”. Bức tranh vẽ 8 con ngựa khỏe mạnh và dũng mãnh đang phi nước đại. Bức tranh này mang rất nhiều ý nghĩa tượng trưng đặc biệt. Vì thế, trong tâm tưởng, luôn mong ước vào sự may mắn, thành công nên nhiều gia đình người Việt thường treo trong nhà bức tranh mã đáo thành công ở vị trí đẹp, theo hướng ngựa quay ra cửa hay cổng nhà,

Ấn ý bức tranh nổi tiếng đó nói lên điều gì? Theo quan niệm dân gian, loài ngựa tượng trưng cho sự mạnh mẽ, bền bỉ, kiên trì, dẻo dai và hùng mạnh. Ngựa cũng là một vật nuôi có ích, gắn gũi và trung thành với con người. Thời xưa, ngựa là phương tiện giúp con người di chuyển và vận chuyển hàng hóa đi xa để đỡ tốn sức người. Những chú ngựa khỏe mạnh luôn đồng hành cùng con người trong những chuyến làm ăn xa hoặc chinh chiến trên chiến trường.

Trong bức tranh vẽ 8 con ngựa của người Trung hoa, những con ngựa đang phi nước đại có nghĩa là chủ sở hữu của chúng có quyền lực và uy tín mạnh mẽ. Chu Mục Vương (1001 - 746 TCN) - vị vua thứ 5 của nhà Chu trong lịch sử phong kiến cổ đại Trung Quốc cũng nổi tiếng sử sách vì sở hữu 8 con ngựa vô cùng đặc biệt. Bát Tuấn (8 con ngựa hay) của Chu Mục Vương đã trở thành một chủ đề nổi tiếng mà giới làm tranh cổ và tranh hiện đại khai thác, biến nó thành món quà độc đáo cho người dân dành tặng nhau.

Theo một số tài liệu ghi chép, Chu Mục Vương sở hữu 8 con ngựa tuyệt vời và được dân gian gọi là Bát Tuấn. Tương truyền, Chu Mục Vương đặt tên cho 8 tuần mã lần lượt là: Xích Kỵ, Đạo Ly, Bạch Mã, Du Luân, Sơn Tử, Cừ Hoàng, Hoa Lưu, Duyên Nhĩ. Người điều khiển Bát Tuấn có tên Tào Phụ. Tào Phụ thường xuyên chở Chu Mục Vương đi vi hành khắp nơi trên cỗ xe ngựa đặc biệt do 8 con ngựa kéo. Dưới thời trị vì của Chu Mục Vương, cuộc sống của người dân khá thịnh vượng. Do đó, các họa sĩ thời đó đã vẽ bức tranh 8 con ngựa của vị hoàng đế nhà Chu này và gọi nó là Bát Tuấn đồ.

Mặt khác, bức tranh “Ngựa phi nước đại” vẽ 8 tuần mã chạy cũng có nghĩa: Trong Ngũ Hành, ngựa là hành Hỏa và hành động phi như bay trên nước là hành Thủy. Hai



hành này tương khắc với nhau. Người ta tặng nhau bức tranh này với mục đích cầu mong người nhận có ý chí mạnh mẽ hơn, tinh thần phấn chấn hơn và luôn vươn lên trong mọi hoàn cảnh.

Trong xã hội xưa, khi mỗi chuyến đi xa đều tiềm ẩn rủi ro, thì việc ngựa trở về bình an, đủ đầy, là dấu hiệu của thành công, của viên mãn. Theo thời gian, câu chúc ấy vượt ra khỏi bối cảnh cụ thể, trở thành lời gửi gắm niềm tin cho mọi hành trình của con người trong cuộc sống hiện đại.

Vì sao trong bức tranh “mã đáo thành công” luôn có một con quay đầu lại?

Con số 8 cũng là một con số may mắn của người Trung Quốc, tượng trưng cho sự giàu có và thành công. Bức tranh vẽ những con ngựa phi nước đại, tràn đầy sinh lực, tinh thần tuyệt vời sẽ truyền cảm hứng cho mọi người làm việc chăm chỉ và theo đuổi mục tiêu của mình.

Bức tranh “mã đáo thành công” thường có 8 con ngựa đang phi nước đại về phía trước. Tuy nhiên, điều đặc biệt là luôn có một con ngựa vừa quay đầu lại vừa chạy. Nó thường là con ngựa đứng ở vị trí thứ 4 hoặc thứ 5. Hành động quay đầu của nó cũng ẩn chứa ý nghĩa sâu xa.

Ngựa là loài động vật có tính đoàn kết cao. Hành động một con ngựa quay đầu lại là để khuyến khích những con ngựa còn lại trong đàn chạy nhanh hơn, mạnh mẽ hơn. Do đó, bức tranh “mã đáo thành công” còn có ý nghĩa thể hiện tình đoàn kết, gắn bó.

Xuân Bính Ngọ 2026 năm nay thật đặc biệt, khi linh vật của năm trùng khớp với hình tượng trong lời chúc “mã đáo thành công”. Sự trùng hợp đặc biệt đó càng mang ý nghĩa trọn vẹn. Đó là lời chúc cho những khởi đầu mới, cho một năm mới thuận lợi, để hy vọng gặt hái nhiều thành công của cả năm.

Xuân, suy cho cùng, không chỉ là mùa của thiên nhiên, mà còn là mùa của lòng người. Trong những ngày đầu năm, khi mỗi gia đình quây quần bên mâm cơm Tết, khi những chuyến du xuân bắt đầu, khi những dự định cho năm mới được mở ra, con người ta dễ nghĩ về hành trình phía trước với cả niềm háo hức lẫn kỳ vọng. Ở đó, lời chúc “mã đáo thành công” vang lên như một sự động viên nhẹ nhàng mà sâu sắc: hãy triển khai các dự định của năm mới với niềm tin, sự kỳ vọng, nỗ lực hết mình, rồi thành quả sẽ đến.

Ở bình diện rộng hơn, xuân Bính Ngọ còn gợi mở khát vọng phát triển của đất nước. Năm mới với thế nước, vận nước đang lên. Đất nước bước vào năm mới nhiều kỳ vọng đổi mới, sáng tạo, nâng cao chất lượng tăng trưởng và đời sống nhân dân. Trên hành trình ấy, cần những “vó ngựa” mạnh mẽ của trí tuệ, của tinh thần đoàn kết, của trách nhiệm xã hội. “Mã đáo thành công” vì thế không chỉ là lời chúc cá nhân, mà còn là ước vọng chung, kỳ vọng đất nước bứt phá mạnh mẽ trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc./



Tươi thắm sắc xuân, lòng Dân - ý Đảng

TS Minh Nguyễn



Tươi thắm sắc xuân - Ảnh: Trần Bảo Toàn

Tết đến xuân về trên đất nước thân yêu vào thời khắc thiêng liêng của đất trời, cũng là sự kiện trọng đại Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng đã thành công rất tốt đẹp. Niềm vui lớn được nhân lên cùng sự kiện kỷ niệm 96 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2026), làm lòng người phấn chấn hơn, mỗi chúng ta càng thêm yêu mến, lòng tin và tự hào về Đảng quang vinh, về Bác Hồ vĩ đại. Trong sâu thẳm tâm hồn, mỗi chúng ta đều muốn cất cao lời ca, tiếng hát về Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh vì *“Đảng đã cho ta một mùa xuân đầy ước vọng - Một mùa xuân tươi tràn ánh sáng khắp nơi”* với tình yêu thương nồng nàn, tha thiết.

Đúng vậy! Ngày 03/02/1930 Đảng ta ra đời, trải qua 96 năm xây dựng, phát triển và trưởng thành, Đảng đã lãnh đạo nhân dân ta xóa bỏ “đêm đen dài nô lệ”, làm nên Cách mạng tháng Tám thành công, khai sinh ra nước Việt Nam dân chủ cộng hòa với Bản Tuyên ngôn Độc lập bất hủ ngày 02/9/1945; đánh thắng hai kẻ thù đầu sỏ của thời đại là thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược; xóa bỏ chế độ áp bức, bóc lột bất công; hoàn thành sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước; non sông gấm vóc về một mối, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Trong ngày vui, mừng Đảng, mừng Xuân mới, mừng đất nước đổi mới hôm nay, là công dân Việt Nam yêu nước, chúng ta ý thức sâu sắc giá trị sống của một ngày trong hòa bình, độc lập, tự do, ấm no, hạnh phúc mà các thế hệ đi trước đã hy sinh để giành được. Ôn lại những trang lịch sử hào hùng của Đảng, của cách mạng Việt Nam, chúng ta cảm nhận sâu sắc thêm giá trị, ý nghĩa sự thành công tốt đẹp Đại hội XIV của Đảng trong bối cảnh: “Thế giới đang trải qua những thay đổi mang tính thời đại, tạo ra nhiều thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức lớn đan xen;

trong nước đang triển khai *những quyết sách chiến lược mang tính cách mạng*, đặt ra nhiều vấn đề mới, yêu cầu mới cao hơn; đồng thời đây cũng là bước ngoặt mới, vận hội mới mang tính lịch sử đối với sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”.

Phương châm Đại hội XIV của Đảng là: Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đổi mới - Phát triển. Chúng ta hy vọng tốt đẹp về một kỳ Đại hội xác định tư duy, tầm nhìn, những quyết sách chiến lược thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2030; tự chủ chiến lược, tự cường, tự tin tiến mạnh trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, vì hoà bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Với mục tiêu phát triển là: Giữ vững môi trường hoà bình, ổn định; phát triển nhanh, bền vững đất nước và bảo vệ vững chắc Tổ quốc; cải thiện và nâng cao toàn diện đời sống nhân dân; tự chủ chiến lược, tự cường, tự tin, tiến mạnh trong kỷ nguyên mới của dân tộc; thực hiện thắng lợi mục tiêu đến năm 2030 trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; hiện thực hoá tầm nhìn đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao vì một nước Việt Nam hoà bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Quyết tâm ấy đã đem đến cho chúng ta thêm niềm tin yêu, sức mạnh để cùng toàn Đảng, toàn dân quyết tâm đưa Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng vào cuộc sống.

Chúng ta tin tưởng rằng trước đây cũng như hiện nay, trong muôn vàn khó khăn, thách thức, Đảng ta vẫn son sắt thủy chung, một lòng một dạ vững tin chèo lái con thuyền cách mạng Việt Nam vượt qua mọi bão táp, phong ba, gềnh thác, đưa dân tộc ta đi đến bến bờ hạnh phúc, vinh quang.

Nhân dân luôn đặt niềm tin yêu mãnh liệt vào Đảng bằng tình cảm yêu mến, tôn trọng, ghi nhận thành tựu to lớn của cách mạng nước ta do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, chúng ta có quyền tự hào mà gọi hai chữ thân thương, trầu mến là “ĐẢNG TA”. Chính vì lẽ tự nhiên đó, Đảng ta với Dân tộc, Đất nước và Nhân dân là một. Đảng ta trở thành niềm tin, lẽ sống và khát vọng sống hòa bình, ấm no, tự do, hạnh phúc phồn vinh của Nhân dân.

Có thể nói đó là sự chân tình, giản dị nhưng vô cùng sâu sắc, đã kết tinh và hội tụ đầy đủ “lòng Dân - ý Đảng”, trở thành quan hệ máu thịt không tách rời, thấm đượm nét đẹp văn hóa dân tộc, mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc. Bởi lẽ, mùa Xuân là biểu tượng của đoàn viên, là sum họp và hạnh phúc, nhờ đó, vũ trụ, đất trời và lòng người dân nước Việt đều hanh thông, cây cối đâm chồi, nảy lộc; vạn vật giao hòa tươi tốt; con người, cảnh vật đều tươi vui, rộn rã.

Ngày ấy của 96 năm về trước chính là “cuộc hò hẹn của lịch sử”, thêm một lần tiếp tục khẳng định Đảng ta luôn đồng hành cùng những mùa xuân đất nước; mùa xuân của đất trời, mùa xuân của lòng người là sự kết tinh và hội tụ tất cả khí thiêng của đất trời, hồn thiêng của sông núi, khát vọng sống hòa bình và ý chí đấu tranh giải phóng dân tộc.

96 năm qua cũng là 96 mùa xuân Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam thực hiện mục tiêu “độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội” và mục tiêu, lý tưởng ấy lại tỏa sáng trong Văn kiện Đại hội XIV của Đảng. Vì lẽ đó, Đảng ta chính là mùa xuân của đất nước, của con người Việt Nam. Thực tiễn đã chứng minh “Lòng Dân - ý Đảng” luôn hòa quyện, gắn bó chặt chẽ với nhau, tạo nên mùa xuân - cách mạng - niềm tin và lẽ sống, trở thành nguồn cội sức mạnh của dân tộc ta.

Đại hội XIV của Đảng đã thành công tốt đẹp. Xuân Bính Ngọ 2026 đang đến từng nhà. Đảng ta đã ý thức sâu sắc sứ mệnh lịch lớn lao của mình trước quốc dân, đồng bào và toàn thể dân tộc đưa đất nước ta, tự tin, vững tin bước vào kỷ nguyên mới. Đồng thời từ Đại hội XIV của Đảng, gửi Thông điệp đến mỗi cán bộ, đảng viên phải luôn tự đổi mới, tự chỉnh đốn, vươn lên ngang tầm nhiệm vụ, xứng đáng với niềm tin yêu của Nhân dân.

Một mùa Xuân mới đã về trên quê hương đất Mẹ Việt Nam, cũng là năm có thêm nhiều thời cơ, thuận lợi mới để chúng ta xây dựng, phát triển đất nước theo đường lối Đại hội XVI của Đảng vạch ra: Toàn Đảng, toàn Dân và toàn Quân ta phát huy cao độ tinh thần yêu nước, khát vọng phát triển, sức mạnh của Nhân dân và đại đoàn kết toàn dân tộc; kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, đổi mới mạnh mẽ tư duy; thực hiện đồng bộ, hiệu quả các quyết sách chiến lược; quyết tâm thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; đưa đất nước ta trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao vào năm 2030; thiết thực kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng; hiện thực hoá tầm nhìn đến năm 2045 kỷ niệm 100 năm thành lập nước, trở thành nước phát triển, thu nhập cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa, sánh vai với các cường quốc năm châu như tâm nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu và ước vọng của toàn thể dân tộc ta./.

Trang thơ

ƯƠM MẦM NHÂN ÁI - XUÂN YÊU THƯƠNG

Nghệ sĩ Trà My



Nghệ sĩ Trà My đọc thơ trong chương trình
“Trao gửi yêu thương - Trung thu ấm tình 2025” do Tạp chí Sức khỏe Trẻ em
tổ chức tại Trung tâm Hy Vọng (phường Chí Linh, thành phố Hải Phòng). (Ảnh: Đại Lộc)

Xuân về gió chạm hiên nhà,
Có em bé nhỏ vẫn là mầm hoa.
Nghèo hơn, vất vả bôn ba,
Có em khuyết tật đường xa gặp ghềnh.

Bước đi chưa trọn mong manh,
Nhưng tim vẫn sáng ước lành mùa xuân.
Dẫu bao thiếu thốn gian truân,
Em tin phía trước có tình yêu thương.

Những mệnh thường quân âm thầm,
Đồng hành nâng bước dịu êm tháng ngày.
Cùng với bao tấm lòng vàng,
Ươm mầm nhân ái, trao đầy niềm tin .

Để em nghèo, em khuyết tật vui,
Xuân về vẫn thấy ấm tình bao la.
Không riêng nắng ấm trời xa,
Mà xuân ở chính chúng ta bên người!

Tháng Giêng

Hải Đường

Tết quê

Hải Đường

Những dòng sông chở cánh đồng hoa
Những làn hương ngai ngái phù sa
Se se bờ lạnh sương giăng tím
Thuyền ai khắc khoải cánh buồm xa.

Tiếng gà lãnh lói lùm tre biếc
Người sang chợ huyện đặt trầu cau
Ra giêng đám cưới làng thêm hội
Dùng dăng tơ trúc buổi tiễn nhau.

Triền đê cỏ non mận bàn chân
Hoa cỏ hương đồng thổi gió xuân
Đào phai lắc thắc sau ô cửa
Rượu cất cay nồng trong khói lam

Đò ơ - tiếng gọi quá chùng thương
Nửa đời phiêu bạt mãi vấn vương
Lở bồi năm cũ sông đưa nhịp
Sóng lặng vào thơ khúc quê hương...

Lạ lùng cái rét tháng Giêng
Sương lam như thể hồn thiêng đất trời
Gió thì đầy nắng thì vơi
Mắt em thăm thẳm giếng khơi hẹn mùa

Áo len mỏng bỗng thấy...vừa
Vòng tay hờ hững sau mưa ẩm dần
Lạ lùng cái rét phân vân
Má hồng liếp cửa ngày xuân then thùng

Một đi một bước một dừng
Cứ tang tảng thế chớ đừng mau trưa
Ngủ quên cái rét ngày xưa
Để giờ thăm tiếc khi mùa lưng lưng

Khi con tim nói ngập ngừng
Là khi lộc biếc sáng bừng tháng Giêng.



(* Ảnh, tranh minh họa: Nguồn internet)

Thông báo kết luận của Tổng Bí thư về tình hình thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật



Tổng Bí thư Tô Lâm cho biết, sắp tới trong nghị quyết của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo sẽ có nội dung về giáo dục cho trẻ em khuyết tật

Ngày 03/12/2025, tại Trụ sở Trung ương Đảng, đồng chí Tổng Bí thư đã có buổi làm việc với đại diện Đảng uỷ Chính phủ và các ban, bộ, ngành Trung ương¹ về tình hình thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật. Sau khi nghe Đảng uỷ Bộ Y tế và lãnh đạo Liên Hiệp hội về người khuyết tật Việt Nam báo cáo, ý kiến của các cơ quan liên quan, đồng chí Tổng Bí thư kết luận như sau:

Người khuyết tật là một bộ phận không tách rời của cộng đồng dân tộc, có quyền được bảo đảm các điều kiện sống, học tập, lao động và tham gia các hoạt động xã hội như mọi công dân. Chăm lo cho người khuyết tật với tinh thần “không để ai bị bỏ lại phía sau” không chỉ là trách nhiệm, đạo lý của cả hệ thống chính trị, mà còn là thước đo của xã hội văn minh, là yêu cầu của phát triển bền vững đất nước, thể hiện tính nhân văn, ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa và cam kết của Đảng, Nhà nước trong việc bảo đảm quyền con người cho mọi công dân. Để làm tốt việc này, yêu cầu cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Có giải pháp đồng bộ để giảm số người khuyết tật mới. Đây là vấn đề cốt lõi, căn cơ và mang ý nghĩa chiến lược; thay vì tập trung xử lý hậu quả, việc chủ động phòng ngừa khuyết tật ngay từ gốc giúp giảm thiểu gánh nặng cho gia đình, xã hội và hệ thống an sinh; đồng thời nâng cao chất lượng dân số, chất lượng nguồn nhân lực và chất lượng giống nòi. Giảm số người khuyết tật mới không chỉ là trách nhiệm của ngành y tế, mà là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, từ chăm sóc sức khoẻ bà mẹ - trẻ em, kiểm soát an toàn giao thông, an toàn lao động, phòng, chống bệnh tật, kiểm soát môi trường, bảo đảm an toàn thực phẩm, an toàn trong trường học, khu dân cư và nơi làm việc. Việc giảm được số người khuyết tật mới, đồng nghĩa với việc tạo ra một xã hội nhân văn, khoẻ mạnh và phát triển hơn.

2. Xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật đối với người khuyết tật chuyển từ “y tế - chăm sóc” sang tiếp cận “xã hội - hoà nhập”, hướng đến việc loại bỏ định kiến, giảm bất bình đẳng, mở rộng cơ hội và trao quyền cho người khuyết tật. Bên cạnh chính sách hỗ trợ y tế, phục hồi chức năng hay bảo hiểm sức khoẻ, cần tập trung xây dựng các chính sách giáo dục hoà nhập, đào tạo nghề phù hợp, cơ chế ưu đãi trong tuyển dụng, tiếp cận hạ tầng giao thông, công trình công cộng, chuyển đổi số để người khuyết tật sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các dụng cụ công nghệ hỗ trợ; hỗ trợ sinh kế, nhà ở và trợ giúp pháp lý, bảo đảm mức sống tối thiểu cho người khuyết tật. Khuyến khích khu vực tư nhân, các tổ chức xã hội và cộng đồng tham gia các hoạt động hỗ trợ người khuyết tật, từ tạo việc làm đến sáng tạo, tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ thân thiện.

3. Tiếp tục nghiên cứu các giải pháp mạnh mẽ để mọi trẻ khuyết tật đều được phát hiện sớm, được đến trường, được học tập và hoà nhập. Có giải pháp xây dựng hệ thống trung tâm hỗ trợ giáo dục hoà nhập; phát triển học liệu cho trẻ khiếm thị, khiếm thính; đào tạo giáo viên, làm cơ sở hỗ trợ có hiệu quả đối với trẻ khuyết tật.

4. Nghiên cứu, bổ sung các giải pháp thiết thực để mở rộng cơ hội việc làm, sinh kế cho người khuyết tật. Xây dựng các mô hình dạy nghề thích ứng, hỗ trợ việc làm tại cộng đồng, khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã sử dụng lao động là người khuyết tật, nâng cao tỉ lệ người khuyết tật có việc làm ổn định.

5. Thực hiện các giải pháp căn bản về hạ tầng - giao thông - công trình công cộng - dịch vụ công trực tuyến thân thiện, dễ tiếp cận hơn đối với người khuyết tật. Có lộ trình khả thi, coi tiếp cận hạ tầng đối với người khuyết tật là trách nhiệm bắt buộc, không phải chỉ khuyến khích; mọi công trình, mọi dịch vụ trong tương lai đều phải tính đến nhu cầu của người khuyết tật ngay từ khâu thiết kế...

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trợ giúp và chuyển đổi số để nâng cao chất lượng cuộc sống cho người khuyết tật. Trong đó coi công nghệ là một trong những hướng đột phá để người khuyết tật hoà nhập tốt hơn, cần tiếp tục nhân rộng, chuẩn hoá, tích hợp các nền tảng, tạo “hệ sinh thái” công nghệ trợ giúp, thiết bị cảnh báo, phần mềm chuyển ngữ ngôn ngữ ký hiệu, thiết bị điều khiển cho người khuyết tật.

7. Tiếp tục nghiên cứu các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý bạo lực, bỏ rơi, phân biệt đối xử đối với người khuyết tật; cần có cơ chế báo cáo thân thiện, hỗ trợ kịp thời tại cơ sở; chú trọng nhóm phụ nữ và trẻ em khuyết tật - những đối tượng dễ bị tổn thương nhất.

8. Tăng cường truyền thông và nâng cao nhận thức xã hội, lan toả tinh thần tôn trọng, sẻ chia, đồng hành cùng người khuyết tật. Thực hiện đơn giản hoá thủ tục hành chính, bỏ những rào cản khiến người khuyết tật khó tiếp cận quyền lợi chính đáng của mình.

9. Về phân công nhiệm vụ của các cơ quan liên quan:

9.1. Giao Đảng uỷ Chính phủ chỉ đạo các Đảng uỷ: (i) Bộ Y tế phối hợp với các bộ, ngành tổng kết, đánh giá thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW, ngày 01/11/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người khuyết tật, báo cáo Ban Bí thư trong quý II/2026. (ii) Bộ Giáo dục và Đào tạo rà soát hệ thống trung tâm hỗ trợ giáo dục hoà nhập; ưu tiên địa phương còn thiếu hoặc chưa có trung tâm; phát triển học liệu cho trẻ khiếm thị, khiếm thính; đào tạo giáo viên hỗ trợ. (iii) Bộ Xây dựng xây dựng lộ trình khả thi về quyền của người khuyết tật trong tiếp cận hạ tầng, coi đây là trách nhiệm bắt buộc của các chủ đầu tư công trình. (iv) Bộ Tài chính nghiên cứu cơ chế ưu đãi thuế, tín dụng và hỗ trợ khởi nghiệp phù hợp đối với người khuyết tật.

9.2. Giao Đảng uỷ Quốc hội chỉ đạo các cơ quan liên quan: (i) Rà soát, hoàn thiện quy định của pháp luật liên quan về người khuyết tật theo đúng chủ trương của Đảng. (ii) Nghiên cứu, bổ sung cơ cấu có đại biểu quốc hội là người khuyết tật.

9.3. Cấp uỷ, chính quyền địa phương các cấp nghiên cứu xây dựng mô hình dạy nghề thích ứng, hỗ trợ việc làm tại cộng đồng, khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã sử dụng lao động là người khuyết tật; quan tâm tạo điều kiện để người khuyết tật tham gia các hoạt động văn hoá, tập luyện thể dục thể thao, nâng cao sức khoẻ và hoà nhập cộng đồng; đồng thời nâng cao năng lực các cơ sở bảo trợ xã hội; đơn giản hoá thủ tục hành chính để người khuyết tật dễ tiếp cận.

9.4. Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương chỉ đạo các cơ quan báo chí tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức xã hội, chống kỳ thị phân biệt đối xử; lan toả tinh thần tôn trọng, sẻ chia, đồng hành cùng người khuyết tật.

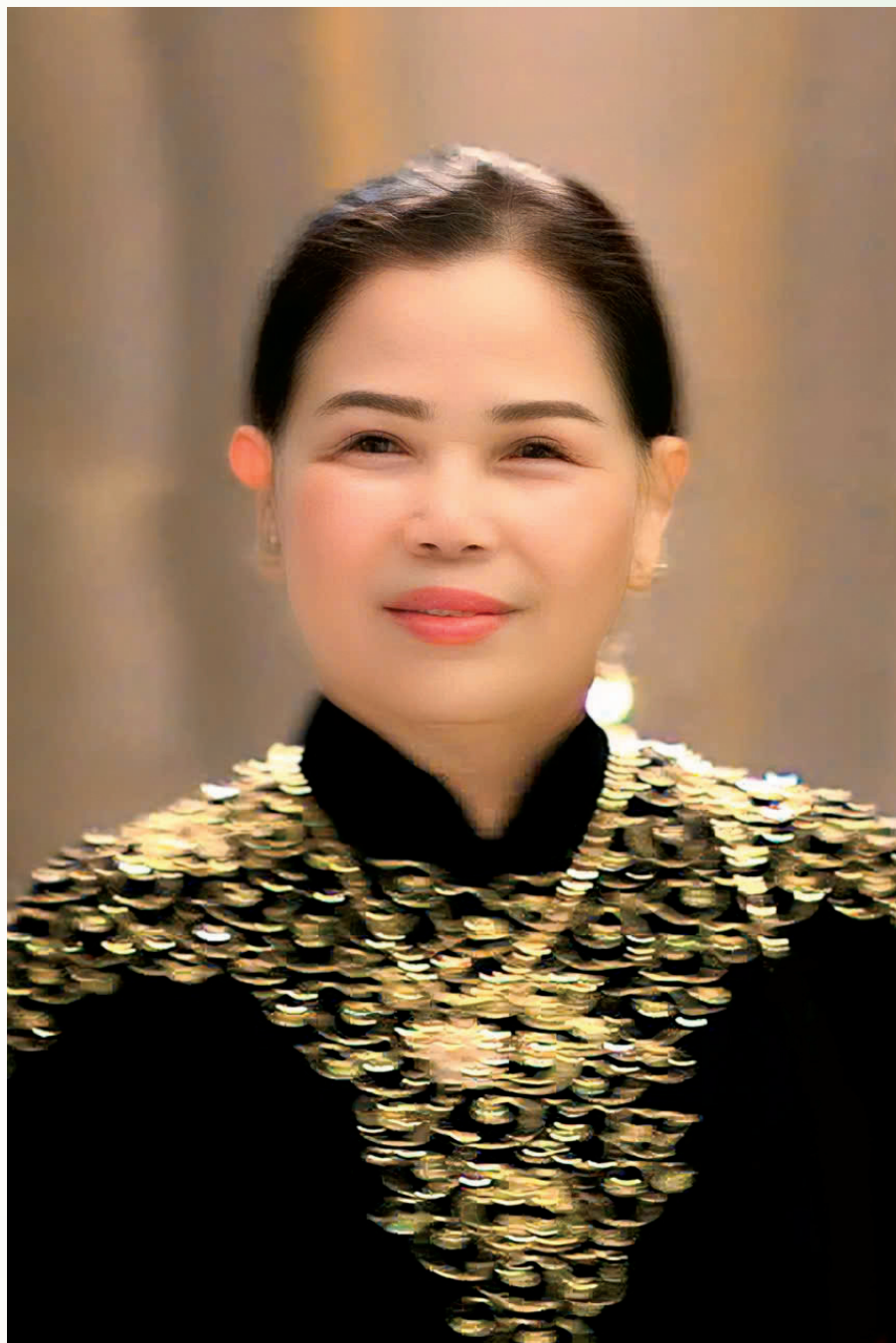
9.5. Văn phòng Trung ương Đảng phối hợp theo dõi, đôn đốc, báo cáo, kịp thời tham mưu giải pháp tháo gỡ những khó khăn phát sinh trong quá trình triển khai.

Văn phòng Trung ương Đảng xin thông báo để các cơ quan có liên quan biết, thực hiện.

Tiếp tục đổi mới công tác vận động nguồn lực giúp đỡ trẻ em khuyết tật

Đỗ Thị Huệ,

Phó Chủ tịch Thường trực Hội CTTETT Việt Nam



kiếm, khai thác các nguồn lực giúp Hội thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ của mình là cứu trợ trẻ em khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

Hội CTTETT Việt Nam xác định vận động nguồn lực là một trong những nhiệm vụ trọng tâm cơ bản nhất, có tính quyết định xây dựng tổ chức Hội vững mạnh. Kết quả vận động nguồn lực là thước đo hiệu quả hoạt động của tổ chức Hội, năng lực đánh giá cán bộ, hội viên trong công tác vận động từ thiện, nhân văn, nhân đạo. Đồng thời qua đây cũng thể hiện, ảnh hưởng, uy tín của Hội đối với cộng đồng và xã hội.

Thực tiễn để chăm lo tốt hơn cho trẻ em khuyết tật, không chỉ trông chờ vào nguồn lực của Nhà nước mà cần có sự chung tay của toàn xã hội, các tổ chức, doanh nghiệp, nhà tài trợ, nhà hảo tâm trong và ngoài nước.

Để công tác vận động nguồn lực đạt kết quả cao, Hội đã quán triệt đầy đủ sâu sắc cho cán bộ, hội viên, cộng tác viên nhận thức về vai trò, vị trí ý nghĩa của công tác vận động nguồn lực. Trên cơ sở đó cán bộ, hội viên, cộng tác viên của Hội đã tích cực, chủ động xây dựng kế hoạch, căn cứ vào năng lực sở trường, lĩnh vực, quan hệ để cụ thể hóa việc tiếp cận các nhà hảo tâm, đơn vị doanh nghiệp, các cơ sở bệnh viện, trường học, tổ chức quốc tế...

Với tấm lòng vì trẻ thơ thân yêu, cán bộ, hội viên, không quản ngại khó khăn về đời sống, thời tiết cũng như đi lại cùng với kiến thức, kinh nghiệm trực tiếp làm công tác chăm sóc, giáo dục, giúp đỡ trẻ em khuyết tật, phục vụ các cháu trên tinh thần nhân đạo thiện nguyện.

Bám sát các sự kiện, các phong trào để vận động

Năm qua Hội đã quán triệt nhiệm vụ cấp trên giao, bám sát thực tiễn để tổ chức các Chương trình như: "Tết vì người nghèo", "Tết sẻ chia - Xuân yêu thương", để tiến hành vận động các cá nhân, nhà hảo tâm các tổ chức doanh nghiệp...vận động được hơn 1,7 tỷ đồng (quà tặng và tiền mặt) trao tặng cho 2.651 người. Trong đó phối hợp với các tổ chức quốc tế trong đó có Đại sứ Pakistan trao tặng quà cho 50 trẻ mắc bệnh hiểm nghèo đang được điều trị tại Bệnh viện Nhi Trung ương.

Nhân dịp các ngày Lễ như kỷ niệm: 50 năm ngày Giải phóng miền Nam, 80 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9, Ngày Quốc tế thiếu nhi (1/6), Tháng hành động vì trẻ em,... Hội CTTETTVN đã phối hợp với Cổng thông tin Điện tử nhân đạo Quốc gia 2 lần tổ chức Chương trình "Chắp cánh ước mơ cho trẻ em khuyết tật" vận động được trên 2 tỷ đồng để trao tặng quà cho trẻ em khuyết tật tại 10 tỉnh thành và 14 đơn vị thành viên của Hội.

Hưởng ứng phong trào đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, nhân Tháng hành động vì trẻ em, Hội đã tổ chức chương trình "Thắp sáng niềm tin cho em" lần thứ X tại Hà Tĩnh, vận động được gần 2 tỷ đồng, trao tặng quà cho 100 trẻ em và 10 máy tính xách tay cho 10 em có hoàn cảnh khó khăn, vượt khó, học giỏi. Ngoài ra, từ các nguồn tài trợ cho chương trình "Chắp cánh ước mơ cho trẻ em khuyết tật" và "Thắp sáng niềm tin cho em", Hội đã trao tặng 100 triệu đồng và 100 phần quà cho 100 trẻ em khuyết tật tại các tỉnh: Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng. Hội cũng đã trao tặng 47 máy tính cho 47 em học sinh khuyết tật giỏi máy tính có ước mơ khởi nghiệp tại 8 tỉnh, thành: TP Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hà Tĩnh, Nghệ An, Thanh Hóa, Hưng Yên, Bắc Ninh, Tuyên Quang, mỗi máy tính trị giá 10 triệu đồng, với tổng số tiền 470 triệu đồng.

Thực hiện lời kêu gọi của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về ủng hộ nhân dân các tỉnh bị ảnh hưởng, thiệt hại bởi cơn bão số 9, 12, 13, 14, Hội đã tích cực chủ động tìm nguồn vận động các nhà tài trợ, nhà hảo tâm trao tặng 35 triệu đồng cho Trung tâm trợ giúp xã hội trẻ khuyết tật Thái Nguyên, 180 triệu đồng cho các gia đình trẻ khuyết tật tại tỉnh Nghệ An. Đồng thời kêu gọi cùng với Tỉnh xá Ngọc Chánh, ông Trần Văn Thu, Hội bệnh nhân nghèo TP. HCM và Hội Cứu trợ trẻ em khuyết tật Hà Nội trao tặng trên 7 tỷ đồng tiền và quà cho bà con vùng lũ tại: Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Trị, Quảng Ngãi, Đắk Lắk, đây là thời điểm khó khăn nhất khi lũ lụt liên tiếp xảy ra.

Trong hoàn cảnh khó khăn của năm 2025, nhất là bão, lũ thiên tai liên tiếp xảy ra làm thiệt hại về người và tài sản rất lớn. Hội Cứu trợ trẻ em tàn tật Việt Nam (Hội CTTETTVN) luôn coi công tác vận động nguồn lực để hỗ trợ cho trẻ em khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Hội.

Với tinh thần yêu trẻ vượt qua khó khăn, năm qua Hội đã tích cực đổi mới nội dung, hình thức vận động nguồn lực, phối hợp, tham gia cùng với các tổ chức, cá nhân nhà hảo tâm trong và ngoài nước, các đơn vị thành viên vận động được trên 37,201 tỷ đồng để hỗ trợ trẻ em khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn đây là kết quả rất tích cực đóng góp vào công tác chăm sóc trẻ em nói chung trẻ em khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nói riêng.

Hội CTTETT Việt Nam xác định vận động nguồn lực là quá trình vận động tổng thể các giá trị vật chất như tiền, hàng, vật phẩm, trang thiết bị...; công sức, trí tuệ, kiến thức, kỹ năng...; về tinh thần như: ủng hộ chủ trương, ý tưởng, "tiếng nói" quan hệ... giá trị biểu tượng, thương hiệu, danh tiếng, uy tín cá nhân, tổ chức...từ cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, nhà hảo tâm, các cá nhân hoặc nguồn ngân sách nhà nước, nhằm tìm

Năm 2025, Hội CTETTVN đã phối hợp với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các đơn vị thành viên vận động được trên 37,201 tỷ đồng để hỗ trợ cho 50.351 lượt trẻ em và gia đình, tăng hơn 10,74 0 tỷ đồng so với năm 2024 và vượt hơn 40% so với chỉ tiêu đề ra đầu năm.

Để có được kết quả trên, năm qua Hội CTETTVN luôn xác định công tác vận động nguồn lực là nhiệm vụ trọng tâm của Hội, để hoàn thành nhiệm vụ đó, trước hết Hội đã đổi mới nội dung và hình thức tuyên truyền về các chương trình hoạt động của Hội đa dạng dưới nhiều hình thức, thông qua các hoạt động của Hội, cơ sở hội và hội viên như: phối hợp với truyền hình Việt Nam (VTV1) làm phóng sự để hướng sự giúp đỡ vào các cháu khuyết tật có hoàn cảnh đặc biệt, giới thiệu gương tiêu biểu khuyết tật vượt khó tham gia chương trình Cặp lá yêu thương, Trăm yêu thương... Tổ chức các chương trình giao lưu văn nghệ từ thiện, các hội thảo, tập huấn, diễn đàn và nhiều hoạt động có ý nghĩa nhằm giúp đỡ trẻ khuyết tật, thu hút sự quan tâm, ủng hộ của nhân dân và đặc biệt hỗ trợ cho công tác vận động tài trợ làm cho các các nhà tài trợ cảm thông, chia sẻ với trẻ em khuyết tật tin yêu công việc của Hội.

Điểm nhấn công tác vận động nguồn lực

Hội đã chủ động, tích cực kết nối với một số nhà tài trợ nước ngoài có phép hoạt động tại Việt Nam khảo sát hỗ trợ các cơ sở chăm sóc, giáo dục, trị liệu, phục hồi chức năng cho các cháu khuyết tật. Qua hoạt động đối ngoại nhân dân của Hội và hội viên tăng thêm tình nhân nhân ái, nhân văn, thân thiện, nghĩa tình của đất nước con người Việt Nam, sự cảm phục và ủng hộ của tổ chức, cá nhân nước ngoài.

Nhờ làm xây dựng tốt các mối quan hệ với các tốt với các tổ chức quốc tế, công tác vận động nguồn lực đã thu được kết quả tích cực không chỉ vật chất, tinh thần mà cả hình ảnh và đất nước con người Việt Nam yêu hòa bình, thực thi có hiệu quả Công ước Quốc tế về Quyền trẻ em. Cụ thể Hội Cứu trợ trẻ em tàn tật Việt Nam đã nhận được sự phối hợp của Ngài Đại sứ Pakistan tài trợ quà để trao tặng 50 trẻ em mắc bệnh hiểm nghèo tại Bệnh viện Nhi Trung ương và 71 Bệnh nhi tại Bệnh Viện K Tân Triều cơ sở 3.

Trung tâm II đã phối hợp và nhận được sự giúp đỡ của các tổ chức nước ngoài tài trợ về kinh phí để khám và phẫu thuật cho trẻ khuyết tật tại các tỉnh như: Tổ chức JMB: Tài trợ kinh phí khám và phẫu thuật cho trẻ em khuyết tật tỉnh Thái Bình; Tổ chức Les Amis De Montreal: Tài trợ kinh phí khám và phẫu thuật cho trẻ em khuyết tật tỉnh Bình Định; Tổ chức Phẫu thuật Trẻ em Việt Nam - Mỹ: Child Surgery Viet Nam - US (CSVN - US) tài trợ kinh phí cho các hoạt động văn phòng, trẻ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

Hội Cứu trợ trẻ em khuyết tật thành phố Hà Nội đã phối hợp với Tổ chức Rồng Xanh (Úc) duy trì dự án truyền thống “Bước tiến”; Dự án của Hội Huynh đệ Âu - Á (Pháp) trợ giúp cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và khuyết tật trên địa bàn Hà Nội. Với tổng số tiền các Dự án gần 2.000.000.000 đồng.

Dự án Pottheff Foundation (Thụy Sĩ) - Học bổng cho học sinh nghèo và các nhu cầu cho học sinh khuyết tật (đồ chơi, đồ dùng dạy học, văn phòng phẩm (50 000 CHF tiền Thụy sĩ sang tiền Việt 1,3 tỷ đồng)

Công tác vận động nguồn lực trong hoạt động đối ngoại nhân dân của Hội CTETTVN Việt Nam đã mở ra hướng đi mới cho hoạt động Hội. Đó là huy động được nguồn lực vật chất cũng như tinh thần giúp trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn từ các cá nhân, tổ chức quốc tế, qua đó góp phần vào công tác đối ngoại nhân dân về tình đoàn kết quốc tế, lan tỏa hình ảnh đất nước và con người Việt Nam thân thiện, yêu trẻ em.

Có thể nói công tác vận động nguồn lực năm qua, đã góp phần quan trọng, thiết thực, gắn liền với chính sách an sinh xã hội của Đảng và Nhà nước. Thông qua các Chương trình, hoạt động cụ thể, hiệu quả, bền vững, Hội đã thu hút nguồn lực, tiềm năng của xã hội, cộng đồng, góp phần trợ giúp trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trong cả nước cải thiện cuộc sống, tạo điều kiện để họ phát huy khả năng hòa nhập cộng đồng, xã hội

Những vấn đề đặt ra trong thời gian tới

Năm 2026 là năm đầu thực hiện nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, năm mà Hội cứu trợ trẻ em tàn tật Việt Nam quán triệt tinh thần Thông báo số 444-TB/VPTW ngày 05/12/2025 kết luận của đồng chí Tổng Bí thư tại buổi làm việc với Đảng ủy Chính phủ và các ban, bộ, ngành Trung ương về tình hình thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước với người khuyết tật. Thực hiện Kết luận số 230 - KL/TW, ngày 01/2026 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Sắp xếp tinh gọn các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ.

Những quan điểm chỉ đạo trên đặt ra cho Hội Cứu trợ trẻ em tàn tật Việt Nam đặt ra thách thức lớn đòi hỏi phải tiếp tục không ngừng đổi mới, nâng tầm, đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ mới. Để hoàn thành nhiệm vụ cấp trên giao năm 2026 Hội cứu trợ trẻ em tàn tật Việt Nam xác định 12 nhiệm vụ trong đó có 3 nhiệm vụ đề cập trực tiếp đến công tác vận động nguồn lực đó là: Tăng cường đổi mới công tác tuyên truyền, vận

động cán bộ, hội viên, cộng đồng đoàn kết, tích cực tham gia các hoạt động trợ giúp xã hội để không ai bị bỏ lại phía sau. Tổ chức chương trình vận động tăng nguồn lực chung tay chăm sóc trẻ em khuyết tật, thông qua tổ chức các chương trình. Kết nối với các cơ sở khám chữa bệnh, khám sàng lọc, góp phần đáp ứng tốt hơn nhu cầu khám, phát hiện sớm, chữa tật, phẫu thuật miễn phí, phục hồi chức năng cho trẻ em khuyết tật. Xây dựng một số kế hoạch, đề án đổi mới tổ chức công tác vận động nguồn lực, đổi mới công tác hội; ký chương trình phối hợp với một số tổ chức, cá nhân. Tranh thủ sự ủng hộ của các cơ quan, tổ chức nguồn hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước, các tổ chức trong và ngoài nước. Làm tốt công tác phối hợp bằng các kế hoạch, ký thỏa thuận, ghi nhớ cụ thể cho từng chương trình.

Thực tế hiện nay, vấn đề xã hội hóa, kêu gọi các nguồn lực xã hội từ các cá nhân, các nhà hảo tâm luôn là những vấn đề cấp thiết đối với công tác chăm sóc trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Điều đó đặt ra cho công tác vận động nguồn lực đặt ra nhiều thách thức, việc kêu gọi xã hội hóa ngày càng khó khăn.

Vì vậy, việc vận động, thuyết phục các nhà tài trợ chung tay chăm lo cho trẻ em khuyết tật và hỗ trợ những mảnh đời bất hạnh là việc làm có tính chất lâu dài, nó đòi hỏi chúng ta phải năng động, sáng tạo, vừa phải có tâm lại phải có tầm để tổ chức thực hiện tốt các hoạt động tài trợ.

Do đó người làm công tác vận động nguồn lực phải không ngừng học tập, tích lũy vốn sống, kịp thời rút ra những bài học kinh nghiệm thành công và những lần còn hạn chế để điều chỉnh phương pháp vận động phù hợp.

Để hoàn thành được nhiệm vụ năm 2026 của Hội, công tác vận động nguồn lực cần tập trung vào một số nội dung sau:

Thứ nhất, quán triệt các quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước, các bộ ngành, bám sát các sự kiện của đất nước, của ngành, địa phương xây dựng kế hoạch vận động sát, đúng, chi tiết. Điều này đặc biệt quan trọng để chủ động tạo nguồn lực, xây dựng và duy trì nguồn quỹ ổn định cho các hoạt động từ thiện nhân đạo.

Thứ hai, Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án chuyển đổi số của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong toàn Hội về Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác của Hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ. Hội xác định trong điều kiện hiện nay, công tác vận động nguồn lực cần phải xác định ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trở thành nền tảng cốt lõi. Sử dụng các nền tảng mạng xã hội và người có sức ảnh hưởng (KOLs) để thay đổi tư duy cộng đồng: Từ “từ thiện ban ơn” sang “hỗ trợ hòa nhập và bình đẳng”, để đổi mới công tác vận động nguồn lực cho trẻ em khuyết tật, góp phần nâng cao hiệu quả công tác Hội. Việc đổi mới này không chỉ giúp gia tăng số lượng quà tặng mà còn hướng tới mục tiêu bền vững: Giúp trẻ em khuyết tật được tiếp cận y tế, giáo dục và có cơ hội sống độc lập trong tương lai.

Thứ ba, tiếp tục bám sát các sự kiện, chương trình công tác năm của Hội. Phấn đấu thực hiện chỉ tiêu của Hội vận động đạt trên 20 tỷ đồng, thông qua các chương trình, trong đó có Chương trình thường niên hàng năm như Chương trình: “*Thắp sáng niềm tin cho em*” lần thứ XI; “*Chắp cánh ước mơ cho trẻ em khuyết tật*” lần 3; “*Tết vì người nghèo*”, “*Tết sẻ chia - Xuân yêu thương*”. Dự án “*Vì nụ cười trẻ em*”, “*Xuân yêu thương*” Ngày Quốc tế thiếu nhi (1/6), Tháng hành động vì trẻ em,...

Thứ tư, công tác vận động nguồn lực cần tìm hiểu, tiếp cận nhà tài trợ về khả năng đóng góp, động cơ đóng góp, lợi ích họ mong muốn nhận được khi đóng góp, sở thích và mong muốn cụ thể đối với mỗi khoản tài trợ. Do vậy để thành công, cần có cách làm phù hợp với mỗi nhà tài trợ khác nhau, họ là cá nhân, doanh nhân hay đơn vị, tổ chức. Cần tìm hiểu về các nhà tài trợ tiềm năng trước khi quyết định tiếp cận họ. Việc tìm hiểu này sẽ giúp có được những thông tin cần thiết làm cơ sở quyết định kế hoạch và cách thức tiếp cận phù hợp.

Thực tế các nhà tài trợ rất quan tâm đến nguồn trợ giúp của họ có đến được đúng đối tượng mà họ cần trợ giúp hay không. Do vậy, rất cần sự công khai, minh bạch trong vận động, sử dụng nguồn lực, đối tượng cần được giúp đỡ, trợ giúp gì. Nếu mời được nhà tài trợ cùng tham gia sự kiện trao quà là tốt nhất, để họ có chứng kiến, hình ảnh người thật, việc thật, tạo tâm lý tốt cho nhà tài trợ.

Thứ năm, nâng cao trình độ, năng lực, kỹ năng trong huy động nguồn lực, như cách tiếp cận nhà tài trợ là cá nhân, tổ chức đơn vị, doanh nghiệp cần phải có kỹ năng giao tiếp và có phương pháp thuyết phục khéo léo, xử sự khéo, mềm mỏng, kiên trì thuyết phục thể hiện tính chuyên nghiệp trong cách làm việc. Khi tiếp xúc, cần làm rõ những lợi ích mà doanh nghiệp có được thông qua việc tài trợ để nhà tài trợ có niềm tin thuyết phục vào người đi vận động. Đây là kỹ năng rất quan trọng cần có đối với người đi vận động (sở trường, năng khiếu).

Chủ tịch Hội CTTEKT Tp. Hà Nội Nguyễn Kim Hoàng: “MỤC TIÊU HẾT SỨC NHÂN VĂN LÀ TRẺ EM KHUYẾT TẬT NGÀY Càng ĐƯỢC CHĂM LO TỐT HƠN”

Nguyễn Khải thực hiện

Đó là khẳng định của Chủ tịch Hội Cứu trợ trẻ em khuyết tật Tp. Hà Nội (Hội CTTEKTHN) trong cuộc phỏng vấn dành cho Tạp chí Sức Khỏe Trẻ em nhân dịp Tết Bính Ngọ 2026 về công tác chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn thành phố Hà Nội trước và sau khi sáp nhập với tổ chức hội khác.

Thưa ông, thời gian qua, thông tin về việc Hội CTTEKTHN sẽ sáp nhập với Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi Tp. Hà Nội có ảnh hưởng như thế nào đến hoạt động của Hội?

Chủ tịch Nguyễn Kim Hoàng: Câu chuyện hợp nhất, sáp nhập Hội CTTEKTHN với Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi Tp. Hà Nội đã có từ nhiều tháng nay, nằm trong tình hình chung của cả nước về tinh gọn, tổ chức bộ máy.

Trước sự việc này thì ai cũng có tâm tư, suy nghĩ rằng Hội vẫn đang hoạt động bình thường nhưng khi hợp nhất thì sẽ phải mất một thời gian để ổn định giữa 2 tổ chức, người mới và người cũ cũng cần có thời gian để hiểu biết nhau.

Về mặt tư tưởng, các cán bộ trong Hội CTTEKTHN đã xác định với nhau là đã làm công tác hội thì việc hy sinh, cống hiến, tận tâm tận tình phải đặt lên hàng đầu, phải cho đi là chính chứ để đổi lại cái gì bằng giá trị hiện vật thì chúng tôi không lấy làm trọng. Chính vì vậy, bản thân các hội viên, cán bộ hội rất vui vì mình đã làm được việc thiện, giúp đỡ được những mảnh đời đang hết sức khó khăn trong bối cảnh xã hội và đất nước vừa trải qua dịch Covid rồi đến bão Yagi năm ngoái, bão lũ liên tiếp trong năm nay.

Tóm lại, chúng tôi xác định tư tưởng là dù có sáp nhập hoặc giải thể thì công việc thiện nguyện chăm lo cho trẻ em khuyết tật, trẻ em mồ côi, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn luôn vẫn diễn ra vì người Việt Nam không bao giờ từ bỏ tinh thần “Lá lành đùm lá rách”. Nếu không có Hội thì vẫn có các tổ chức khác ngoài xã hội thực hiện chức năng, nhiệm vụ này. Và chắc chắn là Đảng, Nhà nước và thành phố sẽ không bao giờ từ bỏ công tác cứu trợ nhân đạo như vậy.

Việc sáp nhập, hợp nhất các hội, các tổ chức là điều tất yếu. Nói vậy để thấy rằng, chúng tôi không có “lấn tẩn” gì trong câu chuyện sáp nhập này cả, chỉ có điều là làm sao để sắp xếp tổ chức sao cho tinh gọn, hiệu năng và hiệu quả. Và cả trước mắt và lâu dài là hướng tới **mục tiêu hết sức nhân văn là trẻ em khuyết tật, trẻ em mồ côi ngày càng được chăm lo tốt hơn.**

Sau khi sáp nhập thì việc tổ chức chăm lo cho trẻ khuyết tật và trẻ có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn thành phố sẽ như thế nào, thưa ông?

Chủ tịch Nguyễn Kim Hoàng: Trước hết, tôi cũng không rõ là sau khi hợp nhất hai hội thì mình có còn công tác nữa hay không nhưng tôi cho rằng, việc hai hội nhập làm một với tên gọi là Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi Tp. Hà Nội như vậy là phù hợp vì nói đến người khuyết tật là bao gồm cả người lớn và trẻ nhỏ, còn trẻ mồ côi là một đối tượng đặc thù riêng.

Nói vậy để thấy là trong sự phân công công việc, chức năng, nhiệm vụ thì không có gì gọi là chồng chéo cả và việc sáp nhập hai hội này là một sự hỗ trợ, bổ sung cần thiết cho nhau, làm cho hoạt động cứu trợ tốt hơn, dày nhiệm vụ hơn thôi.

Thưa ông, được biết, trong bối cảnh kinh tế khó khăn của năm qua, Hội CTTEKTHN vẫn tích cực triển khai các hoạt động vận động tài trợ và cứu trợ của mình...

Chủ tịch Nguyễn Kim Hoàng: Đúng vậy, mặc dù tình hình kinh tế trong nước còn nhiều khó khăn do yếu tố khách quan nhưng năm 2025 Hội CTTEKTHN vẫn vận động được nguồn kinh phí khá lớn là trên 3 tỷ đồng, chưa kể các khoản vận động của các hội viên ở cấp cơ sở. Nếu cộng chung tất cả các khoản vận động của Trung ương hội và các hội viên lại thì có thể lên tới khoảng 10 tỷ đồng.

Các hoạt động chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho trẻ em khuyết tật trên địa bàn thành phố vẫn được chúng tôi tổ chức triển khai bình thường như các năm trước, có thể kể ra như:

Tổ chức khóa dạy làm hoa lụa cho 30 học viên khiếm thính, khuyết tật vận động, chậm phát triển trí tuệ ở mức độ nhẹ tại Trường dạy trẻ khuyết tật Thanh Trì, dưới sự hướng dẫn của GD Trung tâm Triệu Thị Hoa và nghệ nhân Triệu Quang Tiến cùng các giáo viên của Trung tâm dạy nghề VAIDE (thuộc Hiệp hội Doanh nghiệp của thương binh và người khuyết tật Việt Nam).

Phối hợp với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp thuộc Hội Người mù thành phố Hà Nội tổ chức lớp dạy kiến thức và kỹ năng massage cho các học sinh khiếm thị trên 15 tuổi đang học tại Trường PTCS Nguyễn Đình Chiểu với 20 cháu tham gia. Phối hợp với Trường Trung cấp nghề Nấu ăn-Du lịch và Thời trang Hà Nội mở 2 lớp dạy làm bánh và pha chế đồ uống với 50 cháu theo học.

Tiếp nhận dự án “Cứu trợ trẻ em khuyết tật, mồ côi sống trong cộng đồng” do Hội Huynh đệ Âu - Á tài trợ cho Hội CTTEKTHN. Dự án sẽ được triển khai đến tháng 8/2026, với mục tiêu trợ giúp cho các trường hợp trẻ em mồ côi, khuyết tật trong các gia đình khó khăn để các em được chăm sóc sức khỏe, được vui chơi, được học hành, được dạy nghề khi trưởng thành. Tổng giá trị dự án là gần 550 triệu đồng để hỗ trợ 62 trẻ mồ côi có hoàn



Ông Nguyễn Kim Hoàng Phó Chủ tịch Trung ương Hội Cứu trợ trẻ em tàn tật Việt Nam, Chủ tịch Hội CTTEKT Tp. Hà Nội

cảnh khó khăn tại Trung tâm Cứu trợ trẻ em mồ côi, khuyết tật Phương Liệt, nhằm giúp các em có khả năng sống tự lập và hòa nhập cộng đồng, góp phần cải thiện đời sống kinh tế của gia đình.

Phối hợp với các đối tác trao tặng nhu yếu phẩm cho 200 hộ ở các bản Huổi Co, bản Cảnh Lay... thuộc tỉnh Điện Biên bị thiệt hại nặng nề do mưa lũ trong tháng 8.

Cùng với Trường PTCS Nguyễn Đình Chiểu đến chia sẻ, trao quà cho Trung tâm Hỗ trợ và Phát triển giáo dục hòa nhập và Trung tâm trợ giúp xã hội trẻ khuyết tật tỉnh Thái Nguyên để khắc phục hậu quả do bão số 11 gây ra trong tháng 10.

Tặng quà gần 1.500 em nhỏ tại các trường, trung tâm dạy trẻ chuyên biệt như Trường tiểu học Bình Minh, Trung tâm Phúc Tuệ, Trường dạy trẻ khuyết tật Thanh Trì, Trung tâm Hy Vọng, Trường dạy trẻ khuyết tật Sóc Sơn, Trường chuyên biệt Bình Minh - Đông Anh, Trường PTCS Hy Vọng - Long Biên, Trường PTCS Xã Đàn, Trường PTCS Nguyễn Đình Chiểu, Trung tâm Cứu trợ trẻ em mồ côi, khuyết tật Phương Liệt và Làng trẻ Hòa Bình - Thanh Xuân.

Chúng tôi cũng sẽ tiếp tục tìm kiếm và kết nối với những nhà tài trợ nhằm mở rộng vòng tay nhân ái từ quốc tế đến Việt Nam. Đặc biệt, chú trọng quản lý và thực hiện dự án bảo đảm minh bạch, tuân thủ các quy định pháp luật của nhà nước và thành phố về triển khai dự án, góp phần xây dựng mô hình chuẩn trong việc huy động nguồn lực, qua đó, có thể nhân rộng mô hình, có thêm nhiều dự án nhân đạo dành cho trẻ khuyết tật, trẻ mồ côi ở cơ sở, cộng đồng.

Nhân dịp Tết Bính Ngọ, thay mặt Hội CTTEKTHN gửi lời chúc sức khỏe, hạnh phúc, may mắn và thành công, một năm mới an khang thịnh vượng đến tất cả những người làm công tác cứu trợ nhân đạo, các nhà tài trợ, cán bộ các trường, các trung tâm giáo dục, chăm sóc sức khỏe trẻ em và các cháu thiếu niên nhi đồng trong cả nước.

Xin cảm ơn Chủ tịch.



Phát huy vai trò tham mưu của Văn phòng Trung ương Hội Cứu trợ trẻ em tàn tật Việt Nam trong công tác chăm sóc trẻ em khuyết tật

Mai Thị Hạnh - Chánh văn phòng Trung ương Hội Cứu trợ trẻ em tàn tật Việt Nam

Công tác văn phòng giữ vai trò đặc biệt quan trọng, là bộ phận tham mưu, tổng hợp và bảo đảm điều kiện cần thiết để các hoạt động của Hội là cầu nối giữa lãnh đạo Trung ương Hội và các cơ sở, trung tâm thuộc Hội, các tổ chức, cá nhân trong nước, quốc tế tham gia chung tay chăm sóc, bảo trợ trẻ em khuyết tật.

Những kết quả nổi bật trong năm 2025

Trong bối cảnh chuyển đổi số và yêu cầu ngày càng cao về quản trị tổ chức xã hội, năm 2025, công tác văn phòng của Hội Cứu trợ trẻ em tàn tật Việt Nam từng bước được đổi mới theo hướng hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý văn bản, điều hành công việc, truyền thông và kết nối mạng lưới. Điều này góp phần nâng cao hiệu quả làm việc, tiết kiệm thời gian, chi phí, đồng thời tăng cường tính minh bạch và hiệu quả hoạt động của Hội.

Văn phòng Trung ương Hội đã tích cực tham gia tổ chức thành công các Hội nghị Ban Thường vụ, Ban Chấp hành lần thứ 6, khóa VI (nhiệm kỳ 2022-2027). Tham mưu thành lập Chi bộ cơ quan và tổ chức thành công Đại hội Chi bộ lần thứ I nhiệm kỳ 2025-2030.

Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thành công Chương trình “Thắp sáng niềm tin cho em” lần thứ XI tại miền Trung và Chương trình “Chắp cánh ước mơ cho em”, trao tặng quà đến đối tượng tại các tỉnh thành trên cả nước. Tham gia kịp thời công tác cứu trợ các Trung tâm và đồng bào bị ảnh hưởng thiên tai bão, lũ.

Tham gia Tổ chức tập huấn triển khai Nghị quyết số 57/NQ-TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Tập huấn và hội thảo nâng cao năng lực, trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ, hội viên, cộng tác viên về hỗ trợ trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ, chăm sóc giáo dục tại cộng đồng; Văn phòng đã và đang thực hiện công tác, tham mưu Công tác thi đua - Khen thưởng phát động thi đua xây dựng mô hình “Đơn vị an toàn với trẻ em khuyết tật”.

Trong từng nội dung vận động đưa ra chủ đề sát thực: Tết sẻ chia- Xuân Yêu thương, Chắp cánh ước mơ cho em... Hội đã ban hành Hướng dẫn tổ chức phong trào thi đua vượt khó, xây dựng cơ sở chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật thành “Ngôi nhà hạnh phúc”.

Kịp thời tham mưu tặng Bằng khen cho các đơn vị nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập 20 năm 25 năm, 30 năm và Bằng khen, Kỷ niệm chương cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác cứu trợ trẻ em khuyết tật nhân dịp sơ kết, tổng kết hoạt động năm 2025 của Hội.



Công tác văn phòng giữ vai trò đặc biệt quan trọng, là bộ phận tham mưu, tổng hợp và bảo đảm điều kiện cần thiết để các hoạt động của Hội. Ảnh: Đại Lộc

Tham mưu đầy đủ các báo cáo theo quý tình hình nhân dân, Báo cáo Đảng, báo cáo sơ kết, tổng kết công tác hoạt động của Hội. Thực hiện tốt Công tác hậu cần trong các chương trình, tập huấn, hội thảo, sơ kết, tổng kết năm,...

Văn phòng Trung ương Hội làm tốt công tác bảo đảm cho mọi hoạt động của Hội Cứu trợ trẻ em tàn tật Việt Nam được vận hành nhịp nhàng, hiệu quả và đúng tôn chỉ, mục đích. Văn phòng Hội sẽ không ngừng nâng cao chất lượng công tác văn phòng, góp phần thiết thực vào việc chăm lo, bảo vệ và mang lại cơ hội sống tốt đẹp hơn cho trẻ em tàn tật - đối tượng mà Hội luôn dành trọn tâm huyết và trách nhiệm.

Kết quả tích cực và được Ban Chấp hành Trung ương Hội Cứu trợ trẻ em tàn tật Việt Nam tặng Bằng khen có thành tích xuất sắc trong tham mưu, phục vụ năm 2025; cá nhân bà Mai Thị Hạnh, Chánh Văn phòng được Ủy Ban trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam tặng Bằng khen. Phó văn phòng; cán bộ Truyền thông - Thi đua khen thưởng; cán bộ Tổ chức được Ban Chấp hành Trung ương Hội Cứu trợ trẻ em tàn tật Việt Nam tặng Bằng khen.

Năm 2026 là năm đầu tiên Hội tiến hành thực hiện Kết luận số 230 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về sắp xếp, tinh gọn các Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ.

Để triển khai có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ của Hội, Văn phòng Hội sẽ tập trung tham mưu triển khai, thực hiện một số nội dung trọng tâm sau:

Quán triệt tinh thần Thông báo số 444-TB/VPTW ngày 05/12/2025 kết luận của đồng chí Tổng Bí thư tại buổi làm việc với Đảng ủy Chính phủ và các ban, bộ, ngành Trung ương về tình hình thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước với người khuyết tật. Tham mưu cho Ban chấp hành Trung ương Hội tổng kết, đánh giá thực hiện Chỉ thị 39-CT/TW ngày 01/11/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người khuyết tật, Quyết định 118-QĐ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương và các Quyết định, Nghị định, chương trình hành động của Chính phủ.

Phối hợp với các cơ quan liên quan, tham mưu thực hiện sắp xếp, hợp nhất Hội, tinh gọn, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội theo hướng dẫn của Đảng ủy, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Rà soát lại chức năng nhiệm vụ, sắp xếp, tinh gọn cơ cấu tổ chức và cán bộ trong tổ chức Hội; phát huy vai trò của Hội xã hội, thực hiện các nhiệm vụ, nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức xã hội; nâng cao năng lực hoạt động của cán bộ, hội viên, chủ động, sáng tạo của các cơ sở hội.

Tham mưu cho Trung ương Hội, tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW, Đề án chuyển đổi số trong toàn Hội, nâng cao hiệu quả công tác hội. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác của Hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ.

Tăng cường đổi mới công tác tuyên truyền. Vận động cán bộ, hội viên, cộng đồng đoàn kết, tích cực tham gia các hoạt động trợ giúp xã hội, góp phần đảm bảo an sinh xã hội, bảo trợ xã hội, đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước phồn vinh, không bỏ lại ai phía sau. Tổ chức chương trình vận động tăng nguồn lực chung tay chăm sóc trẻ em khuyết tật, tổ chức chương trình “Thắp sáng niềm tin cho em” lần thứ XI.

Phối hợp với các cơ quan liên quan kết nối với các cơ sở khám chữa bệnh, khám sàng lọc, góp phần đáp ứng tốt hơn nhu cầu khám, phát hiện sớm, chữa tật, phẫu thuật miễn phí, phục hồi chức năng cho trẻ em khuyết tật. Phát triển hội viên trong các cơ sở công lập và ngoài công lập, xây dựng tổ chức cơ sở Hội đến các vùng trong cả nước. Xây dựng mô hình trung tâm của Hội theo mô hình xã hội hóa trực tiếp làm tốt 4 nhiệm vụ chăm sóc, giáo dục, trị liệu phục hồi chức năng, dạy nghề cho các cháu khuyết tật hòa nhập cộng đồng.

Tổ chức tốt công tác tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, hội viên trong toàn Hội. Tuyên truyền, vận động thực hiện các nhiệm vụ của Hội, về trẻ em khuyết tật và phương pháp phòng ngừa, phát hiện sớm để xử trí sớm giúp trẻ em khuyết tật phục hồi chức năng. Đẩy mạnh các hoạt động tư vấn cho các gia đình tự chăm sóc hoặc đưa trẻ em khuyết tật đến điều trị, phục hồi chức năng tại các cơ sở của Hội.

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, hưởng ứng các cuộc vận động của Mặt trận Tổ quốc, các hoạt động chào mừng kỷ niệm, các sự kiện lớn của đất nước năm 2026. Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Xây dựng tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt, tấm lòng yêu trẻ. Đẩy mạnh xây dựng mô hình “Đơn vị an toàn với trẻ em khuyết tật”, “Ngôi nhà hạnh phúc”. Biểu dương các cán bộ, hội viên vượt khó, dám nghĩ, dám làm, ứng dụng chuyển đổi số./

Chăm sóc tốt cho trẻ em hôm nay chính là gieo
những hạt mầm cho một ngày mai khỏe mạnh,
nhân văn và bền vững. (Ảnh minh họa)

Bính Ngọ 2026

GỬI LỜI CHÚC SỨC KHỎE ĐẾN NHỮNG MẦM NON ĐANG LỚN

TS. Nguyễn Chí Tân

Ủy viên Ban biên tập, Trưởng cơ quan đại diện Tạp chí Sức khỏe trẻ em tại TP Hồ Chí Minh

Mỗi độ xuân về, khi đất trời chuyển mình trong sắc mai đào và những khởi đầu mới, con người thường lắng lại để nhìn về những giá trị bền lâu nhất. Với Tạp chí sức khỏe trẻ em, xuân Bính Ngọ 2026 không chỉ đánh dấu một vòng quay mới của thời gian, mà còn là dịp để nhắc nhở một chân lý giản dị nhưng thiêng liêng: sức khỏe của trẻ em chính là nền tảng của tương lai dân tộc.

Trẻ em - những mầm non đang lớn lên từng ngày - không chỉ cần đủ đầy vật chất hay những lời chúc may mắn đầu năm. Điều các em cần hơn hết là một nền tảng sức khỏe vững chắc, được nuôi dưỡng bằng tri thức khoa học đúng đắn, bằng tình yêu thương kiên nhẫn và bằng sự đồng hành bền bỉ của gia đình, cộng đồng và toàn xã hội. Một đứa trẻ khỏe mạnh không chỉ là đứa trẻ ít bệnh, mà còn là đứa trẻ được sống trong môi trường an toàn, được lắng nghe, được tôn trọng và được lớn lên một cách tự nhiên.

Mỗi mùa xuân đến, điều người lớn mong mỏi nhất vẫn là sự bình an cho con trẻ. Không cần những lời chúc hoa mỹ, chỉ mong các em khỏe mạnh, vui tươi và có một tuổi thơ trọn vẹn. Tết vì thế không chỉ là ngày đoàn viên, mà còn là khoảng thời gian quý giá để gia đình "chậm lại": một bữa cơm ấm áp, một buổi dạo chơi không vội vã, một cái ôm đủ đầy yêu thương. Đôi khi, chính những điều tưởng chừng rất nhỏ ấy lại là liều thuốc tinh thần quan trọng nhất đối với sức khỏe của trẻ.

Chăm sóc sức khỏe trẻ em không bắt đầu từ bệnh viện hay phòng khám, mà bắt đầu từ đời sống thường ngày: từ bữa ăn cân đối, giấc ngủ đủ đầy, vận động phù hợp, không gian sống an toàn, đến cách người lớn lắng nghe và thấu hiểu cảm xúc của con trẻ. Đó là nơi khoa học y học gặp gỡ tình thương và trách nhiệm, nơi mỗi hành vi chăm sóc đều mang ý nghĩa phòng bệnh từ gốc rễ.

Trong nhịp sống hiện đại, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe của trẻ em không còn là điều hiển nhiên. Các em dễ ốm hơn trước những biến đổi của môi trường, ít vận động hơn vì màn hình điện thoại, và đôi khi chịu những áp lực vô hình từ chính kỳ vọng của người lớn. Có những thay đổi diễn ra rất lặng lẽ: giấc ngủ chập chờn, bữa ăn bỏ dở, ánh mắt ít nói hơn. Nếu không đủ tinh tế để nhận ra, người lớn có thể vô tình bỏ qua những tín hiệu đầu tiên mà trẻ đang gửi gắm. Trẻ em cũng có những gánh nặng riêng, dù các em chưa đủ lời để gọi tên chúng.

Bước sang năm Bính Ngọ - biểu tượng của sự nhanh nhẹn, bền bỉ và khát vọng vươn lên, chúng ta mong rằng mỗi em nhỏ sẽ được lớn lên trong một môi trường lành mạnh, nhân ái và an toàn, nơi sức khỏe thể chất song hành cùng sức khỏe tinh thần; nơi trẻ được bảo vệ, được thấu hiểu và được trao cơ hội phát triển toàn diện, đúng với khả năng và nhịp điệu riêng của mình.

Với sứ mệnh đồng hành cùng gia đình và cộng đồng, Tạp chí sức khỏe trẻ em sẽ tiếp tục là cầu nối giữa khoa học y học và đời sống, mang đến những thông tin chính xác, dễ hiểu và gần gũi, giúp cha mẹ và người chăm sóc trẻ có thêm kiến thức, thêm niềm tin và thêm sự vững tâm trên hành trình nuôi dưỡng thế hệ tương lai.

Nhân dịp xuân Bính Ngọ 2026, Tạp chí sức khỏe trẻ em trân trọng gửi đến các em nhỏ trên khắp mọi miền đất nước lời chúc sức khỏe an lành và tuổi thơ trọn vẹn; gửi đến các bậc cha mẹ sự kiên nhẫn, thấu hiểu và niềm tin; gửi đến những người đang ngày đêm làm công tác y tế, giáo dục và bảo vệ trẻ em lòng tri ân sâu sắc.

Chăm sóc tốt cho trẻ em hôm nay chính là gieo những hạt mầm cho một ngày mai khỏe mạnh, nhân văn và bền vững. Một mùa xuân khỏe mạnh cho trẻ hôm nay cũng chính là mùa xuân bền vững cho xã hội mai sau./



Trẻ em sẽ được lớn lên trong một môi trường lành mạnh, nhân ái và an toàn.
(Ảnh minh họa)

Hội Cứu trợ Trẻ em tàn tật TP. Hồ Chí Minh: VƯỢT LÊN KHÓ KHĂN ĐỂ GIỮ LỬA NHÂN ÁI

Minh Anh - Gia Huy

Trong bối cảnh công tác an sinh xã hội đứng trước nhiều yêu cầu mới, việc chăm lo, bảo vệ và tạo điều kiện học tập cho trẻ em khuyết tật tiếp tục là nhiệm vụ quan trọng, thể hiện rõ tính nhân văn của chế độ. Năm 2025, dù gặp không ít khó khăn về kinh tế và nguồn lực, Hội Cứu trợ Trẻ em tàn tật TP. Hồ Chí Minh vẫn duy trì hoạt động ổn định, triển khai nhiều chương trình hỗ trợ thiết thực, góp phần bảo đảm quyền trẻ em, tăng cường giáo dục hòa nhập và khẳng định vai trò của các tổ chức xã hội trong thực hiện chính sách an sinh trên địa bàn thành phố.

Khẳng định vai trò của các tổ chức xã hội trong bảo đảm an sinh

Tại TP. Hồ Chí Minh - đô thị đặc biệt, trung tâm kinh tế, văn hóa lớn của cả nước - công tác chăm lo trẻ em khuyết tật luôn nhận được sự quan tâm của các cấp, các ngành và toàn xã hội. Chăm lo, bảo vệ và giáo dục trẻ em, đặc biệt là trẻ em khuyết tật, luôn là chủ trương lớn, xuyên suốt của Đảng bộ và nhân dân Thành phố. Trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, việc bảo đảm an sinh, không để ai bị bỏ lại phía sau là yêu cầu mang tính nguyên tắc, thể hiện bản chất nhân văn của chế độ.

Hội Cứu trợ Trẻ em Tàn tật TP. Hồ Chí Minh là tổ chức hội độc lập, không sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, tự chủ trong vận động nguồn lực để thực hiện các hoạt động từ thiện - xã hội. Trong điều kiện còn nhiều khó khăn, mô hình hoạt động này thể hiện rõ tinh thần chủ động, tự chịu trách nhiệm và phát huy vai trò của xã hội hóa trong công tác an sinh. Trong hệ thống đó, Hội Cứu trợ trẻ em tàn tật TP. Hồ Chí Minh là một trong những tổ chức xã hội hoạt động ổn định, bền bỉ, có nhiều đóng góp cụ thể trong công tác hỗ trợ trẻ em khuyết tật trên địa bàn thành phố.

Ban Thường trực Hội làm việc trên tinh thần tự nguyện, trách nhiệm, không hưởng phụ cấp, lấy hiệu quả chăm lo cho trẻ em khuyết tật làm thước đo cho chất lượng hoạt động. Văn phòng Hội hiện có 4 cán bộ, trong đó 3 cán bộ làm việc toàn thời gian, đảm nhiệm công tác điều phối, tham mưu và triển khai các hoạt động theo nghị quyết, kế hoạch của Ban Chấp hành Hội.

Toàn Hội hiện có 18 chi hội trực thuộc, trong đó 15 chi hội là các trung tâm, trường nuôi dạy trẻ khuyết tật, cùng các chi hội tại bệnh viện, doanh nghiệp và đơn vị nghệ thuật. Tổng số hội viên là 534 người, tạo thành mạng lưới hoạt động rộng khắp, gắn kết chặt chẽ với cơ sở.

Năm 2025: duy trì hoạt động trong bối cảnh nhiều khó khăn

Năm 2025, tình hình kinh tế - xã hội còn gặp nhiều khó khăn; thiên tai, lũ lụt diễn biến phức tạp, tác động không nhỏ đến đời sống nhân dân và khả năng huy động nguồn lực xã hội. Trong bối cảnh đó, Hội Cứu trợ trẻ em tàn tật TP. Hồ Chí Minh vẫn duy trì hoạt động ổn định, tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm, trực tiếp phục vụ đối tượng trẻ em khuyết tật.

Các hoạt động của Hội được triển khai theo hướng thiết thực, đúng đối tượng, công khai, minh bạch, gắn với nhu cầu thực tế của các trường, trung tâm nuôi dạy trẻ khuyết tật trên địa bàn thành phố.

Giáo dục là một trong những nội dung trọng tâm xuyên suốt trong hoạt động của Hội. Với trẻ em khuyết tật, việc được đến trường, được học tập trong môi trường phù hợp có ý nghĩa quyết định đối với khả năng hòa nhập xã hội và phát triển lâu dài. Nhân dịp khai giảng năm học 2025-2026, Hội đã trao 1.528 suất học bổng cho học

sinh khuyết tật đang theo học tại các trường, trung tâm là chi hội trực thuộc. Tổng kinh phí thực hiện gần 1,5 tỷ đồng, góp phần hỗ trợ kịp thời cho các em có hoàn cảnh khó khăn, giảm bớt gánh nặng cho gia đình và tạo điều kiện để các em tiếp tục đến trường. Hoạt động trao học bổng được tổ chức đúng quy trình, bảo đảm công khai, đúng đối tượng, thể hiện rõ vai trò đồng hành của Hội với ngành giáo dục và các cơ sở nuôi dạy trẻ khuyết tật.

Bên cạnh hỗ trợ trực tiếp cho học sinh, Hội đặc biệt chú trọng đến việc cải thiện điều kiện cơ sở vật chất tại các trường và trung tâm nuôi dạy trẻ khuyết tật. Trong năm 2025, Hội đã hỗ trợ khoảng 800 triệu đồng để sửa chữa, nâng cấp và mua sắm trang thiết bị phục vụ giảng dạy, học tập cho:

- Trường Hy vọng Bình Thạnh
- Trường chuyên biệt Cần Thạnh
- Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Giáo dục Hòa nhập Khai Trí
- Trung tâm Vì người mù Sao Mai

Việc đầu tư này góp phần cải thiện môi trường học tập, bảo đảm an toàn, phù hợp với đặc thù giáo dục trẻ khuyết tật, đồng thời hỗ trợ các cơ sở nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục.

Bên cạnh hoạt động giáo dục, Hội duy trì hiệu quả công tác từ thiện - xã hội, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho trẻ em khuyết tật, trẻ mồ côi, cơ nhỡ và đội ngũ giáo viên, nhân viên đang trực tiếp làm việc tại các cơ sở nuôi dạy.

Trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ 2025, Hội đã: Trao 326 phần quà Tết cho học sinh khuyết tật đang theo học tại các trường trực thuộc. Phối hợp vận động trao thêm 100 phần quà cho trẻ em mồ côi, cơ nhỡ tại các chùa và cơ sở nuôi dạy. Chăm lo Tết cho giáo viên, công nhân viên có hoàn cảnh khó khăn tại 12 chi hội, góp phần động viên đội ngũ làm công tác đặc thù này.

Nhân dịp Tết Trung thu, Hội đã hỗ trợ 94 triệu đồng để tổ chức các hoạt động vui Tết Trung thu cho trẻ em tại các cơ sở mồ côi, bại não, khiếm thị, bảo đảm các em được tham gia sinh hoạt văn hóa phù hợp với lứa tuổi.

Xác định mục tiêu lâu dài là nâng cao khả năng tự lập và hòa nhập xã hội cho trẻ em khuyết tật, Hội tiếp tục duy trì và hỗ trợ các hoạt động giáo dục hướng nghiệp tại các chi hội. Các lớp vẽ, thêu may, thủ công mỹ nghệ, làm bánh... được tổ chức phù hợp với khả năng của từng dạng tật, tạo điều kiện để các em phát triển kỹ năng, từng bước định hướng nghề nghiệp.

Bên cạnh đó, các trường và trung tâm tiếp tục triển khai chương trình can thiệp sớm cho trẻ từ 1 đến 5 tuổi, kết hợp giáo dục bán trú và trị liệu vận động. Đặc biệt, dự án nâng cao chất lượng giáo dục học sinh khiếm thính cấp tiểu học thông qua ngôn ngữ ký hiệu (QIPEDC) tiếp tục được thực hiện, góp phần nâng cao hiệu quả dạy và học cho học sinh khiếm thính.

Công tác thi đua, khen thưởng được Hội triển khai nghiêm túc, gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ. Năm 2025, Hội Cứu trợ Trẻ em Tàn tật TP. Hồ Chí Minh được Ủy ban Nhân dân TP. Hồ Chí Minh tặng Bằng khen vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đóng góp tích cực vào phong trào thi đua của thành phố.

Đây là sự ghi nhận kịp thời đối với những nỗ lực bền bỉ của tập thể Hội, đồng thời là động lực để Hội tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động trong thời gian tới.

Phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2026: tiếp tục chăm lo thiết thực, hiệu quả

Hội xác định tiếp tục tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm:

- Hỗ trợ kinh phí hướng nghiệp cho các trường khuyết tật là chi hội trực thuộc
- Chăm lo Tết cho học sinh và giáo viên nghèo tại 15 chi hội
- Tổ chức các hoạt động nhân Ngày Người khuyết tật Việt Nam (18/4)
- Chuẩn bị hỗ trợ học bổng cho năm học 2026-2027
- Tăng cường tổ chức các chương trình giao lưu văn hóa, văn nghệ từ thiện, hội thảo, tập huấn nhằm huy động sự tham gia của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.



Hội CTTE tàn tật TP Hồ Chí Minh trao học bổng cho trường phổ thông chuyên biệt Nguyễn Đình Chiểu.
(Ảnh MA)

Sức lan toả mạnh mẽ từ thông điệp Tạp chí sức khỏe trẻ em “Vì nụ cười trẻ em”

Đại Lộc

Với thông điệp ý nghĩa và rất nhân văn: “Tạp chí Sức khỏe trẻ em - Vì nụ cười trẻ em!”, Tạp chí Sức khỏe Trẻ em đã phát huy tốt vai trò, thực hiện các nhiệm vụ quan trọng trong công tác truyền thông chăm sóc sức khỏe trẻ em, hỗ trợ chia sẻ và bảo vệ trẻ em, đặc biệt là trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn...

Tạp chí Sức khỏe Trẻ em bộ mới gồm tạp chí in và điện tử (suckhoetreem.vn) là cơ quan ngôn luận của Trung ương Hội Cứu trợ trẻ em tàn tật Việt Nam đã chính thức được Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch cấp giấy phép hoạt động, từ ngày 6/10/2024.

Ngay tại Lễ ra mắt bộ mới, ngày 28 tháng 10 năm 2024, thông điệp Vì nụ cười trẻ em đã được Tổng biên tập chính thức công bố, coi đó là mục đích hoạt động xuyên suốt trong hoạt động của Tạp chí Sức khỏe trẻ em.

Từ thông điệp này, nhiều hoạt động thiện nguyện đã chính thức được phát động và lan toả. Đặc biệt năm 2025, Dự án vì nụ cười trẻ em đã chính thức được công bố, triển khai, phát động tại TP Hồ Chí Minh ngày 30/9/2025 và Thủ đô Hà Nội, ngày 28/11/2025. Ngay sau khi công bố, Dự án Vì nụ cười trẻ em đã tạo sức lan toả mạnh mẽ. Nhiều độc giả, nhiều tập thể, cá nhân đã hưởng ứng, ủng hộ, cùng đồng hành để sẻ chia. Ban tổ chức Dự án Vì nụ cười trẻ em đã triển khai, tặng quà cho 2.000 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt tại các tỉnh Tây Ninh, Khánh Hòa, Nghệ An...

Từ Dự án Vì nụ cười trẻ em, nhiều chương trình truyền thông, kết nối để vận động các nguồn lực giúp đỡ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được triển khai rộng rãi. Tiêu biểu là các chương trình: Cuộc thi trắc nghiệm và Cuộc thi viết “Vì nụ cười trẻ em”, “Trao gửi yêu thương - Trung thu ấm tình”, “Xuân yêu thương”, “Uơm mầm nhân ái”, “Múa Rối nước” biểu diễn cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt diễn ra tại Nhà hát Múa rối Việt Nam...

Ngoài ra, Tạp chí cũng phối hợp, đồng hành có hiệu quả trong truyền thông các lĩnh vực, các sự kiện và hoạt động của Hội Cứu trợ trẻ em tàn tật Việt Nam. Tiêu biểu là các sự kiện: tập huấn, phổ biến kiến thức chăm sóc, chữa trị phục hồi chức năng cho trẻ khuyết tật; chương trình Thắp sáng niềm tin và Chắp cánh ước mơ cho trẻ em khuyết tật...

Trong đó, điểm nhấn đột phá từ thông điệp Vì nụ cười trẻ em là Tạp chí Sức khỏe Trẻ em đã phát động Cuộc thi trắc nghiệm và Cuộc thi viết “Vì nụ cười trẻ em”. Cuộc thi nhằm tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật như Luật Trẻ em, Luật người khuyết tật, Công ước Liên hiệp quốc về quyền trẻ em... Qua đó, Cuộc thi góp phần nâng cao kiến thức và ý thức của các tầng lớp nhân dân về quyền trẻ em, về trách nhiệm chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, nhất là trẻ em khuyết tật; Đồng thời tuyên truyền, nhân rộng các tấm gương điển hình, tiêu biểu của các tập thể, cá nhân có nhiều hoạt động từ thiện, giúp đỡ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

Đặc biệt, sức lan toả mạnh mẽ từ Chương trình Uơm mầm nhân ái. Thông qua chuyên mục Uơm mầm nhân ái, đã có trên 5 triệu lượt độc giả truy cập, tìm hiểu về mục đích, nội dung, quy chế của Chương trình.

Sau gần 2 tháng phát động, đã có 51 tập thể, cá nhân đăng ký tham dự Chương trình. Căn cứ kết quả chấm chung khảo, Ban tổ chức Chương trình Uơm mầm nhân ái 2025 sẽ trao giải thưởng cho các tập thể, cá nhân đã có nhiều đóng góp, sẻ chia, mang lại nhiều ý nghĩa, giá trị nhân văn cho trẻ em khuyết tật trong năm 2025 và những năm vừa qua. Ban Tổ chức Chương trình sẽ trao các giải thưởng cao quý gồm: 03 Giải Nhất, 05 giải Nhì, 10 giải Ba, các giải Khuyến khích và Cúp “Vì nụ cười trẻ em”.

Đây là những hoạt động có ý nghĩa nhân văn sâu sắc, nhằm tôn vinh các tập thể, cá nhân có tấm lòng hảo tâm, có nhiều chia sẻ và hỗ trợ cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt... Thông qua Chương trình Uơm mầm nhân ái năm 2025, Ban Tổ chức chương trình cũng truyền đi thông điệp, mong muốn việc chung tay chăm sóc, bảo vệ trẻ em, nhất là trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt phải trở thành việc làm thường xuyên. Những mảnh đời yếu thế phải được truyền thông, cổ vũ cộng đồng quan tâm, sẻ chia kịp thời. Vào dịp cuối năm sẽ tổng kết, tôn vinh các tấm lòng hảo tâm, các hoạt động trong hành trình nhân ái của năm. Đồng thời sau 5 năm, Ban Tổ chức Chương trình sẽ tổ chức Chương trình Gala tôn vinh các tấm lòng nhân ái của 5 năm.

Với thông điệp ý nghĩa nhân văn: “Tạp chí Sức khỏe trẻ em - Vì nụ cười trẻ em!”, Tạp chí Sức khỏe Trẻ em đã phát huy tốt vai trò, thực hiện các nhiệm vụ quan trọng trong công tác chăm sóc sức khỏe trẻ em, hỗ trợ chia sẻ và bảo vệ trẻ em, đặc biệt là trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn... Đồng thời, Tạp chí Sức khỏe Trẻ em còn là cầu nối giữa các nhà khoa học, các y bác sĩ, các giáo viên, các tổ chức nhân đạo trong và ngoài nước với công tác chăm sóc sức khỏe và giáo dục trẻ em, phát triển và tái hòa nhập cộng đồng cho trẻ em, người khuyết tật tại Việt Nam.

Chia sẻ niềm vui với Tạp chí Sức khỏe trẻ em, Tiến sĩ Ngô Sách Thực, Ủy viên Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Chủ tịch Hội Cứu trợ Trẻ em tàn tật Việt Nam khẳng định: “Có thể nói, trong 23 năm qua, đặc biệt là trong hai năm 2024-2025, từ khi ra mắt bộ mới Tạp chí Sức khỏe Trẻ em (tiền thân trước đó là Tạp chí Tình thương và Cuộc sống) đã phát huy tốt vai trò cơ quan báo chí, kênh thông tin chủ lực, tiếng nói của Trung ương Hội. Tạp chí Sức khỏe Trẻ em (bao gồm điện tử và bản in giấy) ra đời là một yêu cầu cần thiết trong nền báo chí cách mạng và xu hướng báo chí, truyền thông đa phương tiện hiện đại. Đồng thời, sự ra đời của Tạp chí Sức khỏe trẻ em là phù hợp với xu hướng mở rộng, phát triển của tạp chí, cũng như định hướng hoạt động hiện nay của Hội Cứu trợ trẻ em tàn tật Việt Nam”.

Tiến sĩ Trần Doãn Tiến - Tổng Biên tập Tạp chí Sức khỏe Trẻ em, nhấn mạnh: “Với sự quan tâm, hỗ trợ của lãnh đạo Trung ương Hội trợ trẻ em TTVN Việt Nam, Ban biên tập và tập thể cán bộ, phóng viên Tạp chí Sức khỏe Trẻ em sẽ đồng lòng, thể hiện quyết tâm đưa Tạp chí Sức khỏe trẻ em trở thành một trong những kênh truyền thông hàng đầu trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe và bảo vệ quyền lợi của trẻ em, đặc biệt là trẻ em khuyết tật, người khuyết tật... Năm 2026 Tạp chí sẽ tiếp tục đổi mới mạnh mẽ hơn nữa cả về nội dung, hình thức, đặc biệt là phương pháp vận động các nguồn lực giúp đỡ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Kiên trì thực hiện mục tiêu, thông điệp Vì nụ cười trẻ em đã khẳng định, định hình trong chiến lược phát triển của Tạp chí”./.



Tiến sĩ Trần Doãn Tiến - Tổng Biên tập Tạp chí Sức khỏe Trẻ em công bố Dự án “Vì nụ cười trẻ em”.



Khai trương Văn phòng đại diện Tạp chí Sức khỏe Trẻ em khu vực phía Nam tại TP. Hồ Chí Minh.

Chương trình “Xuân về bản em” đến Thái Nguyên

Hương Ngát

Ngày 20/12/2025, Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi Việt Nam (Hội BTNKT&TMCVN) đã tham gia đoàn công tác trao quà cho trẻ khuyết tật, trẻ mồ côi có hoàn cảnh khó khăn đang học tập tại Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hoà nhập Bắc Kạn, tỉnh Thái Nguyên.

Tham gia sự kiện có ông Đỗ Mạnh Hùng, nguyên Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội, Phó Chủ tịch Hội BTNKT&TMCVN, đại diện lãnh đạo một số sở, ban, ngành tỉnh Thái Nguyên, và đặc biệt là đại diện các nhà tài trợ đến từ Quảng Ninh, Sơn La, Lạng Sơn, Hà Tĩnh, Đà Nẵng, thành phố Hồ Chí Minh,...

Vượt qua hành trình hơn 4 tiếng đồng hồ, những con đường trơn trượt, sạt lở sau những đợt mưa lũ, nhiều đoạn cua dốc khá nguy hiểm nhưng với tinh thần đoàn kết, đồng lòng, các thành viên trong đoàn công tác đã đến được Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hoà nhập Bắc Kạn, nơi diễn ra buổi lễ tặng quà “Xuân về bản em”.

Đoàn công tác đã trao 200 suất quà Tết (trị giá 2 triệu đồng/suất, gồm 1 triệu đồng tiền mặt và quà trị giá 1 triệu đồng) cho học sinh Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hoà nhập Bắc Kạn là các trẻ khuyết tật, mồ côi có hoàn cảnh khó khăn.

Số tiền hơn 400.000.000 đồng này do Công ty Dược phẩm Hoa Linh, Hội Phật pháp Việt Nam, Chùa Hoa Lâm (Ninh Bình) và nhiều mạnh thường quân tài trợ. Ngoài ra, một nhà hảo tâm đã gửi tặng trung tâm 3 tấn gạo để tổ chức chương trình Tết sum vầy cho học sinh.

Bà Phạm Thúy Hằng, Giám đốc Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hoà nhập Bắc Kạn cho biết, Trung tâm hiện có 78 học sinh/10 lớp, cấp Mầm non 06 học sinh/01 lớp (can thiệp sớm, can thiệp cá nhân); cấp Tiểu học 72 em/9 lớp (khiếm thính, khuyết tật trí tuệ, vận động). Trung tâm thực hiện tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng linh

hoạt sáng tạo các phương pháp giáo dục gắn với việc sử dụng hiệu quả đồ dùng dạy học, nhằm phát huy tính tích cực và sáng tạo của học sinh, tạo điều kiện cho mọi học sinh tham gia các hoạt động trong tiết học, lồng ghép vào các môn học Đạo đức, Kỹ năng xã hội, hoạt động ngoài giờ lên lớp... phù hợp với từng nhóm đối tượng học sinh.

“Chương trình ‘Xuân về bản em’ là hoạt động rất ý nghĩa nhân dịp Tết đến-Xuân về, thể hiện sự quan tâm, sẻ chia kịp thời của cộng đồng đối với trẻ em khuyết tật, trẻ mồ côi có hoàn cảnh khó khăn. Qua chương trình, các tổ chức, đơn vị và các nhà tài trợ đã góp phần cùng cấp ủy, chính quyền địa phương tỉnh Thái Nguyên chung tay trong công tác chăm lo cho trẻ em khuyết tật, trẻ mồ côi, các gia đình chính sách, các em học sinh, hộ nghèo đón Tết cổ truyền thật ấm áp, hạnh phúc” - Phó Chủ tịch Hội BTNKT&TMCVN Đỗ Mạnh Hùng nhấn mạnh./.



Các nhà tài trợ, mạnh thường quân đến thăm hỏi, tặng quà Tết cho trẻ khuyết tật.



Ông Đỗ Mạnh Hùng, Phó Chủ tịch HBTNKT&TMCVN trao tặng quà Tết cho trẻ khuyết tật đang theo học tại Trung tâm.

Hành trình xây dựng mô hình y tế tư nhân uy tín, nhân văn và bền vững

TS. Nguyễn Chí Tân

Phó Chủ tịch Hội Khoa học Sức khỏe TP. Hồ Chí Minh
Chủ tịch HĐQT kiêm GD Phòng khám đa khoa Thuận Kiều

Trong bối cảnh ngành y tế Việt Nam đang chuyển mình mạnh mẽ theo hướng chất lượng, minh bạch, lấy người bệnh làm trung tâm, sự phát triển của các phòng khám đa khoa tư nhân uy tín không chỉ góp phần giảm tải cho hệ thống y tế công lập mà còn mở ra những chuẩn mực mới trong chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Nổi bật trong xu thế đó, Phòng khám Đa khoa Thuận Kiều đang từng bước khẳng định là một địa chỉ y tế tin cậy tại TP. Hồ Chí Minh.

Hoạt động minh bạch, đúng chuẩn

Phòng khám Đa khoa Thuận Kiều tọa lạc tại số 630 Nguyễn Chí Thanh, P. Minh Phụng, TP. Hồ Chí Minh - vị trí trung tâm, thuận tiện cho người dân tiếp cận dịch vụ y tế. Phòng khám được Sở Y tế TP.HCM cấp phép hoạt động số 04269/SYT-GPHĐ, bảo đảm đầy đủ các điều kiện pháp lý, chuyên môn và cơ sở vật chất theo quy định. Trong suốt quá trình hoạt động, Thuận Kiều được ghi nhận là đơn vị y tế công khai, minh bạch, tuân thủ nghiêm các quy chuẩn chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp, tạo dựng niềm tin bền vững với người bệnh.

Nền tảng cho sự phát triển bền vững

Phòng khám Đa khoa Thuận Kiều do TS. Nguyễn Chí Tân, Chủ tịch HĐQT, trực tiếp phụ trách. Với tư duy quản trị hiện đại, TS. Nguyễn Chí Tân định hướng xây dựng Thuận Kiều không chỉ là nơi khám chữa bệnh đơn thuần, mà là một mô hình y tế phát triển bền vững, gắn kết y học hiện đại với giá trị nhân văn.

Ngay từ những ngày đầu thành lập, ban lãnh đạo phòng khám đã xác định rõ chiến lược đầu tư dài hạn vào con người - chuyên môn - công nghệ, coi đây là ba trụ cột then chốt để nâng cao chất lượng dịch vụ y tế trong bối cảnh chuyển đổi số và nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao của người dân.

Đội ngũ chuyên gia, bác sĩ giàu kinh nghiệm

Một trong những điểm mạnh nổi bật của Phòng khám Đa khoa Thuận Kiều chính là đội ngũ giáo sư, bác sĩ, chuyên gia đầu ngành, có nhiều năm kinh nghiệm công tác tại các bệnh viện lớn và cơ sở y tế uy tín.

Đặc biệt, bác sĩ Đặng Công Bằng, nguyên Trưởng Phòng Tổ chức Cán bộ Sở Y tế TP. HCM, hiện là người phụ trách chuyên môn của Phòng khám, đồng thời trực tiếp phụ trách Khoa Nội tổng quát. Với bề dày kinh nghiệm quản lý và chuyên môn y khoa, bác sĩ Đặng Công Bằng đóng vai trò quan trọng trong việc bảo đảm chuẩn mực chuyên môn, quy trình khám chữa bệnh an toàn, hiệu quả và đúng quy định.



Phòng khám Đa khoa Thuận Kiều do TS. Nguyễn Chí Tân, Chủ tịch HĐQT, trực tiếp phụ trách từng bước khẳng định là một địa chỉ y tế tin cậy tại TP. Hồ Chí Minh.



Hoạt động mang đậm tính nhân văn: “BỆNH NHÂN LÀ NGƯỜI THÂN CỦA CHÚNG TÔI”.

Đầu tư cho an toàn và hiệu quả
Song song với việc nâng cao chất lượng chuyên môn, Phòng khám Đa khoa Thuận Kiều từng bước ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và vận hành, xây dựng mô hình phòng khám hiện đại, tối ưu quy trình và nâng cao trải nghiệm người bệnh. Đây cũng là nền tảng quan trọng để phòng khám thích ứng với xu thế y tế thông minh, y tế dự phòng và chăm sóc sức khỏe toàn diện trong giai đoạn mới.

Phòng khám được xây dựng theo mô hình bệnh viện thu nhỏ, với đầy đủ các phòng chức năng: phòng cấp cứu, phòng khám chuyên khoa, phòng tiểu phẫu, khu lưu trú cho bệnh nhân cần theo dõi qua đêm. Không gian khám chữa bệnh được thiết kế khang trang, sạch sẽ, bảo đảm vô trùng và an toàn theo đúng quy chuẩn y tế.

Hệ thống trang thiết bị y tế hiện đại, được nhập khẩu từ các quốc gia có nền y học phát triển, giúp nâng cao độ chính xác trong chẩn đoán và hiệu quả trong điều trị. Phòng xét nghiệm được đầu tư đồng bộ, bảo dưỡng định kỳ, góp phần hạn chế tối đa nguy cơ lây nhiễm chéo - một yêu cầu ngày càng quan trọng trong y tế hiện đại.

Lấy người bệnh làm trung tâm
Khác với cách tiếp cận dịch vụ thuần túy, Phòng khám Đa khoa Thuận Kiều kiên định với triết lý hoạt động mang đậm tính nhân văn: “BỆNH NHÂN LÀ NGƯỜI THÂN CỦA CHÚNG TÔI”.

Triết lý này được cụ thể hóa trong từng khâu tiếp đón, thăm khám, tư vấn, điều trị và theo dõi sau điều trị. Người bệnh không chỉ được chăm sóc về mặt y khoa, mà còn được lắng nghe, chia sẻ và đồng hành.

Một trong những yếu tố tạo nên sự tin tưởng của người bệnh đối với Phòng khám Thuận Kiều chính là minh bạch chi phí. Mọi khoản phí khám chữa bệnh đều được niêm yết rõ ràng, tuân thủ quy định của Bộ Y tế. Các chi phí phát sinh được thông báo trước, nói Không với tình trạng “vẽ bệnh” hay thu phí bất hợp lý.

Cách tiếp cận này không chỉ bảo vệ quyền lợi người bệnh, mà còn góp phần xây dựng niềm tin - yếu tố sống còn đối với sự phát triển bền vững của một cơ sở y tế tư nhân.

Đồng hành cùng sức khỏe cộng đồng
Không chỉ tập trung nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, Phòng khám Đa khoa Thuận Kiều luôn ý thức rõ trách nhiệm xã hội của một cơ sở y tế hoạt động vì cộng đồng. Trong suốt quá trình hình thành và phát triển, Phòng khám đã tích cực tham gia và triển khai nhiều chương trình thiện nguyện, chăm sóc sức khỏe cộng đồng mang ý nghĩa thiết thực, đặc biệt hướng đến các nhóm đối tượng dễ bị tổn thương như trẻ em, người cao tuổi và người dân có hoàn cảnh khó khăn.

Trong giai đoạn dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp, Phòng khám đã chung tay cùng ngành y tế và chính quyền địa phương trong công tác phòng, chống dịch, góp phần bảo vệ sức khỏe cộng đồng, lan tỏa tinh thần trách nhiệm và sẻ chia trong thời điểm khó khăn.

Với định hướng chăm sóc sức khỏe trẻ em một cách toàn diện, phòng khám đã tổ chức nhiều chương trình “Ngày hội Vì sức khỏe trẻ em” miễn phí, kết hợp thăm khám, tư vấn sức khỏe và hoạt động chăm sóc tinh thần cho các em nhỏ, như “Ngày hội Vì sức khỏe trẻ em” và “Tết Trung thu cho trẻ em nghèo năm 2022”, mang đến niềm vui, sự động viên và những giá trị tinh thần ấm áp cho các em trong dịp lễ truyền thống.

Đồng thời, Phòng khám Đa khoa Thuận Kiều còn tổ chức các chương trình khám sức khỏe miễn phí dành cho người từ 60 tuổi trở lên đang sống ở các phường Minh Phụng, Bình Thới, Phú Thọ và Hòa Bình. Những hoạt động này không chỉ góp phần phát hiện sớm bệnh lý, nâng cao ý thức chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi, mà còn thể hiện rõ triết lý y đức mà Phòng khám theo đuổi.

Thông qua chuỗi hoạt động xã hội bền bỉ và có chiều sâu, Phòng khám Đa khoa Thuận Kiều khẳng định vai trò của một đơn vị y tế không chỉ chữa bệnh, mà còn đồng hành cùng cộng đồng, đúng với kim chỉ nam xuyên suốt trong mọi hoạt động:

Khẳng định vị thế bằng giá trị bền vững
Trải qua quá trình xây dựng và phát triển, Phòng khám Đa khoa Thuận Kiều từng bước khẳng định vị thế là một cơ sở y tế tư nhân uy tín, chuyên nghiệp và giàu tính nhân văn tại TP. Hồ Chí Minh. Uy tín đó không đến từ những lời quảng bá, mà được hình thành từ sự hài lòng của người bệnh, sự tận tâm của đội ngũ và những giá trị được vun đắp bền bỉ qua thời gian.

Trong một xã hội hiện đại, nơi nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao và đa dạng, những mô hình y tế tư nhân được quản trị bằng trí tuệ, đạo đức và tầm nhìn dài hạn như Phòng khám Đa khoa Thuận Kiều chính là mảnh ghép quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cho cộng đồng.



Tập thể Nhân viên Phòng Xét nghiệm, Phòng khám đa khoa Thuận Kiều

Khơi mầm sáng tạo từ hạt gạo

Bảo Trâm

Nếu mỗi đứa trẻ được trao cơ hội sáng tạo từ những điều giản dị nhất, thì tương lai của các em và của cả cộng đồng sẽ được xây dựng trên nền tảng nhân văn vững bền.

Giáo dục trẻ em không chỉ là truyền đạt kiến thức, mà còn là gieo những hạt mầm giá trị cho tương lai. Khi hạt gạo - biểu tượng của sự sống và bền bỉ - được đưa vào môi trường học đường thông qua nghệ thuật, đó là cách người lớn gửi gắm một thông điệp giản dị nhưng sâu sắc: Hãy lớn lên cùng cội nguồn, sáng tạo từ những điều thân quen và sống tử tế với thế giới quanh mình.

Hạt gạo - Chất liệu để "kể chuyện"

Việt Nam là một trong những quốc gia có lịch sử gắn bó lâu đời với cây lúa nước. Hạt gạo không chỉ là nguồn sống của hàng triệu gia đình nông dân mà còn là biểu tượng văn hóa xuyên suốt chiều dài lịch sử dân tộc. Trong nhiều năm qua, nghệ thuật tranh gạo - sử dụng chính hạt gạo làm chất liệu tạo hình - đã mở ra một cách tiếp cận mới mẻ: đưa giá trị truyền thống bước vào đời sống đương đại bằng ngôn ngữ của sáng tạo.

Là một trong những đơn vị tiên phong từ năm 2009, Tranh Gạo Quỳnh Vy lựa chọn con đường phát triển bền vững: không nhuộm gạo bằng hóa chất, chỉ sử dụng nhiệt rang tự nhiên để tạo nên các gam màu trắng - vàng - nâu - đen đặc trưng. Những tác phẩm tranh gạo vì thế giữ được tính mộc mạc, an toàn và gần gũi - yếu tố đặc biệt quan trọng khi tiếp cận đối tượng là trẻ em.

Chúng ta vẫn thường dạy trẻ nhỏ: "Đẻo thơm một hạt, đắng cay muôn phần". Nhưng với những đứa trẻ thành phố, hạt gạo đôi khi chỉ nằm gói gọn trong bát cơm mỗi bữa. Nghệ thuật tranh gạo Quỳnh Vy đã mở ra một lăng kính hoàn toàn khác.

"Tranh gạo đến trường miễn phí"

Xuất phát từ tình yêu trẻ nhỏ và mong muốn đưa nghệ thuật đến gần hơn với học đường, Dự án "Tranh gạo đến trường miễn phí" được triển khai với một nguyên tắc nhất quán: Phi lợi nhuận - Không thu phí - Phục vụ cộng đồng.

Theo đại diện Tranh Gạo Quỳnh Vy, dự án hướng đến thiếu nhi, học sinh, sinh viên trên toàn quốc, đặc biệt là các trường mong muốn tổ chức hoạt động ngoại khóa mang tính giáo dục - trải nghiệm - sáng tạo.

Trong mỗi chương trình, các em không chỉ xem tranh, mà được chạm tay vào hạt lúa, cây mạ non, hạt gạo, hiểu trọn vẹn hành trình "từ đồng ruộng đến tác phẩm nghệ thuật". Dưới sự hướng dẫn trực tiếp của các nghệ nhân, trẻ được tự tay sáng tạo bức tranh gạo đầu đời của mình - một trải nghiệm mang tính cá nhân hóa cao, giúp trẻ cảm nhận giá trị của lao động, sự kiên nhẫn và niềm vui sáng tạo.

Lợi ích sức khỏe tinh thần và phát triển toàn diện cho trẻ

Dưới góc độ giáo dục và sức khỏe tâm lý trẻ em, việc cho trẻ tiếp xúc với nghệ thuật thủ công như làm tranh gạo mang lại nhiều lợi ích thiết thực.

Thứ nhất, giúp giảm căng thẳng, tăng khả năng tập trung; thao tác nhỏ, chậm rãi với hạt gạo giúp trẻ rèn luyện sự tỉ mỉ và điều hòa cảm xúc;

Thứ hai, kích thích sáng tạo và tư duy hình ảnh: trẻ tự do phối màu, sắp xếp bố cục theo cảm nhận riêng;

Thứ ba, kết nối với văn hóa truyền thống: trẻ hiểu rằng nghệ thuật không xa rời đời sống, mà bắt nguồn từ chính những điều thân thuộc nhất;

Thứ tư, nuôi dưỡng lòng trân trọng thiên nhiên và lao động: khi hiểu hạt gạo đến từ đâu, trẻ học cách biết ơn và tiết kiệm.

Đặc biệt, trong thời đại công nghệ số, khi trẻ dành quá nhiều thời gian cho màn hình, những hoạt động thủ công mang tính "chạm - cảm - trải nghiệm thật" như tranh gạo được xem là một liệu pháp cân bằng tinh thần tự nhiên.

Sức mạnh của sự chung tay cộng đồng

Một điểm đáng trân trọng của dự án là sự đồng hành tự nguyện của nhiều tổ chức giáo dục - văn hóa - nghệ thuật như: Vietopia, TEKY, CMS, Sylvan Learning, Học viện Người Mảnh Thiên Thần Nhí, các nghệ sĩ xiếc, ảo thuật, nghệ nhân tò he, thắt lá dừa,... Tất cả cùng chung một tinh thần: cho đi không điều kiện vì trẻ em.

Toàn bộ nghệ sĩ, nghệ nhân tham gia đều không nhận thù lao, coi mỗi chuyến đến trường là một cơ hội gieo mầm yêu thương và sáng tạo.

Gieo một hạt gạo - Gặt một tương lai nhân văn

Trong bức tranh giáo dục hiện đại, những dự án như "Tranh gạo đến trường miễn phí" không ồn ào, không phô trương, nhưng lại bền bỉ và giàu sức lan tỏa. Đó là cách

văn hóa được truyền đi một cách tự nhiên nhất, qua đôi tay nhỏ bé, qua ánh mắt say mê của trẻ thơ.

Cuối năm 2025, khi nhìn lại hành trình phát triển của giáo dục cộng đồng tại Việt Nam, có lẽ những dự án xuất phát từ tình yêu trẻ em chân thành và giá trị văn hóa bản địa như thế này sẽ là những điểm sáng đáng trân trọng - nơi hạt gạo không chỉ nuôi sống con người, mà còn nuôi lớn tâm hồn trẻ nhỏ.

Quý nhà trường và phụ huynh có mong muốn đưa dự án về với các em học sinh, xin đừng ngần ngại kết nối. Nghệ thuật chân chính là nghệ thuật được sẻ chia.

* Hotline dự án: 0949 82 33 47 - 0983 777 347

* Địa chỉ: Tranh gạo Quỳnh Vy - 684 Lê Hồng Phong, P. Vườn Lài, TP. HCM



Giới thiệu nghệ thuật tranh gạo đến với trẻ em. (Ảnh: BTC)



Hướng dẫn các cháu tham gia làm tranh. (Ảnh: BTC)

Sức khỏe trong đời sống hiện đại: TỪ VẤN ĐỀ CÁ NHÂN ĐẾN THÁCH THỨC XÃ HỘI

Minh Phương

Mùa xuân thường được xem là thời điểm khởi đầu của chu trình sinh học và xã hội, khi con người có xu hướng nhìn lại nhịp sống, đánh giá các thói quen sinh hoạt và điều chỉnh theo hướng cân bằng hơn.

Trong bối cảnh đời sống hiện đại, sức khỏe không còn là vấn đề thuần túy cá nhân mà ngày càng trở thành mối quan tâm mang tính xã hội, gắn với điều kiện lao động, môi trường đô thị và sự phát triển nhanh chóng của công nghệ số. Áp lực công việc, thời gian tiếp xúc với màn hình kéo dài, nhịp sinh hoạt đảo lộn và suy giảm vận động thể chất, tạo ra những tác động tiêu cực âm thầm bào mòn sức khỏe thể chất và tinh thần.

Theo Báo cáo *Noncommunicable Diseases* do World Health Organization công bố năm 2023, các bệnh không lây nhiễm như tim mạch, đái tháo đường type 2, béo phì và rối loạn sức khỏe tâm thần hiện chiếm phần lớn gánh nặng bệnh tật toàn cầu. Trong đó, lối sống ít vận động, chế độ ăn không hợp lý và căng thẳng kéo dài được xác định là những yếu tố nguy cơ hàng đầu, có tính phổ biến ở nhiều quốc gia và nhóm xã hội khác nhau.

Ăn uống hiện đại, từ đủ lượng đến đủ chất

Từ góc độ khoa học dinh dưỡng, đời sống hiện đại cho thấy một sự chuyển dịch rõ rệt, con người chủ yếu không còn đối mặt với thiếu ăn, mà là với tình trạng ăn uống mất cân đối. Thực phẩm chế biến sẵn, đồ ăn nhanh và đồ uống chứa nhiều đường ngày càng trở nên phổ biến do tính tiện lợi, trong khi bữa ăn gia đình với thực phẩm tươi, rau xanh và sự điều độ về giờ giấc có xu hướng suy giảm.

Theo tài liệu *Healthy Diet* do WHO cập nhật năm 2022, việc tiêu thụ quá mức đường tự do, muối và chất béo bão hòa có liên quan trực tiếp đến nguy cơ thừa cân, béo phì và các rối loạn chuyển hóa ở cả người lớn và trẻ em. Báo cáo này đồng thời nhấn mạnh rằng một chế độ ăn lành mạnh không chỉ phụ thuộc vào thành phần thực phẩm, mà còn gắn với việc ăn uống điều độ, ăn đúng bữa và phù hợp với nhu cầu sinh lý theo độ tuổi.

Ở cấp độ gia đình, bữa ăn chung còn mang ý nghĩa tâm lý và xã hội quan trọng. Theo tổng hợp của Centers for Disease Control and Prevention (CDC) trong báo cáo *Healthy Eating and Family Meals* năm 2021, trẻ em thường xuyên dùng bữa cùng gia đình có xu hướng ăn nhiều rau quả hơn, hạn chế đồ uống có đường và có sức khỏe tâm lý ổn định hơn so với nhóm ít ăn cùng gia đình. Điều này cho thấy bữa ăn gia đình không chỉ là một thực hành văn hóa, mà còn là một yếu tố bảo vệ sức khỏe có cơ sở khoa học rõ ràng.

Giờ giấc sinh hoạt và giấc ngủ, nền tảng dễ bị xem nhẹ

Giấc ngủ và nhịp sinh hoạt là những yếu tố thường bị xem nhẹ trong đời sống hiện đại, dù khoa học đã chứng minh vai trò trung tâm của chúng đối với sức khỏe. Giấc ngủ không đơn thuần là thời gian nghỉ ngơi, mà là giai đoạn cơ thể tái tạo năng lượng, củng cố trí nhớ và điều hòa cảm xúc. Thiếu ngủ kéo dài có liên quan đến suy giảm miễn dịch, giảm khả năng tập trung và gia tăng nguy cơ rối loạn lo âu, trầm cảm.

Theo báo cáo *Blue Light and Sleep* của National Sleep Foundation năm 2020, việc tiếp xúc với ánh sáng xanh từ thiết bị điện tử vào buổi tối có thể ức chế quá trình tiết melatonin, hormone đóng vai trò điều hòa nhịp sinh học và giấc ngủ. Ở trẻ em và thanh thiếu niên, tình trạng ngủ không đủ giấc còn liên quan đến giảm khả năng học tập, rối loạn hành vi và ảnh hưởng đến quá trình phát triển thể chất.

Do đó, việc xây dựng thời gian biểu sinh hoạt ổn định, ngủ đủ giấc và hạn chế sử dụng thiết bị điện tử trước giờ ngủ được xem là những khuyến nghị khoa học đơn giản nhưng hiệu quả trong chăm sóc sức khỏe lâu dài.

Vận động thể chất, trụ cột của sức khỏe toàn diện

Bên cạnh dinh dưỡng và giấc ngủ, vận động thể chất là một trụ cột quan trọng của sức khỏe toàn diện. Theo *WHO Guidelines on Physical Activity and Sedentary Behaviour* công bố năm 2020, trẻ em và thanh thiếu niên cần tối thiểu 60 phút vận động thể chất mỗi ngày, trong khi người trưởng thành nên duy trì vận động thường xuyên ở mức độ phù hợp để phòng ngừa bệnh tật và nâng cao chất lượng sống.

Tuy nhiên, quá trình đô thị hóa nhanh và sự phổ biến của thiết bị số đang làm gia tăng lối sống tĩnh tại ở cả người lớn lẫn trẻ em. Nhiều nghiên cứu dịch tễ cho thấy thời gian ngồi lâu kéo dài có liên quan đến tăng nguy cơ bệnh tim mạch, béo phì và rối loạn sức khỏe tâm thần, ngay cả ở những người vẫn có hoạt động thể chất nhất định. Điều này cho thấy vận động cần được phân bổ đều trong sinh hoạt hàng ngày, thay vì chỉ tập trung vào các buổi luyện tập ngắn.

Gia đình và vai trò hình thành thói quen sức khỏe cho trẻ em

Đối với trẻ em, gia đình là môi trường đầu tiên và có ảnh hưởng sâu sắc nhất đến việc hình thành thói quen sức khỏe. Các nghiên cứu tâm lý-xã hội học cho thấy trẻ em học hỏi hành vi chủ yếu thông qua quan sát và bắt chước người lớn. Khi cha mẹ duy trì chế độ ăn uống lành mạnh, sinh hoạt điều độ và vận động thường xuyên, trẻ em có xu hướng tiếp nhận và duy trì những thói quen tích cực này một cách tự nhiên và bền vững hơn, như đã được CDC ghi nhận trong các tổng hợp năm 2021.

Vì vậy, chăm sóc sức khỏe trẻ em không thể tách rời khỏi việc điều chỉnh lối sống của chính người lớn trong gia đình. Đây không chỉ là vấn đề giáo dục, mà còn là một chiến lược phòng ngừa sức khỏe có cơ sở khoa học.

Từ góc nhìn khoa học, sức khỏe trong đời sống hiện đại cần được tiếp cận một cách tổng thể, gắn kết giữa cá nhân, gia đình và xã hội. Những yếu tố như ăn uống, giấc ngủ và vận động thể chất không tồn tại riêng lẻ, mà tác động qua lại và định hình chất lượng sống lâu dài. Mùa xuân, với ý nghĩa của sự khởi đầu và tái sinh, là thời điểm phù hợp để mỗi cá nhân và gia đình nhìn lại nhịp sống của mình, điều chỉnh những thói quen nhỏ nhưng có ảnh hưởng bền vững đến sức khỏe.

Sự kết hợp hài hòa giữa dinh dưỡng hợp lý, nhịp sinh hoạt khoa học và vận động thường xuyên không chỉ giúp nâng cao chất lượng sống ở hiện tại, mà còn góp phần xây dựng nền tảng sức khỏe vững chắc cho thế hệ tương lai và cho toàn xã hội.



Bữa cơm gia đình Việt với ba thế hệ là không gian kết nối dinh dưỡng, cảm xúc và nếp sống lành mạnh trong đời sống hiện đại. (Ảnh minh họa)



Duy trì lối sống lành mạnh mỗi ngày là nền tảng xây dựng cuộc sống hạnh phúc. (Ảnh: MP)

Cần một chiến lược giáo dục quốc gia cho trẻ mắc rối loạn phổ tự kỷ ở Việt Nam!

Ths Nguyễn Hưng Bình

Ngược xuôi, lo âu, trăn trở từ phụ huynh, đến nỗ lực thầm lặng của các trung tâm can thiệp với hàng trăm nghìn trẻ tự kỷ ở Việt Nam đặt ra một thách thức lớn cho xã hội vì nó chưa có vị trí rõ ràng trong hệ thống giáo dục Việt Nam. Khi chính sách còn thiếu khung pháp lý, nhân lực chưa được đào tạo bài bản và mô hình giáo dục hòa nhập chưa thực sự vận hành, khoảng trống ấy không chỉ phản ánh sự chậm trễ về chuyên môn - mà còn là thước đo cho tầm nhìn phát triển con người của một quốc gia- nhất là khi nước ta đang bước vào kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc vì hoà bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Khoảng trống về thể chế và chính sách

Việt Nam ước tính có hơn một triệu trẻ tự kỷ và con số này không ngừng tăng, cứ khoảng 100 trẻ sinh ra thì có một trẻ mắc rối loạn phổ tự kỷ. Tuy nhiên, xã hội vẫn còn tồn tại một khoảng trống nhận thức về rối loạn phổ tự kỷ. Nhiều bậc cha mẹ, và cả một bộ phận y bác sĩ, vẫn coi rối loạn phổ tự kỷ là một "căn bệnh" cần thuốc thang điều trị. Tâm lý kỳ thị dẫn đến trạng thái "giấu con" đã khiến hàng chục nghìn đứa trẻ bỏ lỡ "giai đoạn vàng" để can thiệp sớm. Thực tế, rối loạn phổ tự kỷ không phải là bệnh. Đó là một biểu hiện khác biệt trong phát triển đa dạng thần kinh. Thế giới đã có những thiên tài như Albert Einstein, Mozart hay Elon Musk - được cho là đều nằm trong phổ tự kỷ. Họ nhìn thế giới bằng đôi mắt khác, và nếu được đặt vào đúng "bầu khí quyển" giáo dục, sự khác biệt có thể biến họ thành tinh hoa.

Theo Viện Sức khỏe Tâm thần Quốc gia (2021), tỷ lệ trẻ trong rối loạn phổ tự kỷ ở Việt Nam ước khoảng 0,758% tương đương 1 trong 132 trẻ từ 18 đến 30 tháng tuổi. Con số này thấp hơn mức trung bình toàn cầu (1-1,5% theo WHO), nhưng đang có xu hướng tăng nhanh trong thập niên qua.

Nhưng thực tế đáng chú ý là nhiều địa phương chưa có hệ thống sàng lọc sớm, khiến hàng nghìn trường hợp không được phát hiện hoặc chẩn đoán muộn.

Báo cáo "Children with Disabilities in Viet Nam" của UNICEF (2016-2017) cũng cho thấy chỉ 37% trẻ khuyết tật được đi học đúng độ tuổi, thấp hơn đáng kể so với mức trung bình 60% của các nước ASEAN. Trong nhóm này, trẻ rối loạn phổ tự kỷ là đối tượng thiệt thòi nhất, bởi chưa có quy chuẩn giảng dạy hay giáo viên chuyên biệt.

Theo UNICEF Việt Nam, chỉ 20% trẻ rối loạn phổ tự kỷ được học trong môi trường phù hợp; phần còn lại theo học tại các trung tâm tư nhân với chi phí khá cao từ 5 đến 15 triệu đồng/tháng, vượt xa khả năng kinh tế của đa số gia đình. Những trường hợp ở nông thôn, con số này gần như bằng không.

Việt Nam đã ký Công ước Liên Hợp Quốc về quyền người khuyết tật vào ngày 22 tháng 10 năm 2007. Đây là một cột mốc quan trọng, đánh dấu sự cam kết của Việt Nam trong việc bảo vệ và thúc đẩy quyền của người khuyết tật.

Các văn bản, chỉ thị, nghị quyết của Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người khuyết tật; các đạo luật của Nhà nước: Luật Người khuyết tật năm 2010, Luật Trẻ em năm 2016 và các chương trình hành động của Chính phủ, Thông tư hướng dẫn giáo dục hòa nhập năm 2018 và một số văn bản liên quan,...đã có nhưng đến nay, chưa có chính sách riêng cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ. Mọi nội dung đều được lồng ghép chung trong nhóm "người khuyết tật trí tuệ",

khiến công tác quản lý, đào tạo và đánh giá hiệu quả can thiệp trở nên mơ hồ.

Về đầu tư, Việt Nam hiện dành khoảng 15,4% tổng chi ngân sách cho giáo dục, tương đương 2,89% GDP (TheGlobalEconomy.com, 2022). Tuy nhiên, giáo dục đặc biệt chưa có tiểu mục chi riêng, và phần lớn nguồn lực cho can thiệp sớm đến từ khu vực tư nhân, xã hội hóa. Trong khi đó, Thái Lan và Malaysia đã có quỹ riêng cho giáo dục hòa nhập, chiếm từ 0,3-0,5% tổng chi giáo dục quốc gia, minh chứng cho tầm nhìn dài hạn trong chính sách phát triển nhân lực.

Thực tế hiện nay ở Việt Nam, mô hình xã hội hóa đang gánh phần việc mà hệ thống công lập chưa đáp ứng được, từ can thiệp sớm, dạy hòa nhập đến hỗ trợ phụ huynh. Các trung tâm hoạt động chủ yếu bằng nhiệt tình, tâm huyết của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và niềm tin của phụ huynh. Muốn được cấp phép hoạt động đã khó, được công nhận là cơ sở giáo dục đặc biệt càng khó hơn. Trong khi đó, các tiêu chuẩn, quy chuẩn, qui định về chuyên môn vẫn còn rất mơ hồ. Nếu có chiến lược và cơ chế, chính sách cụ thể, các trung tâm xã hội hóa hoàn toàn có thể trở thành cánh tay nối dài của Nhà nước trong giáo dục đặc biệt. Điều chúng ta cần ở đây không phải ưu đãi, mà là sự công nhận về tính pháp lý để những nỗ lực chuyên môn được đặt đúng giá trị.

Theo đánh giá của giới chuyên môn, hiện nay ở Việt Nam chỉ có một số ít trường đại học đào tạo giáo viên giáo dục đặc biệt, mỗi năm cung cấp chưa đến vài trăm cử nhân. Trong khi đó, nhu cầu can thiệp sớm và giáo dục hòa nhập tăng nhanh ở tất cả các địa phương trong cả nước. "Thiếu người dạy, thiếu chương trình chuẩn và thiếu cơ sở chuyên biệt khiến việc học của trẻ tự kỷ phụ thuộc gần như hoàn toàn vào khả năng kinh tế của gia đình", một chuyên gia giáo dục đặc biệt nhận định. Có thể thấy phụ huynh có điều kiện thì tìm đến các trung tâm tư nhân, con được học sớm, can thiệp sớm thì hòa nhập tốt hơn; còn ở vùng nông thôn, nhiều em gần như không có cơ hội can thiệp. Nếu không có cơ chế, chính sách, qui định đào tạo và phân bổ nhân lực rõ ràng, giáo dục đặc biệt sẽ mãi là cuộc chơi tự phát, nơi vài trăm người gánh phần việc của hàng chục nghìn.

Không chỉ thiếu giáo viên, hệ thống quản lý cũng thiếu cơ chế phối hợp liên ngành. Trẻ rối loạn phổ tự kỷ vừa thuộc diện y tế, vừa thuộc giáo dục, nhưng chưa có quy trình thống nhất để sàng lọc, chẩn đoán và theo dõi. Kết quả là nhiều trẻ được phát hiện muộn, bỏ lỡ "thời gian vàng" cho can thiệp, trong khi các trường phổ thông vẫn chưa có hoặc đủ điều kiện để tiếp nhận học sinh đặc biệt.

Chúng ta đã có khung luật, nhưng chưa có chính sách, chiến lược cụ thể. Không thể nói đến giáo dục toàn

diện khi nhóm học sinh đặc biệt vẫn bị xem là ngoại lệ. Nếu không có chiến lược quốc gia, mọi nỗ lực, từ trường công đến trung tâm tư nhân chỉ là những mảnh ghép rời rạc, chắp vá.

Hiện nay, các mô hình xã hội hóa rất cần có chính sách hỗ trợ và khung chất lượng thống nhất, để nhân rộng. Nhiều phụ huynh sẵn sàng hy sinh công việc, chi trả hơn năm triệu đồng mỗi tháng cho con học can thiệp, trong khi bảo hiểm y tế không chi trả và trường công chưa thể nhận. "Đằng sau mỗi đứa trẻ tự kỷ là một gia đình đang chiến đấu trong thầm lặng".

Điều đó cho thấy gia đình rơi vào hoàn cảnh này sẽ càng khó khăn, "hạnh phúc" gia đình sẽ bị đe dọa và xã hội mà chúng ta xây dựng "hạnh phúc, phồn vinh" cũng không đạt yêu cầu. Nếu có chính sách, chiến lược, cụ thể rõ ràng, sẽ giảm đi được gánh nặng của mỗi gia đình và sẽ không ai phải đơn độc trong hành trình ấy.

Đề xuất các nhóm giải pháp cấp thiết

Quan trọng quan điểm chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm tại cuộc làm việc về chủ trương, chính sách đối với người khuyết tật Việt Nam vừa qua: "*Việc chăm lo cho người khuyết tật không chỉ là trách nhiệm đạo lý, mà còn là thước đo của sự văn minh, hiện đại, là yêu cầu của phát triển bền vững và hội nhập quốc tế. "Phải hướng tới mục tiêu rất rõ ràng: Không để bất kỳ người khuyết tật nào bị bỏ lại phía sau. Mọi người khuyết tật đều có cơ hội sống tốt hơn mỗi ngày".*

Để hiện thực hóa quan điểm trên cần thực hiện tốt các nhóm giải pháp sau:

Một là, khoảng trống hiện nay không chỉ nằm ở nguồn lực, mà quan trọng hơn là ở nhận thức của cấp ủy, chính quyền các cấp, cả hệ thống chính trị đối với việc xây dựng con người, xây dựng gia đình hạnh phúc, xã hội văn minh. Gia đình là tế bào xã hội, mỗi một gia đình và xã hội phồn vinh và hạnh phúc thì trước hết mọi đứa trẻ đều có quyền được khám chữa bệnh, được đi học, vui chơi cho dù có khác biệt thể nào. Khi mà chính sách chưa rõ ràng, khi giáo viên chưa được định danh, và khi phụ huynh vẫn phải tự xoay sở, thì "giáo dục toàn diện" vẫn chỉ là khẩu hiệu. "*Một xã hội chỉ thật sự phát triển khi không để ai bị bỏ lại phía sau*". Một chuyên gia Viện Khoa học Giáo dục nói: "Những đứa trẻ rối loạn phổ tự kỷ không cần lòng thương hại mà các em cần cơ hội để được học, được hiểu, được vui chơi và được lớn lên trong một hệ thống biết lắng nghe".

Không phải ngẫu nhiên mà nhiều quốc gia coi giáo dục đặc biệt là thước đo của văn minh xã hội. Cách một đất nước, một quốc gia đối xử với những công dân "yếu thế" nhất chính là tấm gương phản chiếu năng lực quản trị và giá trị nhân văn, nhân đạo của nền giáo dục ấy.

Hai là, việc xây dựng chính sách cho người khuyết tật nói chung, trẻ em rối loạn phổ tự kỷ nói riêng trong



TS.BS Thành Ngọc Minh - Trưởng Khoa Tâm thần - Bệnh viện Nhi Trung ương đang tư vấn cho gia đình trẻ tự kỷ. (Ảnh: Bác sĩ cung cấp)

giai đoạn hiện nay cần phải đổi mới tư duy, chuyển cách tiếp cận từ y tế, chăm sóc sang cách tiếp cận xã hội hòa nhập. Tức là phải cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng, xây dựng chính sách pháp luật tiếp cận trẻ tự kỷ theo mô hình xã hội chứ không phải theo mô hình tiếp cận y tế thông thường.

“Chính sách phải hướng đến việc loại bỏ định kiến, giảm bất bình đẳng, mở rộng cơ hội, trao quyền cho trẻ tự kỷ như những chủ thể phát triển chứ không phải đối tượng bị động chăm sóc. Từ góc độ đó, hệ thống chính sách cần phải được thiết kế mang tính liên ngành và toàn diện hơn”, chuyên gia giáo dục nhận định. Do đó các cơ quan liên quan cần nghiên cứu sâu hơn, phân tích đầy đủ hơn, làm rõ những vướng mắc trong chính sách và thực tiễn, nêu rõ các nội dung chồng chéo giữa các chương trình, đề xuất các giải pháp mới, phù hợp với điều kiện đất nước và nhu cầu thực tế của người khuyết tật.

Xây dựng quy trình, cách tiếp cận và đào tạo cán bộ làm công tác xã hội tại các cơ sở y tế trên cả nước có vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ trẻ rối loạn phổ tự kỷ bằng cách giúp trẻ phát triển kỹ năng giao tiếp và hòa nhập xã hội qua việc hỗ trợ gia đình tiếp cận nguồn lực và dịch vụ, và thúc đẩy sự thay đổi nhận thức của cộng đồng, qua đó giúp trẻ cải thiện khả năng tương tác, học tập và tăng cường sự độc lập tốt hơn.

Bên cạnh việc hỗ trợ y tế, phục hồi chức năng, bảo hiểm sức khỏe, nhà nước cần tập trung mạnh vào các chính sách giáo dục hòa nhập, đào tạo nghề phù hợp, cơ chế ưu đãi trong tuyển dụng, tiếp cận hạ tầng giao thông, công trình công cộng, chuyển đổi số.

Ba là, huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị vào cuộc, khuyến khích các khu vực tư nhân, các tổ chức xã hội, cộng đồng tham gia sâu rộng vào các hoạt động hỗ trợ, theo đó Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo là lòng cốt chủ trì tham mưu cho Chính phủ xây dựng chính sách an sinh xã hội, đảm bảo mức sống tối thiểu, hỗ trợ

sinh kế, nhà ở, trợ giúp pháp lý, nâng cao nhận thức cộng đồng, xóa bỏ kỳ thị, thúc đẩy mô hình xã hội không rào cản. Rà soát, cụ thể hóa mục tiêu đến năm 2030 mà Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo đang xây dựng; mở rộng các dịch vụ phục hồi chức năng tại tuyến cơ sở, đảm bảo trẻ em được theo dõi sức khỏe định kỳ. Thiết lập Quỹ giáo dục đặc biệt Quốc gia, có ngân sách riêng cho đào tạo giáo viên, can thiệp sớm và giáo dục hòa nhập.

Trong bối cảnh quản lý hành chính địa phương hai cấp, sự phối hợp giữa các cấp các ngành là điều kiện tiên quyết để đảm bảo chuỗi hỗ trợ cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ không bị đứt đoạn.

Bốn là, xây dựng cơ chế liên kết liên ngành, liên thông dữ liệu và trách nhiệm rõ ràng giữa y tế - giáo dục - và cộng đồng xã hội, nhằm phát hiện sớm, can thiệp sớm và theo dõi dài hạn trẻ trong phổ tự kỷ, đảm bảo an sinh xã hội, chính sách trợ giúp; và ngân sách địa phương cần bố trí nguồn kinh phí chi riêng cho can thiệp sớm. Cần xác định ở tầm chính sách quốc gia và coi đây là bài kiểm tra về năng lực quản trị xã hội và tầm nhìn phát triển con người.

Đối với cấp cơ sở, trạm y tế, trường học và nhóm phụ huynh nòng cốt phải được kết nối định kỳ để theo dõi tiến triển của trẻ, điều chỉnh phương pháp can thiệp và phổ biến nhận thức đúng đắn trong cộng đồng. Mọi trẻ khuyết tật đều được phát hiện sớm, được đến trường, được học tập, hòa nhập. Mỗi xã, phường nào có trẻ khuyết tật vẫn ở nhà là chính quyền địa phương đó phải chịu trách nhiệm. Coi giáo dục là chìa khóa để trẻ khuyết tật không bị bỏ lại phía sau.

Đây không phải là sự hỗ trợ mang tính nhân đạo, mà là một khoản đầu tư cho tương lai. Nếu không hành động kịp thời, 10 năm tới chúng ta sẽ đối mặt với hàng trăm nghìn thanh niên trưởng thành trong cô lập và đó là một tổn thất kép, vừa là vấn đề xã hội vừa vấn đề kinh tế.

Năm là, Bộ Giáo dục và Đào tạo cần rà soát hệ thống trung tâm hỗ trợ giáo dục hòa nhập; ưu tiên địa

phương còn thiếu hoặc chưa có trung tâm phát triển học đường cho trẻ em rối loạn phổ tự kỷ, đào tạo giáo viên hỗ trợ. Đào tạo lại đội ngũ giáo viên hiện hữu, lồng ghép kỹ năng dạy trẻ rối loạn phát triển vào các chương trình tập huấn thường niên. Tăng biên chế trợ giảng hoặc tình nguyện viên hỗ trợ trong lớp, giúp giáo viên chủ nhiệm giảm áp lực. Xây dựng bộ hướng dẫn chuẩn về hòa nhập, để nhà trường có căn cứ triển khai và đánh giá.

Đưa giáo dục đặc biệt vào quy hoạch nhân lực quốc gia, với mã ngành nghề, chế độ đãi ngộ và tiêu chuẩn nghề nghiệp riêng. “Giáo dục hòa nhập là nguyên tắc cơ bản của mọi nền giáo dục hiện đại. Tuy nhiên, để đạt được điều đó, chúng ta cần một chiến lược riêng cho giáo dục đặc biệt - với quy chuẩn đào tạo, ngân sách, cơ chế phối hợp và hệ thống đánh giá cụ thể. Nếu không, mọi nỗ lực hiện nay chỉ dừng ở phong trào.”

Trẻ rối loạn phổ tự kỷ không chỉ cần một ngôi trường, mà cần một hệ sinh thái đồng hành - từ sàng lọc, chẩn đoán, can thiệp đến học tập và hòa nhập. Giáo dục đặc biệt không thể mãi dựa trên lòng thiện nguyện. Nó cần một chiến lược quốc gia với mục tiêu, ngân sách và lộ trình rõ ràng - nơi trẻ rối loạn phổ tự kỷ được xác định là một phần chính thức của hệ thống giáo dục, giáo viên được đào tạo bài bản, và phụ huynh được đồng hành bằng chính sách.

Khi các giải pháp này được tiến hành đồng thời, nhịp nhàng, trẻ rối loạn phổ tự kỷ sẽ không còn là gánh nặng, mà là công dân đang được đầu tư để phát triển năng lực của chính mình.

Đã đến lúc, Việt Nam cần một chiến lược quốc gia về giáo dục đặc biệt, không chỉ để lấp khoảng trống, mà để bảo đảm rằng, trong hành trình phát triển con người toàn diện, không một đứa trẻ nào “bị bỏ lại phía sau”, xây dựng xã hội HẠNH PHÚC theo tinh thần Nghị quyết của Đại hội XIV của Đảng, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội./.

Điều trị một lần, trẻ tự kỷ CẢI THIẾN TÍCH CỰC TRONG VÒNG 6 THÁNG

Nguyễn Khải

Đó là chia sẻ của ông Nguyễn Việt Tiến, Tổng giám đốc Công ty CP Mirai Care, về liệu pháp sử dụng tế bào gốc trong điều trị trẻ tự kỷ tại cuộc phỏng vấn dành cho độc giả của tạp chí Sức khỏe Trẻ em.



Ông Nguyễn Việt Tiến, Tổng giám đốc Công ty CP Mirai Care. (Ảnh: Mirai Care)

Tại Nhật Bản, Viện Nghiên cứu điều trị cấy ghép tế bào gốc Tokyo (TSRI) đã áp dụng liệu pháp này trên 500 trẻ tự kỷ với kết quả rất khả quan - hơn 95% bệnh nhân đã được cải thiện đáng kể trong vòng 6 tháng sau khi truyền tế bào gốc của chính mình. Sau khi tìm hiểu phương pháp này kết hợp với việc gặp gỡ trực tiếp với gia đình người bệnh đã điều trị tại Nhật Bản để kiểm chứng, ông Nguyễn Việt Tiến đã quyết định hợp tác với TSRI. Từ cuối năm 2024, Mirai Care đã bắt đầu tổ chức tư vấn và kết nối các gia đình có con tự kỷ tại Việt Nam sang chữa trị ở cơ sở y tế này tại Nhật Bản.

An toàn và hiệu quả cao

Thưa ông, liệu có thể dựa trên kết quả lâm sàng của hơn 500 bệnh nhân để khẳng định liệu pháp này là an toàn và hiệu quả không?

TGD Nguyễn Việt Tiến:

Thứ nhất, việc sử dụng tế bào gốc trong điều trị những bệnh mãn tính như tiểu đường và tim mạch ở người lớn đã được khẳng định là an toàn và hiệu quả từ lâu. Rất nhiều bệnh nhân được điều trị với kết quả rất tốt, các chỉ số về sức khỏe của họ hồi phục về mức ổn định và duy trì được lâu dài.

Thứ hai, hơn 500 bệnh nhân không phải là con số quá lớn nhưng đây là phương pháp điều trị mới được triển khai từ năm 2018. Tuy nhiên, báo cáo nội bộ của TSRI cho thấy, trên 95% trẻ tự kỷ sau điều trị có cải thiện rõ rệt về ngôn ngữ, giao tiếp, cảm xúc,... Chính tôi đã gặp gỡ một số bệnh nhân và người nhà của họ tại Nhật Bản và tất cả đều đưa ra những phản hồi rất tích cực. Nhiều gia đình chia sẻ rằng, sau khi điều trị con họ đã quay trở lại cuộc sống bình thường. Với những trẻ nhỏ 2-3 tuổi được điều trị sớm thì kết quả khả quan hơn. Và điều đó càng cho chúng tôi có thêm

Công ty CP Mirai Care thuộc Tập đoàn Belief Holdings, chuyên cung cấp các sản phẩm mỹ phẩm, thực phẩm chức năng nhập khẩu từ Nhật Bản về tiêu thụ tại thị trường Việt Nam và kết nối các hoạt động y tế giữa Việt Nam và Nhật Bản.

Tổng giám đốc Nguyễn Việt Tiến đã có 15 năm kinh nghiệm làm việc tại Nhật Bản, trong đó trên 10 năm làm việc trong lĩnh vực kết nối y tế, và là một trong những sáng lập viên của Hiệp hội các Doanh nghiệp điều phối y tế quốc tế Nhật Bản [JIMCA] gồm các công ty Nhật Bản có khả năng liên kết về y tế với các đối tác nước ngoài.

niềm tin để triển khai hoạt động nhằm giúp trẻ tự kỷ Việt Nam tiếp cận phương pháp điều trị tiên tiến này.

Báo cáo nội bộ của TSRI khẳng định phương pháp này hoàn toàn an toàn đối với mọi đối tượng và chưa bao giờ xảy ra biến chứng không mong muốn trong quá trình điều trị. Việc lấy tủy xương và truyền trở lại tĩnh mạch cũng giống như việc tiêm truyền thông thường tại các bệnh viện.

Chỉ cần 3-4 giờ và 3-4 ngày

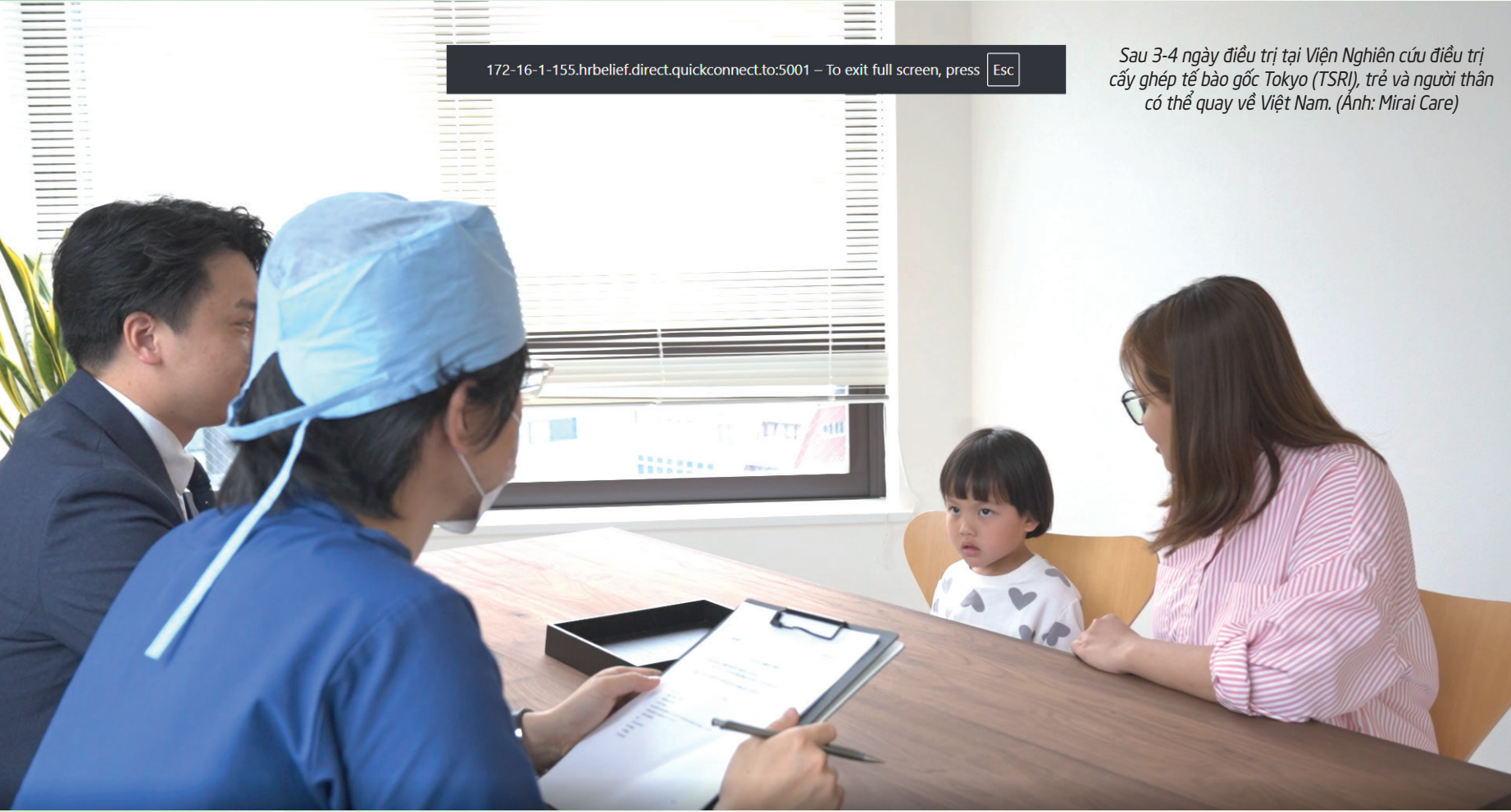
Xin ông cho biết quá trình điều trị tại Nhật Bản mất bao lâu?

TGD Nguyễn Việt Tiến: Tất cả chỉ diễn ra vồn vện trong 3-4 tiếng đồng hồ! Bác sĩ Honda Takahiro (Viện trưởng TSRI) sẽ là bác sĩ tư vấn và điều trị trực tiếp các em nhỏ. Bác sĩ sẽ lấy tủy xương ở trên mông của trẻ - trong tủy xương chứa rất nhiều tế bào gốc tạo máu cũng như tế bào miễn dịch - và sử dụng tế bào gốc này truyền trở lại vào tĩnh mạch của trẻ. Nhờ đó, tế bào tủy xương sẽ theo máu đi lên não và giúp phục hồi tế bào thần kinh bị tổn thương, tăng cường kết nối tế bào thần kinh, truyền tín hiệu từ não đến các bộ phận khác tốt hơn, tăng lưu lượng máu lên não.

Sau điều trị, trẻ chỉ cần ở lại TSRI theo dõi thêm khoảng 30 phút rồi có thể quay về khách sạn. Ngày hôm sau gia đình có thể đưa bé đi chơi, tham quan tại Nhật Bản.

Thưa ông, sau đó bao lâu thì có thể nhận thấy sự thay đổi ở trẻ?

TGD Nguyễn Việt Tiến: Thông thường thì sau 6 tháng mới có thể thấy sự chuyển biến rõ rệt vì tế bào gốc cần có thời gian để tạo ra thay đổi, thay thế các tế bào bị tổn thương, nhưng những thay đổi nhỏ có thể bộc lộ chỉ ngay sau điều trị. Ví dụ, một bé



trai bị tự kỷ tăng động trước đây không bao giờ ngồi yên một chỗ, luôn quậy phá thì đã ngoan ngoãn ngồi yên một chỗ trong suốt chuyến bay kéo dài 6 tiếng trở về Việt Nam.

Sau 1 tháng điều trị, bé T.H. đã có những cải thiện tích cực như giao tiếp mắt nhiều hơn, biết quay lại khi bố mẹ gọi tên. Sau 6 tháng, bé có thể nói được những từ đơn giản, như “bà-bà”, “ba ba”, “muốn”, “xem”, “nghe”... Bé đã muốn được ôm ấp, muốn thể hiện tình cảm với bố mẹ. Mẹ bé vô cùng xúc động và hạnh phúc khi lần đầu tiên đón bé đi học về thì bé chạy đến ôm chầm lại mẹ, thơm vào má mẹ.

Xin ông cho biết, phương pháp này có hiệu quả với trẻ ở độ tuổi lớn hơn không?
TGD Nguyễn Việt Tiến: Phương pháp này có hiệu quả nhất với trẻ 2-3 tuổi, khi bộ não chưa phát triển hoàn thiện thì tế bào gốc có thể can thiệp sâu rộng nhất.

Tuy nhiên, ở đây nảy sinh rào cản lớn là rất khó nhận ra các biểu hiện tự kỷ ở trẻ nhỏ tuổi. Nếu bố mẹ được bác sĩ xác nhận là con mình bị tự kỷ thì nên nhanh chóng đưa con đi tư vấn và tham gia điều trị càng sớm càng tốt, vì lúc nào bộ não của trẻ chưa hoàn thiện và có thể can thiệp được nhiều hơn.

Thực tế tại TSRI cho thấy, những trẻ 2-3 tuổi rất có tiềm năng để thay đổi. Trẻ lớn sẽ thay đổi chậm hơn. Chúng tôi cũng nhận điều trị trẻ 15-17 tuổi nhưng với những bạn đó thì sự thay đổi diễn ra chậm và không rõ ràng như với trẻ 2-3 tuổi.

Chỉ cần điều trị một lần trong đời
Xin ông cho biết, trẻ tự kỷ cần phải trải qua mấy đợt điều trị để có kết quả lâu dài?

TGD Nguyễn Việt Tiến: Đa số trường hợp chỉ cần làm một lần. Sau điều trị có thể cần đánh giá lại kết quả sau 1 hoặc 2 năm để xem sự biến chuyển diễn ra như thế nào và có cần tiếp tục lấy tế bào gốc và truyền lần nữa hay không. Báo cáo nội bộ của TSRI cho thấy trên 90% trường hợp chỉ cần làm 1 lần duy nhất và sau đó cần cho trẻ

đến các lớp dạy can thiệp thêm để nhanh chóng nắm bắt các kỹ năng ngôn ngữ, vận động, giao tiếp,...

Ngoài việc hỗ trợ điều trị bệnh tự kỷ, liệu pháp còn có tác dụng tốt đối với bệnh bại não, giúp cải thiện khả năng vận động. TSRI đã điều trị cho những trẻ dưới 1 tuổi bị bại não cho kết quả rất khả quan.

Thưa ông, chắc chắn là việc sang Nhật Bản để chữa trị đòi hỏi chi phí rất lớn mà chỉ có những gia đình khá giả mới có thể kham được?

TGD Nguyễn Việt Tiến: Đúng vậy, việc đưa con sang nước ngoài chữa trị thì không phải gia đình nào cũng có đủ tiềm lực tài chính. Tất nhiên, nếu phương pháp này được triển khai tại Việt Nam thì đó là điều tuyệt vời để giúp nhiều trẻ tự kỷ sớm ra hòa nhập. Nhưng rào cản là ở chỗ để triển khai rộng rãi phương pháp điều trị này cần có sự cho phép của cơ quan chức năng Việt Nam.

Ngay tại Nhật Bản, TSRI cũng nhận được đăng ký của rất nhiều bệnh nhân đến từ trong và ngoài nước. Chính vì vậy, thời gian đặt lịch hẹn để tư vấn và điều trị mất khá nhiều thời gian. Mirai Care thường mất tới 4 tháng để đặt lịch điều trị cho 1 bệnh nhân với bác sĩ của TSRI.

Mong muốn nhiều trẻ được trị liệu bằng phương pháp tiên tiến
Và chính điều đó đã thôi thúc Mirai Care khởi xướng chương trình “Cùng trẻ tự kỷ viết hành trình mới”?

TGD Nguyễn Việt Tiến: Đúng vậy. Tôi thấy những gia đình có con sau khi điều trị về thì không khí gia đình thay đổi hẳn, từ bố mẹ, ông bà cho đến mọi người xung quanh đều rất vui mừng. Do vậy, tôi có mong muốn là cả những gia đình chưa có điều kiện kinh tế có thể tiếp cận phương pháp này. Và đó là lý do chúng tôi khởi xướng chương trình thiện nguyện với toàn bộ chi phí điều trị do Mirai Care và viện TSRI tài trợ. Ngoài ra, chúng tôi cũng liên kết với 1 đơn vị khác để tài trợ cho người bệnh một gói can thiệp 1:1 với cô giáo có nhiều năm kinh nghiệm để cải thiện về ngôn ngữ, hành vi.

Tuy nhiên, quy mô của chương trình còn nhỏ vì chi phí điều trị rất lớn nên chúng tôi mong muốn liên kết với tổ chức từ thiện nào để để triển khai rộng rãi hơn.

Theo ông, điều Mirai Care mong muốn mang lại lớn nhất từ chương trình này cho gia đình được hỗ trợ nói riêng và cho cộng đồng nói chung?

TGD Nguyễn Việt Tiến: Chúng tôi hy vọng sau khi điều trị cháu bé và gia đình sẽ có một cuộc sống tốt đẹp hơn, giúp thay đổi nhận thức của các cha mẹ khác từng rất vất vả cho con đi chưa chữa trị hay học can thiệp ở nhiều nơi mà không mang lại kết quả mong muốn và họ có thể xem trị liệu bằng tế bào gốc này như một lựa chọn cho con mình.

Rất nhiều trường hợp sau 6 tháng điều trị đã có thay đổi rõ rệt. Đó là điều mà khoa học có thể mang lại mà khoa học thì luôn đổi mới và các bố mẹ đừng bao giờ mất niềm tin vào việc thay đổi cuộc sống cho đứa con không may mắn của mình.

Xin trân trọng cảm ơn ông và chúc Mirai Care đạt nhiều thành công rực rỡ trong việc giúp ngày càng nhiều trẻ tự kỷ hòa nhập thành công.



Mirai Care và bác sĩ Nhật Bản tổ chức tư vấn trực tuyến cho gia đình có con tự kỷ ở Việt Nam. (Ảnh: Mirai Care).

Ngành y cần một hệ giá trị làm nền tảng cho phát triển bền vững

Chí Tân

Phó Chủ tịch Hội Khoa học Sức khỏe TP. Hồ Chí Minh
Chủ tịch HĐQT kiêm GD Phòng khám đa khoa Thuận Kiều

Trong mọi giai đoạn phát triển của ngành y, con người luôn là yếu tố trung tâm. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy: một đội ngũ nhân sự y tế giỏi chuyên môn, nếu thiếu nền tảng y đức và hệ giá trị nghề nghiệp vững chắc, sẽ khó tạo ra một hệ thống y tế bền vững, đáng tin cậy và nhân văn. Đây không chỉ là vấn đề đạo đức nghề nghiệp, mà là bài toán chiến lược của quản trị y tế hiện đại.

Giỏi chuyên môn chưa đủ

Y học hiện đại phát triển với tốc độ chưa từng có. Công nghệ chẩn đoán, trí tuệ nhân tạo, y học chính xác, dữ liệu lớn,... đang thay đổi căn bản cách thức khám chữa bệnh. Trong bối cảnh đó, yêu cầu về trình độ chuyên môn của nhân sự y tế ngày càng cao, khẩn trương và cập nhật liên tục.

Tuy nhiên, chuyên môn cao không đồng nghĩa với chất lượng chăm sóc toàn diện. Người bệnh, đặc biệt là trẻ em, không chỉ cần “được điều trị đúng”, mà còn cần “được đối xử đúng”. Thực tế tại nhiều cơ sở y tế cho thấy, những khủng hoảng về niềm tin, xung đột y khoa hay căng thẳng giữa người bệnh và nhân viên y tế phần lớn không xuất phát từ sai sót kỹ thuật, mà từ thiếu giao tiếp, thiếu thấu cảm và thiếu chuẩn mực đạo đức trong hành vi nghề nghiệp.

Y đức - trụ cột vô hình quyết định chất lượng hữu hình

Y đức không phải là khái niệm trừu tượng hay khẩu hiệu treo tường. Y đức là hệ giá trị chi phối mọi quyết định chuyên môn, hành vi nghề nghiệp và cách ứng xử của nhân sự y tế trong từng tình huống cụ thể.

Một bác sĩ có y đức sẽ cân nhắc lợi ích lâu dài của người bệnh, không chỉ kết quả trước mắt.

Một điều dưỡng có y đức sẽ chăm sóc bằng sự tận tâm, kể cả khi không có ai giám sát.

Một nhà quản lý y tế có y đức sẽ đặt an toàn và quyền lợi người bệnh lên trên áp lực doanh thu.

Chính hệ giá trị này tạo nên sự khác biệt giữa một cơ sở y tế “có dịch vụ” và một hệ thống y tế “có niềm tin”.

Tư duy đi trước: xây dựng y đức như một năng lực cốt lõi

Trong quản trị y tế hiện đại, y đức không thể chỉ được giảng dạy như một môn học lý thuyết trong trường y. Y đức cần được xây dựng như một năng lực cốt lõi của tổ chức, được thiết kế, đo lường và nuôi dưỡng một cách có hệ thống.

Điều này đòi hỏi tư duy đi trước đón đầu trong quản trị nhân sự y tế, bao gồm:

- Thứ nhất, tuyển dụng dựa trên giá trị, không chỉ dựa trên bằng cấp;
- Thứ hai, đào tạo liên tục về đạo đức nghề nghiệp, gắn với tình huống thực tế;
- Thứ ba, xây dựng chuẩn mực ứng xử nội bộ và với người bệnh, đặc biệt trong nhi khoa;

Thứ tư, đánh giá nhân sự không chỉ bằng hiệu suất chuyên môn, mà bằng thái độ và trách nhiệm xã hội.

Khi y đức được tích hợp vào mọi quy trình quản trị, nó trở thành “hệ điều hành” chi phối toàn bộ hoạt động của cơ sở y tế.

Y đức trong thực tiễn: từ phòng khám đến cộng đồng

Tính ứng dụng của y đức thể hiện rõ nhất trong thực tiễn hằng ngày. Đó là cách nhân viên y tế giải thích bệnh tình cho phụ huynh bằng ngôn ngữ dễ hiểu. Là sự kiên nhẫn với một đứa trẻ sợ hãi khi thăm khám. Là quyết định không chỉ định xét nghiệm không cần thiết dù có thể tăng doanh thu.

Ở cấp độ rộng hơn, y đức còn thể hiện trong việc chủ động tham gia các chương trình chăm sóc sức khỏe cộng đồng, hỗ trợ nhóm yếu thế, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và những khu vực còn hạn chế về điều kiện y tế. Khi đó, y đức không chỉ là phẩm chất cá nhân, mà trở thành giá trị xã hội của toàn hệ thống y tế.

Nhân sự y tế có tâm - nền tảng cho đổi mới bền vững

Trong kỷ nguyên số, đổi mới y tế không thể tách rời công nghệ. Tuy nhiên, công nghệ chỉ thực sự phát huy giá trị khi được vận hành bởi những con người vừa có tâm vừa có đức. Hồ sơ bệnh án điện tử, trí tuệ nhân tạo hay quản trị thông minh sẽ trở nên vô nghĩa nếu thiếu tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp.

Ngược lại, một đội ngũ nhân sự y tế được nuôi dưỡng trong hệ giá trị y đức vững chắc sẽ có khả năng thích ứng nhanh với thay đổi, làm chủ công nghệ và đưa đổi mới phục vụ đúng mục tiêu nhân văn của y học.

Kết luận

Nếu cơ sở vật chất và công nghệ là hạ tầng cứng của y tế, thì y đức chính là hạ tầng mềm quyết định sự vận hành bền vững của toàn hệ thống. Đầu tư cho nhân sự y tế không thể chỉ dừng ở đào tạo chuyên môn, mà phải bắt đầu từ xây dựng hệ giá trị nghề nghiệp, đạo đức và trách nhiệm xã hội.

Một hệ thống y tế mạnh là hệ thống có nhân sự giỏi chuyên môn, vững y đức, nhạy bén với đổi mới và giàu lòng nhân ái. Đó không chỉ là yêu cầu của hiện tại, mà là điều kiện tiên quyết để y tế Việt Nam phát triển bền vững, nhân văn và lấy con người - đặc biệt là trẻ em - làm trung tâm trong tương lai.



Tập thể y, bác sĩ phòng khám đa khoa Thuận Kiều.



BSCK2 Trịnh Văn Thùy, Chuyên khoa Nội Tổng quát, Hội CTTEKTHN tổ chức cho trẻ em khuyết tật tham dự kỉ niệm 60 năm quốc khánh Singapore.

Sao Mai

ÁNH SÁNG GIÁO DỤC

THAY ĐỔI CUỘC ĐỜI TRẺ TỰ KỶ

Nguyễn Khải



Thầy thuốc ưu tú, Bác sĩ Đỗ Thúy Lan - Giám đốc Trung tâm tư vấn phát hiện sớm và chăm sóc trẻ em khuyết tật trí tuệ, tự kỷ (Trung tâm Sao Mai-Hà Nội) - ảnh: Nguyễn Khải.

GIÁO DỤC TRẺ TỰ KỶ CHƯA ĐƯỢC QUAN TÂM ĐÚNG MỨC
Thưa bà, 30 năm gần đây, đưa Sao Mai trở thành một trong những trung tâm hàng đầu cả nước về giáo dục đặc biệt, liệu còn có điều gì khiến bà còn trăn trở về những học trò thiệt thòi của mình?

BS. GD. Đỗ Thúy Lan: Điều tôi trăn trở nhất là làm sao nhà nước, cụ thể là Bộ GD&ĐT, quan tâm thiết thực hơn đến trẻ khuyết tật trí tuệ chứ không chỉ làm từ thiện như hiện nay. Tức là phải xây dựng những mô hình can thiệp hiệu quả để giúp các cháu có thể hòa nhập ở mức độ cao nhất.

Chúng ta cứ kêu gọi là làm sao để 100% trẻ khuyết tật được học hòa nhập nhưng vấn đề là học hòa nhập như thế nào để có hiệu quả. Ở đây chúng tôi tiếp nhận những cháu 15-17 tuổi đã học hòa nhập trung học cơ sở, thậm chí trung học phổ thông, nhưng qua kiểm tra thì thấy trình độ kiến thức chỉ tương đương lớp 1! Bởi vì các cháu gặp khó khăn trong việc học văn hóa do không có tư duy trừu tượng mà chỉ có tư duy cụ thể. Ngành giáo dục phải hiểu bản chất của các trẻ tự kỷ là rối loạn phát triển lan tỏa nên chúng chậm ngôn ngữ-không giao tiếp, chơi một mình như sống trong thế giới riêng, một số kèm tăng động giảm chú ý hoặc tự kỷ kèm chậm phát triển trí tuệ... để đưa ra chính sách cũng như quan tâm đến các cơ sở giáo dục đặc biệt nhằm giúp các cháu tiến bộ. Các cháu cần được can thiệp đặc biệt để có một số kiến thức cần thiết rồi mới ra học hòa nhập, giống như trẻ bình thường phải qua mẫu giáo lớn rồi ra lớp 1, lớp 2... chứ không thể nhảy cóc được.

Trung tâm Sao Mai chưa bao giờ được một cơ quan nhà nước đến thăm hỏi hoặc trao đổi, chia sẻ tình hình thực tế, ngoài một số cơ quan quản lý cấp quận, phường, hội đến thăm vào các dịp lễ Tết để trao quà động viên các cháu với tư cách là quan tâm đến một tổ chức xã hội nuôi dạy trẻ khuyết tật.

Trong khi đó, các trung tâm như chúng tôi cần một chỗ dựa là nhà nước, cụ thể là ngành giáo dục, để chúng minh phương pháp của chúng tôi mang lại hiệu quả cho học sinh. Riêng 10 năm gần đây, chúng tôi đã giúp 1.232 học sinh tiến bộ ra học hòa nhập thành công. Có em hiện đang học ở Học viện Âm nhạc quốc gia Việt Nam, Đại học Swinburne (Úc), Đại học Sư phạm nghệ thuật trung ương, Đại học Hòa Bình, Đại học công nghệ và các trường dạy nghề,... Những điều đó thì chẳng cơ quan nhà nước nào biết hay quan tâm đến.

Tất nhiên, chúng tôi không quan tâm là mình sẽ nhận được bằng khen này nọ. Quan trọng là cộng đồng, xã hội công nhận hiệu quả giáo dục của chúng tôi làm thay đổi chất lượng cuộc sống của các cháu và gia đình. Thử tưởng tượng, nếu không được can thiệp đúng mực thì tương lai của các cháu sẽ ra sao. Chắc chắn đó sẽ là gánh nặng cho gia đình và xã hội, và đất nước sẽ cần bao nhiêu bệnh viện tâm thần để có thể thu dung được hàng trăm nghìn trẻ tự kỷ điển hình đến tuổi trưởng thành vì chúng không có ngôn ngữ, không giao tiếp, nhiều hành vi không chuẩn mực,...thậm trí một số có biểu hiện rối loạn tâm thần!

NHÀ NƯỚC CẦN NHẬN RỘNG NHỮNG MÔ HÌNH HIỆU QUẢ
Rõ ràng, những mô hình can thiệp tốt như Sao Mai càng phải được nhà nước công nhận, chuẩn hóa và nhân rộng...

30 năm qua, Thầy thuốc ưu tú, Bác sĩ Đỗ Thúy Lan – Giám đốc Trung tâm tư vấn phát hiện sớm và chăm sóc trẻ em khuyết tật trí tuệ, tự kỷ (Trung tâm Sao Mai) đã chứng kiến điều tuyệt vời nhất là sự thay đổi chất lượng cuộc sống của biết bao trẻ khuyết tật trí tuệ và gia đình.

BS. GD. Đỗ Thúy Lan: Đúng vậy. Nhà nước đang thả nổi các trung tâm giáo dục đặc biệt. Riêng ở Hà Nội có hàng trăm cơ sở nhỏ với một vài chục cháu với vài cô giáo. Phần lớn giáo viên rỗng kiến thức, không có kinh nghiệm. Chúng tôi hiện đang nhận rất nhiều trẻ khuyết tật nặng đã từng được can thiệp tại những trung tâm như vậy. Ai cũng có thể mở lớp, mở trung tâm can thiệp trẻ tự kỷ và chậm phát triển trí tuệ, quảng cáo rất hay nhưng không phải trẻ nào cũng đạt hiệu quả vì tùy thuộc mức độ nặng nhẹ

Bên cạnh đó, nhiều phụ huynh cứ cố đưa con đi học hòa nhập. Cứ tưởng tượng chúng ta không biết ngoại ngữ mà bỗng dưng lạc một đất nước xa lạ, chúng ta có lo sợ và hoảng loạn không? Một đứa trẻ 2-3 tuổi, không có ngôn ngữ, không giao tiếp, không nhận biết gì cả mà cho vào học mẫu giáo bình thường thì sẽ thế nào. Một lớp 2 cô giáo với 20-30 học sinh thì làm sao họ có thời gian để quan tâm đến 1-2 đứa trẻ tự kỷ trong lớp?

Ở Sao Mai, nếu can thiệp theo nhóm thì 1 giáo viên chỉ dạy 3-5 học sinh với mỗi cháu là một giáo án riêng. Tùy thuộc vào tuổi khôn mỗi kỹ năng của cháu, giáo viên xây dựng giáo án dạy từ kỹ năng ngôn ngữ đến kỹ năng tự lập, vận động thô, vận động tinh, kỹ năng xã hội. Tức là hướng các cháu biết dùng các giác quan để nhận biết thế giới xung quanh, kèm theo các chương trình can thiệp Denver, trị liệu bằng mỹ thuật, âm nhạc, trị liệu về giác quan, phục hồi chức năng... vì đó là rối loạn phát triển lan tỏa. Và các cháu học được gì thì chúng tôi dạy cái đó: học được chữ thì dạy chữ, học được toán thì dạy toán ở mức độ mà khả năng có thể tiếp thu được...

SẴN SÀNG MIỄN GIÁM HỌC PHÍ CHO GIA ĐÌNH KHÓ KHĂN
Có bao giờ bà cảm thấy tiếc cho những trường hợp đã đưa con đến trung tâm để tham vấn nhưng sau đó không đưa con đến học?

BS. GD. Đỗ Thúy Lan: Mặc dù làm công tác quản lý, điều hành trung tâm, tôi vẫn ngồi khám và tư vấn cho phụ huynh. Tôi thấy có hai vấn đề thường nảy sinh.

Thứ nhất, phụ huynh khó khăn về kinh tế. Nếu họ muốn cho con học mà còn băn khoăn về tài chính - tôi có thể cảm nhận được điều đó qua thái độ, biểu hiện của họ, đồng thời xem nghề nghiệp của họ trong phiếu cung cấp thông tin - tôi sẽ nói: "Con cứ cho cháu vào học đi, bà sẽ giúp về học phí". Tôi có thể giảm ngay 50% học phí. Nhưng nếu thấy đã giảm rồi mà họ vẫn còn tỏ ra đắn đo thì tôi sẽ khuyên họ làm đơn xin miễn giảm tiếp. Sau khi nhận được đơn, tôi sẽ yêu cầu phòng hành chính đến tận nơi xem gia cảnh của họ thế nào. Nếu nghèo quá thì có thể giảm tiếp hoặc miễn toàn bộ học phí. Quan điểm của Sao Mai là như thế.

Thứ hai, nhiều phụ huynh còn kỳ vọng là con của họ phải học được cái này cái kia. Tôi sẽ tìm mọi cách giải thích, chứng minh rằng với những khiếm khuyết trí tuệ như vậy thì con của họ không thể theo kịp được những đứa trẻ bình thường. Nhiều trường hợp họ biết nhưng không chấp nhận thì mình cũng đành bó tay. Phần lớn những trường hợp như vậy thì sau khi được tư vấn thì họ ra về và không đưa con đến nữa, một số sẽ lựa chọn học hòa nhập và thuê trị liệu cá nhân 1:1, chỉ khi nặng hơn họ mới chấp nhận học chuyên biệt thì đã bỏ mất gia đoạn can thiệp sớm trước 3 tuổi. Tất nhiên, nhiều gia đình ở các tỉnh xa, không thể kham nổi sinh hoạt phí nếu cho con đi học can thiệp tại Hà Nội.

...VÀ CHUYỂN GIAO MÔ HÌNH CHO CÁC ĐỊA PHƯƠNG
BS. GD. Đỗ Thúy Lan: Chính vì điều đó, tôi mới quyết định chuyển giao mô hình của Sao Mai đến các tỉnh khác. Năm 2010, tôi bắt đầu chuyển giao cho Hải Phòng (tại Trung tâm tư vấn, phát hiện sớm và can thiệp sớm trẻ khuyết tật trí tuệ, tự kỷ Hải Phòng - Trung tâm Sao Mai Hải Phòng), giúp đào tạo giáo viên, tư vấn sắp xếp các lớp học, giống như Sao Mai Hà Nội. Thi thoảng, chúng tôi đến dự giờ góp ý cho giáo viên trung tâm này. Hiện nay, họ đã làm rất tốt, phát triển không ngừng.

Đến nay, chúng tôi đã đào tạo gần 100 giáo viên và chuyển giao mô hình can thiệp sớm Denver cho các trung tâm giáo dục đặc biệt ở Hà Nội, Sơn La, Tuyên Quang, Hưng Yên, Khánh Hòa,... Gần đây nhất là chuyển giao mô hình cho Phòng khám Thăng Long (ở tỉnh Thái Bình cũ nay là tỉnh Hưng Yên), giúp họ đào tạo giáo viên can thiệp nhóm, can thiệp cá nhân cho chuẩn chỉnh để tiến dần tới áp dụng mô hình can thiệp Denver tiên tiến.

So với các phương pháp cũ chủ yếu là dạy một cách áp đặt, phương pháp Denver giúp trẻ tiến bộ nhanh hơn bằng cách can thiệp dựa trên sự mong muốn của trẻ, tức là giúp trẻ chủ động học.

ĐEM ÁNH SÁNG GIÁO DỤC ĐỂ THAY ĐỔI CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG

Bà muốn gửi gắm điều gì ở cái tên Sao Mai?

BS. GD. Đỗ Thúy Lan: Sở dĩ có tên Sao Mai vì chúng ta đều biết rằng, buổi sáng sớm, trước khi mặt trời mọc chúng ta đều nhìn thấy ngôi Sao Mai - dấu hiệu của một ngày mới bắt đầu. Thời điểm Sao Mai ra đời thì trong nước mới chỉ có những trường dành cho trẻ khiếm thính và khiếm thị, chứ chưa có trường dành cho trẻ chậm phát triển trí tuệ và trẻ tự kỷ.

Nếu không được nhận vào trường chuyên biệt nào thì các con chỉ ru rú ở nhà, trong bóng tối của giáo dục. Và Sao Mai muốn đem ánh sáng của giáo dục để giúp các con thay đổi chất lượng cuộc sống, mang lại hạnh phúc cho gia đình các con. Và đó chính là điều mà tôi muốn gửi gắm ở Trung tâm Sao Mai.

MẸ ĐÃ Ở TRÊN LUNG HỔ...

Có bao giờ bà cảm thấy muốn buông tay trước trở ngại nào đó trong 30 năm gần đó với Sao Mai?

BS. GD. Đỗ Thúy Lan: Chưa bao giờ tôi có suy nghĩ buông tay, mặc dù các con tôi đều nói: "Tại sao mẹ cứ phải lăn lộn ra thế, bây giờ ổn định rồi thì mẹ nghỉ ngơi đi, giao cho người khác làm". Tôi trả lời: "Mẹ đã ở trên lưng hổ và không xuống được, bởi vì có hàng trăm con người đang trông vào mẹ. Mẹ như người lái đò, mẹ bỏ thì đò sẽ xoay lung tung, chìm lúc nào không biết!".

Nói vậy không phải là tự đề cao vai trò của mình mà thực sự là để có được một cơ ngơi, một đội ngũ cán bộ như hôm nay là cả một quá trình 30 năm vất vả. Từ lúc tay trắng phải đi thuê mượn nhà để mở trung tâm nhưng tôi luôn có suy nghĩ rằng, phải chăng vì mình làm việc thiện nên luôn được người tốt giúp đỡ vượt qua mọi trở ngại. Khó khăn nhất là khi xin cấp đất làm trung tâm, tôi làm đơn giải trình về việc tại sao lại cần có một cơ sở chăm sóc trẻ tự kỷ và khuyết tật trí tuệ vì số trẻ này ngày càng sinh ra nhiều so với trẻ khiếm thính và khiếm thị thì cuối cùng cũng được các cấp thẩm quyền chấp thuận. Và ngôi trường khang trang như hôm nay tọa lạc trên diện tích gần 1000m2 đất do thành phố cấp và một tổ chức từ thiện của Mỹ tài trợ xây dựng là ngôi trường đầu tiên ở Việt Nam dành cho trẻ khuyết tật trí tuệ và tự kỷ.

Trên hành trình đó, điều gì để lại cho bà ấn tượng khó quên nhất?

BS. GD. Đỗ Thúy Lan: Có rất nhiều học sinh ra học hòa nhập thành công nhưng phụ huynh không giữ quan hệ với trung tâm vì không muốn người khác biết con mình từng là trẻ tự kỷ. Tôi ấn tượng nhất là trường hợp cháu Nguyễn Trí B. là học sinh tự kỷ điển hình, không có ngôn ngữ, rối loạn giác quan rất nặng, đến với trung tâm lúc 5 tuổi. Sau khi học can thiệp khoảng 5 năm thì cháu ra học hòa nhập và sau đó trung tâm không thể liên lạc được với gia đình để hỏi thăm tình hình học tập của cháu. Cách đây 2 năm tôi được biết là cháu đã thi đỗ vào đại học. Đó là thành công rất lớn nhờ sự quan tâm của phụ huynh kết hợp các phương pháp can thiệp đã mang lại sự thay đổi chất lượng cuộc sống cho cháu B. Nhưng khi tôi đưa câu chuyện về cháu lên trang web của trung tâm thì gia đình kiên quyết yêu cầu xóa.

Tuy nhiên, cũng có những gia đình rất cởi mở như gia đình cháu Nguyễn Hoàng Phương, sinh năm 2006, được chẩn đoán là tự kỷ, chậm phát triển trí tuệ và chậm phát triển vận động, sau thời gian can thiệp đặc biệt kết hợp phục hồi chức năng, cháu đã tiến bộ và đạt một số mốc về các kỹ năng để ra học hòa nhập. Khi ra học hòa nhập, gia đình vẫn liên hệ để xin tư vấn, xin cho cháu đến đây học thêm kỹ năng sống. Sau này khi học ở Học viện Âm nhạc quốc gia Việt Nam, cháu thường xuyên đến trung tâm để dạy các em chơi nhạc. Ở bên ngoài, cháu khó kết bạn với các thanh niên khác nhưng đến đây cháu luôn cảm thấy tự tin, vui vẻ, có nhiều bạn hơn.

TẠO NIỀM TIN VỚI NHÀ TÀI TRỢ

BS. GD. Đỗ Thúy Lan: Các tổ chức nước ngoài họ tự tìm đến để giúp đỡ mình chứ tôi chưa bao giờ phải đi cầu xin ai thứ gì. Thời gian ban đầu, vì tôi tham gia Liên hiệp các hội hữu nghị thành phố nên tôi có cơ hội gặp gỡ các đại sứ tại các sự kiện. Tôi gặp gỡ, giới thiệu công việc của mình và mời họ đến thăm. Có người không đến được thì gửi email hỏi: "Bà có cần gì thì gửi dự án cho chúng tôi". Khi mới thành lập, họ giúp trung tâm mua sắm trang thiết bị, chứ trung tâm đầu có nhiều tiền để đầu tư vì bản thân học phí cũng rất thấp và lương của giáo viên cũng vậy. Đặc biệt có Câu lạc bộ Phụ nữ quốc tế gồm các phu nhân đại sứ, các cán bộ nước ngoài làm việc cho các văn phòng, tổ chức tại Hà Nội đã đồng hành cùng Sao Mai từ năm 1997 đến năm 2021.

Với các nhà tài trợ thì điều quan trọng nhất là phải tạo được niềm tin rằng, đồng tiền họ đưa cho mình được sử dụng đúng mục đích, mang lại hiệu quả tốt cho các cháu. Cho nên, khi đi thăm các lớp học và thấy học sinh rất hạnh phúc, vui vẻ, cơ sở vật chất ngày một khang trang, đầy đủ tiện nghi cho việc dạy học thì họ đánh giá cao chất lượng hoạt động của trung tâm. Nhờ đó, khi nhận được dự án thì họ sẵn sàng tài trợ cho mình. Chẳng hạn như Quỹ Dora Foundation (Thụy Sĩ) đã đồng hành cùng trung tâm hơn 10 năm. Chính nhờ sự giới thiệu của họ mà Tổ chức tự kỷ của Thụy Sĩ



Cô giáo trị liệu ngôn ngữ cho trẻ chậm nói Trung tâm Sao Mai-Hà Nội - ảnh: Nguyễn Khải.

cử chuyên gia sang giúp đào tạo nhân lực về can thiệp Denver (ESMD). Thậm chí trong thời gian Covid, khi chúng tôi tạm ngừng hoạt động họ còn tài trợ mấy tháng tiền lương cho cán bộ trung tâm.

Tôi rất tự hào và hạnh phúc vì được các đại sứ quán New Zealand, Hà Lan, Úc, Luxembourg, các nhà tài trợ nước ngoài như Fishing Rod (Úc), Dora Foundation (Thụy Sĩ), Future Tradition (Mỹ) tin tưởng, đồng hành và sẵn sàng hỗ trợ những lúc khó khăn về xây dựng cơ sở vật chất, thiếu thốn dụng cụ học tập, cần sửa chữa, tân trang phòng học...

GIA ĐÌNH TÔI VÀ CÁC GIÁO VIÊN ĐỀU HẠNH PHÚC

Có được thành công của Sao Mai như ngày hôm nay, có bao giờ bà suy nghĩ rằng mình đã phải đánh đổi gì đó?

BS. GD. Đỗ Thúy Lan: Cũng có chứ. Mình phải làm việc không ngừng, lúc nào cũng đau đầu về công việc của trung tâm, đào tạo nhân lực, duy trì các mối quan hệ quốc tế... Tức là đầu óc luôn luôn phải suy nghĩ rất nhiều, từ việc nâng cấp cho giáo viên, tăng cường kỹ năng cho họ, triển khai các mô hình về chuyên mô sao cho chuẩn chỉ như châu Âu. Đối với học sinh thì phải suy nghĩ làm thế nào tối đa hóa phúc lợi, mang lại hiệu quả cao nhất. Luôn lo lắng về thu-chi sao cho cân đối để đủ trả lương cho hơn 80 nhân viên. Và quan trọng nhất là giáo viên không chỉ đến đây để dạy mà còn phải có tình cảm, đạo đức nghề nghiệp trong đó.

Chính vì vậy, tôi đặt ra bốn chữ TÂM - TÂM - TRÍ - ĐỨC làm kim chỉ nam cho mọi hoạt động. TÂM tức là làm việc phải có tâm mặc dù ai cũng cần tiền để sống. Khi phụ huynh đến đón con mượn nhưng giáo viên vẫn ở lại để trông học sinh mặc dù đã đến giờ về nhà lo cơm nước cho chồng con. TÂM tức là làm sao duy trì trình độ chuyên môn ở mức cao nhất. TRÍ tức là làm việc bằng trí tuệ, phải luôn suy nghĩ xem khi dạy kỹ năng này thì lựa chọn phương pháp nào để đứa trẻ nắm vững được kỹ năng đó. ĐỨC tức là phải giữ đạo đức nghề nghiệp.

Còn cái được là tôi cảm thấy vui, thấy hạnh phúc khi hàng ngày đi làm tôi gặp giáo viên, gặp các cháu. Chúng chào rõ to hoặc có đứa chào như hét: "Cháu chào bà Lan!". Tôi cảm thấy hạnh phúc vì trước đây có những cháu chậm phát triển trí tuệ - tự kỷ mà tôi phải chào trước và nhắc cháu trả lời thì nay chúng chủ động chào tôi. Tôi hạnh phúc vì làm công việc này là tích đức, tích phúc cho gia đình. Con cháu tôi đều thành đạt, có công ăn việc làm tốt và ngoan ngoãn. Các cháu tôi đều học giỏi,

Tôi luôn nói với các giáo viên: "Công việc của chúng ta rất vất vả nhưng chúng ta đang làm một việc rất ý nghĩa về mặt tâm linh. Các cháu hãy thực hiện tốt 4 chữ của bác là TÂM-TÂM-TRÍ-ĐỨC thì con cái, gia đình các cháu sẽ yên ấm, hạnh phúc và thành đạt. Hãy yêu thương học sinh thì từ tình yêu thương của mình thì sẽ làm thay đổi chúng, giúp chúng thay đổi hành vi và cảm xúc".

Xin được nghe lời chúc của bà nhân dịp Xuân mới.

BS. GD. Đỗ Thúy Lan: Tôi chúc tất cả những người làm công tác này luôn hạnh phúc và thành công trong việc giúp các cháu có một cuộc sống tốt nhất có thể.

Xin cảm ơn bà và chúc Trung tâm Sao Mai luôn ngày càng phát triển, giúp được ngày càng nhiều trẻ em có cuộc sống tươi sáng hơn.

Dành tâm huyết kiến tạo tuổi thơ cho trẻ đặc biệt và nghiên cứu khoa học

Thanh Phong

Hà Thị Như Quỳnh không chỉ là người sáng lập Trung tâm Nghiên cứu Ứng dụng Khoa học Tâm lý Giáo dục CHIC, nơi cô thực hiện ước mơ giúp những đứa trẻ thiệt thòi về trí tuệ có được tuổi thơ trọn vẹn và hạnh phúc, mà còn là nhà nghiên cứu khoa học khát khao mang kiến thức giáo dục đặc biệt hiện đại áp dụng vào thực tế.

“Tôi không chỉ muốn vượt qua nghịch cảnh của bản thân mà còn mong muốn giúp những đứa trẻ khuyết tật có một tuổi thơ khác tôi - một tuổi thơ tràn đầy yêu thương, trong trẻo và hạnh phúc. Tôi khao khát các con sẽ sớm học cách tin yêu chính mình, không mất quá nhiều thời gian để chấp nhận và tự hào về những gì mình có” - Thạc sĩ Hà Thị Như Quỳnh.



Giám đốc Hà Thị Như Quỳnh (ngoài cùng bên phải) được Khoa Giáo dục đặc biệt của Đại học quốc gia Hà Nội mời tham gia đoàn công tác tại Đại học Ritsumeikan (Nhật Bản) vì có những đóng góp tích cực cho hoạt động nghiên cứu khoa học.

Kiến tạo tuổi thơ như hành trình vượt qua chính mình

Một tai nạn lúc còn nhỏ đã cướp đi một bên mắt của Hà Thị Như Quỳnh. Chính vì vậy, cô thấu hiểu những mặc cảm, trở ngại mà trẻ khuyết tật phải vượt qua trên đường đời chông gai. Như Quỳnh thường chia sẻ với các cô giáo trong Trung tâm CHIC rằng, khi các con đến với mình sẽ là giai đoạn hạnh phúc nhất trong cuộc đời. Bởi ở đây, họ có chuyên môn để chấp nhận, có tấm lòng tận tâm để chăm sóc, có trái tim để yêu thương và có trách nhiệm để giúp các con tiến bộ mỗi ngày. Các con đến trung tâm CHIC để được hưởng tuổi thơ theo đúng nghĩa, được các cô quan tâm như chính cha mẹ, được vui chơi cùng bạn bè như môi trường bình thường và các cô được đào tạo để chấp nhận các con như các con vốn có, giúp các con tự tin kết bạn, hòa đồng khi ra học hòa nhập, biết cách đối mặt với lời gièm pha, trêu chọc ác ý.

Từ một cậu bé khóc đến nhòa mắt, ngọng nghịu nói đi nói lại được hai từ “bị ngờ”, luôn sợ hãi, bám chặt lấy mẹ thì sau 8 tháng học can thiệp ở Trung tâm CHIC, bé Nguyễn Phúc An đã bình tĩnh, mạnh dạn đọc cho ông bà, bố mẹ nghe bài thơ mèo và chó, và biết tự giới thiệu: “Tớ là An. Mùa hè đến tớ thích đi bơi. Tớ đội mũ màu đỏ. Tớ đeo kính màu đen. Tớ mặc quần màu đỏ. Tớ đi bơi đây. Tạm biệt các bạn!”. “Cảm xúc của tôi lúc đó khó nói

“Chính cô Quỳnh đã thấp sáng cho tôi hy vọng. Chặng đường còn rất dài và gian nan để các con hòa nhập hoàn toàn nhưng gia đình chúng tôi đã có định hướng và không còn đơn độc!” - chị Nguyễn Thu Huyền [phụ huynh].

nên thành lời! Chính cô Quỳnh đã thấp sáng cho tôi hy vọng. Chặng đường còn rất dài và gian nan để các con hòa nhập hoàn toàn nhưng gia đình chúng tôi đã có định hướng và không còn đơn độc!” - chị Nguyễn Thu Huyền nghẹn ngào chia sẻ về kết quả học can thiệp của con mình. Gia đình chị từng rơi vào cảnh thất vọng tột cùng khi bác sỹ kết luận con trai của chị mắc chứng tự kỷ.

Năm 2022, trước khi đến với Trung tâm CHIC, cháu Nguyễn Diệp Chi không chịu tương tác với mọi người, không tập trung chú ý và chỉ nói được vài từ đơn lẻ chẳng đâu vào đâu. Sau một thời gian theo học, cháu đã biết tập trung chú ý tô màu, nhận biết mọi người trong gia đình, con vật, đồ dùng cá nhân, hoa quả... và sử dụng từ ngữ đúng hoàn cảnh. “Có được kết quả như vậy, chắc chắn cô Quỳnh và các cán bộ Trung tâm đã trải qua nhiều thử thách và vất vả. Thành quả và công lao to lớn như vậy, chúng tôi không biết lấy gì để đền đáp và mãi mãi khắc ghi!” - bố cháu, anh Nguyễn Văn Khiển, xúc động cho biết.

Trong 10 năm qua, 80% học sinh của trung tâm ra học hòa nhập thành công, trong đó 20% đạt kết quả cao trong môn toán, tiếng Việt, tiếng Anh; 68% tham gia các hoạt động học tập một cách độc lập và tự tin ở môi trường mầm non; 2% tham dự các đợt thi tuyển học sinh giỏi các cấp.

Quan trọng là giúp các con tự tin và độc lập
Học sinh học từ thứ hai đến thứ sáu nhưng các cô giáo phải đi làm cả thứ bảy để chuẩn bị đồ dùng dạy học cho tuần sau. Mỗi cô sẽ làm đồ dùng dạy can thiệp phù hợp với từng giai đoạn phát triển của từng trẻ theo chương trình và giáo án dạy đã được thông qua. Đó là các thẻ tranh, các tình huống để các con học. Sau đó, các cô giáo sẽ giao bài tập về nhà, hướng dẫn cha mẹ tạo cơ hội để con thực hiện hoạt động đó trong giao tiếp tự nhiên hàng ngày. Bên cạnh việc dạy chữ, dạy ngôn ngữ,

Con tôi có được kết quả như vậy, chúng tôi không biết lấy gì để đền đáp và mãi mãi khắc ghi!” - anh Nguyễn Văn Khiển [phụ huynh].

dạy kỹ năng sống, dạy nhận thức những điều đúng-sai, giao tiếp chuẩn mực, các con còn được các cô giáo thổi vào những phẩm chất Nghị lực, Trí tuệ và Đạo đức.

Trong lớp, dù chỉ học nói một từ thì các con cũng phải biết giao tiếp bằng từ đó một cách độc lập chứ không phải luôn nhờ vào sự gợi ý hay nhắc nhở. Mỗi khi các con tự tin nói được từ đó thì đều được khen ngợi và động viên, đều thấy được giá trị mà mình nói ra đối với người yêu thương các con là cô giáo và cha mẹ.

Ở giai đoạn học câu, các con được dạy ứng xử lễ phép, đúng mực trong các tình huống, chủ đề mà con được học. Ví dụ, khi muốn uống nước, thay vì kéo tay cô

“Suy từ chính bản thân tôi. Khi tôi tự tin, khi tôi quyết định rằng mình đừng nhìn vào khuyết tật của mình nữa thì tôi được ngày hôm nay. Còn trước đây khi tôi chỉ nhìn vào khuyết tật của mình thì dù tôi có làm tốt bao nhiêu thì tôi cũng chờ sự ban phát của mọi người. Lúc nào tôi cũng nghĩ đến điểm yếu nhất của mình mà không nghĩ rằng mình có đủ năng lực để bù đắp chúng” - thạc sĩ Hà Thị Như Quỳnh.



Các giờ học can thiệp cá nhân dạy trẻ kỹ năng ngôn ngữ, nhận biết đồ vật...



Bộ sách "Phát triển kỹ năng giao tiếp của cha mẹ với trẻ rối loạn phổ tự kỷ" của Hà Thị Như Quỳnh đã gây tiếng vang lớn trong cộng đồng những người làm công tác giáo dục đặc biệt.

hay la hét, các con được dạy nói: "Cô ơi, con muốn uống nước ạ!".

Khi nói được các câu hoàn chỉnh, các con sẽ được hướng cách tự nhận xét hành vi đúng-sai. Ví dụ, trong tình huống mượn đồ chơi, khi bị từ chối mà các con sẽ chọn cách ứng xử lịch sự như "Vâng, con đợi bạn chơi xong nhé" hoặc "Khi nào bạn chơi xong thì cho mình mượn nhé".

Thông qua cách dạy can thiệp như vậy, các con không chỉ học nói đúng, mà còn học giao tiếp lịch thiệp, biết kiểm soát cảm xúc, tôn trọng người khác và từng bước hình thành kỹ năng giao tiếp xã hội phù hợp khi tham gia môi trường hòa nhập.

"Khi thành lập trung tâm này, tôi hướng đến việc gieo vào các con một niềm tin rằng, giá trị của mỗi đứa trẻ chính là việc các con được tôn trọng, được yêu thương và được tin tưởng vào khả năng của chính mình. Tôi truyền đạt các cô giáo cách giúp đứa trẻ dám thể hiện bản thân, nuôi dưỡng sự tự tin và từng bước trở nên độc lập. Đó chính là yếu tố then chốt, quyết định sự thành công của các con ra hòa nhập, và các con tự tin thể hiện những gì mình đã được học" - Như Quỳnh cho biết.

Cháu Nguyễn Phúc Minh, 6 tuổi, chậm phát triển ngôn ngữ và tăng động giảm trí nhớ, đã đi học can thiệp với một cô giáo ở gần nhà 2 năm nhưng mới chỉ nói được những từ đơn, thậm chí đôi lúc cần phải được gọi ý. "Tuy chỉ mới học 4 tháng nhưng tôi thấy con tiến bộ rõ rệt, có thể tự trả lời được câu hỏi, bắt đầu có tư duy và nhận

thức tốt hơn. Chỉ cần mẹ diễn tả sơ bằng hành động thì con có thể đoán được mẹ làm gì và nói ra được điều đó. Hiện con đã bắt đầu nói được những câu dài 5-6 từ, biết cách diễn đạt để thể hiện mình muốn gì" - chị Nguyễn Thị Hằng vui mừng cho biết.

Khoảng tháng 4/2026, Trung tâm CHIC sẽ khai trương thêm cơ sở mới hiện đại hơn ở cùng xã Phúc Thịnh (Tp. Hà Nội) để tổ chức dạy các kỹ năng tiền nghề cho các trẻ khuyết tật trí tuệ từ 7-12 tuổi. Đây là hướng đi mới giúp các gia đình có con ở độ tuổi này nhưng không thể học hòa nhập được, để ở nhà thì không có ai trông nom, đi học nghề thì chưa đến tuổi.

Nghiên cứu khoa học để dạy trẻ tốt hơn

Năm 2018, sau khi vừa sinh con đầu lòng được 4 tháng, Như Quỳnh bắt tay vào làm luận văn thạc sĩ giáo dục đặc biệt với đề tài "Hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ 5-6 tuổi ở trường chuyên biệt thông qua hình ảnh hóa thông tin" và bảo vệ thành công năm 2020. Đề tài tập trung vào việc nghiên cứu và đưa ra các phương pháp đã được kiểm nghiệm trong thực tế trung tâm CHIC về giáo dục trẻ rối loạn phổ tự kỷ, dạy học, phát triển ngôn ngữ và giao tiếp, giáo dục kỹ năng sống cho trẻ khuyết tật...

Trước đó, từ năm 2016 đến năm 2021, Như Quỳnh đã bắt tay vào biên soạn bộ sách "Phát triển kỹ năng giao tiếp của cha mẹ với trẻ rối loạn phổ tự kỷ" gồm 12 cuốn kèm theo gần 2.000 thẻ minh họa làm công cụ giảng dạy, trong đó có 06 cuốn đã lần lượt được xuất bản. Đặc biệt, có 6 cuốn sách tập trung hướng dẫn cha

"Tôi tin rằng, nếu ngay từ nhỏ trẻ khuyết tật được chuẩn bị vững chắc về nghị lực, trí tuệ và đạo đức, các em sẽ có đủ hành trang để trưởng thành và tỏa sáng trên hành trình của riêng mình" - Thạc sĩ Hà Thị Như Quỳnh.

mẹ thực hành phát triển giao tiếp với trẻ - một kỹ năng thiết yếu nhưng thường bị bỏ quên trong quá trình can thiệp và giáo dục. Trong 2 cuốn còn lại, cô giữ vai trò đồng tác giả cùng các chuyên gia giáo dục đặc biệt như TS. Mai Thị Phương và ThS. Nguyễn Trọng Dân.

Được đúc kết từ kinh nghiệm và hiệu quả thu được trong thực tiễn dạy can thiệp cho trẻ tự kỷ và chậm phát triển trí tuệ tại chính Trung tâm CHIC, bộ sách đã tạo được tiếng vang lớn trong cộng đồng những người làm công tác giáo dục đặc biệt, phụ huynh và các trung tâm hỗ trợ trẻ khuyết tật. Nhờ đó, Như Quỳnh thường xuyên được 62 trung tâm chăm sóc trẻ khuyết tật trong cả nước mời chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm chăm sóc trẻ rối loạn phổ tự kỷ.

Hiện tại, Như Quỳnh đang làm nghiên cứu sinh tiến sĩ đề tài "Tiếp cận đa giác quan để phát triển vốn từ cho trẻ phổ tự kỷ 3-4 tuổi" dự kiến năm 2027 sẽ bảo vệ. "Đây là đề tài tâm huyết của tôi vì trẻ em học vốn từ bằng tất cả các giác quan. Ví dụ, học về quả thì trẻ học bằng cách nhìn, sờ, ngửi, nếm, nghe (thị giác, cảm giác, vị giác, khứu giác và thính giác) để có được hiểu biết tổng thể về nội dung học về hình dáng, màu sắc, mùi vị cho đến các đặc tính của vật, thay cho việc chỉ học bằng cách nhìn và nghe thì sẽ không có được trải nghiệm trọn vẹn" - Như Quỳnh cho biết.

Đồng thời, cô còn tham gia đề tài khoa học cấp quốc gia về xây dựng mô hình can thiệp sớm cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ 3-6 tuổi ở Việt Nam. Thông thường, việc nghiên cứu khoa học về những đề tài như vậy thường nhiệm vụ của các tổ chức giáo dục của nhà nước nhưng các nhà khoa học của Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam nhận thấy CHIC là một trong số ít trung tâm giáo dục đặc biệt có thể đáp ứng được cả việc nghiên cứu và ứng dụng vào thực tiễn.

Trong cuộc thi Hoa hậu Trăng Khuyết kết thúc đêm 12/12/2025, bằng bản lĩnh, trí tuệ và trái tim phụng sự, Hà Thị Như Quỳnh đã xuất sắc đạt danh hiệu Á hậu 1. Chia sẻ về lý do tham gia cuộc thi, cô bộc bạch: "Tôi tham gia cuộc thi để nói với các bậc phụ huynh rằng: khuyết tật không phải là rào cản của tương lai. Một tờ giấy chứng nhận không thể định nghĩa giá trị hay giới hạn ước mơ của con người". Với Như Quỳnh, bước lên sân khấu cũng là bước sâu hơn vào cộng đồng người khuyết tật - để lắng nghe, thấu hiểu và kiến tạo những lớp học tiền nghề cho học sinh trên 12 tuổi, nơi các em được trang bị kỹ năng, niềm tin và bản lĩnh tự lập.

"Tôi cố gắng đi vào con đường nghiên cứu khoa học để mình cống hiến được nhiều hơn, phát huy những cái mình có để chuyển nó thành cái có giá trị lớn hơn vượt ra ngoài khuôn khổ Trung tâm CHIC" - Thạc sĩ Hà Thị Như Quỳnh.

Bà nông dân như “CON TẮM RÚT RUỘT NHÀ TƠ” NUÔI DẠY NGƯỜI KHUYẾT TẬT

Nguyễn Cúc

Đó là bà Đoàn Thị Hoa, Giám đốc Trung tâm Dạy nghề từ thiện Quỳnh Hoa ở xã Đại Thanh, Hà Nội, người mà gần 20 năm nay mỗi tháng chỉ thu học phí 300 nghìn đồng mà vẫn chăm lo đầy đủ cho khoảng 1.000 học viên khuyết tật.



Bà Đoàn Thị Hoa vừa ra vườn hái rau về chuẩn bị bữa cơm chiều cho học viên.

Bà Hoa vốn là nông dân chân lấm tay bùn từ bé, năng suất lúa nhà bà bao giờ cũng thuộc loại cao nhất nhì xã Hữu Hòa, huyện Thanh Trì (nay là xã Đại Thanh), Hà Nội. Lúc nông nhàn bà thường tham gia đoàn từ thiện của Hội Chữ thập đỏ Tp. Hà Nội đi khắp trong Nam ngoài Bắc. Năm 2005, một lần đi phát quà từ thiện tại một cô nhi viện ở Tp. Hồ Chí Minh, bà hỏi tình cờ một cô bé trạc 15 tuổi bị liệt: “Sao được phát quà mà con không vui?”. Cô bé trả lời: “Cháu cảm ơn các cô nhưng cháu buồn lắm. Cháu chỉ ước có một cái nghề để tự nuôi bản thân mình”. Bà cứ day dứt, trăn trở mãi về câu nói của cô bé bị liệt và quyết tâm thành lập một cơ sở dạy nghề cho trẻ khuyết tật trong xã.

Bà đem ý định ấy bàn với chồng con. Mọi người đều gàn: “Người ta có một con khuyết tật đã khổ rồi thì mình tập trung bao nhiêu người thì làm sao nuôi dạy được!”. Nói đi nói lại nhiều lần vừa cương quyết vừa mềm mỏng, cuối cùng bà cũng thuyết phục được chồng con chiều theo ý mình.

Ban đầu vốn liếng của gia đình mới chỉ đủ xây một nếp nhà cấp 4 nho nhỏ với dự định làm nơi dạy nghề cho khoảng hơn chục cháu lấy tên là Cơ sở dạy nghề cho người khuyết tật số 4 Quỳnh Hoa - cái tên ghép của bà và con gái lớn Nguyễn Thị Bích Quỳnh với mong muốn sau này cô sẽ kế nghiệp mẹ. Đến năm 2010, bà mới đổi tên cơ sở thành Trung tâm Dạy nghề từ thiện Quỳnh Hoa như bây giờ.

Tiếng lành đồn xa

Nhà vừa xây xong, chưa kịp chiêu sinh thì đã có người trong và ngoài xã đưa con đến nhờ dạy nghề. Thậm chí, có cậu thiếu niên đi đứng khập khiễng từ Hà Nam tìm đến, tha thiết nài nỉ: “U ơi, cho con vào học!”. Số học viên đăng ký lên tới 15 thanh

thiếu niên, trong khi bà chủ cơ sở chưa có chút kinh nghiệm dạy nghề, đến cả giáo viên cũng chưa có.

Rất may có cô em dâu tình nguyện nhận dạy may cho các cháu giúp bà chị chống vào cuối tuần. Lúc đi mua máy may, biết bà mua để dạy trẻ khuyết tật, người bán hàng còn thốt lên: “Sao bà liều thế?”

Lớp dạy may đầu tiên xem ra khá thành công, khi ra nghề có nhiều em tìm được việc làm ở các xưởng may. Đặc biệt, có em Phạm Minh Nguyệt ra mở cửa hàng may và sửa chữa quần áo, và tình nguyện dạy nghề miễn phí, giống như bà, cho những người khuyết tật khác.

Sau một thời gian, bà nhận thấy có người hợp và không hợp với nghề may, nghĩa là phải tìm nghề khác dạy cho họ. Cơ duyên đưa đến với bà những người tình nguyện dạy làm vàng mã, móc thảm đay, đan mây tre, làm mi giả, dán túi giấy, may túi,... Tuy vậy, học viên làm mỗi nghề một thời ngắn vì họ làm chậm, nên thu nhập thấp, có khi làm hỏng thì bà lại phải bỏ tiền túi ra đền.

Hiện nay, bà Hoa chỉ chọn dạy may, làm tranh, con giống, bưu thiếp bằng giấy cuộn vì những nghề này có thể giúp các thanh thiếu niên cầm điếu, thiếu năng trí tuệ, khuyết tật vận động tập trung chú ý và say mê với công việc.

Ngoài học nghề, tất cả đều được rèn luyện sinh hoạt theo nề nếp từ việc dậy, ăn uống, làm việc, ăn trưa, nghỉ ngơi,... Học viên nam và nữ luân phiên trực nhật, quét dọn phòng, nhà vệ sinh,...

Tính ra từ năm 2007 đến nay, đã có ngót nghét 1.000 học viên qua tay bà dạy nghề. Họ đến với bà không chỉ từ Hà Nội mà còn từ các tỉnh xa như Hà Tĩnh, Gia Lai, Lâm Đồng, Hà Giang,...

“Miễn là có công việc cho các con làm!”

Tập tễnh dẫn tôi vào trong xưởng thủ công - cái chân trái của bà thay khớp gối mấy năm nay vẫn chưa lành, bà Hoa rành rọt giới thiệu từng học viên: “Đây là cháu Vi Thị Hằng, 23 tuổi, bị câm điếc, ở Tuyên Quang. Cháu Nguyễn Đăng Dương, 14 tuổi, thiếu năng trí tuệ. Cháu Bùi Huy Hiệu. 24 tuổi, thiếu năng trí tuệ, khéo tay trái. Cháu Lại Thị Trang, 30 tuổi...”

Vừa qua Tết Dương lịch nên số học viên đến trung tâm chưa nhiều, chỉ chừng 15-16 người. Thường ngày có 35 học viên ăn ở ngay tại trung tâm và 20 học viên ở trong xã. Một số học viên nhà chỉ cách vài cây số nhưng bố mẹ họ vẫn phớt lờ con cái cho bà, chỉ đón về vào dịp lễ tết.

Tôi tìm cách bắt chuyện với các học viên nhưng hầu hết chỉ nhận về những ánh mắt ngơ ngác, những câu trả lời ư ơ, ngọng ngịu... Có người đang làm thì bỏ ra ngoài sân nhảy cẫng lên như con thỏ một lúc rồi quay vào làm tiếp. Có người đang làm thì dừng tay, hát những câu ngô nghê,...

Bà Hoa bảo: “Nhiều em chẳng biết gì đâu. Có em vào đây 4-5 năm, thậm chí hơn 10 năm mà chỉ làm được một công đoạn duy nhất là cuộn sợi giấy thành hình ô trên mai rùa, chân rùa hay đầu rùa”. Nghĩa là phải 5-6 người trên một dây chuyền thì mới làm ra một sản phẩm. Tính ra mỗi người một ngày không làm nổi một con giống giá 20 nghìn đồng, tiền công khoảng 5-6 nghìn đồng. Chỉ vài người thu nhập trên dưới 1 triệu, một số nhận khoảng 150 nghìn, phần lớn thu nhập chừng 300 nghìn!.

Tôi hỏi: “Họ làm ra tiền thì bỏ túi riêng. Gia đình họ đóng cho chị 300 -600 nghìn. Vậy, làm sao chị có thể lo ăn và sinh hoạt cho mấy chục con người ở đất Hà Nội này?” - “Thế mà tôi vẫn phải lo cho các con mỗi ngày 3 bữa đàng hoàng đấy, chưa kể chi phí điện nước, vật dụng sinh hoạt khác. Có gia đình mấy tháng nay còn chưa đóng tiền cho con. Đạo này hàng bán ế lắm vì mình không có người mang hàng đi tiếp thị, thành thử phải lấy tiền lương hưu của chồng hay vay các con để bù vào” - bà vẫn vô tư cười - “Có người bảo: ‘Cô làm như thế thì lấy đâu ra tiền nuôi học viên!’. Tôi cũng chỉ trả lời: ‘Với tôi thì miễn là có công việc cho các con làm!’”.

Cũng may là gia đình bà vẫn còn 5 sào ruộng cho thuê và gần nhà có mấy mảnh đất dân bỏ hoang để ông cụ chiến binh Nguyễn Hữu Tấn, chồng bà, suốt ngày cặm cùi trồng trọt, vừa có rau sạch vừa đỡ tiền mua thực phẩm cho mấy chục miệng ăn, chỉ phải mua thịt cá ngoài chợ thôi.

Hạnh phúc khi các con trưởng thành

Tôi đếm trên bức tường ở phòng làm việc của bà vừa chẵn 60 tấm bằng khen, kỷ niệm chương do Hội Cứu trợ trẻ em tàn tật Việt Nam, Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ em mồ côi Hà Nội, Hội Chữ thập đỏ, UBND huyện Thanh Trì,... trao tặng vì những đóng góp tích cực của bà trong việc chăm sóc và dạy nghề cho người khuyết tật trong gần 20 năm qua.

"Đáng quý nhất là sau khi đến đây một thời gian các con đã biết chào hỏi, cởi mở trong giao tiếp xã hội, và tự tin đứng trên đôi chân của mình. Có những phụ huynh bảo: 'Hai mươi năm nay bây giờ mới thấy con tự chào hỏi người khác'. Mấy năm đầu hàng xóm bảo tôi hâm nên mới nhận người khuyết tật về nuôi dạy. Nhưng bây giờ họ khen: 'Sao bà dạy những chúng trở nên ngoan thế, gặp ai cũng chào hỏi lễ phép?!' - bà giám đốc nông dân cho biết.

Bà Hoa tự hào khoe, dưới mái ấm của trung tâm đã có 24 cặp đôi khuyết tật tìm thấy một nửa kia của mình và được gia đình tổ chức cưới hỏi đăng hoàng. Tuyệt vời nhất là các đôi vợ chồng khuyết tật sinh ra con cái đều bình thường. Cặp đôi đầu tiên - cả hai đều khuyết tật vận động - năm nay đã có con đỗ vào đại học.

Mỗi khi có cặp đôi nào cưới hỏi, các học viên khác lại góp sức làm một bức tranh giấy cuộn với hai chữ Song Hỷ làm quà tặng như một lời nhắc nhở đừng bao giờ quên mái ấm có tên gọi Quỳnh Hoa là nơi họ đã tìm thấy hạnh phúc và được học nghề để tự lập.

"Tôi ước mơ đơn giản là xây dựng trung tâm khang trang hơn, có thêm phòng ở cho học viên vì có những cháu ở xa vẫn gọi điện nói: 'U ơi, con chỉ muốn lên ở với u vì ở chỗ u chúng con tìm được công ăn việc làm phù hợp'" - bà thổ lộ.



Bà Hoa đang động viên nhóm 4 học viên có tay nghề khá nhất, có thể tự mình làm 1 sản phẩm từ A-Z.
(Ảnh: Nguyễn Khải)



Các học viên đang làm việc theo nhóm, mỗi người chỉ có khả năng làm duy nhất một công đoạn.

Hành trình của những “SỨ GIẢ TRUYỀN CẢM HỨNG”

Hoàng Thúy



Đội Tình nguyện viên Nghệ sĩ TP. HCM tham gia Chương trình Vì nụ cười trẻ em. (Ảnh: Sĩ Điểu)

Bên các cụ già và đàn em thơ

Tại Trung tâm nuôi dưỡng người bại liệt Thanh Lộc hay Trung tâm bảo trợ Hiệp Bình Chánh, không có thảm đỏ, không có tiếng vỗ tay rầm rộ. Thay vào đó là hình ảnh một nghệ sĩ trẻ ngồi bệt xuống cạnh chiếc xe lăn, nắm lấy bàn tay run rẩy của một cụ già và hát khe khẽ.

“Chúng tôi không nghĩ mình đi diễn. Chỉ là hát cho một trái tim cần được lắng nghe, đúng lúc họ cần được ủi an nhất” - một thành viên trong đội xúc động chia sẻ.

Những lời ca, giọng hát của Đội Tình nguyện viên Nghệ sĩ TP.HCM không được định nghĩa bằng những con số cát-xê, mà bằng khoảnh khắc lắng đọng trong tim mọi người.

Như lời một cụ bà tại Trung tâm bảo trợ lặng mỉm cười nói: “Lâu lắm rồi mới có người ngồi xuống nghe tôi kể chuyện. Chẳng cần quà cáp gì đâu, vậy là vui rồi con ạ”. Nghệ thuật, khi ấy, đã trở thành sự hiện diện của tình thân. Những cảm xúc, nhịp đập của trái tim như cùng một nhịp.

Với trẻ em, nhất là với trẻ em khuyết tật, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, Đội Tình nguyện viên Nghệ sĩ TP. HCM không chỉ hướng tới tinh thần, mà còn gửi đến hàng ngàn phần quà đầy ý nghĩa cho thế hệ tương lai. Qua Dự án “**Vì nụ cười trẻ thơ**”, Đội Tình nguyện viên Nghệ sĩ đã trao đi hàng ngàn phần quà ý nghĩa như bánh kẹo hay đồ chơi, Đội còn hiện thực hóa những công trình dân sinh thiết thực. Đội Tình nguyện viên Nghệ sĩ đã lắp đặt hệ thống đèn năng lượng mặt trời; Cải tạo, sửa chữa nhà vệ sinh trường học tại các vùng hải đảo; Trao tặng tivi, máy tính, trang bị “hành trang số” cho trẻ em nghèo.

Khi Tết đến, xuân về, Đội Tình nguyện viên Nghệ sĩ đã trao tặng hàng trăm bộ áo dài của NTK Việt Hùng cho các cô giáo vùng sâu vùng xa - những người đang thầm lặng “gieo chữ” giữa gian khó và những “Áo ấm cho em”, để mọi người được “diện” khi đón Tết.

Bước chân không mỏi

Từ hải đảo xa xôi đến nơi miền núi cao, Đội Tình nguyện viên Nghệ sĩ không quản ngại. Họ đã đi từ biển đảo Phú Quý, Hòn Tre (Kiên Giang) đến đất mũi Cà Mau hay đảo Thạnh An (Cần Giờ), dấu chân của những người nghệ sĩ tình nguyện đã in hằn trên mọi nẻo đường.

Người ta không còn thấy những ngôi sao rạng ngời dưới ánh đèn màu, mà chỉ thấy những thanh niên tình nguyện hăng hái bung bê hàng tấn nhu yếu phẩm, tự tay lắp đặt sân khấu hay sửa sang phòng trị liệu cho người khuyết tật. Đặc biệt, trong những ngày cơn bão số 13 đổ bộ, hình ảnh các nghệ sĩ trắng đêm phối hợp cùng MTTQ Thành phố, bốc xếp hàng ngàn tấn hàng cứu trợ tại Nhà văn hóa Thanh Niên đã trở thành biểu tượng đẹp về sự đoàn kết và lòng trắc ẩn.

Trên hành trình nghệ thuật, có những người nghệ sĩ không chỉ chọn ánh đèn sân khấu điểm đến. Đôi khi họ chọn khoác lên mình màu áo tình nguyện, mang theo “**thanh âm sẻ chia**” để sưởi ấm những mảnh đời yếu thế, đặc biệt là nụ cười của trẻ thơ và sự an yên của tuổi già. Họ là những “**chiến sĩ**” của **Đội Tình nguyện viên Nghệ sĩ Thành phố Hồ Chí Minh**.

Tính đến cuối năm 2025, tổng giá trị quà tặng mà Đội đã kết nối và trao đi lên tới gần **3 tỷ đồng**. Đó là thành quả từ sự chung tay của các nghệ sĩ và những tấm lòng vàng từ các doanh nghiệp đồng hành như Vinamilk, Ben&Tod, Alan King Group, Nha khoa Blossom và Đại sứ nhân ái Lưu Thế Truyền...

Ươm mầm nhân ái cho tương lai

Năm 2025 khép lại, nhưng những hành trình của Đội Tình nguyện viên Nghệ sĩ TP.HCM vẫn chưa có điểm dừng. Hướng tới kỷ niệm 5 năm thành lập vào năm 2026, các thành viên lại tất bật với câu hỏi quen thuộc sau mỗi chuyến đi: “**Khi nào mình lại đi tiếp?**”.

Câu chuyện của họ nhắc nhở chúng ta một thông điệp giản dị nhưng sâu sắc: **Mùa xuân không chỉ đến từ sự chuyển mình của đất trời, mà bắt đầu từ những sự tử tế được trao đi đúng lúc**. Đôi khi, một tiếng hát không cần sân khấu, một bàn tay nắm chặt giữa những ngày đông giá, cũng đủ để thắp sáng một năm mới đầy hy vọng cho cộng đồng.

Họ, những người Nghệ sĩ, ngoài những giai điệu ngọt ngào của sự yêu thương, họ đã, đang và sẽ đi “**ươm mầm nhân ái**”, lan toả sự yêu thương đến mọi người.



Đội Tình nguyện viên Nghệ sĩ TP. HCM tại Trung tâm bảo trợ Hiệp Bình Chánh. (Ảnh: Sĩ Điểu)

Viện trưởng Thùy Dung:



Viện trưởng Nguyễn Thị Thùy Dung
Viện Nghiên cứu, Đào tạo và Ứng dụng Tâm lý (IPRTA). (Ảnh: Duy Mạnh)

**“Khi người mẹ được
nâng đỡ và thấu hiểu,
hành trình của đứa trẻ
mới thật sự bắt đầu”**

Duy Mạnh

Trong nhiều năm làm việc với trẻ mầm non và trẻ có nhu cầu đặc biệt, Viện trưởng Nguyễn Thị Thùy Dung - Viện Nghiên cứu, Đào tạo và Ứng dụng Tâm lý (IPRTA) - nhận thấy một thực tế ít được nhắc đến: phía sau mỗi đứa trẻ là một người mẹ đang âm thầm gồng mình chịu đựng.

“Rất nhiều cha mẹ rơi vào trạng thái kiệt sức kéo dài nhưng không được gọi tên, không được hỗ trợ đúng cách. *Ước Mơ Của Mẹ* ra đời từ mong muốn giúp cha mẹ được lắng nghe, được thấu hiểu và được chữa lành trước khi tiếp tục đồng hành cùng con”, Viện trưởng Thùy Dung chia sẻ.

Khác với các mô hình can thiệp truyền thống vốn tập trung chủ yếu vào trẻ, dự án *Ước Mơ Của Mẹ* đặt người chăm sóc chính - đặc biệt là người mẹ - vào vị trí trung tâm. Dự án hỗ trợ cha mẹ về sức khỏe tinh thần, kỹ năng điều chỉnh cảm xúc và năng lực làm cha mẹ dựa trên cơ sở khoa học. Theo Viện trưởng Thùy Dung, khi người mẹ ổn định về tâm lý, quá trình nuôi dạy và hỗ trợ trẻ mới có thể bền vững.

Một khái niệm trọng tâm mà dự án hướng tới là “kiệt sức làm cha mẹ” - trạng thái suy kiệt kéo dài về cảm xúc, nhận thức và năng lượng trong vai trò làm cha mẹ, đặc biệt phổ biến ở các gia đình có con rối loạn phát triển. Nhiều phụ huynh nhầm lẫn trạng thái này với stress thông thường hoặc trầm cảm, dẫn đến việc âm thầm chịu đựng và ngày càng kiệt quệ.

Thành phố Hồ Chí Minh được lựa chọn làm địa bàn triển khai bởi đây là đô thị lớn, tập trung đông gia đình có con rối loạn phát triển, đồng thời cũng là nơi áp lực kinh tế, thời gian và xã hội rất cao. “Đây là môi trường dễ phát sinh kiệt sức làm cha mẹ, nhưng cũng có nhiều điều kiện để triển khai các mô hình hỗ trợ chuyên sâu và kết nối cộng đồng phụ huynh”, Viện trưởng Thùy Dung cho biết.

Sau thời gian triển khai, thay đổi rõ nét nhất ở các cha mẹ tham gia dự án là họ không còn cảm giác cô đơn. Nhiều người học cách chấp nhận cảm xúc của mình thay vì tự trách. Khi tinh thần ổn định hơn, họ kiên nhẫn hơn với con, hiểu con hơn và cũng yêu thương bản thân mình nhiều hơn. Dự án cũng giúp cha mẹ nhận diện sớm, chấp nhận con mình trước khi mong xã hội đồng cảm và giảm kỳ thị, từ đó tạo điều kiện cho trẻ hòa nhập và phát triển các kỹ năng xã hội.

Song song với hoạt động thực tiễn, *Ước Mơ Của Mẹ* được xây dựng dựa trên các nghiên cứu về kiệt sức cha mẹ có con rối loạn phát triển tại Việt Nam. “Khoa học chỉ thực sự có ý nghĩa khi quay trở lại phục vụ con người”, Viện trưởng Thùy Dung nhấn mạnh.

Khi người mẹ được chữa lành, gia đình được nâng đỡ, và hành trình phát triển của đứa trẻ mới thật sự có thể bắt đầu một cách vững vàng.



Liên kết hoạt động của Dự án với quốc tế. (Ảnh: Duy Mạnh)



Các hoạt động của lớp học. (Ảnh: Duy Mạnh)

Tuổi thơ của tôi lớn lên như thế - lớn lên từ gánh hàng rong của má.
(Ảnh minh họa)

Gánh hàng rong của má và những mùa TUỔI THƠ LẶNG LẼ LỚN LÊN

Th.s Trần Thị Yến

Gia đình tôi không đủ đầy về vật chất, cũng không có sự hiện diện thường xuyên của cha mẹ bên con cái. Nhưng chúng tôi lớn lên bằng tình thương, trách nhiệm và sự hy sinh bền bỉ. Má tôi - một người phụ nữ bán hàng rong - là điểm tựa lặng lẽ của cả gia đình suốt mấy chục năm trời.

Ngày má rời quê vào TP. HCM, tôi vừa học lớp Một. Nhờ người quen chỉ dẫn, má khăn gói đi một mình, để lại năm đứa con thơ dại ở quê, sống gần ông bà nội. Ngày đó, tôi còn quá nhỏ để hiểu rằng quyết định rời xa quê hương của má không phải là lựa chọn, mà là con đường duy nhất để nuôi các con đi tiếp.

Những ngày đầu ở Sài Gòn, má đội mâm bánh trên đầu, đi bộ bán rong qua từng con hẻm. Nắng có, mưa có, đói có, mệt có. Sau vài năm chật chiu, má đổi được một chiếc xe đạp cũ. Chiếc xe ấy theo má gần ba mươi năm, chở theo thùng bánh đầy ắp, chở theo mồ hôi, nắng mưa, và cả tuổi trẻ của một người phụ nữ sống vì con.

Ở quê nhà, tuổi thơ của chúng tôi gắn với những bữa cơm đạm bạc, những buổi tối học bài dưới ánh đèn dầu leo lét, và những ngày anh chị em tự chăm sóc lẫn nhau. Không có sự bao bọc đủ đầy, chúng tôi học cách tự lập từ rất sớm.

Có những ký ức đến bây giờ vẫn còn nguyên vẹn trong tôi. Những đêm em tôi bệnh, khóc ngặt nghẽo trong căn nhà tường trét đất. Tiếng khóc vì sốt, vì đói, vì nhớ má. Khi đó, tôi - chỉ là một đứa trẻ học lớp Một - đã phải ẵm em trên tay, ôm em đứng suốt từ đêm đến sáng. Vừa dỗ em, vừa khóc nức vì không biết phải làm sao. Những đứa trẻ lớn chăm những đứa trẻ nhỏ hơn, trong một ngôi nhà thiếu vắng người lớn. Đó là những mùa tuổi thơ lặng lẽ lớn lên, không bao giờ phai trong ký ức tôi.

Má đi một bận thường hai, ba tháng mới về. Mỗi lần nghe tin má sắp về, năm anh em tôi háo hức đến mức không đứa nào ngủ được. Nhưng niềm vui ấy ngắn lắm. Chỉ vài ngày sau, má lại phải lên đường. Những buổi tiễn má đi, năm đứa con chạy theo sau, vừa chạy vừa khóc. Má tôi cũng khóc. Nhưng má gạt nước mắt, quay lưng bước tiếp, để

lại sau lưng tiếng gọi má nghẹn ngào của con trẻ. Những mùa tuổi thơ của chúng tôi cứ lặp đi lặp lại như thế - mong, gặp, rồi lại xa.

Gánh hàng rong của má không chỉ là kế sinh nhai, mà là sợi dây nối liền má với các con. Từng vòng bánh xe đạp cũ lăn trên phố là từng ngày má gom góp, chắt chiu, gửi về quê những đồng tiền nhỏ lẻ để nuôi chúng tôi ăn học.

Tôi lớn lên bằng những đồng tiền mồ hôi nước mắt của má. Tôi dùng tiền của má để được ăn no mặc ấm, được học hành, được đi đến những nơi mà cả đời má chưa từng đặt chân tới. Trong khi đó, má ăn uống dè sẻn, dành dụm từng chút để chúng tôi không phải thất học, không phải vất vả như đời của má. Má mặc đi mặc lại một bộ đồ cũ sờn chỉ, không dám mua cho mình bộ áo mới, để đổi lấy niềm vui nhỏ bé: năm đứa con của má, mỗi đứa đều có một bộ đồ mới tinh tươm mỗi dịp Tết đến.

Nhờ gánh hàng rong ấy, tôi có cơ hội tiếp tục con đường học vấn đến bậc cao học. Ngày cầm tấm bằng thạc sĩ trên tay, người tôi nghĩ đến đầu tiên là má. Má không có mặt trong buổi lễ hôm ấy, nhưng tôi biết, không ai vui hơn má trước thành quả đó.

Những gì tôi đạt được không phải là thành công của riêng mình. Đó là kết tinh của mồ hôi, nước mắt, và cả tuổi trẻ đã lặng lẽ hy sinh của một người mẹ ít học nhưng giàu nghị lực.

Điều khiến tôi kính trọng nhất ở má không nằm ở lời nói hay bằng cấp. Má học từ chính cuộc đời mình. Dù mưu sinh nhọc nhằn, má chưa từng cay nghiệt. Ngược lại, cuộc sống khó khăn lại nuôi dưỡng trong má sự lạc quan, bao dung và một trái tim đầy yêu thương.

Má luôn nói với anh chị em tôi rằng: má không cần chúng tôi lo cho má. Má chỉ cần chúng tôi sống khỏe mạnh, đủ ăn đủ mặc, đủ sức lo cho con cái của mình. Má vẫn thường bảo: “Má còn làm được, chưa cần phải lo cho má”. Cả đời, má gần như không giữ lại gì cho bản thân. Tất cả những gì má có, má đều dành để đổi lấy sự an ổn cho chúng tôi.

Giờ đây, khi đã đi qua đủ những ngã rẽ của đời người, có gia đình riêng, có những đứa con để yêu thương và bảo bọc, tôi lại hay nghĩ về má mỗi độ cuối năm. Trong lúc nhiều mái nhà rộn ràng sum họp, ký ức tuổi thơ cứ lặng lẽ trở về - những đứa trẻ năm xưa, trong đó có tôi, đã lớn lên vội vã vì thiếu đi vòng tay chăm sóc trực tiếp của má. Nhưng sự thiếu vắng ấy chưa bao giờ là thiếu thốn yêu thương, bởi tình thương của má vẫn luôn âm thầm, bền bỉ, theo tôi đi suốt cả cuộc đời.

Và tôi cũng nghĩ về chính mình của hiện tại. Giữa những lo toan cơm áo, giữa trách nhiệm với gia đình nhỏ, đôi khi tôi chưa kịp dừng lại để hỏi má một câu, chưa kịp lo cho má nhiều như má từng lo cho tôi. Trong khi đó, má vẫn âm thầm gánh gồng, miệt mài với gánh hàng rong suốt mấy chục năm, chưa một lần cho mình được nghỉ ngơi trọn vẹn.

Nếu được hỏi điều gì khiến tôi tự hào nhất, tôi sẽ không nhắc đến học vị hay danh xưng. Điều khiến tôi tự hào nhất là được làm con của một người mẹ bán hàng rong - người đã âm thầm nuôi năm đứa con trưởng thành từ xa, và nuôi riêng tôi đi trọn con đường học vấn.

Gánh hàng rong của má không chỉ nuôi chúng tôi lớn lên, mà còn dạy tôi một bài học suốt đời: **“Sự vĩ đại không nằm ở những gì con người đạt được cho riêng mình, mà ở những hy sinh thầm lặng để người khác có cơ hội bước xa hơn”.**

Với tôi, má là minh chứng sống động nhất cho điều đẹp để ấy.



Gánh hàng rong của má không chỉ nuôi chúng tôi lớn lên, mà còn dạy tôi một bài học suốt đời. (Ảnh minh họa)

Trung tâm Sao Mai Hải Phòng Thành công đến từ kiến thức



Giám đốc Đào Thị Năm luôn trăn trở, cố gắng làm tất cả những gì có thể để tăng cơ hội hòa nhập cho trẻ. (Ảnh: Thanh Phong)

Cô làm 'trợ thủ' cho trẻ

Thời gian đầu, khi mới đến trung tâm, phần lớn trẻ thường vừa bám chặt lấy bố mẹ vừa la hét, không muốn vào lớp, không chịu ngồi yên một chỗ, giật tóc cô giáo, lấy đồ vật ném lung tung.... Thậm chí, có trẻ còn chưa chủ động vệ sinh cá nhân, có khi đại tiện hoặc tiểu tiện ngay tại chỗ. Những điều đó khiến bố mẹ nhiều khi cũng cảm thấy mệt mỏi, chán nản.

Giám đốc Đào Thị Năm cho biết, cô giáo nào cũng phải mất một khoảng thời gian ban đầu để làm quen, để trở thành bạn cùng chơi với trẻ. Đây là giai đoạn khó khăn nhất vì phải thiết lập niềm tin, làm cho trẻ cảm thấy an toàn khi ở bên cô, gần gũi với cô, coi cô giáo như là 'trợ thủ đắc lực' của mình. Lúc đó, chúng mới mở lòng, cảm thấy hứng thú với việc giao tiếp, với các trò chơi cùng cô. Và đó mới là lúc các cô bắt đầu quá trình dạy cho con các kỹ năng ngôn ngữ, giao tiếp, kỹ năng sống....

Các cô không chỉ dạy trẻ nói, dạy trẻ hiểu, dạy trẻ giao tiếp, dạy trẻ các hành vi thay thế, dạy trẻ chơi, dạy trẻ vận động... mà còn vừa là cha mẹ chăm sóc, dỗ dành trẻ uống thuốc, làm thợ cắt tóc, làm nha sĩ bắt đấm dĩ vì nhiều khi các con chỉ hợp tác với các cô.

Thông thường, những từ mới được học thì trẻ sẽ nói với cô chứ chưa nói với bố mẹ hay ông bà ngay đâu, vì cô luôn ngợi khen, tạo cơ hội để giúp con bật âm. Khi được xem video về hoạt động của con tại lớp, nhiều bố mẹ tỏ ra ngạc nhiên: "Ồi, con nói được từ này cơ à?! Nhưng khi về nhà thì con lại không nói!". Sau này, trẻ bắt đầu mở rộng đối tượng giao tiếp, nhưng cô giáo luôn là người quan trọng nhất, là người mà con cảm thấy an toàn, thích thú nhất, sau đó mới đến bố mẹ và người thân khác.

Chị N.T.T., có con trai tên là B.Q.H. bị tự kỷ, chậm phát triển trí tuệ. B.Q.H. đi học ở Trung tâm Sao Mai Hải Phòng từ lúc 2 tuổi và đã theo học ở đây 4 năm. "Cháu tiến bộ rõ rệt từng ngày. Hiện tại cháu đã biết đọc biết viết, chủ động giao tiếp, đã chơi với một số bạn trong lớp, làm được bài tập cô giao, viết chữ rất đẹp" - chị N.T.T. phấn khởi cho biết.

Mặc dù đã ra ôm cổ mẹ đến đón về nhưng bé N.N.T.U., 2,5 tuổi, vẫn quay sang 'gạ' cô Dương Thị Dung: "Cô ơi, con muốn chơi đồ chơi". Ngồi trên ghế, nhận đồ chơi, bé nhao nháy bấm các phím, miệng líu lo: "Con cá sống ở dưới sông. Con hươu cao cổ sống ở trong rừng. Con gà,...". Chị N.T.N.B. vui mừng cho biết: "Trước đây con chậm nói nhưng nay đã nói được rất nhiều và sôi. Tôi sẽ cho con học ở trung tâm đến 3 tuổi rồi mới cho đi học mẫu giáo theo tư vấn của các cô giáo".

Lấy chữ "Tâm" làm đầu

Cháu N.T.L., hơn 4 tuổi, bị tự kỷ, đã được đi học can thiệp ở Hà Nội và Tp. Hồ Chí Minh nhưng vẫn không nói được. Sau 4 tháng dưới sự kèm cặp tận tình của cô Phùng Thị Nga cháu đã bật âm được, mang lại niềm vui khôn xiết cho bố mẹ. Sau 1 năm, cháu không chỉ nói được những câu đơn giản như "Con muốn ghép hình. Con muốn chơi câu cá" và làm theo các yêu cầu của cô như "Con chào bố, chào mẹ đi" mà còn đọc thuộc lòng cả bài thơ dựa trên hình vẽ. Cháu thường được cô động viên: "Con giỏi lắm. Zê nào!"

và TÌNH YÊU VỚI TRẺ TỰ KỶ

Thanh Phong

Cảm nhận đầu tiên khi bước vào Trung tâm tư vấn, phát hiện sớm và can thiệp sớm trẻ khuyết tật trí tuệ, tự kỷ Hải Phòng (Trung tâm Sao Mai Hải Phòng) là bầu không khí vui vẻ, quan tâm, tràn ngập yêu thương giữa các cô giáo với những em học trò còn nhiều khiếm khuyết, thiếu may mắn, giữa các cô giáo và phụ huynh đón đưa con đi học.

"Trung tâm Sao Mai Hải Phòng là một cơ sở hoạt động hiệu quả, được đầu tư tốt cả về cơ sở vật chất lẫn năng lực chuyên môn cho giáo viên. Chính vì vậy, số lượng học sinh ra học hòa nhập thành công rất nhiều và nâng cao uy tín của trung tâm là một trong những cơ sở giáo dục đặc biệt hàng đầu ở thành phố Hải Phòng" - Thầy thuốc ưu tú, Bác sĩ Đỗ Thúy Lan, Giám đốc Trung tâm Sao Mai Hà Nội, người đã hỗ trợ về chuyên môn cho Trung tâm Sao Mai Hải Phòng từ năm 2010.

"Để trung tâm Sao Mai Hải Phòng phát triển được như ngày hôm nay, từ cán bộ lãnh đạo đến mọi nhân viên đều phải đặt chữ 'Tâm' lên đầu. Tất cả cô giáo khi xin vào làm việc tại đây thì yêu cầu đầu tiên phải có 'Tâm' với trẻ, phải yêu nghề, yêu trẻ thì mới dạy được. Có 'Tâm' với nghề thì giáo viên mới dạy nghiêm túc, đầu đầu vì sự tiến bộ của học sinh, đầu tư giáo án, đồ dùng dạy học và sáng tạo các hoạt động dạy phù hợp với sở thích, khả năng của học sinh. Có 'Tâm' mới ham học hỏi, nhanh tiến bộ, không ngại dạy những trẻ rối loạn nặng..." - Giám đốc Đào Thị Năm cho biết.

Trải qua 15 năm xây dựng và phát triển, đến nay Trung tâm Sao Mai Hải Phòng là một trong những địa chỉ được nhiều phụ huynh tin cậy, gửi gắm con có nhu cầu đặc biệt. Phần lớn phụ huynh đưa con đến học ở trung tâm là qua sự giới thiệu của phụ huynh khác. Đó là sự khẳng định về uy tín, chất lượng, vị thế của trung tâm trong lĩnh vực giáo dục này.

Hiện nay, Trung tâm Sao Mai Hải Phòng có 120 học sinh theo học, trong đó 35 học sinh đang học lớp tiền hoà nhập mầm non và tiểu học.

Giáo án riêng kết hợp nhiều phương pháp

Trước khi vào nhập học, trẻ sẽ được đánh giá mức độ phát triển bằng các bài test. Sau đó, các tổ chuyên môn như tổ can thiệp cá nhân, tổ giáo viên lớp, tổ giáo viên điều hoà giác quan, giáo viên âm nhạc trị liệu, mỹ thuật trị liệu sẽ cùng nhau thảo luận về mức độ của trẻ, định hướng hiện tại và tương lai cho trẻ, xác định phương pháp can

thiệp cho trẻ và các nguồn lực tham gia vào hoạt động giáo dục kỹ năng cho trẻ. Mỗi trẻ sẽ có chương trình can thiệp riêng (giáo án) dựa trên kết quả đánh giá của tổ giáo viên trong trung tâm về tất cả lĩnh vực mà trẻ thiếu hụt.

Phụ huynh cũng nhận được giáo án này và được hướng dẫn cách giúp con rèn luyện các kỹ năng ngôn ngữ, giao tiếp, vận động tinh, vận động thô, kỹ năng xã hội, điều hoà giác quan... tại nhà sau mỗi giờ học can thiệp. Trung tâm thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn chuyên đề giúp phụ huynh kết hợp với cô giáo trong việc ôn luyện kỹ năng cho con.

Để giúp trẻ nhanh chóng ra học hòa nhập, trung tâm áp dụng linh hoạt các phương pháp can thiệp hiện đại và truyền thống, nhờ đó trẻ phát huy những điểm mạnh, sở thích của bản thân và khắc phục khiếm khuyết của mình. Các phương pháp can thiệp mà trung tâm vận dụng có thể kể đến như: Phương pháp can thiệp sớm DENVER, phương pháp Teacch, phương pháp Pecs, phương pháp từng bước nhỏ, phương pháp ABA, phương pháp giáo dục mầm non có điều chỉnh...

Ví dụ, nếu trẻ thích vẽ thì cô giáo sẽ sử dụng hoạt động vẽ và tô màu để kích thích các vùng nhận thức, vùng giao tiếp. Rất nhiều kỹ năng ngôn ngữ, giao tiếp, vận động tinh, tập trung chú ý, giảm rối loạn giác quan,... được dạy trẻ thông qua vẽ và tô màu. Ngoài ra, đó còn là phần thưởng để động viên, tạo động lực để các con vui vẻ học tập. Ví dụ: “Nếu con ghép hình đúng con sẽ được vẽ tranh”, “Cô vẽ thân người thì con vẽ tay hoặc chân. Cô vẽ cảnh, con vẽ lá” hay “Cô với con thi vẽ một bức tranh xem ai vẽ đẹp hơn. Ai vẽ nhanh hơn. Con giới thiệu cho cô nghe về bức tranh của con nhé. Tranh của con có gì nào?... À, tranh của cô có...”

Tiến bộ của con là động lực của cô

Dù chỉ thông qua một trò chơi là nhặt từng hạt đỗ đen rồi đặt vào một lỗ nhỏ quy ước là mỏ con thoi nhưng cô giáo Phạm Thị Phương Thanh cho biết, trò chơi này giúp các trẻ vừa phát triển ngôn ngữ, vừa phát triển vận động tinh, tập trung chú ý, sự kiên trì, khéo léo và óc quan sát. Bên cạnh đó, trẻ còn học kỹ năng tương tác nhóm, kỹ năng chờ đợi,...

Khi phát hiện cháu T.B.S. 17 tháng tuổi có dấu hiệu tự kỷ, mẹ cháu là cô giáo mầm non V.T.T.T. đã tham gia một số khóa học ngắn về giáo dục đặc biệt nhưng vẫn không thể tự can thiệp cho con. Thậm chí, hơn 1 năm trước chị đã lần lượt cho con đi can thiệp ở 3 trung tâm khác nhau nhưng cháu T.B.S tiến bộ không đáng kể. “Sau 3 tháng học ở đây, em cảm thấy con tiến bộ hơn trước nhiều. Con tập trung chú ý hơn, nghe lời bố mẹ nhiều hơn, tâm trạng vui vẻ hơn, bắt đầu bập bẹ nói: ạ, xin, ngô, ăn, uống, bà,...”- chị V.T.T.T. rất an tâm cho biết.

Cô giáo Phùng Thị Nga cho biết lý do xin chuyển từ Bệnh viện phục hồi chức năng Hải Phòng về trung tâm chỉ đơn giản là yêu thích công việc dạy trẻ khuyết tật trí tuệ và mô hình can thiệp ở đây. “Điều quan trọng khi làm việc với trẻ tự kỷ là phải có tình yêu thương, lòng kiên trì và thật sự tâm huyết, đầu đầu với nghề. Dạy trẻ tự kỷ, khuyết tật trí tuệ cần kiên trì hơn nhiều so với các cô giáo dạy mầm non vì các con tiến bộ rất chậm nhưng mỗi sự tiến bộ của các con làm chúng em cảm thấy rất vui và đó là động lực để chúng em tiếp tục làm việc”.

Trung tâm còn thường xuyên tổ chức giờ hoạt động trải nghiệm cho các con như: làm thí nghiệm STEM, làm đầu bếp nhí, làm bác nông dân... để trẻ trực tiếp mua bán, chăm sóc và gọi tên, thu hoạch các loại rau củ quả, trứng gà, làm các món ăn và thưởng thức. Khi đi chợ, đi siêu thị, các con được quan sát, được sờ, được cầm, được ôm mô hình các con vật, các loại rau củ quả, đồ dùng cá nhân,... một cách trực quan.

Sao Mai Hải Phòng đang xây dựng một mô hình vườn rau trải nghiệm rộng 400m2 và định kỳ có xe đưa đón các con ra trải nghiệm hoạt động trồng, chăm sóc cây gắn với tên và ảnh của mình..

“Chúng tôi luôn trăn trở và làm tất cả những gì có thể để trẻ nâng cao khả năng nhận thức, có kỹ năng xã hội tốt và quan trọng nhất là khả năng tập trung chú ý gần bằng trẻ cùng độ tuổi để tăng cơ hội hoà nhập cho trẻ. Trẻ ra hòa nhập thành công là minh chứng cho sự nỗ lực của cả gia đình, của trẻ và trung tâm trong một thời gian dài” - Giám đốc Đào Thị Năm cho biết, các cô giáo luôn đồng hành cùng các học trò của mình đến khi hoàn toàn yên tâm về khả năng theo học hòa nhập của trẻ.



Phòng học điều hòa giác quan để giúp trẻ tập trung chú ý, giảm tăng động, rối loạn giác quan,... (Ảnh: Thanh Phong)

Tết ấm tình thân nơi các thầy thuốc giành giật sự sống cho các bệnh nhân

Bác sỹ Nguyễn Hưng

P.Trưởng ban khoa giáo - Tạp chí Sức khỏe trẻ em

Nếu ai đó hỏi rằng: “Ở Bệnh viện K, Tết thực sự bắt đầu khi nào?”, câu trả lời có lẽ không nằm ở tờ lịch treo tường đỏ thắm, mà nằm ở khoảnh khắc những “Chuyến xe yêu thương” bắt đầu lăn bánh. Đã thành thông lệ đầy nhân văn, cứ mỗi độ từ 20 đến 23 tháng Chạp, khoảng sân rộng trước tòa nhà chính cơ sở Tân Triều lại rộn ràng khác hẳn về tĩnh lặng thường ngày. Không còn sự âu lo, trĩu nặng trên gương mặt của bệnh nhân và người nhà, thay vào đó là sự háo hức, mong chờ xen lẫn niềm xúc động nghẹn ngào. Đó là ngày mà Ban Giám đốc Bệnh viện phối hợp cùng các đơn vị tài trợ tổ chức lễ tiễn bệnh nhân về quê ăn Tết.

Hàng chục chiếc xe 45 chỗ đời mới, dán băng rôn đỏ rực dòng chữ “Chuyến xe yêu thương”, xếp thành hàng dài ngay ngắn. Với những người khỏe mạnh, một chuyến xe về quê ngày Tết chỉ đơn giản là chuyện mua vé, đặt chỗ. Nhưng với những bệnh nhân ung thư - những người đã kiệt quệ cả về sức khỏe lẫn kinh tế sau những đợt xạ trị, hóa trị dài đằng đẵng - tấm vé “0 đồng” ấy nặng trĩu ân tình. Nó không chỉ là phương tiện di chuyển, mà là con đường ngắn nhất đưa họ trở về với “miền yêu thương”, nơi có mâm cơm gia đình, có ông bà, cha mẹ đang ngóng chờ.

Khi tiếng còi xe khuất dần sau cánh cổng mang theo niềm vui sum họp, Bệnh viện K trở lại với nhịp điệu vốn có của nó - một khoảng lặng đầy trăn trở dành cho những người ở lại. Vẫn còn đó hàng trăm bệnh nhân vì tình trạng sức khỏe không cho phép, buộc phải đón Tết tại viện. Trong không gian đặc biệt ấy, những chiến binh tại Khoa Nhi là những người khiến lòng người xót xa nhưng cũng cảm phục nhiều nhất. Bước vào Khoa Nhi những ngày giáp Tết, cảm giác đầu tiên không phải là sự bí bách, mà là sự ngỡ ngàng trước sức sống mãnh liệt đang nảy mầm. Để bù đắp cho sự thiệt thòi của các em, ở nơi đây các y bác sĩ và điều dưỡng đã tỉ mỉ trang hoàng từng buồng bệnh. Những cành đào phai, những chùm bóng bay đủ màu sắc, những dây kim tuyến lấp lánh được chăng lên, che đi màu trắng lạnh lẽo của tường vôi và mùi thuốc sát trùng đặc trưng.

Tại đây, chúng tôi bắt gặp bé Nguyễn Ngọc A. (6 tuổi), cô bé đã gắn bó với “ngôi nhà K” này gần một năm nay. Mái tóc đen dài ngày nào giờ đã không còn, thay vào đó là cái đầu trọc lóc - dấu ấn của những đợt truyền hóa chất khắc nghiệt. Nhưng đôi mắt em thì vẫn sáng long lanh như những vì sao đêm, miệng cười tươi rói khi được các cô chú tặng phong bao lì xì đỏ chói. Khi được hỏi về ước mơ ngày Tết, A. không ước quần áo đẹp, không ước đồ chơi đắt tiền. Em thì thầm, giọng nói trong veo nhưng đủ sức làm thất lòng người lớn: “Con chỉ ước các chú bác sĩ đuổi hết con sâu trong người con đi, để con được về đi học lớp 1 với các bạn. Con nhớ trường lắm...”

Câu nói ngây thơ ấy chứa đựng cả một khát vọng sống phi thường. Cũng giống như A., hàng chục em nhỏ khác đang phải đón Tết trên giường bệnh, tay vẫn cầm kim truyền, cơ thể vẫn đau nhức từng cơn. Nhưng điều kỳ diệu là tiếng cười chưa bao giờ tắt. Chính sự lạc quan vô tư lự ấy của các em đã trở thành liều thuốc tinh thần quý giá nhất, vực dậy niềm tin cho chính cha mẹ mình - những người đang ngày đêm nuốt nước mắt vào trong để làm chỗ dựa cho con.

Để mùa Xuân của những người ở lại thêm phần trọn vẹn và xua tan đi nỗi nhớ nhà, công tác chuẩn bị hậu cần của Bệnh viện K được thực hiện vô cùng chu đáo, tỉ mỉ, biến bệnh viện thành một “Ngôi nhà lớn”. Tại khu vực sảnh chính, không khí tấp nập không kém gì ở nhà. Hình ảnh các bác sĩ, điều dưỡng tạm gác lại chiếc áo blouse trắng, xắn tay áo cùng ngồi quây quần bên bệnh nhân để gói bánh chưng đã trở nên quen thuộc mỗi dịp Xuân về. Người rửa lá, người đãi đỗ, người tẩm ướp thịt... Những câu chuyện đời, chuyện nghề được sẻ chia bên những chiếc bánh chưng vuông vức đã xóa nhòa hoàn toàn khoảng cách giữa thầy thuốc và bệnh nhân, chỉ còn lại tình người ấm áp.

Song song với đó, những “Bữa cơm tất niên” nghĩa tình cũng được trao tận tay từng bệnh nhân tại giường bệnh. Với những bệnh nhi, các suất ăn còn được chuẩn bị riêng với đầy đủ dinh dưỡng và những phần quà bánh kẹo đi kèm. Nhìn các con ăn ngon lành, nhìn những nụ cười móm mém của các cụ già khi nhận suất cơm nóng hổi, ai nấy đều cảm thấy ấm lòng. Hương vị Tết len lỏi vào từng phòng bệnh, xua tan đi cái lạnh giá của mùa đông và nỗi cô đơn của sự xa cách.

Và sẽ là thiếu sót lớn nếu nhắc đến mùa Xuân tại Bệnh viện K mà không nhắc đến những “thiên thần áo trắng” - những người đang âm thầm giữ lửa cho sự sống. Trong khi nhà nhà sum vầy bên mâm cỗ giao thừa, thì tại các khoa phòng, đèn vẫn sáng trưng. Các bác sĩ, điều dưỡng vẫn miệt mài với từng ca trực, từng hồ sơ bệnh án. Tiếng máy monitor tí tí thay cho tiếng pháo hoa, những bước chân vội vã thay cho những chuyến du xuân.

Đại diện khoa Nhi chia sẻ: “Làm nghề y, khái niệm nghỉ Tết dường như rất xa xỉ. Đặc biệt ở khoa ung bướu, diễn biến của bệnh nhân có thể thay đổi từng phút, nên chúng tôi luôn trong trạng thái sẵn sàng chiến đấu cao độ. Nhìn đồng nghiệp được về quê cũng chạnh lòng lắm chú, nhưng nhìn các bệnh nhi đang đau đớn, ánh mắt cầu cứu của người nhà, chúng tôi lại động viên nhau ở lại. Với chúng tôi, bệnh nhân khỏe mạnh, bình an đi qua những ngày Tết chính là món quà lì xì quý giá nhất”.

Đêm giao thừa, thay vì nâng ly chúc mừng cùng gia đình, các y bác sĩ đi đến từng giường bệnh, nắm tay chúc mừng năm mới từng bệnh nhân. Khoảnh khắc chuyển giao giữa năm cũ và năm mới tại bệnh viện không ồn ào, náo nhiệt, nhưng lại thiêng liêng vô cùng. Đó là khoảnh khắc của sự đồng cảm, của lời hứa sẽ cùng nhau chiến đấu đến cùng.

Suy cho cùng, mùa Xuân là mùa của sự khởi đầu, mùa của cây cối đâm chồi nảy lộc. Tại Bệnh viện K, mùa Xuân còn mang một ý nghĩa đặc biệt hơn: Đó là mùa của Hy Vọng và Tái Sinh. Dù cuộc chiến với căn bệnh ung thư quá ác còn dài và đầy gian nan, nhưng với sự quan tâm sát sao của Lãnh đạo bệnh viện, sự tận tâm của đội ngũ y bác sĩ và sự chung tay của cả cộng đồng, cái Tết tại Bệnh viện K ngày càng trở nên ấm áp và nhân văn hơn.

Rời Bệnh viện K khi những hạt mưa xuân lất phất bay, hình ảnh đọng lại sâu đậm nhất không phải là những chai dịch truyền hay những mái đầu trọc, mà là nụ cười rạng rỡ của bé Ngọc A. Bên cạnh đào thắm. Nụ cười ấy như một thông điệp gửi tới cuộc đời: Rằng ngay cả ở nơi “đầu sóng ngọn gió” khắc nghiệt nhất, những đóa hoa của niềm tin vẫn luôn nở rộ, kiêu hãnh và can trường. Một mùa Xuân mới lại về, cầu chúc cho các “chiến binh” của chúng ta chân cứng đá mềm, bình an vượt qua giông bão để đón chờ những ngày mai tươi sáng./.

Hà Nội những ngày cuối tháng Chạp, khi những con phố bắt đầu khoác lên mình tấm áo rực rỡ của đào bích, quất hồng, khi dòng người hối hả ngược xuôi mang theo những ước vọng về một cái Tết đoàn viên. Tại Bệnh viện K (cơ sở Tân Triều) - nơi bằng tấm lòng ấm áp của những người thầy thuốc làm vơi đi nỗi đau của các bệnh nhi, những số phận đang ngày đêm giành giật sự sống - mùa Xuân của các em không được đếm bằng thời gian, mà được đo bằng những nhịp đập kiên cường chiến thắng bệnh tật.



Sắc đào phai thắm đỏ và tình yêu thương của các thầy thuốc tại Bệnh viện K đã thấp lên mùa Xuân hy vọng. (Ảnh: NH)



Nụ cười trong veo của một “chiến binh” nhí bên cành đào thắm. (Ảnh: NH)



Không phân biệt thầy thuốc hay bệnh nhân, tại sảnh chính bệnh viện, mọi người cùng quây quần gói bánh chưng. (Ảnh: NH)

Đôi chân “Mềm”: bước đi VỮNG CHẼ

Nguyễn Khải

Không chỉ vượt lên những giới hạn của bản thân, Thạc sĩ Hoàng Đức Dương còn ghi dấu ấn của “một nhà lãnh đạo” tâm huyết trong lĩnh vực giáo dục đặc biệt. Suốt 12 năm qua, Hoàng Đức Dương đã dành trọn trí lực và tình yêu nghề để đồng hành cùng hàng ngàn trẻ khuyết tật trên hành trình hòa nhập tại Hệ thống trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập Hương Ban Mai.



Nhân tố chính đưa đến thành công của Hệ thống Trung tâm Hương Ban Mai - Thạc sĩ Hoàng Đức Dương và Thạc sĩ Lê Thị Hương Mai. (Ảnh: NVCC)

Qua tâm sự với Hoàng Đức Dương, tôi nhận ra một điều: những khiếm khuyết cơ thể lại thôi thúc cho Dương phải tạo cho mình ý chí, động lực tinh thần mạnh mẽ, vượt qua nghịch cảnh, phấn đấu vươn lên hơn người. Chẳng hạn như thời đi học, các môn văn hóa Dương luôn xếp trong top đầu của lớp, chỉ có môn thể dục ở top cuối và kéo học lực của Dương xuống vị trí thứ hai.

Bố mẹ đã rèn luyện cho tôi tinh thần cứng rắn
Bố mẹ Dương có thất vọng khi thấy con mình sinh ra như vậy không? Và đã làm gì để giúp bạn vượt qua khó khăn?

GĐ Hoàng Đức Dương: Bố mẹ tôi luôn nghiêm khắc. Ở thời điểm còn trẻ, tôi chưa đủ chín chắn để hiểu rằng đó chính là tình yêu thương. Khi ấy, tôi cảm thấy áp lực và căng thẳng. Chỉ đến khi trở thành người cha, tôi mới nhận ra: sự nghiêm khắc ấy chính là cách bố mẹ trao cho tôi bản lĩnh để đối diện với khó khăn. Đặc biệt, bố tôi là người yêu thương con vô điều kiện - điều mà tôi càng lớn càng thấm thía.

Thuở nhỏ, tôi khá liều lĩnh, thậm chí hay xô xát với bạn bè. Bố thường phải đứng ra giải quyết. Giờ nhìn lại, tôi hiểu đó là những phản ứng tâm lý chưa được kiểm soát của một đứa trẻ khuyết tật. Chính sự uốn nắn, nghiêm khắc của bố mẹ đã giúp tôi rèn luyện tinh thần và ý chí để có thể đứng vững trước những thử thách sau này.

Và những điều đó đã ảnh hưởng thế nào đến quyết định lựa chọn nghề nghiệp sau này là đi học khoa tâm lý của Đại học sư phạm Hà Nội?

GĐ Hoàng Đức Dương: Tôi tốt nghiệp khoa Tâm lý - Giáo dục, Trường Đại học sư phạm Hà Nội và tiếp tục học thạc sĩ tại đây. Đó cũng là cơ duyên vì từ nhỏ các bạn thường bảo tôi sức khỏe yếu như thế thì sau này nên làm thầy giáo. Hồi cấp 3 các bạn đặt cho tôi biệt danh là ‘Giáo sư’. Bản thân tôi chưa bao giờ nghĩ sau này sẽ trở thành giáo viên mà tôi mong muốn sẽ làm công an và công tác trong ngành an ninh nhưng không đủ điều kiện để vào học trường đó.

Ngành tôi học khi đó còn rất mới ở Việt Nam. Chúng tôi là khóa sinh viên đầu tiên học chuyên ngành Tâm lý học trường học của Trường đại học Sư phạm Hà Nội. Ngay từ năm thứ hai, tôi được tham gia các dự án hỗ trợ cha mẹ can thiệp cho trẻ rối loạn phát triển, thích ứng công cụ tại Việt Nam,... Quá trình làm việc trực tiếp với trẻ giúp



Hoạt động ‘học mà chơi, chơi mà học’ giúp trẻ hứng thú nhanh tiếp thu các kỹ năng ngôn ngữ, vận động, giao tiếp,... (Ảnh: TT-HBM)

tôi nhận ra khó khăn, rào cản nhưng cũng đầy tiềm năng ở các em. Từ đó, tôi dần gần bó và yêu nghề lúc nào không hay.

Mọi hoạt động đều dựa trên căn cứ khoa học được kiểm chứng
Trong vai trò giám đốc, Hoàng Đức Dương không chỉ là người truyền cảm hứng mà còn là người giữ “kỷ luật chuyên môn” nghiêm ngặt cho toàn hệ thống. Tại Hương Ban Mai, mọi chương trình can thiệp, giáo án, phương pháp đều phải được xây dựng dựa trên cơ sở khoa học đã được kiểm chứng, tuyệt đối không áp dụng cảm tính hay kinh nghiệm cá nhân đơn lẻ.

Phụ huynh có con ra học hòa nhập thành công thường cất liên lạc với trung tâm vì muốn xóa dấu vết “trẻ tự kỷ, khuyết tật trí tuệ” của con mình phải không?

GĐ Hoàng Đức Dương: Thông thường với những trẻ chỉ đơn thuần chậm nói thì bố mẹ sẽ không còn liên lạc với trung tâm nữa, nhưng với các trường hợp rối loạn phát triển, phụ huynh vẫn duy trì kết nối. Bởi mỗi giai đoạn trưởng thành, trẻ lại đối diện những thách thức mới. Trung tâm trở thành nơi họ tìm đến để được tư vấn, chia sẻ và định hướng tiếp theo.

Có những khoảnh khắc khiến tôi rất xúc động. Nhiều năm sau, học trò cũ quay lại, chạy đến ôm tôi và chào: “Con chào thầy Dương!”. Các em đã lớn, nếu gặp ngoài đường tôi có khi không nhận ra, nhưng các em và gia đình thì vẫn nhớ. Đó là động lực rất lớn giúp tôi thêm yêu nghề và vững bước trên con đường đã lựa chọn. Hơn nữa, động lực đó lại chính do những đứa trẻ được mình dạy dỗ mang đến cho mình!

3 triết lý cốt lõi của Hương Ban Mai
Hệ thống Hương Ban Mai coi trọng nhất điều quan trọng nhất trong giáo dục đặc biệt?

GĐ Hoàng Đức Dương: Chúng tôi có ba triết lý nền tảng:
Thứ nhất, trẻ là trọng tâm trong mọi hành trình hỗ trợ. Mỗi gia đình khi đưa con đến trung tâm đều kì vọng rất lớn vào sự hỗ trợ của trung tâm sẽ mang lại hiệu quả tốt nhất cho con em mình. Trong thực tế, nhiều can thiệp thất bại không phải vì trẻ không có khả năng tiến bộ, mà vì người lớn quá vội vàng áp đặt mong muốn của mình: muốn con nói nhanh, học nhanh, hòa nhập sớm, “giống bạn bè”. Trong khi đó, mỗi trẻ khuyết tật có khả năng và nhu cầu riêng cần sự đồng hành kiên trì, học hỏi và thay đổi từ chính những người hỗ trợ. Triết lý này đòi hỏi sự kiên nhẫn và cả sự dũng cảm của người làm chuyên môn, bởi đôi khi phải nói “chưa phù hợp” với những mong muốn rất chính đáng nhưng chưa đúng thời điểm của cha mẹ.



Các phòng học sạch sẽ, sáng sủa, thông thoáng, giáo viên luôn được tạo điều kiện nâng cao kiến thức về giáo dục đặc biệt. (Ảnh: TT-HBM)

Thứ hai, trong hành trình của con, gia đình là quan trọng nhất. Vì đứa trẻ chỉ có thời gian ngắn làm việc với giáo viên, thời gian còn lại trong ngày là với bố mẹ hay môi trường xã hội. Khi bố mẹ hiểu con thì sẽ dễ dàng định hướng hơn chứ không phải mất thời gian đi lòng vòng. Chúng tôi không làm thay bố mẹ mà giúp bố mẹ hiểu con mình để trở thành “thầy cô tốt nhất của con”.

Thứ ba, với bất kỳ giáo viên nào trong hệ thống, việc yêu trẻ là cần nhưng chưa đủ mà phải có kiến thức chuyên môn dựa trên cơ sở bằng chứng khoa học.

Đứa trẻ cần phải lớn, cần phải phát triển và ở mỗi độ tuổi cần sự hỗ trợ khác nhau. Do vậy, kiến thức và kỹ năng của các giáo viên cũng cần liên tục được nâng cao để giúp trẻ tốt hơn.

Chúng tôi đặt ra mục tiêu là giáo viên của Hương Ban Mai có thể tự tin để bảo vệ luận điểm, định hướng hay chiến lược can thiệp cho trẻ của mình trước bất kỳ ai, kể cả phụ huynh hay bất kỳ chuyên gia nào về giáo dục đặc biệt: “Tại sao tôi lại làm như thế? Cơ sở khoa học là gì? Tôi làm như vậy thì mang lại điều gì cho đứa trẻ...”

“Yêu thương - Đồng hành - Sẻ chia”

Vậy, Hương Ban Mai phải làm gì đó để giúp phụ huynh giải tỏa tâm lý căng thẳng này...

GD Hoàng Đức Dương: Giúp họ hiểu vấn đề của con họ là trách nhiệm của người phụ trách chuyên môn như tôi và các giáo viên Hương Ban Mai. Và chúng tôi làm điều đó không phải bằng sự thông cảm mà bằng sự thấu hiểu để từ đó giúp họ hiểu vấn đề của con mình, cung cấp kiến thức để họ dần dần hiểu trong quá trình làm việc với con mình. Và khi vỡ ra rồi, họ sẽ chấp nhận vấn đề của con họ, vào cuộc, đồng hành với trung tâm hỗ trợ con thì sẽ giúp con phát triển tối đa nhất có thể.

Slogan của Hương Ban Mai là “Yêu thương - Đồng hành - Sẻ chia”. Như tôi đã nói ở trên, YÊU THƯƠNG là cần nhưng chưa đủ, muốn đủ để ĐỒNG HÀNH cùng đứa trẻ thì phải có kiến thức, ĐỒNG HÀNH còn có nghĩa là đi cùng phụ huynh, SẺ CHIA không chỉ đơn thuần là sẻ chia khó khăn, cảm xúc mà còn sẻ chia kiến thức. “Yêu để hiểu, hiểu để yêu hơn” - đó cũng chính là tinh thần xuyên suốt trong mọi hoạt động của Hương Ban Mai.

Nếu lùi thời gian 12 năm, bạn vẫn chọn khởi nghiệp là việc can thiệp cho trẻ đặc biệt chứ? Điều gì khiến bạn quyết định dấn thân vào công việc này?

GD Hoàng Đức Dương: Có lẽ tôi vẫn lựa chọn nó vì nó không chỉ là duyên nghiệp. Ở giai đoạn đầu có những lúc mình bị áp lực, mình muốn nghỉ và không làm công việc này nữa vì chặng đường nhiều thách thức. Kiến thức chuyên môn cần học quá nhiều, tình trạng trẻ rất đa dạng. Mỗi trẻ giống như bài toán khó đòi hỏi nhiều công sức để tháo gỡ. Có những chương trình tôi được những chuyên gia nước ngoài đào tạo khi đưa vào thực tế ở Việt Nam thì cực kỳ khó áp dụng vì yếu tố khác biệt văn hóa.

Hơn 10 năm trước, người dân vẫn còn kỳ thị nặng nề đối với trẻ khuyết tật cho nên việc cha mẹ chấp nhận điều này và sẵn sàng đưa con mình đến trung tâm nào đó để can thiệp là rất khó. Khi chuyển từ nội đô về ngoại thành này để làm việc, có những phụ huynh đã mắng thẳng vào mặt tôi vì tôi bảo con họ bị tự kỷ hay chậm phát triển trí tuệ.

Tuy vậy, nếu được quay trở lại 12 năm trước tôi vẫn lựa chọn công việc này để giúp những đứa trẻ rối loạn phát triển sớm trở về hòa nhập với gia đình và xã hội.

Đấu mốc nào mà bạn coi là đáng nhớ nhất trong hành trình 12 năm qua?

Đáng nhớ nhất là việc trung tâm đang phát triển ổn định thì xảy ra COVID kéo dài. Chúng tôi phải ngừng hoạt động 18 tháng, với 28 nhân sự ban đầu chỉ còn lại 16 người

sau dịch. Trước lúc đó, chúng tôi vừa vay gần 700 triệu đồng để mở cơ sở 2 tại Sơn Tây. Sau dịch thì số tiền đó coi như mất trắng vì cơ sở phải dừng hoạt động trong khi vẫn phải trả tiền thuê nhà và các chi phí khác.

Luôn tạo môi trường tốt nhất cho học sinh

Đâu là khó khăn và thách thức lớn nhất của bạn thuở ban đầu lập nghiệp?

GD Hoàng Đức Dương: Áp lực lớn nhất đối với tôi không phải đến từ chuyên môn mà là tài chính. Bởi vì, lúc đó tôi chỉ có hai bàn tay trắng, bố mẹ cũng không có điều kiện giúp đỡ, nên tôi đã phải tích cóp tiền từ quá trình đi làm trước đó. Đầu tiên tôi mở một văn phòng tư vấn nhỏ rồi dần phát triển lên như bây giờ. Vay tiền để đầu tư kinh doanh cũng là một áp lực rất lớn.

Hơn nữa, là một nhà chuyên môn, tôi luôn mong muốn trang bị cho trung tâm những đồ dùng, dụng cụ dạy học tốt nhất nhưng chỉ dừng lại trong điều kiện cho phép thôi. Tôi thường khoe với các giáo viên của mình: “Những đồ kia là do anh đóng, do anh làm đấy!” hay nói với vợ: “Tình yêu của mình gắn với những cửa hàng đồ chơi” vì tôi không có nhiều tiền nên phải tự làm, tự thiết kế, và đến tận nơi bán buôn để mua đồ chơi cho các con với giá rẻ nhất.

Từng bước đưa Hương Ban Mai phát triển như ngày hôm nay và nhiều lần được Hội Cứu trợ trẻ em tàn tật Việt Nam khen tặng, bạn cảm thấy có gì tự hào nhất về trung tâm của mình?

Đến thời điểm hiện tại tôi không dám vỗ ngực tự hào mà chỉ có thể nói rằng mình đã làm hết mọi điều cần thiết về chuyên môn cũng như đầu tư trang thiết bị, đồ dùng dạy học trong khả năng cao nhất của mình. Và tôi biết rằng, mình cần phải làm, cần hoàn thiện nhiều thứ nữa, ví dụ áp dụng mô hình tốt nhất, nắm bắt kiến thức mới nhất để hỗ trợ cho trẻ nhanh tiến bộ.

Hiện nay, trung bình mỗi năm, Hương Ban Mai tư vấn, hỗ trợ, can thiệp cho khoảng 1.000 trẻ. Mỗi tháng sẽ có khoảng 15-18% trong số 150-160 trẻ đang học ở trung tâm sẽ ra học hòa nhập.

Bạn có thể chia sẻ với Sức khỏe Trẻ em những dự định sắp tới?

Chúng tôi vừa mở thêm một cơ sở mới ở xã Đan Phượng, Hà Nội, để hỗ trợ cho những trẻ trên 12 tuổi vì các bạn đó đã gần đến tuổi trưởng thành nên cần một không gian rộng rãi hơn để phát triển kỹ năng của mình. Cơ sở này có diện tích sàn trên 100m², 6 tầng kèm theo một sân chơi rộng khoảng 300m².

Tôi luôn mong muốn các học sinh của mình dần được tiếp cận với môi trường bên ngoài nhiều hơn, vận động nhiều hơn, rèn luyện nhiều kỹ năng sống hơn.

Với các trẻ phổ tự kỷ lớn tuổi điều quan trọng là dạy những kỹ năng để tự phục vụ bản thân, kiểm soát tốt hành vi và cảm xúc. Việc giúp trẻ tiết chế những hành vi kiểu gây hấn, gây nguy hiểm cho người khác là rất cần thiết. Và phụ huynh nhiều khi chỉ cần đưa con ngoan ngoãn để bố mẹ có thể chăm sóc và yêu thương. Hoặc giúp trẻ dừng những hành vi bản năng kiểu như thủ dâm, xé quần áo,... vì không phải ai cũng đủ kiên nhẫn, đủ cảm thông để làm việc với trẻ tự kỷ ở những giai đoạn phát triển giới tính. Vì vậy các giáo viên giáo dục đặc biệt rất vất vả khi làm việc với trẻ lớn. Và họ không những cần “yêu để hiểu, hiểu để yêu” mà còn cần cả lòng kiên nhẫn nữa.

Xin cảm ơn Dương và xin chúc Hệ thống trung tâm Hương Ban Mai ngày càng phát triển.

CÔNG ƯỚC QUỐC TẾ VỀ QUYỀN TRẺ EM tại Việt Nam: THÀNH TỰU VÀ THÁCH THỨC

*LS Đỗ Đức Thọ,
Vũ Quỳnh Chi - K48 Trường Đại học Luật Hà Nội
Trần Công Đạt - K69 Trường Đại học Luật, ĐHQG*

Là quốc gia đầu tiên ở châu Á và thứ hai trên thế giới phê chuẩn Công ước quốc tế về quyền trẻ em (CRC), Việt Nam đã xây dựng được một khung pháp lý tiến bộ, được cộng đồng quốc tế ghi nhận. Tuy nhiên, sau hơn ba thập kỷ, hành trình đưa các điều luật ưu việt từ trang giấy vào cuộc sống vẫn còn đầy gian nan, bộc lộ một “khoảng trống thực thi” đáng báo động giữa cam kết chính sách và thực tiễn cuộc sống của hàng triệu trẻ em.

Nội luật hóa Công ước: Những thành tựu mang tính nền tảng

Cam kết của Việt Nam đối với quyền trẻ em không chỉ dừng lại ở việc tiên phong phê chuẩn Công ước, mà đã được cụ thể hóa thông qua quá trình nỗ lực không ngừng nghỉ nhằm xây dựng một bộ khung pháp lý toàn diện. Đây là một nước đi chiến lược, chuyển dịch trọng tâm từ tư duy bảo vệ trẻ em dựa trên đạo đức sang đảm bảo quyền trẻ em bằng các quy định pháp lý chặt chẽ.

Nền tảng của hệ thống này chính là Luật Trẻ em năm 2016 - văn bản được xem là cột mốc quan trọng, thể hiện sự tương thích cao với các nguyên tắc cốt lõi của CRC. Bốn nguyên tắc chỉ đạo của Công ước đã được lồng ghép một cách chặt chẽ:

1. “Lợi ích tốt nhất của trẻ em”: Điều 5 Luật Trẻ em đã xác lập đây là “mối quan tâm hàng đầu” trong mọi quyết sách liên quan đến trẻ. Nguyên tắc này không còn là khẩu hiệu mà đã trở thành căn cứ pháp lý bắt buộc để các cơ quan tư pháp, đặc biệt là tòa án, ra phán quyết trong các vụ việc ly hôn, tranh chấp quyền nuôi con, đảm bảo mọi quyết định phải ưu tiên sự phát triển ổn định và an toàn của đứa trẻ.

2. “Không phân biệt đối xử được luật hóa mạnh mẽ”: Khoản 8, Điều 6 Luật Trẻ em nghiêm cấm hành vi “Kỳ thị, phân biệt đối xử với trẻ em vì đặc điểm cá nhân, hoàn cảnh gia đình, giới tính, dân tộc...”. Quy định này tạo ra một lá chắn pháp lý, đảm bảo mọi trẻ em, dù xuất thân từ đâu, đều có cơ hội phát triển bình đẳng.

3. “Quyền được sống còn và phát triển” được đảm bảo bằng chính sách cụ thể: Cam kết này được minh chứng bằng những con số đầy thuyết phục. Theo báo cáo của UNICEF, tỷ lệ tử vong ở trẻ em dưới 5 tuổi tại Việt Nam đã giảm ngoạn mục, từ 52 trên 1.000 ca sinh sống (năm 1990) xuống chỉ còn 16,9 (năm 2024). Đây là kết quả trực tiếp của những nỗ lực đảm bảo môi trường phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ và tinh thần cho trẻ.

4. “Tôn trọng ý kiến của trẻ em”: Pháp luật Việt Nam đã có một bước tiến lớn về mặt tư duy khi công nhận trẻ em là chủ thể của quyền, thay vì là đối tượng thụ động của sự bảo vệ. Nhiều quy định yêu cầu phải lắng nghe và xem xét quan điểm của các em trong các vấn đề liên quan, từ môi trường gia đình, nhà trường đến các thủ tục tố tụng tư pháp, tùy thuộc vào độ tuổi và mức độ trưởng thành trong nhận thức.

Bên cạnh đó, hệ thống pháp luật còn xây dựng các cơ chế bảo vệ chuyên biệt, đặc biệt trong việc phòng chống xâm hại, bóc lột và xây dựng một hệ thống tư pháp thân thiện hơn với trẻ em vi phạm pháp luật, chuyển từ mô hình trừng phạt sang giáo dục, tái hòa nhập.

Có thể nói, trên phương diện lập pháp, Việt Nam đã kiến tạo một hệ thống pháp luật khá hoàn thiện về quyền trẻ em, phản ánh cam kết chính trị mạnh mẽ. Tuy nhiên, một khung pháp lý dù tiến bộ đến đâu cũng chỉ là vạch xuất phát. Thước đo thành công thật sự nằm ở khâu thực thi - và đây cũng chính là nơi bộc lộ rõ nhất khoảng cách giữa cam kết và thực tiễn.

Từ trang giấy đến đời thực: Những thách thức mang tên “thực thi”

Một khung pháp lý dù hoàn thiện cũng sẽ trở nên vô nghĩa nếu không được thi hành hiệu quả. Tại Việt Nam, sự tương phản giữa hệ thống luật pháp và thực tế cuộc sống đã tạo ra một “khoảng trống thực thi” đáng kể. Nhìn thẳng vào những thách thức này là bước đi cần thiết để quyền của trẻ em được hiện thực hóa một cách công bằng.

1. Bất bình đẳng vùng miền và gánh nặng từ thiếu hụt nguồn lực

Sự phát triển kinh tế không đồng đều là rào cản lớn nhất. Phân tích của UNICEF chỉ rõ, trẻ em ở nông thôn có nguy cơ bị thiếu thốn các dịch vụ cơ bản (y tế, giáo dục, nước sạch) cao gấp đôi trẻ em thành thị. Tình trạng này đặc biệt nghiêm trọng với trẻ em dân tộc thiểu số, khi có tới 38% trong số các em bị suy dinh dưỡng thể còi cọc - một tổn thương không thể phục hồi. Con số này là minh chứng phũ phàng cho thấy Điều 6 Luật Trẻ em về chống phân biệt đối xử vẫn chưa thể vượt qua rào cản kinh tế - xã hội, tước đi cơ hội phát triển bình đẳng của hàng triệu trẻ em.

2. Cơ chế giám sát và dịch vụ bảo vệ còn lỏng lẻo, mỏng manh

Báo cáo tổng kết của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội giai đoạn 2016 - 2020 đã chỉ ra một nghịch lý: các chỉ tiêu hành chính thường đạt và vượt, nhưng các mục tiêu xã hội phức tạp như giảm thiểu bạo lực, xâm hại trẻ em lại “chưa đạt theo mong muốn”. Nguyên nhân sâu xa nằm ở một số hạn chế về mặt hệ thống:

Thứ nhất, thiếu cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình rõ ràng. Điều này dẫn đến việc thực thi pháp luật ở nhiều địa phương còn nặng tính hình thức, xa rời thực tế.



Công ước quốc tế về quyền trẻ em - Thúc đẩy sự thay đổi vì trẻ em tại Việt Nam. (Ảnh: UNICEF-VN)

Thứ hai, dịch vụ bảo vệ trẻ em thiếu tính hệ thống. Các dịch vụ hỗ trợ trẻ em bị xâm hại thường mang tính phản ứng (can thiệp sau khi sự việc xảy ra), thay vì chủ động phòng ngừa. Năng lực của đội ngũ nhân sự và các dịch vụ hỗ trợ tâm lý chuyên sâu, đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa vẫn còn là một “đấu hời” lớn.

3. Tư duy “ban ơn” và năng lực thực thi còn hạn chế

Một bộ phận không nhỏ cán bộ thực thi pháp luật và công chức vẫn giữ tư duy cũ, xem trẻ em là đối tượng cần “bảo trợ”, “che chở” thay vì là chủ thể có các quyền được pháp luật công nhận. Sự hạn chế về kiến thức pháp luật và tâm lý trẻ em có thể dẫn đến tình trạng quan liêu, tùy tiện, khiến các quyền của các em không được tôn trọng đầy đủ trong quá trình giải quyết vụ việc.

4. Những thách thức mới trong bối cảnh xã hội biến động

Hệ thống pháp luật đôi khi còn chồng chéo, chưa theo kịp thực tiễn. Các rào cản về địa lý, tập quán ở một số vùng dân tộc thiểu số cũng gây khó khăn cho công tác bảo vệ trẻ em. Đáng lo ngại hơn nữa là các mối nguy phi truyền thống mới nổi:

Thứ nhất, xâm hại - quấy rối - bắt nạt trên không gian mạng. Với hơn 400 báo cáo trong năm 2022, đây là một “mặt trận” mới, đòi hỏi các giải pháp pháp lý và công nghệ tinh vi hơn.

Thứ hai, biến đổi khí hậu và ô nhiễm môi trường. Việt Nam nằm trong nhóm các quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề nhất bởi các vấn đề về thời tiết và ô nhiễm, đe dọa trực tiếp đến sức khỏe, an toàn và tương lai của thế hệ trẻ em.

Thu hẹp khoảng cách giữa cam kết và thực tiễn: Hướng đi cho tương lai

Nhìn lại những chặng đường đã qua, có thể thấy rõ những thành công về mặt lập pháp của Việt Nam là rõ ràng. Tuy nhiên, thông điệp cốt lõi từ thực tiễn là: Luật pháp chỉ thực sự tồn tại khi khoảng cách giữa chính sách trên giấy tờ và thực tế được xóa nhòa.

Việt Nam cần hành động một cách quyết liệt và chiến lược hơn nếu chúng ta thật sự muốn tạo ra sự khác biệt. Ta cần tập trung cao độ vào việc phân bổ nguồn lực cho những khu vực đang gặp khó khăn, đảm bảo mọi thứ đều công bằng và minh bạch, đồng thời xây dựng một cơ chế giám sát pháp lý và giải trình chặt chẽ. Ngoài ra, chúng ta phải đào tạo, nâng cao năng lực và nhận thức của đội ngũ cán bộ để đạt hiệu quả thực thi.

Cuộc chiến vì quyền trẻ em không chỉ diễn ra ở Tòa án mà còn đi sâu vào từng gia đình, từng lớp học, từng cộng đồng. Chỉ khi mỗi người dân, mỗi cán bộ hiểu và hành động trên tinh thần thượng tôn pháp luật, coi việc bảo vệ trẻ em là trách nhiệm của mình thì các giá trị nhân văn của Công ước mới thực sự bén rễ và đơm hoa kết trái trên mảnh đất Việt Nam./.

Lãnh đạo Viện Khoa học Công nghệ và Nghiên cứu Giáo dục thăm, chúc Tết Tổng Lãnh sự quán Úc và Trung Quốc tại TP. Hồ Chí Minh



Ông Phạm Văn Lịch - Phó Viện Trưởng thường trực Viện Khoa Học Công Nghệ và Nghiên Cứu Giáo Dục

Tại các buổi gặp gỡ thân tình, thay mặt lãnh đạo Viện, ông Phạm Văn Lịch trân trọng gửi lời chúc mừng năm mới an khang, thịnh vượng, chúc Tổng Lãnh sự cùng toàn thể cán bộ, nhân viên hai cơ quan đại diện ngoại giao một năm mới nhiều sức khỏe, thành công và hạnh phúc. Đồng thời, ông bày tỏ sự trân trọng đối với những đóng góp tích cực của Úc và Trung Quốc trong việc thúc đẩy quan hệ hợp tác với Việt Nam nói chung, TP.HCM nói riêng, đặc biệt trên các lĩnh vực giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ và nghiên cứu.

Nhấn mạnh định hướng phát triển trong giai đoạn mới, ông Phạm Văn Lịch khẳng định Viện Khoa học Công nghệ và Nghiên cứu Giáo dục luôn coi trọng việc mở rộng hợp tác quốc tế, tăng cường kết nối học thuật, đẩy mạnh chuyển giao công nghệ và trao đổi chuyên gia. Thông qua đó, Viện hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. Viện mong muốn tiếp tục nhận được sự đồng hành, hỗ trợ và kết nối của các cơ quan đại diện ngoại giao trong việc triển khai những chương trình hợp tác thiết thực, hiệu quả trong thời gian tới.

Đón nhận tình cảm và lời chúc đầu Xuân của đoàn công tác, đại diện Tổng Lãnh sự quán Úc và Tổng Lãnh sự quán Trung Quốc bày tỏ vui mừng trước chuyến thăm của lãnh đạo Viện; đồng thời đánh giá cao vai trò, đóng góp của Viện trong hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ và phát triển giáo dục tại Việt Nam. Hai bên khẳng định sẵn sàng tăng cường phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi để mở rộng các hoạt động hợp tác song phương, hướng tới lợi ích chung, phát triển bền vững và lâu dài.

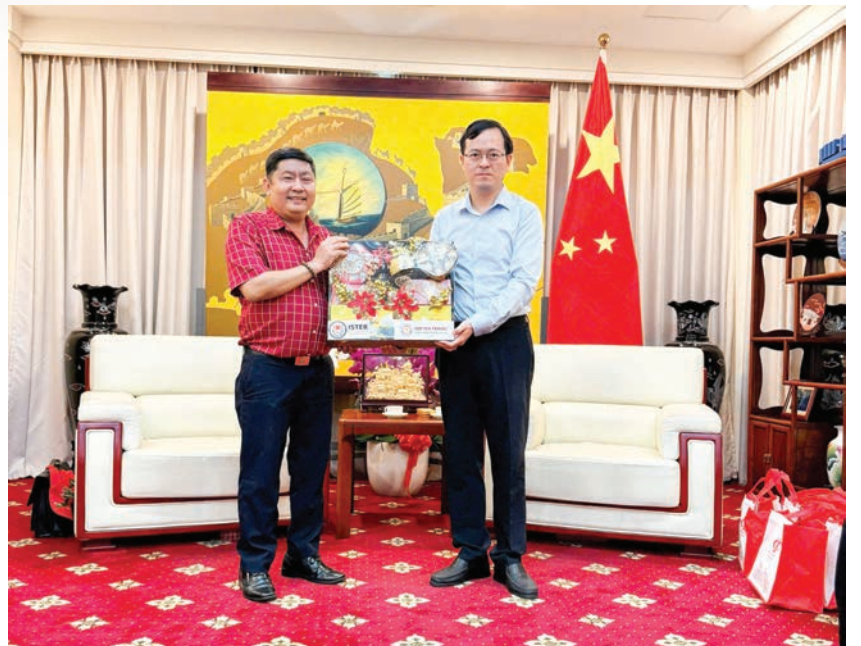
Không chỉ là hoạt động đối ngoại thường niên mang đậm nét đẹp văn hóa truyền thống mỗi dịp đầu năm mới, chuyến thăm, chúc Tết của lãnh đạo Viện Khoa học Công nghệ và Nghiên cứu Giáo dục còn góp phần thắt chặt quan hệ hữu nghị, tăng cường sự hiểu biết, tin cậy lẫn nhau giữa các đối tác quốc tế; qua đó, tạo nền tảng thuận lợi cho việc triển khai các chương trình hợp tác khoa học - giáo dục trong năm mới, đóng góp tích cực vào sự phát triển chung của cộng đồng khoa học - giáo dục và công tác đối ngoại của TP.HCM.

Viện Khoa học Công nghệ và Nghiên cứu Giáo dục là tổ chức xã hội - nghề nghiệp hoạt động theo nguyên tắc phi lợi nhuận, tự nguyện, tự quản và tự trang trải, với chức năng tập hợp các nhà khoa học, nhà quản lý và các nhà hoạt động xã hội có chung mối quan tâm trong lĩnh vực khoa học - công nghệ, giáo dục, đào tạo, hỗ trợ nhân đạo và phát triển cộng đồng. Viện chú trọng nghiên cứu các vấn đề lý luận và thực tiễn về khoa học - công nghệ, giáo dục, kinh tế - xã hội trong và ngoài nước; đồng thời triển khai các hoạt động tư vấn, chuyển giao công nghệ, tổ chức hội thảo khoa học, hợp tác đào tạo, góp phần phục vụ hiệu quả cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của đất nước.

Chuyến thăm và chúc Tết đầu Xuân của lãnh đạo Viện Khoa học Công nghệ và Nghiên cứu Giáo dục tại Tổng Lãnh sự quán Úc và Trung Quốc đã để lại nhiều dấu ấn tích cực, thể hiện rõ tinh thần chủ động, trách nhiệm và thiện chí trong mở rộng hợp tác quốc tế. Thông qua các cuộc gặp gỡ trang trọng, ấm áp, mối quan hệ hợp tác trong lĩnh vực khoa học - công nghệ và giáo dục tiếp tục được củng cố trên nền tảng tin cậy và hiểu biết lẫn nhau. Đây được xem là tiền đề quan trọng để triển khai các chương trình hợp tác thiết thực, hiệu quả trong thời gian tới, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và đóng góp tích cực cho công tác đối ngoại của TP.HCM trong tiến trình hội nhập quốc tế.

Văn Lịch

Trong không khí rộn ràng, ấm áp của những ngày đầu Xuân mới, ông Phạm Văn Lịch, Phó Viện trưởng Thường trực Viện Khoa học Công nghệ và Nghiên cứu Giáo dục, cùng đoàn công tác của Viện đã đến thăm, chúc Tết Tổng Lãnh sự quán Úc và Tổng Lãnh sự quán Trung Quốc tại TP.HCM.



Ông Từ Châu - Phó Tổng Lãnh Sự Trung Quốc và ông Phạm Văn Lịch - Phó Viện Trưởng thường trực Viện Khoa Học Công Nghệ và Nghiên Cứu Giáo Dục



Ông Brent Stewart - Phó Tổng Lãnh Sự Úc và Phạm Văn Lịch - Phó Viện Trưởng thường trực Viện Khoa Học Công Nghệ và Nghiên Cứu Giáo Dục

HERBALIFE VIỆT NAM: CAM KẾT MẠNH MẼ GÓP PHẦN NUÔI DƯỠNG SỨC KHỎE VÀ HẠNH PHÚC CỦA CON NGƯỜI, CỘNG ĐỒNG.

Với chiến lược phát triển bền vững và gắn kết với cộng đồng, công ty Herbalife Việt Nam ngày càng được cộng đồng đón nhận mạnh mẽ và sản phẩm dinh dưỡng Herbalife ngày càng được khách hàng yêu thích.

Các sản phẩm dựa trên nền tảng Khoa học vững chắc

Các sản phẩm của Herbalife được phát triển dựa trên nền tảng khoa học và được hỗ trợ bởi mạng lưới toàn cầu gồm các nhà khoa học, huấn luyện viên, chuyên gia và thành viên ban cố vấn dinh dưỡng bao gồm hơn 200 chuyên gia được công nhận trên toàn thế giới và những người có tầm ảnh hưởng.

Đội ngũ chuyên gia này luôn nỗ lực không ngừng nghỉ để đảm bảo chất lượng là ưu tiên hàng đầu và được duy trì ở mọi giai đoạn, từ lên ý tưởng sản phẩm ban đầu đến khi sản phẩm đến tay khách hàng, và luôn tuân thủ đầy đủ mọi quy tắc và quy định của chính phủ. Họ luôn dẫn đầu các nghiên cứu thúc đẩy đổi mới sản phẩm. Họ cũng tham gia đào tạo và huấn luyện các Thành viên Độc Lập của Herbalife, những người sau đó sẽ áp dụng các kiến thức này để hướng dẫn và hỗ trợ khách hàng đạt được các mục tiêu về sức khỏe để sống cuộc sống tốt nhất của mình.

Công ty Herbalife Việt Nam được Hiệp hội Thực phẩm chức năng Việt Nam trao giải thưởng uy tín “Sản phẩm vàng vì sức khỏe cộng đồng năm 2025”, được bình chọn từ hàng trăm sản phẩm tham gia xét giải từ các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài tại Việt Nam. Đây là lần thứ 10 liên tiếp Herbalife Việt Nam được trao giải thưởng uy tín này.

Top 10 Công ty Thực phẩm Uy Tín 2025

Năm 2025, Công ty Dinh dưỡng Herbalife Việt Nam tiếp tục được công bố thuộc Tốp 10 Công ty Thực phẩm Uy tín năm 2025 theo đánh giá của VN Report (VNR).

Việc công nhận dựa trên năm tiêu chí chính, bao gồm sản phẩm đa dạng và quen thuộc, mạng lưới phân phối rộng khắp, công ty có tên tuổi và doanh nghiệp có uy tín được công chúng đón nhận, giá cả phải chăng, chất lượng sản phẩm cao.

Top 100 Doanh Nghiệp Bền Vững

Herbalife Việt Nam được vinh danh trong danh sách 100 doanh nghiệp bền vững 2025 theo đánh giá của Liên đoàn Thương Mại và Công Nghiệp Việt Nam (VCCI). Như vậy Herbalife có tám lần có mặt trong danh sách Top 100 và hai lần có mặt trong danh sách 10 doanh nghiệp bền vững lĩnh vực thương mại dịch vụ theo đánh giá của VCCI.



Các hoạt động cộng đồng của Herbalife Việt Nam

Chương trình Casa Herbalife Việt Nam, được triển khai từ năm 2013 trong khuôn khổ sáng kiến toàn cầu của Quỹ Herbalife Family Foundation – Quỹ HFF). Trong suốt 12 năm triển khai, 15 trung tâm Casa Herbalife đã trở thành mái ấm cho hàng ngàn người kém may mắn, cung cấp bữa ăn đầy đủ dinh dưỡng và kiến thức chăm sóc sức khỏe. Tính đến nay, Herbalife Việt Nam đã đóng góp hơn 32 tỉ đồng thông qua chương trình, và trong giai đoạn 2025–2026, công ty dự kiến tài trợ thêm khoảng 6,5 tỉ đồng để hỗ trợ 15 trung tâm Casa Herbalife trên cả nước.

Chung tay trong những thời điểm khó khăn

Trong năm qua, Herbalife đã đóng góp và trao tặng tổng số tiền ủng hộ đồng bào bị thiệt hại do thiên tai bão lũ gây ra là 3.976.600.000 đồng. Cụ thể, tháng 10/2025 Herbalife đóng góp hơn 3.204.000.000 đồng. Tháng 11/ 2025, Herbalife Việt Nam tiếp tục đóng góp 772.600.000 đồng. Hàng năm, công ty phối hợp cùng các trung tâm huyết học quốc gia tổ chức Ngày Hiến máu nhân đạo. Năm 2025 đánh dấu năm thứ tám liên tiếp và đã tiếp nhận 286 đơn vị máu từ Thành viên Độc lập và nhân viên Herbalife cùng người thân và bạn bè tại Hà Nội và TP.HCM.

Hợp tác dài hạn với thể thao Việt Nam

Herbalife Việt Nam là nhà tài trợ dinh dưỡng chính thức cho thể thao Việt Nam. Herbalife Việt Nam hợp tác với Ủy Ban Olympic Việt Nam (VOC) và Ủy Ban Paralympic Việt Nam (VPC) từ năm 2012, và Liên Đoàn Bóng Đá Việt Nam (VFF) từ năm 2021. Herbalife Việt Nam còn tổ chức các sự kiện thể thao cộng đồng nhằm khuyến khích lối sống năng động. Kể từ năm 2021, công ty đã là nhà tài trợ dinh dưỡng chính thức cho các sự kiện marathon lớn như: VnExpress Marathon, Tiền Phong Marathon, Vietnam International Half Marathon...



NGÂN HÀNG PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

VIETNAM DEVELOPMENT BANK

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN VAY VỐN TÍN DỤNG ĐẦU TƯ

(Kèm theo Nghị định số 78/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ)

STT	NGÀNH NGHỀ, LĨNH VỰC
I KẾT CẤU HẠ TẦNG KINH TẾ - XÃ HỘI	
1	Dự án đầu tư khai thác, xử lý và cung cấp nước sạch phục vụ sản xuất và sinh hoạt. (Nhóm A, B và C)
2	Dự án đầu tư xây dựng công trình xử lý nước thải, rác thải tại các khu đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu chế xuất, khu công nghệ cao, bệnh viện và các cụm công nghiệp, làng nghề. (Nhóm A, B)
3	Dự án đầu tư xây dựng, phát triển nhà ở xã hội theo quy định của pháp luật. (Nhóm A, B và C)
4	Dự án đầu tư hạ tầng khu công nghiệp, khu công nghiệp hỗ trợ, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. (Nhóm A, B)
5	Dự án đầu tư xây dựng mới, đầu tư mở rộng, cải tạo, mua sắm thiết bị các bệnh viện, cơ sở giáo dục đại học. (Nhóm A, B và C)
6	Dự án đầu tư xây dựng mới, mở rộng, cải tạo, nâng cấp công trình đường bộ, công trình đường sắt, cảng thủy nội địa, cảng biển, cảng hàng không. (Dự án quan trọng quốc gia; Nhóm A, B và C)
II NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN	
1	Dự án đầu tư nhà máy chế biến thủy hải sản, chế biến nông sản sử dụng công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. (Nhóm A, B)
2	Dự án đầu tư nhà máy sản xuất muối công nghiệp. (Nhóm A, B)
3	Dự án giết mổ gia súc và gia cầm tập trung. (Nhóm A, B)
4	Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng sản xuất giống vật nuôi, giống thủy sản, nuôi trồng thủy sản. (Nhóm A, B)
III CÔNG NGHIỆP	
1	Dự án đầu tư sản xuất thuốc kháng sinh, thuốc cai nghiện, vắc xin thương phẩm và thuốc chữa bệnh HIV/AIDS; sản xuất thuốc thú y đạt tiêu chuẩn GMP. (Nhóm A, B)

A 25A Cát Linh – phường Ô Chợ Dừa – Hà Nội

T (84-24) 3736 5659 – **F** (84-24) 3736 5672

E congthongtin@vdb.gov.vn

- Tổ chức và hoạt động theo Nghị định số 95/2025/NĐ-CP ngày 29/4/2025 của Chính phủ.
- Thực hiện nhiệm vụ tín dụng đầu tư của Nhà nước theo Nghị định số 78/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ.

STT	NGÀNH NGHỀ, LĨNH VỰC
2	Dự án đầu tư xây dựng nhà máy phát điện sử dụng các nguồn năng lượng: Gió, mặt trời, địa nhiệt, sinh học, điện sinh khối, khí tự nhiên hóa lỏng (LNG) và các tài nguyên năng lượng khác có khả năng tái tạo; Dự án sản xuất ứng dụng sáng chế bảo vệ môi trường được Nhà nước bảo hộ dưới hình thức cấp bằng độc quyền sáng chế hoặc bằng độc quyền giải pháp hữu ích theo quy định của pháp luật. (Nhóm A, B và C)
3	Dự án đầu tư sản xuất sản phẩm cơ khí trọng điểm theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. (Nhóm A, B và C)
4	Dự án đầu tư sản xuất phương tiện, thiết bị tiết kiệm năng lượng; đầu tư nâng cấp dây chuyền sản xuất, mở rộng quy mô sản xuất bằng công nghệ tiết kiệm năng lượng. (Nhóm A, B và C)
5	Dự án đầu tư thuộc danh mục các ngành công nghiệp hỗ trợ theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. (Nhóm A, B và C)
6	Dự án đầu tư, sản xuất các sản phẩm phục vụ cơ giới hóa nông nghiệp, nông thôn. (Nhóm A, B)
7	Dự án đầu tư đổi mới công nghệ theo hướng sử dụng công nghệ sạch; Dự án đầu tư phương tiện xe buýt sử dụng nhiên liệu thân thiện với môi trường. (Nhóm A, B và C)
8	Dự án ứng dụng công nghệ cao, dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao theo danh mục công nghệ cao do Thủ tướng Chính phủ ban hành; Dự án đầu tư sản xuất sản phẩm hình thành từ kết quả khoa học và công nghệ của doanh nghiệp khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật hiện hành. (Nhóm A, B và C)
9	Dự án đầu tư thuộc Chương trình phát triển sản phẩm quốc gia theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ. (Nhóm A, B và C)
IV	Các dự án đầu tư tổ chức thực hiện tại địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn; Dự án tại vùng đồng bào dân tộc Khơ me sinh sống tập trung, các xã thuộc Chương trình 135 và các xã biên giới thuộc Chương trình 120, các xã vùng bãi ngang (không bao gồm dự án nhiệt điện than, sản xuất xi măng, sắt thép).
V	Các dự án đầu tư ra nước ngoài theo quy định của Chính phủ; các dự án cho vay theo Hiệp định của Chính phủ. (Nhóm A, B)





AGRIBANK

Chúc mừng năm mới

2026

Trân Bình Ngõ

1900 5588 18 - (84) 24.32053205

| www.agribank.com.vn

| 2222 điểm giao dịch



Website



Fanpage



Youtube

Khai xuân BÍNH NGỌ ĐỒNG HÀNH *Bứt phá*

Nhân dịp xuân Bính Ngọ, BIDV Kính chúc Quý Khách hàng và gia đình
một năm mới tài lộc thăng hoa, bứt phá vượt mọi giới hạn,
gặt hái thành quả vượt trội

BIDV cam kết luôn đồng hành cùng Quý khách hàng
cất cánh thành công!



Vững bước Tiên phong - Đồng hành Phát triển



BÍNH NGỌ
2026

VietinBank

Chúc mừng
Năm
Mới



Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam

📍 108 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, TP. Hà Nội

☎ 1900 558 868

🌐 www.vietinbank.vn